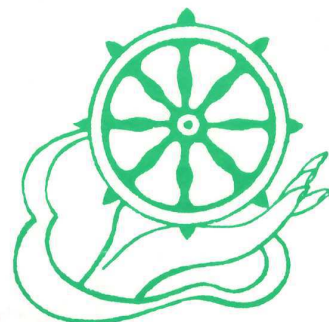


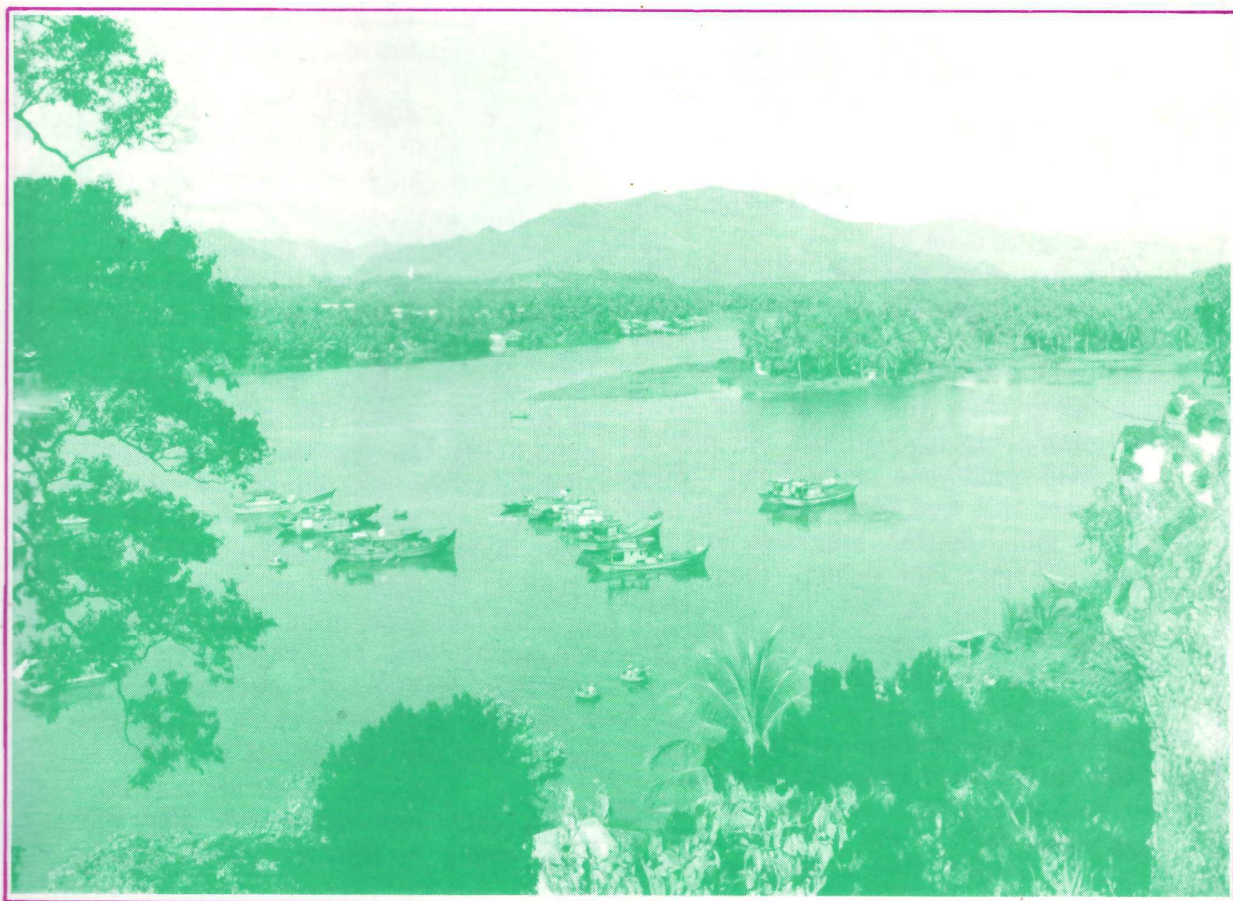
# VIÊN GIÁC

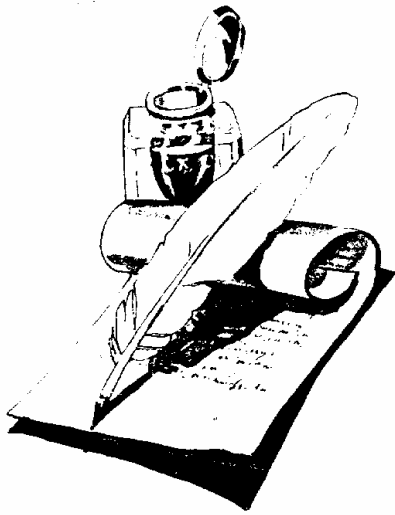
TẠP CHÍ CỦA KIỀU BẢO VÀ PHẬT TỬ VIỆT NAM TỶ NẠN TẠI CỘNG HÒA  
LIÊN BANG ĐỨC • ZEITSCHRIFT DER VIETNAMESEN UND BUDDH.  
VIETNAM-FLÜCHTLINGE IN DER BUNDESREPUBLIK DEUTSCHLAND



**57** THÁNG SÁU 1990  
JUNI 1990

AUSGABE IN VIETNAMESESISCH UND DEUTSCH





## Thư Tòa Soạn

*"Kể từ sen ngó đào to  
Mười lăm năm ấy bây giờ còn đâu"*

Đó lời nói của Kiều đã tâm sự với Kim Trọng trong đêm hợp cẩn sau 15 năm đã lưu lạc giang hồ qua lời diễn tả của cụ Nguyễn Du

Mười lăm năm của nàng Kiều từ chỗ bán mình chuộc cha để làm tròn chữ hiếu, sau đó lại lưu lạc nơi chốn lầu xanh đã ba lần bảy lượt, rồi đi tu với tâm niệm chán chường, để cuối cùng con đường tục lụy vẫn còn vẫn vương nơi thân phận của nàng Kiều. Mười lăm năm trôi qua, mười lăm năm trở lại với hiếu với tình, với khen chê, chế giễu, ca ngợi, tội nghiệp, thán phục v.v... cũng chỉ là một sự đổi thay thường tình của nhân thế. Vì thế cụ Nguyễn Du đã than rằng:

*"Bất tri tam bách dư niên hậu  
thiên hạ hà nhơn khấp Tố Như"*

Tạm dịch:

*"Không biết ba trăm năm về sau  
Trong thiên hạ có ai là người khóc Tố  
Như như không?"*

Đó có thể cũng là lời than, mà đó cũng có thể là một sự đợi chờ. Không phải là thân phận của nàng Kiều, mà thân phận của những người Việt Nam tỵ nạn như chúng ta. Nếu ngày nay cụ Nguyễn Du sống lại, chắc cụ còn khóc cho thân phận của người Việt Nam trong 15 năm xa nước nhiều hơn nữa. Cho đến hôm nay, chưa đủ ba trăm năm của cụ Nguyễn Du; nhưng nước mắt của dân Việt Nam đã chảy quá nhiều. Cũng vì hiếu, vì tình, vì nghĩa mà trong mười lăm năm qua dân Việt Nam đã hy sinh không biết bao nhiêu là mạng sống, nước mắt và máu xương ...

Sau 15 năm lưu lạc giang hồ nàng Kiều đã gặp lại Kim Trọng trong nỗi đoạn trường của chiều hồn khúc; còn chúng ta sau 15 năm xa xứ sẽ gặp lại người thân, quê mẹ, tổ quốc trong một hoàn cảnh nào đây? Có dở khóc dở cười, có còn trinh nguyên như thuở ban đầu, hay vẫn còn bao nỗi đắng cay chưa giải bày được tâm sự ?

Câu hỏi ấy và câu trả lời kia có lẽ để dành cho mỗi chúng ta và chúng ta hãy tự trả lời lấy, có lẽ hợp lý hơn.

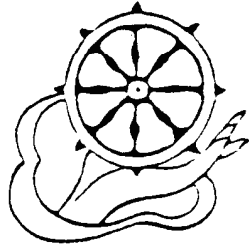
Kỷ niệm hay Tưởng niệm 15 năm xa xứ là tưởng niệm với chính lòng của mình trong khi lưu lạc nơi xứ người.

Viên Giác xin gửi đến tất cả các độc giả một sự hoài niệm sâu về cố quốc, một sự tưởng niệm cho những người đã hy sinh cho sự Tự Do và Độc Lập, cũng như một sự tự vấn lương tâm của chính mình cho một ngày mai của một Quê Hương Việt Nam độc lập tự do không còn chủ nghĩa cộng sản ngự trị nơi đó nữa.

Cầu chúc mọi người công dân Việt Nam chúng ta sớm đạt thành nguyện ước.

●Viên Giác

# VIÊN GIÁC



Tap Chí của Kiều Bào và Phật Tử  
Việt Nam Tỵ Nạn tại Cộng Hòa  
Liên Bang Đức

Zeitschrift der Vietnamesen und-  
Buddhistische Vietnam-Flüchtlinge  
in der Bundesrepublik Deutschland

Chủ Trương: *T.T. Thích Như Điển*  
Herausgeber  
Chủ Bút và Kỹ Thuật: *Thị Chơn*  
Chefredakteur und Layout

Cùng sự cộng tác của  
Mitwirkung von  
*Hội Phật Tử Việt Nam Tỵ Nạn tại  
Cộng Hòa Liên Bang Đức*  
Vereinigung der Buddhistischen Vietnam-  
Flüchtlinge i. d. BRD e.V

Tòa Soạn và Ấn Quán  
Reaktion und Verlag  
*Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội Phật  
Giáo Việt Nam tại Tây Đức*  
Vietnamesisch-Buddhistisches Sozio-Kultur-  
zentrum i. d. BRD

c/o Viên Giác Pagode  
Eichelkampstr. 35A, 3000 Hannover 81  
Tel.: 0511 - 864638

- \* Viên Giác Phát hành mỗi 2 tháng, vào tháng chẵn, nhằm mục đích phục vụ lợi ích cho cộng đồng người Việt tỵ nạn tại Tây Đức.
- \* Viên Giác bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa Phật Giáo và Dân Tộc Việt, cùng những sinh hoạt Tôn Giáo, Xã Hội. Viên Giác hoàn toàn không có tính cách thương mại, tuy nhiên mọi ủng hộ qua hình thức cúng dường Viên Giác xin chân thành cảm tạ
- \* Ủng hộ Viên Giác, quý vị sẽ nhận được biên nhận để khai làm đơn xin quân bình thuế cuối năm.

## TRONG SỐ NÀY

Thư Tòa Soạn

### TÔN GIÁO

- 02 Thiên và Tịnh Độ *Thích Tịnh Từ*
- 08 Tổ Thiên Tông *Thích Thanh Từ*
- 11 Hương Quê Cực Lạc *Liên Dụ*
- 13 Sự Phục Hưng Phật Giáo Tại An Độ *Thích Trí Chơn*
- 14 Tín Có Luân Hồi *Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn*
- 18 Đạo Phật Đi Vào Cuộc Đời *Tâm Như*

### ĐỨC NGŨ - INS DEUTSCH

- 19 Die Lehre Buddhas *Bukkyo Dento Kyokai*
- 21 10 Tage In Der Oase Des Friedens *Martin Follert*
- 22 Buddhistische Aktivitaeten *Viên Giác*

### CHỦ ĐỀ

- 24 Trang Sử Thương Đau... *Vũ Ngọc Long*
- 28 Sách Lược Và Chính Trị *Bạn Mũ Xanh*

### BIÊN KHẢO

- 31 Mẹ Và Quê Hương ... *Nhất Chính*

### GIẢI VĂN NGHỆ

- 35 Chuyện Cây Đục Rựa
- 36 Thành Tích Dâng Đàng ...
- 39 Kỷ Niệm Êm Đềm
- 40 Anh Gù
- 42 Bài Kinh Sám Hối

### VĂN NGHỆ

- 43 Nước Non Ngàn Dặm Ra Đi *Lê Thị Bạch Nga*
- 46 Núi Xanh Mây Trắng *Vĩnh Hào*
- 50 Khổ Và Diệt Khổ *Thị Tâm*
- 51 Đường Sang Thiên Trúc *Trần Phong Lưu*
- 54 Gặp Người Xưa... *Nguyễn Ang Ca*
- 58 Lá Thư Từ Thái Lan *Tê Bình Phương*

### TRANG SEN

- 59 Lá Thư Trang Sen *Tâm Bạch*
- 60 Tôi Đi Học *Võ Ngọc Khôi*

### CÔNG ĐỒNG

- 61 Thế Giới Thời Sự *Vũ Ngọc Long*
- 70 Tin Thế Thao *Người Giám Biên*
- 72 Thế Giới Ngày Nay *Thị Tâm*
- 74 Sinh Hoạt Cộng Đồng *Viên Giác*
- 75 Phật Sự Trong Và Ngoài Tây Đức *Viên Giác*
- 81 Tạp Ghi *Châu Bảo Chương*
- 83 Diễn Tiến Xây Chùa Viên Giác *Thích Như Điển*
- 84 Lễ Thượng Lương Chùa Viên Giác *Phạm hồng Sáu*
- 87 Phương Danh Cúng Dường *Viên Giác*

### THƠ

Của các Thi Hữu: *Hoài Việt, Hạ Long, Tuy Anh, Hoài Khê, ...*

Hình bìa: Xóm Bóng, ảnh của Phạm Thương (Hetzzerath)

(Chủ đề Viên Giác 58: Vai trò người phụ nữ VN đối với Dân Tộc và Đạo Pháp)

## THIÊN VÀ TỊNH ĐỘ - THÍCH TỊNH TỪ -

Lời dẫn :

Phật Giáo có 2 tông phái chính :

Phật Giáo Nguyên Thủy và Phật Giáo Đại Thừa. Hai tông phái này là cội nguồn phát xuất giáo lý đạo Phật và là môi trường phát triển đạo Phật đi vào nhân gian.

Phật Giáo Nguyên Thủy như những hạt giống nảy mầm tươi tốt. Phật Giáo Đại Thừa như những khám phá cách ươm trồng những hạt giống mới trên những vùng đất mới.

Nói Phật Giáo có 2 tông phái chính là căn cứ trên hệ thống hình thành tư tưởng chuyên pháp luân của Phật, trên quan điểm áp dụng phương pháp hành trì và trên phương pháp hành đạo của tăng đoàn sau khi Đức Phật vắng bóng.

Kỷ thực đạo Phật, con đường giác ngộ vốn không có phân chia tông phái trên hành trì tu chúng và giải thoát.

Những lời dạy tiêu chuẩn về quán chiếu các pháp, những giới luật căn bản để ngăn điều bất thiện, những phương pháp trị liệu gốc rễ khổ đau qua lời Phật dạy đều như nhưng toa thuốc đối với bệnh khổ.

Người có bệnh khác nhau nên người chần mạch cho toa thuốc cũng khác nhau. Người bệnh uống toa thuốc nào phù hợp với tỳ tạng, đúng với bệnh căn thì sức khỏe sẽ chóng bình phục. Đó là thâm ý lập giáo và truyền dạy chánh pháp của Đức Phật.

Với cái nhìn ấy, Thiên và Tịnh Độ là hai pháp môn, phương tiện hiện bày chân lý do Đức Phật Thích Ca dạy để hướng dẫn con người diệt mê, khai ngộ. Hai pháp môn này là những toa thuốc trân quý mà người muốn thực hành, muốn sở đắc và có ý thức hoằng pháp cần phải liên tục học hỏi, khám phá. Những ai chưa trải qua công trình học hỏi, khám phá và chứng nghiệm mà vội phê bình, kết luận thì dù đó là người theo đạo nào, theo tông phái nào cũng chỉ là kẻ chưa chùng chạc trên đường đi tìm chân lý, đi tìm cứu cánh giải thoát.

Ngoài Thiên và Tịnh Độ, Mật Tông cũng là một phương pháp hành trì để đạt đạo rất tinh vi trong Phật Giáo. Trong phạm vi bài này chỉ trình bày rất ước lược về phương pháp tu tập Thiên và Tịnh Độ, hầu mong đóng góp một vài ý kiến đến với các bạn trẻ về việc chọn pháp mà tu.

### I- Pháp Môn Thiên Định

Thiên là con đường trở lại chân tâm và để thấy thực tướng của muôn pháp. Thấy thực tướng của muôn pháp thì cái ảo ảnh của trần gian không thể chi phối sự sống.

Đó là nguồn tự chủ, nguồn hạnh phúc lớn do tuệ giác đưa đến bằng pháp môn thiên định Bằng vào pháp môn thiên định, các Đức Phật tận diệt được các mê lầm, nhô sạch gốc rễ khổ đau về chúng đắc đạo quả Niết Bàn.

#### a. Ý Nghĩa Ngồi Thiên

Ngồi thiên là phương pháp giúp ta gạt lọc tư tưởng, tập trung tâm ý về một đối tượng duy nhất để khơi dậy chánh niệm. Ngồi thiên dẫn đến an tâm và phát huy trí tuệ. Ngồi thiên không phải là một giấc mơ trầm lặng mà là một phương pháp luyện tâm cho thanh tịnh, trong sáng và đây là một hoạt động tích cực nhằm khai thông tuệ giác mẫu nhiệm đang ngủ chìm trong ta.

Cái tâm thật là quan trọng, nó là trung tâm của con người, của vũ trụ và của sự sống. Tâm chứa nhóm đủ hai loại hạt giống tốt và xấu. Nó là hào lũy ẩn náu của mọi mầm nhân đau khổ, nhưng cũng là mảnh đất phì nhiêu để tro sanh hoa trái giác ngộ. Tâm có khả năng dẫn ta đến chân trời hạnh phúc và tâm cũng đủ mãnh lực đưa ta đến trạng huống khổ não cùng cực của đời sống. Ngồi thiên là nhằm khai triển khả năng tốt đẹp của tâm và cũng là nhằm hóa giải, triệt tiêu những hạt giống xấu của tâm. Giai đoạn thành tựu rốt ráo của thiên là tốt xấu không hai, thân tâm hòa một, trong ngoài thông suốt, sống chết xa lìa, muôn pháp đồng nhất thể.

Ý nghĩa trong khi thực tập ngồi thiên có hai phần : Thứ nhất là gom tâm lại một mối, xả bỏ tạp niệm và đưa tâm trở về trạng thái vắng lặng, an

định. Đây được gọi là Chi. Phần thứ hai là dùng khả năng vắng lặng của tâm để quán chiếu sự vật và thấy đúng mọi biến tướng sinh diệt của sự vật như chính mặt thực của nó. Đó là nhìn sự vật từ tâm lý đến vật lý, từ hữu hình đến vô hình dưới ánh sáng của ba đặc tính : Vô thường, Khô và Vô ngã. Đây được gọi là Quán.

Gom tâm là Chi hay gọi là Samatha. Theo dõi các đối tượng của tâm và (thấy đúng mặt hiện tượng của sự vật là Quán hay gọi là Vipassana. Chi là làm cho tâm không sinh khởi, không có môi trường thuận lợi để chiêu cảm, phát triển tạp niệm lăng xăng.

Quán là công trình khảo sát những tướng quan của tứ đại năm uẩn, căn, cảnh và thức, những gốc rễ của vọng tưởng và vô minh.

Chi quán hay Thiên quán là phép lạ của sự tính thức Chư Quán ở đây rất quan trọng Đó là sự theo dõi quán chiếu thực tại và sống với thực tại. Tham thiên việc chủ yếu là quay về với giây phút hiện tại của sự sống. Chi có giây phút hiện tại mới là giây phút đích thực của sự sống. Đời sống có nhiều khổ não, lo âu vì con người không có sự sống, không có dừng lại tâm ý nơi phút giây hiện tại để thấy mặt mũi đích thực của chính mình, của vạn vật và của những người thân yêu. Mọi vật chung quanh ta cũng là những pháp trần 'đầy mẫu nhiệm, nhưng vị tâm ta thường rong ruổi về quá khứ, về tương lai nên ta không bao giờ tiếp xúc thật sự với nó. Vì vậy, việc quán chiếu từng giây phút là nhằm thấy rõ những gì trong hiện tại và đừng để nó chi phối. Những yếu tố bên ngoài ta như màu sắc, âm thanh, hương vị chạm xúc, ảnh hưởng đến các giác quan mắt, tai, mũi, lưỡi, thân và ý đều được ghi nhận tường tận khi chúng ngang qua ý thức. Tất cả những đối tượng ấy đều là những đề mục thiên quán và làm nảy nở sự tỉnh thức.

Nhờ sự tỉnh thức thường trực mà ta thấy được hiện tượng bấp bênh, tam hợp của thân tâm, cảnh giới sự vật nên không mê chấp, đắm luyến. Bản chất của con người và vạn vật được kết hợp từ năm uẩn, nên chúng vốn không có cái ngã tồn tại, bất biến. Càng quán chiếu, càng định tâm thì

ta sẽ thấy rõ con người, vũ trụ chỉ là những mối nhân duyên liên hệ và tùy thuộc vào nhau để sanh thành hay hoại diệt. Nhờ đó ta sẽ thấy được các pháp vốn không có tự tánh, thấu suốt và thực chứng: đạo lý vô ngã, thoát ly mọi khổ não.

## b. Phương Pháp Ngồi Thiền

Muốn hiểu ý nghĩa và lợi ích của thiền, điều trước tiên là phải biết ngồi thiền, liên tục thực tập thiền định đều đặn mỗi ngày và từng giây phút trong đời sống.

\* Thế Ngồi :

Ngồi theo thế kiết già hình dáng hoa sen. Bàn chân phải gác lên về chân trái và bàn chân trái đặt lên về bàn chân phải hay theo thứ tự ngược lại. Lưng giữ ngay thẳng, đầu hơi cúi xuống, mắt nhìn về phía trước và nhắm: lại 2/3, giữ nét mặt bình thản và toàn thân buông thả thoải mái.

Thế ngồi kiết già là cách ngồi đẹp, vững chãi và dễ định tâm nhất. Thế ngồi này, như cái đỉnh có ba chân đặt trên mặt phẳng, khó xiêu vẹo, đổ, ngã: Đó là bàn tọa và hai đầu gối chân kết thành thế hình tam giác cân, giúp thân an định như quả núi. Người mới tập ngồi thiền thì áp dụng thế ngồi bán già. Bàn chân trái đặt lên về chân phải hay bàn chân phải đặt lên về bàn chân trái.

Nghĩa là một bàn chân đặt lên về chân, còn bàn chân kia gối lên mặt phẳng sàn nhà hay tấm nệm. Hai tay buông thư và các ngón tay của hai bàn tay chồng lên nhau, hai ngón cái chạm vào nhau nhẹ và đặt trên: hai bàn chân ngang qua dưới rốn. Tuổi trẻ tập ngồi thiền theo thế kiết già (hoa sen nở đầy), rất dễ, vì chân mềm mại dễ luyện tập. Đã ngồi thiền thì ngồi cho đúng và đẹp. Thế ngồi là bước đầu, ta phải quyết chí làm cho được. Việc ngồi kiết già mà tập không thành thì những việc lớn và khó hơn ắt sớm bỏ cuộc.

Thế ngồi cho đúng và có cảm giác thoải mái gọi là cách điều thân. Nên đọc bài kệ điều thân để chỉnh trang thân thể đốn nghiêm khi vừa ngồi vào thiền.

*Ngồi đây ngồi Cội Bồ Đề*

*Vững tâm chánh niệm không hề  
lãng xao.*

\* Hơi Thở :

Khi ngồi thiền ta chọn đề mục để quán chiếu và tập trung tư tưởng. Hơi thở là đề mục quan trọng nhất để gom tâm và giúp ta có chánh niệm. Chánh niệm sẽ là tim và đầu của ngọn đèn chánh kiến. Chánh kiến là thấy biết chơn chính, đứng như thật.

Trước hết, ta tập theo dõi hơi thở bằng số đếm. Khi thở vào ta đếm một, thở ra ta đếm hai; thở vào đếm ba và thở ra đếm bốn.

Cứ thở và đếm như vậy đến số mười, rồi bắt đầu đếm ngược trở lại và theo dõi hơi thở. Thở vào đếm chín, thở ra đếm tám, và cứ như vậy cho đến số không. Nếu theo dõi hơi thở và số đếm một cách liên tục thì tâm sẽ ở trong thân, không rong ruổi đi nơi khác. Nếu hơi thở ta dài thì có thể thở vào và thở ra đếm một, thở vào thở ra đếm hai đếm cho đến mười rồi đếm ngược từ chín đến số không trở lại.

Thở vào và thở ra bằng mũi và miệng cũng có thể trợ lực cho hơi thở ra vào một phần nhỏ. Khi thở vào niệm Một và biết rõ là tôi đang thở vào. Khi thở ra đếm Hai, và biết là tôi đang thở ra. Thở vào niệm Đây. Thở ra niệm Vơi. Đây và Vơi đi theo số đếm một, hai, ba, bốn v.v... Đây là có ý thức về hạnh phúc, phát triển niệm an lạc. Vơi có ý thức bỏ điều ác, loại dần niệm khổ não.

Theo dõi, hơi thở cũng là cách điều tâm về một mối để phát triển định lực và trí tuệ. Hơi thở là yếu tố quan trọng bậc nhất của sự sống, ta phải luôn luôn ghi nhận điều này. Thiếu ăn, thiếu ngủ vài ngày có thể được, Song thiếu thở vài giây là ta có thể vong mạng.

Khi thở mà tâm an định thì cơ thể ta tiếp xúc đầy đủ toàn phần dưỡng khí bên ngoài đưa vào để nuôi thân tâm. Trái lại, khi thở mà tâm không an định, lo âu, phiền muộn thì dưỡng khí khi đã bị đốt cháy trên 7 hoặc 80 phần trăm trước khi đưa qua buồng phổi, vì vậy cơ thể ta chỉ thừa tiếp nhận khí của hơi thở chứ không đủ dưỡng khí, trầm bệnh phát sinh từ đó.

Ta nên áp dụng bài kệ bốn câu sau đây trong khi điều hòa hơi thở

*Thở vào tâm tĩnh lặng*

*Thở ra miệng mỉm cười,*

*Án trú trong hiện tại,*

*Giờ phút đẹp tuyệt vời.*

## c. Phát Nguyện Hành Trì

Thiền không phải là pháp học mà là pháp thực hành. Có phương pháp rồi thì ta phải siêng nãn thực hành, càng thực hành thì càng hiểu về Thiền, và sẽ thấy công năng màu nhiệm của Thiền.

Khi mới thực tập về Thiền, ta phải đến tiếp xúc với một vị thiền sư để được hướng dẫn căn kẽ và cho những lời khuyên chính xác về tình trạng, căn cơ khác biệt của mỗi người. Chọn nơi thanh vắng và giờ khắc nhất định để ngồi thiền cho đều đặn. Mỗi sáng sớm vừa thức dậy là giờ ngồi thiền để định tâm nhất. Người mới thực tập ngồi thiền chỉ nên ngồi 15 phút mỗi lần. Trong 15 phút mà định tâm, theo dõi hơi thở ra vào với sự kiểm soát của chánh niệm là quý lắm rồi. Buổi tối cũng có thể ngồi thiền thêm 15 phút trước khi đi ngủ. Tập vài ba năm sau ta sẽ ngồi thiền một vài giờ như ngồi chơi. Ngồi thiền đúng và tập ngồi lâu ngày thì thân thể sẽ cảm thấy nhẹ nhàng như đi chu du những cõi an lành, trong sáng và đầy tươi mát.

Khi ngồi thiền mà cảm thấy buồn ngủ hay có nhiều ý nghĩ lăng xăng đi ngang qua tâm thì ta nên xả thiền, dừng lại một thoáng để ngắm nó và kêu tên nó. Như buồn ngủ thì kêu tên nó là buồn ngủ, buồn ngủ... Như nó lăng, xăng thì kêu nó là lăng xăng... Nhìn và kêu tên nó nhiều lần thì nó sẽ tan mất. Ý thức vọng khởi như tên ăn trộm, kêu tên nó thì nó bỏ chạy và biến mất.

Ta cũng có thể thực tập thiền trong mọi sinh hoạt hằng ngày như khi ăn cơm, đi bộ, lái xe, ngồi trong văn phòng, gọi điện thoại, uống trà.. Hễ làm việc gì mà ta theo hơi thở, giữ chánh niệm, quán sát kỹ lưỡng những công việc đang xảy ra trong tinh thức, trong nụ cười là ta đang thực tập thiền quán. Có tinh thức, có nụ cười thì ta sẽ không bị ý nghĩ xấu ác, việc làm xấu ác sai sử, chỉ phối. Và đây là lợi ích đầu tiên của thiền tập. Ví dụ, khi tôi nóng giận, vì tôi tinh thức nên tôi biết rõ tôi đang nóng giận. Vì tôi biết tôi đang nóng giận nên tôi biết tập thở và tập mỉm cười. Tôi thở và mỉm cười ba hơi thì cơn nóng giận từ từ hạ xuống và

chấm dứt. Không giận hay hạ cơn giận là một hạnh phúc, một may mắn lớn cho mình và cho người.

Hãy nghĩ nhớ bài kệ này để tinh tấn hành thiền thường xuyên trong ngày:

*Khi thờ biết tôi thờ  
Khi cười biết tôi cười  
Thờ và cười để thấy  
Thấy để thờ và cười.*

Chủ yếu của thiền tập là để phát huy trí tuệ, mà bước đầu của trí tuệ toàn diện là thấy và thấy đúng. Khi hơi thở điều hòa có tâm định tĩnh, tôi sẽ thấy rằng cơn thịnh nộ của tôi là không đẹp, là sai lầm và do đó, tôi biết hạ mình từ tôn xin lỗi. Cũng chính nhờ có tâm định tĩnh mà tôi thấy rõ, thấy chình chạc trên các liên hệ khác của cuộc sống. Như muốn thương người cần phải hiểu người, khi tôi hiểu là tôi thấy được rằng, thương thì không nên giận, không nên nói xấu, không nên chỉ trích. Tôi thấy rằng giận hờn, nói xấu, chỉ trích chỉ mang lại tai hại là chia rẽ và khổ đau. Thấy như vậy gọi là cái thấy ban đầu của thiền quán. Cần thiền tập lâu ngày ta càng thấy sâu rộng hơn nhưng tương quan kết hợp của toàn bộ sự sống, và từ đó, ta tiêu trừ được khuynh hướng bảo thủ cái tự ngã. Ta cũng bắt đầu đi vào con đường tự tại.

#### **d. Đoạn Trừ Nghi Ngờ**

Khi tu tập nên đoạn trừ những nghi ngờ, để phát khởi tâm quyết định. Có người không chịu học hỏi và phát tâm tu tập thiền quán, lại có bệnh hay nói nhảm rằng Tu thiền sẽ bị phát điên. Lời nói này thật là vô bằng có, thế mà cũng có người vội tin rồi bỏ việc hành thiền.

Phương pháp tu thiền được hướng dẫn trên đây cốt điều hòa thân, điều hòa hơi thở và gạn lọc tâm ý để thấy rõ thực tướng của vạn hữu. Thực tướng của vạn hữu vốn không có tự ngã kể cả con người, do đó, ta không bị đau khổ bởi sự chấp trước và đam mê. Chính cái nhìn và sự buông bỏ chấp trước này sẽ không làm xáo trộn các yếu tố tâm lý hay hệ thống thần kinh của người hành thiền; trái lại, đây là từng bước đi vững chãi, là con đường thanh thản và tươi mát hướng tiến ta đến trạng thái an lạc, nuôi lớn tình thương và tỉnh thức.

Ngôi thiền khởi sinh những triệu chứng bất ổn, khiến tâm trí mất bình thường là ngôi thiền mà vọng cầu thấy Phật, xuất hồn, chu du các thế giới siêu hình bằng ảo giác, mơ hồ. Nói ảo giác, mơ hồ là vì cái thế giới hiện thực trước mắt ta đây mà ta chưa thấy biết đúng, chưa thấy biết hết thì đi tìm cầu cái biết của thế giới bên ngoài để làm gì. Cái biết mà không xuất phát từ trí tuệ, không liên quan đến hạnh phúc con người thì cái biết đó làm cho thân tâm thần trí càng thêm rối rắm, lo âu, khủng hoảng, sợ hãi và điên loạn. Cái kết quả tu tập như thế không bao giờ có trong Phật Giáo hay có chăng là kẻ tu tập lạc pháp của ngoại đạo rồi gán ép oan uổng cho việc hành thiền trong Phật Giáo.

Thiền cũng không phải chỉ dành riêng cho kẻ thượng tầng trí thức, người có đại căn, đại đức. Thiền là phương pháp gạn lọc tâm ý, gom tâm bằng cách kiểm soát hơi thở, kiểm soát mọi biến động của lục căn, lục trần để đừng bị nó chi phối. Phương pháp hành thiền này hạng căn cơ nào cũng tu tập được cả. Những yếu tố trợ lực có hiệu quả nhất cho người hành thiền là các hạnh bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định và trí tuệ.

Làm thế nào để hành thiền cho khỏi sai lạc? Chừng nào ta biết điều hòa hơi thở, tính căn, tỉnh thức, rồi bỏ những tâm lý xấu ác : sân hận, đắm luyến, ngã chấp, vọng cầu là ta đang hành thiền đúng pháp.

Chừng nào ta biết rõ mình đang làm gì, đang thân, miệng, ý không dục, sân, nhuế, tà kiến, si mê là ta đang hành thiền đúng pháp.

Khi nào tâm tham muốn, sân nhuế, tà mạn, cố chấp, thành kiến, ác ý, phê bình, chỉ trích hưng khởi là khi ấy ta đang hành thiền bị sai lạc và đang thọ đại khổ nạn.

#### **II. Pháp Môn Tịnh Độ.**

Tịnh Độ là phương pháp làm cho thân tâm trong sạch, nhất như với đề mục niệm danh hiệu Đức Phật A Di Đà, vị giáo chủ cõi Cực Lạc ở Tây Phương.

Kết quả của câu niệm Phật là nhằm đưa đến định tâm, an tâm, minh tâm và giải thoát tâm. Người tu thiền mà kiêm tu tịnh độ, trong khi ngồi thiền

cũng nương vào câu niệm Phật để định tâm và phát khởi chánh niệm. Niệm Phật, do đó đã trở nên đề mục thiền quán và có tác dụng rất lớn trên tiến trình giác ngộ.

Bên Trung Hoa, vào đời nhà Nguyên, nhà Thanh có Thiền sư đắc ngộ như Ngài Nhất Nguyên, Thiền Như, Ngẫu Ích, Triệt Ngộ, Liên Trì... đã khởi xướng pháp môn thiền tịnh song tu để giáo hóa đồ chúng, nhân gian và từ đó trở về sau pháp môn này rất thịnh hành. Phật Giáo Việt Nam cũng đã ảnh hưởng rất sâu đậm về phương pháp hành trì thiền tịnh song tu này.

#### **a. Ý Nghĩa Tịnh Độ**

Tịnh Độ là cõi nước: trong sạch và những người sinh sống trên cõi nước ấy không còn khổ đau, đầy đủ mọi an vui, hạnh phúc. Người tu theo pháp môn tịnh độ là nhằm lấy đối tượng cõi nước trong sạch qua hình ảnh Đức Phật A Di Đà để tịnh hóa cái tâm cho được trong sạch. Muốn có cái tâm trong sạch, người tu theo pháp môn tịnh độ không phải chuyên tâm niệm Phật thôi, mà còn phải lấy giới luật làm căn bản, lấy việc tập trung vào câu niệm Phật làm trụ tâm và lấy việc dứt ác làm lành làm trợ duyên.

Có người hiểu đơn giản rằng, tu pháp môn Tịnh Độ là chỉ biết niệm tên Đức Phật A Di Đà để sau khi chết được sanh về nước Ngài, được hưởng đầy đủ thú vui. Chỉ có kêu tên Phật suông thì không thể sinh về nước Phật được. Niệm Phật cốt để tịnh tâm và gạn lọc thân, miệng, ý cho được trong sạch, dứt mọi tham muốn, vọng tưởng mới là điều chính. Đức Phật A Di Đà là đối tượng của Tâm trong sạch và trong sáng. Ngài có lòng thương và sự hiểu biết tròn đầy, nên ai muốn được sống gần bên Ngài muốn bước chân vào sinh hoạt trong nước của Ngài cũng phải có tâm trong sạch, thương yêu và hiểu biết làm nhân. Nếu không có tâm trong sạch, thương yêu và hiểu biết làm nền tảng ngay trong sự sống hiện tại thì dầu có niệm Phật cho nhiều cũng khó mà về Cực Lạc được.

Vậy niệm Phật là cốt để cho tâm không rảnh mà nghĩ điều ác. Niệm Phật là nhớ nhân cách tốt của Phật

mà bắt chước sống theo hạnh của Ngài Niệm Phật cũng có nghĩa là ăn ở làm sao cho "hợp với đạo lý nhân quả, đừng gây nhân xấu để gặt hái khổ đau.

Đức Phật Thích Ca nói về thế giới Cực Lạc trong Kinh A Di Đà thật là lý tưởng và thú vị. Sự sinh, sự già, sự đau, sự chết không có trong, thế giới Cực Lạc. Sự tham, sự sân, sự u mê và chấp ngã không có trong thế giới Cực Lạc. Sự đói, sự nghèo, chiến tranh, trộm cắp, gian tà, dối gạt, lừa đảo, đam mê tửu sắc không có trong thế giới Cực Lạc. Những ý nghĩ ác, những lời nói ác, những việc làm ác không có nơi con người làm dân của nước Cực Lạc. Đó là một thế giới mà cõi nước và con người hoàn toàn tốt đẹp, không có một mảy may thiếu thốn về vật chất hay đau khổ về tinh thần.

Một thế giới tồn tại lâu dài, có độc lập, tự do, hạnh phúc và thái bình thật sự.

Người chủ xướng thành lập thế giới này là Đức Phật A Di Đà và các vị thánh chúng có đầy đủ phúc đức, trí tuệ và căn lành; trong, đó có mặt của Đức Quan Thế Âm, Đức Đại Thế Chí Đức Văn Thù, Phổ Hiền Bồ Tát.. Vì những người thành lập cõi nước đều có tâm vui, có tâm lành đầy đủ, nên mọi thành tựu trong cõi nước đều hoàn toàn tốt đẹp nên gọi là thế giới Cực Lạc - Hạnh phúc có đủ.

Tuy vậy, lời Đức Phật Thích Ca: "Những người muốn nhập cư nơi thế giới Cực Lạc phải có đầy đủ căn lành. Nếu như căn lành quá ít ỏi thì không đủ nhân duyên để sanh về cõi nước của Đức Phật A Di Đà ở thế giới Tây Phương".

Qua đây, ta thấy rõ ràng là tu theo pháp môn tịnh độ đâu phải tín lý suông, đâu phải chỉ bám víu vào đức tin không có cơ sở.

Sở cứ của pháp môn tu tịnh độ là niệm Phật, nhưng chiều sâu của câu niệm Phật là tích tập đầy đủ căn lành. Thế thì tu theo pháp môn tịnh độ cũng phải thực hành Bồ tát hạnh là : bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định và trí tuệ. Sáu pháp Ba La Mật là con đường hành động để vun bồi đầy đủ thiện căn. Mà có đầy đủ Bồ tát hạnh, có đầy đủ thiện căn rồi thì hiện tiền là tịnh độ. Ở đây ta thấy sự quan trọng của việc quy

tâm và sự tương quan giữa thiền và tịnh độ rất thân thiết.

## **b. Phương Pháp Tu Tịnh Độ**

Muốn hiểu tận tường ý nghĩa Tịnh Độ, điều trước hết là phải thiết lập thời khắc để hành trì. Có hành trì tính tấn, nghiêm mật mới chứng nghiệm được sự mâu nhiệm của Pháp môn Tịnh Độ.

\* *Tâm quyết định*: Trải qua thời gian tìm hiểu, thực hành nhiều phương pháp tu tập khác nhau, nhưng thấy pháp môn tịnh độ là thích hợp, vì lối tu vừa có tự lực, vừa có tha lực tiếp dẫn của Đức Phật A Di Đà, nên đem tâm quyết định nương vào pháp môn Tịnh Độ, để thành tựu sự nghiệp giải thoát, thế không thối tâm và trễ nãi.

Có tâm quyết định vững chãi vì đã nhận định rằng; Cái tâm là nguồn gốc của mọi khổ não, nếu không lấy việc tu học để luyện tâm, làm cho tâm lóng trong thì nhân khổ mỗi ngày mỗi tích tập và quả khổ mỗi ngày càng tăng thêm. Muôn vật vô thường, mạng người lại mong manh, nay còn mai mất, một hơi thở ra mà không thở vào là chết. Một khi mất thân thì khó biết chừng - nào được làm thân người trở lại để tu đạo giải thoát.

Nhờ nghĩ vậy mà tâm không phóng túng, không bon chen theo bao nhiêu chuyện rối rắm, đắm say vật dục thế gian. Và cũng nhờ nghĩ vậy mà phát tâm đồng mãnh liên tục trong việc tu học.

**Niệm Phật chỉ quán**: Nên lấy câu niệm Phật A Di Đà làm đề mục tu học mỗi thời khóa và áp dụng câu niệm Phật kèm theo hơi thở thường xuyên trong mọi lúc đi, đứng, nằm, ngồi, làm việc, lái xe..

Nam Mô A Di Đà Phật có nghĩa là con thành kính lễ bái Đức Phật A Di Đà, vị giáo chủ cõi Tây Phương Cực Lạc. Ngài là một vị có phúc đức, từ bi và trí tuệ tròn đầy, con xin phát nguyện nương theo gương lành của Ngài để chuyển hóa tâm con trở nên trong sạch, sáng suốt, rộng rãi và thương yêu.

Niệm Phật để dứt trừ, vọng tâm, ác niệm thì gọi là Chỉ. Chữ chỉ cũng có nghĩa trừ tâm, là lắng yên như mặt nước hồ không bị sóng gió làm lay

động. Nhờ tâm lắng yên nên định trí và an lạc phát sanh. Định trí và an lạc phát sanh trong tâm là hạt nhân của tịnh độ đã gieo xuống ngay trong hiện tại.

Niệm Phật để thấy rõ và ghi nhớ rằng, Phật là đức tánh hiền hòa, trong sáng, có đủ nơi ta, ta phải cố gắng phát triển những đức tánh tốt lành đó nơi ta thì gọi là Quán. Chữ quán là nhìn thấy cái xấu để trừ bỏ, nhìn thấy cái tốt để làm cho nó hiện bày ra và để cống hiến cho sự sống. Cái tốt ở nơi ta hiện bày ra bao nhiêu thì cái hình ảnh của cõi tịnh độ cũng hiện bày ra bấy nhiêu. Như vậy niệm Phật là cách gieo nhân và thấy quả của thế giới Cực Lạc.

**Cách niệm Phật**: Niệm Phật lớn tiếng hay niệm Phật trong ý thức. Niệm Phật lớn tiếng là trong trường hợp như tụng kinh ta thường dùng đến chuông mõ để chuyên âm thanh câu niệm Phật cho đều. Cách niệm Phật này có thể thực tập một mình hoặc hòa chung với nhiều người. Cách niệm Phật trong ý thức như trong khi ngồi thiền, lần chuỗi tràng, đi bách bộ, nấu ăn, quét nhà, rửa chén bát...

Niệm Phật trong ý thức là không phát âm nhỏ, lớn nơi miệng nhưng trong tâm vẫn hiện ra rõ ràng sáu chữ Nam Mô A Di Đà Phật.

Các thời khóa biểu niệm Phật nên sắp đặt vào buổi tối và buổi sáng sớm. Mỗi lần niệm, kéo dài từ 10 đến 15 phút. Trong khi niệm Phật phải tập trung tâm ý chuyên nhất vào câu niệm Phật và kèm theo hơi thở. Khi niệm Nam Mô A thì thở vào, và khi niệm Di Đà Phật thì thở ra. Ta có thể niệm trọn câu rồi thở vào và niệm trọn câu rồi thở ra cũng được. Tuy nhiên, lúc đầu mới niệm Phật, tâm chưa dễ gì tập trung nên ta có thể chia câu niệm Phật làm hai hơi thở ra và vào để ý thức, để tỉnh giác và giúp tâm dễ trụ định vào câu niệm Phật.

## **Công Thức**

*Nam Mô A: Thở vào bằng mũi*

*Di Đà Phật: Thở ra bằng mũi*

*Khi Thở Vào: Tôi biết tôi đang niệm Phật*

*Khi Thở Ra: Tôi biết tôi đang niệm Phật*

Niệm Phật một thời gian vài ba năm thuần thực thì ta không cần theo công thức nữa, mà câu niệm Phật "Nam Mô A Di Đà Phật hay tóm lược bốn chữ "A Di Đà Phật" ra vào theo hơi thở và chánh niệm. Hễ vừa khởi ý niệm Phật là tâm được nhẹ nhàng, bình thân và tràn đầy an lạc. Niệm lâu ngày, tâm thanh khiết và câu niệm Phật sẽ trở thành đề mục thiền quán : Niệm Phật Tam Muội. Mỗi khi khởi ý nhiếp tâm niệm Phật là tâm tức khắc đi vào đại định, nhiếp phá được tất cả ma vương và phiền não. Ta nên áp dụng bài kệ sau đây để trợ niệm cho câu niệm Phật:

*Thở vào tâm niệm Phật*

*Thở ra tâm niệm Phật*

*An trú tâm niệm Phật*

*Mim cười tâm niệm Phật*

### c. Tín Tâm Nguyên Thiết

Thực hành pháp môn niệm Phật cần phải có đức tin vững chãi và phải có sự phát nguyện tha thiết. Đức tin và phát nguyện là hai yếu tố quan trọng, nó vừa là nhân vừa là quả trong việc tu tập. Nhân là hành trình đi tới được soi sáng bằng lý trí, quả là những hoa trái giác ngộ, an lạc liền trở sanh trong khi thực hành, không đợi sau khi chết mới đạt được cảnh giới an lành.

\* *Tin khả năng tự lực*: Mỗi người có khả năng chuyển hóa tình trạng xấu thành tốt, khổ thành vui.

Trong tâm ta có đủ Trí Tuệ và Từ Bi, nhưng vì ta thiếu cơ hội và thiếu phương pháp nên không làm cho trí tuệ và từ bi phát hiện được.

Định tâm bằng sự quán chiếu niệm Phật, đình chỉ việc ác làm việc lành, giữ giới răn, diệt trừ những tâm lý tham, sân, si và tinh tấn gạn lọc thân, miệng, ý cho thanh tịnh. Đó là cách phát triển khả năng giác ngộ của chính mình. Khả năng giác ngộ phát triển kiện toàn rồi thì diệu lực ấy, góp phần chính yếu trong việc biến cõi uế trược thành tịnh độ. Nếu năng lực giác ngộ được phát triển từng phần thì sẽ rất dễ tương ứng với thế giới Cực Lạc, ấy là ý nghĩa tùy nguyện vãng sanh.

\* *Tin về nhân quả*: Nhân quả là cái định luật tương quan sinh khởi của

muôn pháp. Sự có mặt của con người và khác biệt về tình trạng khổ vui, giàu nghèo, đẹp xấu, khỏe mạnh, đau yếu, thanh bình, chiến tranh... đều không tách rời định luật nhân quả. Đạo lý nhân quả không nằm trong lãnh vực tôn giáo, luân lý, tín ngưỡng mà nó như một chân lý phổ quát đối với vạn hữu vũ trụ. Do đó, sự chọn lựa hạt giống lành để gieo trồng, chọn lựa con đường lành để nương theo, chọn lựa các bậc trọn lành để tin cậy và học hỏi, đó là điều thông minh, mẫn hoạt của con người. Vì vậy, khi người muốn sanh về Tịnh Độ, cõi nước Đức Phật A Di Đà không phải chỉ tin niệm tên Ngài thôi, mà còn phải tinh tiến gieo trồng nhân tốt, chuyển đổi nhân xấu mới được.

*Nhân lành sanh ra trái ngọt,*

*Mọi đắp bồi tương trợ nhân duyên.*

*Giống gieo quả trở nổi liền,*

*Ác nhân ác quả triển miên luân hồi.*

:

\* *Tin về cõi nước Thanh Tịnh*:

Thế giới Cực Lạc là cõi nước thanh tịnh do tâm thanh tịnh của Đức Phật A Di Đà, của các vị Bồ Tát và thánh chúng tạo lập, đó là một điều đáng tin cậy. Không phải chỉ căn cứ vào kinh điển, mà ngay trên thực tế ta thấy rằng, Ở gia đình nào, ở đoàn thể nào, ở chính thể nào, ở quốc gia nào mà những người làm chủ động có tư cách, có kiến thức cao rộng, có trí tuệ minh mẫn, có tình thương rộng lớn thì ở nơi đó có mức độ sinh hoạt về đời sống vật chất và tinh thần cao. Nhưng trong thế giới hiện thực, khả năng chủ động và hướng dẫn của con người rất tương đối, nên sự tốt đẹp có mặt với loài người cũng rất tương đối.

Sự có mặt của thế giới Cực Lạc, thiên đường, các cõi trời hay sự có mặt của vô số thế giới hoàn hảo khác ở ngoài thế gian này không phải là những thế giới ước đoán trong lý tưởng mà là những thế giới của những tâm niệm trong sạch, lành mạnh hơn con người.

Ngoài lời công bố của các bậc Thầy giác ngộ, khoa học ngày nay cũng đã khám phá ra rằng, mỗi tinh hà là một thế giới và có vô số tinh hà nên cũng có vô số thế giới hiện hình qua nhiều sắc tướng, cơ cảm, thọ báo, vui khổ khác nhau.

Có điều là nghi vấn lớn nhất của khoa học là chưa san định được sự biệt trong chu kỳ tồn tại sanh diệt, y báo, chánh báo của mỗi thế giới. Trong đạo Phật, thì thế giới Cực Lạc được Đức Phật Thích Ca mô tả về nguyên ủy lập quốc, về y báo, chánh báo, về sự thọ mạng, hạnh phúc và sự tồn tại lâu dài của cõi nước một cách tường tận. Ta nên tin, nhưng muốn niềm tin này xác thực, tốt nhất là ta nên dùng tâm thanh tịnh, dùng trí tuệ thiên định để đi thăm một lần cho biết. Có bao nhiêu tâm thanh tịnh, có bao nhiêu khả năng trí tuệ, điều ấy ta phải tự hỏi và tự nhìn lại công trình tu học của ta.

\* *Phát nguyện rộng lớn*: Điều kiện muốn sanh về Tịnh Độ là phải phát nguyện rộng lớn trong khi hành trình phương pháp niệm Phật. Không có phát nguyện rộng lớn thì thế giới cực lạc không bao giờ hiện bày. Bốn lời nguyện sau đây phải có và nỗ lực thực hiện liên tục, không để thối thất:

*Nguyện được sanh về Cực Lạc là không phải vì trốn tránh đau khổ mà nhằm mục đích tạo cơ duyên để cứu những người đau khổ.*

*Nguyện được sanh về Cực Lạc là nguyện thiết lập những hạnh lành và cần phải thực hiện ngay trong nhân gian, không phải đợi mai sau được lên ngôi tòa sen mới hóa hình trở lại.*

*Nguyện được sanh về Cực Lạc nên hiện tại Niệm Phật liên tục mà không chấp có niệm Phật, giữ giới: thanh tịnh mà không chấp việc giữ giới thanh tịnh, làm việc lợi ích cho người mà không mong cầu lợi dưỡng, không ước ao phước báo cõi trời, cõi người.*

Nguyện được sanh về Cực Lạc là thấy rõ ràng rằng, hễ tâm trong sạch thì Cực Lạc hiện tiền. Ngoài tâm an lạc, thanh tịnh thì Cực Lạc khó đến.

### d. Sự Lý Dung Thông

Niệm Phật có sự trì, và lý trì. Theo lời dạy của Ngẫu Ích Đại Sư : Sự trì là tin có cõi Cực Lạc và có Đức Phật A Di Đà. Khi chưa đạt lý, chưa chứng được "tự tánh Di Đà, duy tâm sở hiện" chưa ngộ được "Tâm này làm Phật, tâm này là Phật" thì một lòng tha thiết niệm Phật, quyết chí



cầu vãng sanh, không để tạp niệm  
lấn áp và sự nghi ngờ chi phối.

Lý trì là tin hiểu Đức Phật A Di Đà  
ở phương Tây tạo nên Thế Giới Cực  
Lạc trong tâm sẵn có, hễ tâm thanh  
tịnh quốc độ thanh tịnh. Ngoài tâm  
thanh tịnh không hề thấy Phật,  
không có thế giới Cực Lạc.

Sự trì thường ứng dụng cho người  
có dòi dào tình cảm, đức tin. Nhờ  
lòng tin tha thiết mà niệm Phật, làm  
lành lánh dữ, không biết quán chiếu,  
lý luận và giải thích: Lý trì là ngoài  
công phu niệm Phật tinh cần, còn ý  
thức sự tương quan của tâm và cảnh,  
của nội lực và tha lực một cách rõ  
ràng, sâu xa.

Thiên trọng về sự trì thì sẽ chấp Phật  
ngoài tâm mà có. Thiên trọng về lý  
trì thì chấp ngoài tâm ra không có  
Phật và cõi Tịnh Độ. Lý sự dung  
thông thì tuyệt dứt được tướng đối  
đãi năng sở, niệm Phật tức quy tâm,  
niệm tâm tức quy Phật. Tâm cảnh  
vốn không hai, chúng sanh và Phật  
chơn tánh thanh tịnh không sai khác.

*Mỗi câu tràng hạt Phật là Tâm  
Phật rõ là tâm, uống chạy tìm !  
Bể Phật dung hòa tâm với cảnh  
Trời tâm bình đẳng Phật cùng sanh  
Bỏ Tâm theo Phật còn mơ mộng  
Chấp Phật là Tâm chẳng trọn lành  
Tâm, Phật nguyên lai đều giả huyền  
Phật, Tâm đồng diệt đến viên thành  
(Thượng Tọa Thiền Tâm)*

### Kết Luận

Ngày xưa có một kỳ lão ở giữa biên  
cương Đông Á và Tây Âu, cho hai  
đứa con trai đi du học hai phía về  
triết lý Đông Tây khác nhau. Khi  
thành tài trở về nhà thay vì hai anh  
em hợp tác nhau để tiếp nối gia  
phong, giữ gìn cương kỷ tông môn  
thì hai anh em trở nên nghịch thù lẫn  
nhau, vì ảnh hưởng hai nền văn hóa  
bất đồng và mỗi người đều bảo thủ  
cái thấy biết riêng tư của mình. Từ  
sự bất đồng sở học, kiến thức tư duy  
đưa đến chiến tranh ý thức hệ, rồi  
dần dà đưa đến chiến tranh tiêu thổ.  
Thấy tình trạng nguy ngập qua hình  
ảnh cốt nhục tương tàn của hai con,  
người cha già mới than rằng:  
"Nếu biết kết quả cái học của hai  
đứa con đưa đến tình trạng bi đát,  
nông nổi như hôm nay thì tao đã

quyết định cho hai đứa ở nhà để  
cùng cây ruộng, cuốc phá đất hoang  
với tao, chắc hẳn tình cảnh gia đình  
ta sáng sủa hơn".

Đức Phật dạy : "Chúng sanh tâm  
tánh bất đồng, nên ta nói ra nhiều  
pháp môn khác nhau để hướng dẫn  
và đưa tất cả cùng về một đích là  
giác ngộ tâm tánh. Như nước trăm

sông, ngàn lạch đều chảy về biển cả.  
Nước biển chỉ có một vị mặn, đạo ta  
dạy chỉ có một vị giải thoát".

*Tịnh độ mà không thiên  
Tịnh độ của tương lai  
Tâm ta là bất tịnh  
Thiền và tịnh không hai.../.*

## CHƯƠNG TRÌNH MỘT VIÊN GẠCH VÀ MỘT VIÊN NGÓI XÂY CHÙA VIÊN GIÁC

Kính thưa quý Đạo Hữu và quý Phật Tử xa gần !

Chùa Viên Giác đã xây cất được gần một năm nay và chúng ta  
đã có được một giảng đường, một chánh điện cũng như sắp  
xong một dãy nhà Tây 3 tầng lầu và 1 tầng hầm. Thành quả ấy  
có được là nhờ sự đóng góp của các Phật Tử bằng cách cúng  
dường cũng như cho chùa mượn Hội Thiện không lời.

Kể từ khi mua đất cho đến nay chùa đã trả xong tiền mặt cho  
chủ đất 540.000,00DM cộng với 60.000,00DM tiền giấy phép  
xây chùa và 1.100.000,00DM tiền xây cất chánh điện. Cộng  
chung số 1.700.000,00DM. Số tiền ấy quả không nhỏ đối với tất  
cả bà con Phật Tử chúng ta; nhưng đoạn đường còn lại, xây nhà  
Đông và Báo tháp cũng như trang trí bên trong dĩ nhiên cũng  
phải cần đến sự đóng góp của quý Phật Tử xa gần. Lần này  
chúng tôi xin đề nghị chương trình "Một Viên Gạch Và Một  
Viên Ngói Xây Chùa". Mỗi viên ngói trị giá 3DM và mỗi viên  
gạch 2 DM. Nếu có nhiều người hưởng ứng chương trình này.  
Chắc chắn chúng ta sẽ gặp nhiều thuận duyên hơn.

Tính riêng tiền ngói lợp chánh điện đã tốn 84.000,00DM rồi.  
Đó là chưa kể nhà Đông nhà Tây cũng như Báo tháp mà số tiền  
bồi hoàn của chủ đất khi trước chỉ có 50.000,00DM. Do đó vẫn  
còn một khoảng phụ chi khá lớn. Ngoài ra mỗi viên gạch cũng  
là nền tảng để xây dựng ngôi chùa. Vì thế chúng tôi mong rằng  
sẽ được quý Đạo Hữu và quý Phật Tử hưởng ứng như chương  
trình 1m<sup>2</sup> đất xây chùa trước đây.

Mỗi người một viên gạch, một viên ngói hay nhiều hơn càng  
tốt. Công đức ấy sẽ không nhỏ đối với sự xây dựng cũng như,  
phát triển Phật Giáo tại xứ Đức này. Kính mong quý vị gia tâm  
hỗ trợ cho.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát.  
Trụ trì chùa Viên Giác  
Thích Như Điển

# TỔ THIÊN TÔNG

- Thích Thanh Từ -  
(tiếp theo)

## 27.- Tổ Bát Nhã Đa La (Prajnatarā)

(Cuối thế kỷ thứ mười sau Phật  
Niết Bàn)

Ngài dòng Bà La Môn ở Đông Ấn. Cha mẹ mất sớm, Ngài đi theo xóm ăn xin qua ngày. Nếu có ai mượn làm việc gì, Ngài sẵn sàng làm tận lực mà không cần tiền. Hành động và ngôn ngữ của Ngài lạ thường, người đời không lường được. Khi gặp Tổ Bất Như Mật Đa nhắc lại duyên xưa, Ngài xin xuất gia, theo hầu Tổ và được truyền tâm pháp.

Sau này Ngài thống lãnh đồ chúng sang Nam Ấn hoàng hóa. Vua nước này hiệu Hương Chí hết lòng sùng kính Phật pháp. Vua sanh ba người con trai đều kính tin Phật Pháp. Người con lớn tên Nguyệt Tịnh Đa La thích tu pháp niệm Phật tam muội. Người thứ hai tên Công Đức Đa La thích tu bố thí làm phước. Người thứ ba tên Bồ Đề Đa La thích thông lý Phật, lấy việc xuất thế làm trên.

Vua thỉnh Ngài về cung cúng dường, bảo ba vị Thái Tử ra đánh lễ Ngài. Ngài biết ba vị Thái Tử đều ham tu, muốn nghiệm thử trí mỗi người thế nào. Sẵn nhà vua cúng dường hạt châu quý vô giá, Ngài lấy ra hỏi :

- Ở đời còn có vật gì quý báu bằng hạt châu này chăng ?

Nguyệt Tịnh thưa:

- Hạt châu này quý tốt, ở đời không có gì hơn nó, chẳng phải trong nhà vua thì làm gì có hạt châu này. Công Đức Đa La cũng đồng ý như vậy.

Bồ Đề Đa La thưa :

- Châu này là của báu thế gian chưa đủ làm tốt, trong các thứ báu chỉ có pháp bảo là tốt. Đây là ánh sáng của thế gian, trong các thứ ánh sáng chỉ có ánh sáng trí tuệ là tốt. Đây là trong sạch của thế gian,

trong các thứ trong sạch, chỉ tâm trong sạch là trên hết.

Nhưng ánh sáng của hạt châu này không thể tự chiếu, cần nhờ ánh sáng trí tuệ mới biện biệt được nó. Đã biện rõ mới biết là châu, đã biết là châu mới hiểu cái quý báu của nó. Nếu hiểu cái quý báu của nó, thì nó báu mà không biết báu. Nếu biện rõ nó là châu, thì nó châu mà chẳng tự biết châu.

Châu mà chẳng tự biết châu, cần nhờ trí châu mới biện được thế châu. Báu mà chẳng tự biết báu, cần nhờ trí bảo mới rõ pháp bảo.

Song mà, thầy tôi có đạo thì báu kia liền hiện. “Chúng, sanh có đạo thì tâm báu cũng thế.

Ngài, khen ngợi tài biện luận của Bồ Đề Đa La. Lại hỏi thêm:

- Trong các vật, vật gì không tướng?

- Trong các vật, không tướng.

- Trong các vật, vật gì là tối cao ?

- Trong các vật, hơn ngã là tối cao.

- Trong các vật, vật gì là tối đại ?

- Trong các vật, pháp tánh là tối đại.

Ngài thầm vui biết là đại pháp khí sẽ nói đời cho Ngài sau này.

Một hôm, vua Hương Chí hỏi Ngài:

- Tôi thấy các thầy đều tụng kinh, tại sao Tôn giả không tụng kinh ?

Ngài đáp:

Tôi hơi thở ra chẳng tiếp các duyên, hít vào chẳng ở trong âm giới, thường tụng thử kinh này trăm ngàn muôn ức quyển.

Vua Hương Chí băng, hai hoàng tử lớn và ,hoàng thân đều kêu khóc, duy Bồ Đề Đa La ngồi nhập định chỗ hoàn linh cửu suốt bảy ngày.

An táng nhà vua xong, Bồ Đề Đa La xin phép mẹ và hai anh theo Ngài Bát Nhã Đa La xuất gia.

Ngài thấy cơ duyên đã thuận thực nên nhận cho, rồi thỉnh thánh tăng làm lễ xuất gia thọ giới cho Bồ Đề Đa La.

Hôm nọ, Ngài gọi Bồ Đề Đa La đến dặn dò :

Đại pháp nhãn tạng của Như Lai lần lượt truyền trao, nay ta trao cho ngươi, ngươi khéo truyền bá chớ cho đoạn dứt.

Nghe ta nói kệ :

*Tâm địa sanh chư chúng,*

*Nhơn sự phục sanh lý.*

*Quả mãn bồ đề viên,*

*Hoa khai thế giới khởi.*

Dịch :

*Đất tâm sanh các giống,*

*Nhơn sự lại sanh lý.*

*Quả đầy bồ đề tròn,*

*Hoa nở thế giới sanh.*

Truyền pháp xong, Ngài hiện các thứ thần biến, rồi thị tịch.

## Tổ Thứ Nhất Trung Hoa

### 28.- Bồ Đề Đạt Ma

(Bodhidharma)

(Đầu thế kỷ thứ mười một sau Phật  
Niết Bàn).

„Ngài dòng Sát Đê Lợi ở Nam Ấn, cha là Hương Chí vua nước này. Vua Hương Chí sanh được ba người con trai Ngài là Vương tử thứ ba. Thuở nhỏ, Ngài đã có chí siêu việt và đặc tài hùng biện.

Nhơn vua Hương Chí thỉnh Tổ 'Bát Nhã Đa La vào cung cúng dường, Ngài mới cố duyên gặp Tổ. Qua cuộc nghiệm vấn về hạt châu, Tổ đã biết Ngài là người siêu quần bạt tục sẽ kế thừa Tổ vị.

Sau khi vua cha băng, Ngài quyết chí xuất gia cầu xin Tổ Bát Nhã độ làm đệ tử, Tổ hoan hỷ làm lễ thế phát và truyền giới cụ túc. Tổ bảo Ngài:

- Hoàng 4 tử đối các pháp đã được thông suốt, nay nên đổi hiệu là Bồ Đề Đạt Ma. Từ đây, Ngài luôn hạ bèn thầy.

Một hôm, Tổ gọi Ngài đến truyền pháp và dặn dò :

- Ngươi tạm giáo hóa ở nước này, sau sang " Hoa mới thật là hơn duyên lớn. Song, đợi ta diệt độ khoảng sáu mươi năm sau sẽ đi. Nếu ngươi đi sớm, sau e có việc không tốt.

Những điều kiệt hưng về sự giáo hóa ở Trung Hoa này, Ngài đều cầu xin Tổ chỉ dạy. Tổ dùng những lời sấm ký tiên đoán sự kiệt hưng vận số Phật pháp ở Trung Hoa, nói có hơn mười bài kệ.

Tổ tịch rồi, Ngài vẫn ở tại nước nhà giáo hóa. Người huynh đệ

đồng sư với Ngài là Phật Đại Tiên cùng chung sức giáo hóa. Thời nọ gọi hai Ngài là "Mở hai cửa cam lồ". Song, sau môn đồ của Phật Đại Tiên lại chia làm sáu tông: 1.- Hữu tướng, 2- Vô tướng, 3- Định huệ, 4.- Giới hạnh, 5.- Vô đắc, 6- Tịch tịnh, đua nhau truyền bá. Ngài thấy sự chia ly ấy, ngại cho chánh pháp suy vi. Vì thế, Ngài dùng phương tiện cảm hóa họ hồi đầu quay về chánh pháp.

Vua Nguyệt Tịnh băng, con vua là Thái tử Dị Kiến nối ngôi. Dị Kiến lên ngôi không bao lâu lại tin theo tà thuyết bài bác Phật giáo. Ngài sai đệ tử là Ba La Đề đến cung vua để nhiếp hóa. Sau khi cãi tà qui chánh, vua Dị Kiến hỏi ra mới biết Ba La Đề đệ tử của chú mình. Nhà vua cho người thỉnh Ngài về cung giáo hóa. Về cung giáo hóa một thời gian, Ngài thấy cơ duyên sang Trung Hoa đã đến, bèn đem lời huyền ký của Tổ Bát Nhã Đa La thuật lại cho vua biết. Vua không còn lời gì dám ngăn cản, đành sắm một chiếc thuyền buôn, cho thủy thủ đưa Ngài sang Trung Hoa. Vua và quần thần tiễn đưa Ngài ra tới cửa biển.

Ngài ở trên thuyền gần ngót ba năm, thuyền mới cập bến Quảng Châu, nhằm đời nhà Lương nên hiệu Phổ Thông năm đầu (520 sau T.C.), ngày 21 tháng 9 năm Canh Tý. Thích sử tính này ra đón tiếp Ngài, đồng thời dâng sớ về triều tâu vua Lương Võ Đế. Vua được sớ, liền sai sứ lãnh chiếu chỉ đến thỉnh Ngài về Kim Lăng (Kinh đô nhà Lương).

Vua Võ Đế hỏi :

- Trẫm từ lên ngôi đến nay thường cất chùa, chép kinh, độ Tăng ni, không biết bao nhiêu, vậy có công đức gì chăng ?

Ngài đáp:

- Đều không có công đức.

- Tại sao không có công đức ?

- Bởi vì những việc ấy là nọn hữu lậu, chỉ có quả báo nhỏ ở cõi người cõi trời, như bóng theo hình, tuy có mà chẳng phải thật.

- Thế nào là công đức chơn thật ?

- Trí thanh tịnh tròn mầu, thể tự không lặng, chẳng do thể gian mà cầu.

- Thế nào là thánh đế nghĩa thứ nhất ?

- Rỗng rang không thánh.

- Đối diện với trẫm là ai ?

- Không biết.

Vua Lương Võ Đế không lãnh ngộ được, lui về nghỉ Ngài biết căn cơ chẳng hợp, tạm lưu lại đây ít hôm.

Đến ngày 19, Ngài bỏ vua Lương, lên sang sông qua Giang Bắc. Ngài nhập cảnh nước Ngụy đi đến Lạc Dương nhằm đời Hậu Ngụy vua Hiếu Minh Đế niên hiệu Chánh Quang năm đầu (520 sau T.C.) ngày 23 tháng 11.

Ngài dừng trụ tại chùa Thiếu Lâm ở Trung Sơn, trọn ngày ngồi xây mặt vào vách im lặng. Tăng chúng đều không hiểu được. Người đời gọi Ngài là "Thầy Bà La Môn ngồi nhìn vách" (Bích quán Bà La Môn).

Có vị Tăng tên Thần Quang học thông các sách, giỏi lý diệu huyền, nghe danh Ngài tìm đến yết kiến. Thần Quang - đã đủ lễ nghi mà Ngài vẫn ngồi lặng yên ngó mặt vào vách không màng đến. Quang nghĩ: "Người xưa cầu đạo chẳng tiếc thân mạng, nay ta chưa được một trong muôn phần của các Ngài. Hôm ấy, nhằm tiết mùa đông (mùng 9 tháng chạp), ban đêm tuyết rơi lá tả, Thần Quang vẫn đứng yên ngoài tuyết chấp tay hướng về Ngài. Đến sáng tuyết ngập lên khỏi đầu gối, mà gương mặt Thần Quang vẫn thản nhiên. Ngài thấy thể thương tình, xây ra hỏi:

- Người đứng suốt đêm trong tuyết, ý muốn cầu việc gì ?

Thần Quang thưa: -

- Cúi mong Hòa Thượng từ bi mở cửa cam lồ, rộng độ chúng con.

- Diệu đạo vô thượng của chư Phật, dù nhiều kiếp tính toán, hay làm được việc khó làm, hay nhẫn được việc khó nhẫn, còn không thể đến thay ! Huống là, dùng chút công lao nhỏ này mà cầu được pháp chân thừa ?

Thần Quang nghe dạy bèn lên lấy đao chặt cánh tay trái để trước

Ngài để tỏ lòng thiết tha cầu đạo.

Ngài biết đây là pháp khí bèn dạy:

- Chư Phật lúc ban đầu cầu đạo, vì pháp quên thân, nay người chặt cánh tay để trước ta, tâm cầu đạo như vậy cũng khá.

- Pháp ấn của chư Phật con có thể được nghe chăng ?

- Pháp ấn của chư Phật không phải từ người khác mà được.

- Tâm con chưa an, xin thầy dạy pháp an tâm.

- Người đem tâm ra đây, ta an cho.

- Con tìm tâm không thể được.

- Ta đã an tâm cho người rồi.

Thần Quang nọn đây được khế ngộ. Ngài liền đổi tên Thần Quang là Huệ Khả.

Từ đây kể Tăng người tục đua nhau đến yết kiến Ngài, tiếng tăm vang dậy. Vua Hiếu Minh Đế nước Ngụy sai sứ ba phen thỉnh Ngài, Ngài đều từ chối. Nhà vua càng kính trọng, sai sứ đem lễ vật đến cúng dường : một cây tích trượng, hai y kim tuyến, bình bát, v.v.. Ngài từ khước nhiều lần, nhưng nhà vua cố quyết cúng dường, rốt cuộc Ngài phải nhận. Mở cửa phương tiện, Ngài có dùng bốn hạnh để giáo hóa môn đồ: 1- Báo oán hạnh, 2- Tùy duyên hạnh, 3- Vô sở cầu hạnh, 4.- Xứng pháp hạnh. (1)-

Ở Trung Hoa gần chín năm, Ngài thấy cơ duyên đã đến, liền gọi đồ chúng hỏi:

- Giờ ta trở về sắp đến. Các người mỗi người nên nói chỗ sở đắc của mình.

Đạo phó ra thưa:

- Theo chỗ thấy của con, chẳng chấp văn tự, chẳng lìa văn tự, đây là dụng của đạo.

Ngài bảo:

- Người được phần da của ta.

Bà ni Tổng Trì ra thưa:

- Nay chỗ hiểu của con, như Tổ A Nan thấy nước Phật A Súc, chỉ thấy một lần, không còn thấy lại.

Ngài bảo :

- Người được phần thịt của ta.

Đạo Dục ra thưa:

- Bốn đại vốn không, năm ấm chẳng có, chỗ thấy của con không một pháp có thể được.

Ngài bảo:

- Người được phần xương của ta. -  
Đến Huệ Khả bước ra đánh lễ  
Ngài, rồi lui lại đứng yên lặng.

Ngài bảo:

- Người được phần tủy của ta.

Ngài gọi Huệ Khả đến dặn dò :

- Xưa Như Lai đem đại pháp nhãn  
tặng trao cho Tổ Ca Diếp, lần lượt  
truyền đến ta. Nay ta đem trao lại  
cho người người phải truyền trao  
không để đứt mất. Cùng trao cho  
người y Tăng già lê và bát báu, để  
làm pháp tín. Mỗi thứ tiêu biểu cho  
mỗi việc, người nên biết.

Huệ Khả thưa:

- Xin thầy từ bi chỉ dạy mọi việc.

Ngài dạy:

- Trong truyền tâm ấn để khế hợp  
chỗ tâm chứng, ngoài trao ca sa để  
định tông chỉ. Đời sau có nhiều  
người cạnh tranh nghi ngờ, họ nói  
"Ta là người Ấn, người là người  
Hoa, căn cứ vào đâu mà được  
pháp, lấy cái gì để minh chứng?"

Người gìn giữ pháp y này, nếu gặp  
tai nạn, người đem ra làm biểu tín,  
thì sự giáo hóa không bị trở ngại.  
Hai trăm năm sau khi ta diệt độ, y  
bát này đừng lại không truyền, vì  
lúc đó, Phật pháp rất thanh hành.  
Chính khi ấy, người biết đạo thật  
nhiều, người hành đạo quá ít,  
người nói lý thì nhiều, người ngộ  
lý thì ít. Tuy nhiên, người thâm  
thông lặng chứng có hơn ngàn vạn.  
Người gắng xiển dương, chớ khinh  
người chưa ngộ.

Nghe ta nói kệ:

*Ngô bôn lai tư độ,*

*Truyền pháp cứu mê tình.*

*Nhất hoa khai ngũ diệp,*

*Kết quả tự nhiên thành.*

Dịch :

*Ta sang đến cõi này,*

*Truyền pháp cứu mê tình.*

*Một hoa nở năm cánh,*

*Nụ trái tự nhiên thành.*

Ngài lại bảo:

- Ta có bộ Kinh Lăng Già bốn  
quyển, là Phật nói tốt pháp yếu,  
cũng giúp cho chúng sanh mở  
bày, ngộ, nhập kho trí kiến Phật,  
nay ta trao luôn cho người. Ta từ  
Nam Ấn sang đây đã năm phen bị  
thuốc độc mà không chết, vì thấy  
xứ này tuy có khí đại thừa mà chưa  
ứng hợp, nên ta lặng lẽ ngồi lâu

chờ đợi. Nay đã truyền trao xong,  
đã có thù ắt phải có chung vậy.

Xong rồi, Ngài cùng đồ chúng đi  
đến Võ môn ở chùa Thiên Thánh  
dừng lại ba hôm. Quan Thái thú  
thành này tên Dương Huyền Chi là  
người sùng mộ Phật pháp. Nghe  
tin Ngài đến, liền tới đánh lễ. Ông  
hỏi:

- Thầy ở Ấn Độ được kế thừa làm  
Tổ, vậy thế nào là Tổ, xin Thầy  
dạy cho ?

Ngài đáp:

- Rõ được tâm tông của Phật,  
không làm một mây, hạnh và giải  
hợp nhau, gọi đó là Tổ.

- Chỉ một nghĩa này hay còn nghĩa  
nào khác?

- Cần rõ tâm người, biết rành xưa  
nay, chẳng chán cố không, cũng  
chẳng cố chấp, chẳng hiền chẳng  
ngu, không mê không ngộ. Nếu  
hay hiểu như thế, cũng gọi là Tổ.  
Huyền Chi lại thưa:

- Đệ tử vì bị nghiệp thế tục, ít gặp  
được tri thức, trí nhỏ bị che lấp  
không thể thấy đạo. Cúi xin thầy  
chỉ dạy, con phải noi theo đạo quả  
nào? dùng tâm gì được gần với  
Phật, Tổ?

Ngài vì ông nói kệ:

*Diệc bất đồ ác nhi sanh hiềm,*

*Diệc bất quán thiện nhi cần thố,*

*Diệc bất xả trí nhi cận ngu,*

*Diệc bất phao mê nhi tự ngộ.*

*Đạt đại đạo hề quá lượng,*

*Thông Phật tâm hề xuất độ,*

*Bất dừ phạm thánh đồng triền,*

*Siêu nhiên danh chỉ viết Tổ.*

Dịch:

*Cũng đừng thấy dừ mà sanh chề,*

*Cũng đừng thấy lành mà ái mộ,*

*Cũng đừng bỏ trí mà gần ngu,*

*Cũng đừng ném mê mà về ngộ.*

*Đạt đạo lớn chừ quá lượng*

*Thông Phật tâm chừ vô kể,*

*Chẳng cùng phạm thánh đồng vai,*

*Vượt lên, gọi đó là Tổ.*

Huyền Chi nghe dạy hoan hỷ đánh  
lễ, lại thưa:

- Xin thầy chớ vội tạ thế, để làm  
phước lợi cho quần sanh. Ngài bảo  
- Đòi mất pháp, kẻ tệ ác quá nhiều,  
dù ta còn ở lâu e chẳng lợi ích, mà  
thêm tai nạn, làm tăng trưởng tội  
ác cho người.

- Từ thầy đến đây ai thường hại

thầy, xin thầy chỉ họ, con sẽ sắp  
xếp.

- Nói ra ắt có tổn hại, ta nên đi vậy.  
Đâu cam hại người để mình được  
vui.

Huyền Chi nài ni thưa:

- Con không hại người, chỉ muốn  
biết đó thôi.

Ngài bắt đắc dĩ nói bài kệ:

*Giang tra phân ngọc lãng,*

*Quản cự khai kim tỏa,*

*Ngũ khẩu tương cộng hành,*

*Cử thập vô bỉ ngã.*

Dịch:

*Thuyền con rẽ sóng ngọc,*

*Đuốc soi mở khóa vàng,*

*Năm miệng đồng cùng đi,*

*Chín, mười không ta người.*

Huyền Chi nghe rồi ghi nhớ, đánh  
lễ Ngài lui ra.

Ở đây đúng ba hôm, Ngài ngồi an  
nhiên thị tịch. Hôm ấy là ngày  
mùng 9 tháng 10 năm Bính Thìn,  
nhằm niên hiệu Đại Thông năm  
thứ hai nhà Lương (529 T.C).

Đến ngày 18 tháng chạp năm này,  
làm lễ đưa nhục thân của Ngài  
nhập tháp tại chùa Định Lâm, núi  
Hùng Nhĩ.

Sau, vua Hậu Ngụy sai Tống Vân  
đi sứ Ấn Độ về, gặp Ngài tại núi  
Thông Lãnh, thấy Ngài tay xách  
một chiếc dép, một mình đi nhanh  
như bay. Tống Vân hỏi :

- Thầy đi đâu ?

Ngài đáp :

- Về Ấn Độ.

Ngài lại nói thêm:

- Chủ ông đã chán đời rồi.

Tống Vân ngẩn ngơ, từ giả Ngài  
về triều. Đến triều thì vua Minh Đế  
đã băng. Hiếu Trang Đế lên ngôi.  
Ông đem việc ấy tâu lại, vua ra  
lệnh mở cửa tháp giở quan tài ra,  
quả nhiên là quan tài không, chỉ  
còn có một chiếc dép. Vua sắc đưa  
chiếc dép về thờ ở chùa Thiếu  
Lâm. Đến đời Đường niên hiệu  
Khai Nguyên năm thứ 15 (728 sau  
T.C.) môn đồ lại dời chiếc dép về  
thờ ở chùa Hoa Nghiêm.

Vua phong Ngài hiệu Viên Giác  
Thiền Sư, thập hiệu Không Quán.  
Tập Thiếu Thất Lục Môn nói là tác  
phẩm của Ngài.

(1) Xem cửa thứ ba quyển "Sáu cửa vào  
động Thiếu Thất" của Trúc Thiên dịch.

# Hương Quê Cực Lạc

Liên Du  
(tiếp theo)

## HÁM SƠN ĐẠI SU

(Ngài tự là Đức Thanh, họ Thái, người đất Kim Lăng Xuất gia từ lúc 19 tuổi ngài chuyên tâm niệm Phật. Có một đêm, đại sư nằm mơ thấy đức A Di Đà hiện thân giữa hư không. Từ đó về sau, ngài thấy tượng Phật dường như phưởng phất

trước mắt. Đại sư tham thiền gần mười năm, khi được tỏ ngộ liền vào ẩn trong núi Lao Sơn.

Trước kia dân chúng chung quanh vùng ấy chưa nghe chánh pháp, nhưng khi ngài về ở không bao lâu, trẻ thơ ba tuổi đều biết niệm Phật. Từ Thánh thái hậu nghe danh, xin quy y làm đệ tử và cúng dường rất hậu. Có kẻ ganh ghét gièm pha chuyện ấy, vua giận bếm truat đại sư đến miền Lôi Châu. Ở nơi đây, ngài lại trung hưng đạo tràng Tào Khê. Sau vua xuống chiếu ân xá triệu về, đại sư bèn ở Lô Sơn chuyên tu tịnh nghiệp. Rồi ngài lại đến Tào Khê niệm Phật mà hóa, thọ 78 tuổi nhục thân hiện nay vẫn còn).

**Đại sư dạy:** Điều cần yếu nhất trong sự tu hành là tâm tha thiết về việc luân hồi sanh tử. Tâm sanh tử không tha thiết, làm sao dám gọi là niệm Phật thành một khối? Nếu người quả vì sự luân hồi mà tha thiết, thì mỗi niệm như cứu lửa cháy dầu, chỉ e khi mất thân người, muôn kiếp khó được. Lúc ấy quyết giữ chắc câu niệm Phật, quyết đánh lui vọng tưởng, trong tất cả thời tất cả chỗ, hiệu Phật thường hiện tiền, không bị vọng tình ngăn che lôi kéo. Dùng công phu khổ thiết như thế, lâu ngày niệm sẽ thuần thực, tâm được tương ưng, tuy không hi cầu mà niệm lực tự nhiên thành một khối.

Ngày đêm sáu thời, chỉ đem một câu hiệu Phật trấn định nơi lòng, mỗi niệm không quên, mỗi tâm không muội. Khi ấy gát bỏ tất cả niệm đời xem câu niệm Phật dường như tánh mạng của mình, cắn răng giữ chặt, quyết không buông bỏ.

Cho đến lúc đi đứng ngồi nằm, uống ăn làm việc, câu niệm Phật đây vẫn thường hiển hiện. Nếu gặp cảnh duyên phiền não, tâm không yên, chỉ nên chuyên niệm Phật, phiền não liền tan mất. Bởi phiền não là cội gốc luân hồi, niệm Phật là thuyền vượt qua biển khổ sanh tử, muốn thoát sanh tử chỉ đem câu niệm Phật phá tan phiền não, đó là phương pháp đơn giản mà rất hay. Lập đạo tràng niệm Phật trong mười hai thời, không luận số người nhiều ít, chỉ chia ra thành ban, mỗi ban một thời, luân phiên nhau mà niệm. Như thế ngày đêm đều sáu thời, khi ban khác lên thay, thì ban này tuy lui ra song vẫn niệm thầm, hoặc lắng tai nghe tiếng Phật của ban đương trì niệm. Giữ như thế thì tiếng Phật không dứt, vọng niệm không sanh, như người đi trong chỗ sâu tối, cứ kêu gọi nhau, tất không bị thất lạc. Và như thế thì động tịnh cũng như một, mình cùng người không khác, Phật Di Đà thường hiển hiện, sự an điềm của đạo tràng không chỉ màu nhiệm hơn đây.

## NGẪU ÍCH ĐẠI SU

(Đại sư là vị Tổ thứ nhất trong Liên Tông, họ Chung hiệu Tri Húc, quê ở Ngô huyện. Người cha trì chú Đại Bi mười năm, mộng thấy đức Quan Âm bồng con (rao cho mà sanh ra ngài. Ban sơ ngài theo Nho giáo, làm sách bài bác đạo Phật, đến khi đọc qua bộ Trúc Song Tùy Bút Lục liền đốt bản thảo sách mình. Năm 24 tuổi, ngài xuất gia tập tham thiền, nhân bị bệnh nặng gần chết, mới chuyên ý tu tịnh nghiệp. Về sau, đại sư ở ẩn nơi chùa Linh Phong, trí thuật rất nhiều. Khi lâm chung ngài trời dạn thiêu hóa sắc thân, lấy tro xương hòa với bột làm hoàn thí cho chim cá, đặng kết duyên Tây phương, rồi ngồi ngay mà tịch. Ba năm sau, hàng môn nhơn mở bảo khám ra, thấy sắc diện đại sư như người sống, tóc mọc dài lấp cả tai, không nở theo lời di chúc, xây nhục tháp thờ ở Linh Phong).

Đại sư dạy: Pháp môn niệm Phật không chỉ kỳ lạ, chỉ tin sâu, nguyện thiết, gắng sức thật hành mà thôi. Điều cần yếu là tin cho thấu đáo, giữ cho bền lâu, một lòng chuyên niệm, mỗi ngày đêm hoặc mười muôn, ba muôn, hay năm muôn câu, lấy số quyết định không thiếu làm lệ. Hành trì như thế trọn một đời, thề không thay đổi, nếu không được vãng sanh, thì chừ Phật ba đời thành ra nói dối. Khi được vãng sanh, tất không còn thói chuyên, bao nhiêu pháp môn đều được hiện tiền. Rất kỳ tâm không thường hằng, nay vậy mai khác, thấy ai nói pháp chi huyền diệu liền xu hướng theo, thì không môn nào thành tựu. Đâu biết nếu một câu A Di Đà niệm được thuần thực, thì ba tạng mười hai loại kinh những giáo lý cực tác đều ở trong đó; một ngàn bảy trăm công án, đường lối hướng thượng đều ở trong đó; ba ngàn oai nghi, tám muôn tế hạnh, ba tu tịnh giới cũng ở trong đó.

Người chơn niệm Phật, buông bỏ cả thân tâm thế giới là đại bố thí, không còn khởi tâm tham giận mê là đại trì giới, không so đo phải quấy hơn thua là đại nhẫn nhục, không gián đoạn xen tạp là đại tinh tấn, không để vọng tưởng buông lung là đại thiên định, không bị đường lối khác làm mê hoặc là đại trí huệ. Thử tự nghiệm xét, nếu đối với thân tâm thế giới còn chưa buông bỏ, niệm tham giận mê vẫn còn hiện khởi, việc phải quấy hơn thua còn đeo nơi lòng, tâm vọng tưởng buông lung còn chưa trừ diệt, các đường lối khác còn làm mê hoặc ý chí, như thế không gọi là người chơn niệm Phật.

Muốn được cảnh giới "một lòng không loạn", cũng chẳng có phương chước chi lạ, lúc mới dụng công, cần phải lần chuỗi ghi số, mỗi ngày nên định khóa là bao nhiêu câu đừng cho thiếu sót. Giữ đúng như thế, lâu ngày niệm lực sẽ thuần thực, thành ra cảnh "không niệm tự niệm", chừng ấy ghi số hay không cũng được. Nếu lúc ban sơ muốn vội nói lời cao siêu, muốn không trước tướng, muốn học viên dung tự tại thì niệm lực khó thành. Như

thể là tin không sâu, hành trì không hết sức, dù cho người có giảng được mười hai phần giáo, tỏ được một ngàn bảy trăm công án, đều là việc bên bờ sông chết luân hồi, khi lâm chung quyết định không dùng được.

Niệm Phật có sự trì, lý trì. Sự trì là tin có Phật A Di Đà ở phương Tây, mà chưa hiểu lý tâm này làm Phật, tâm này là Phật, chỉ quyết chí cầu sanh, niệm Phật như con nhớ mẹ, không lúc nào tạm quên. Lý trì là tin Phật A Di Đà ở Tây phương là tâm mình sẵn có đủ, là tâm mình tạo ra, đem hồng danh sẵn đủ, tạo ra của tâm mình mà làm cảnh buộc tâm, khiến cho không tạm quên.

### Bài văn niệm Phật phát nguyện

*Con nguyện lâm chung không chướng ngại,*

*A Di Đà Phật rước từ xa.*

*Quan Âm cam lồ rưới nơi đầu.*

*Thế Chí kim đài cho đỡ gót.*

*Trong một sát na lià ngũ trước,*

*Khoảng tay co duỗi đến liên trì.*

*Khi hoa sen nở thấy Từ Tôn,*

*Nghe được pháp âm liền hiểu rõ.*

*Nghe rồi tỏ ngộ vô sanh nhân,*

*Không rời An Dưỡng lại Ta Bà.*

*Khéo dùng phương tiện độ quần sanh,*

*Hay lấy trần lao làm Phật sự.*

*Con nguyện như thế Phật chúng trị*

*Tất cả về sau được thành tựu.*

(Trương truyền bài văn này, xưa nay có nhiều linh nghiệm. Có kẻ đang lúc phát nguyện thấy các điềm lành. Có người trong giấc mơ thấy Phật phóng quang. Hành giả nên tưởng ân đức Phật A Di Đà không lường, tự thương mình chướng sâu không được thấy, rồi sanh lòng hổ thẹn thống trách mình, nguyện được thấy Phật. Làm như thế lâu ngày tất được thấy).

### TRIỆT LƯU ĐẠI SU

*(Đại sư là vị Tổ thứ mười trong Liên Tông họ Trương húy Hành Sách người ở Nghi Nhon. Ngài xuất gia năm 23 tuổi chuyên tu tịnh nghiệp, thường trụ nơi chùa Tây Khê ở Hàng Châu, mở mang Tịnh*

*Tông sự hoằng hóa rất thịnh. Đại sư có soạn ra mấy bộ : Liên tạng tập, Tịnh độ pháp ngữ, lưu hành ở đời. Niên hiệu Khang Hy thứ 21, ngài thị tịch thọ 55 tuổi. Bấy giờ có người Tông Hàng và con nhà họ Ngô chết một lượt, trải qua một ngày bỗng tỉnh dậy, đều nói y nhau: "Tôi bị minh ty bắt đem trôi để dưới điện, bỗng thấy hào quang sáng rực khắp nơi, hương thơm hoa báu đầy cả hư không, Minh Vương mọp xuống đất đưa một vị đại sư về Tây Phương xem kỹ lại là Triệt Công. Tôi nhờ hào quang chiếu, liền được tha trở về).*

**Đại sư nói:** Phép trì danh quý ở một lòng không loạn, không xen tạp, chẳng phải niệm mau niệm nhiều là hơn. Chỉ nên trì niệm nhật niệm nối nhau, không mau không chậm, khiến cho hiệu Phật rành rẽ rõ ràng nơi tâm. Khi ăn cơm mặc áo, đi đứng ngồi nằm, giữ một câu hồng danh nối liền chẳng dứt cũng như hơi thở, không tán loạn cũng không hôn trầm. Trì danh như thế có thể gọi là một lòng tinh tấn trên phận sự vậy.

Người tu tịnh nghiệp đời nay, trọn ngày niệm Phật, sám hối, phát nguyện, mà cõi Tây phương vẫn xa, sự vãng sanh không bảo đảm là sao ? Ấy cũng bởi bề ngoài tuy lễ niệm, phát nguyện, mà trong tâm đây tình còn buộc chặt, gốc ái còn bám sâu đó! Vậy phải xem sự tình ái cõi Ta Bà là vô thường, giả dối đồng như nhai sáp, dù ở trong cánh hườn gấp động tịnh, vui khổ lo mừng, cũng giữ chắc một câu hiệu Phật như dựa vào tòa núi Tu Di, tất cả cảnh duyên đều không thể làm lay động. Nếu lúc nào tự cảm thấy mỗi mết, biếng trễ, nghiệp hoặc hiện lên, phải một lòng phấn khởi mà niệm, như thanh trường kiếm chống trời, khiến cho quân ma phiên não trồn mắt không còn, như lửa đỏ ở lò hồng, đốt tan tình thức từ vô thi. Người nào giữ được như thế, tuy hiện đang ở cõi ngũ trước mà toàn thân đã ngồi nơi thế giới hoa sen, đợi chi Phật Di Đà đưa tay, đức Quan Âm điu dắt, mới tin là mình được vãng sanh ư ?

**Lời phụ:** Trong Tịnh độ thánh hiền lục đề ngài Tịnh Am là Tổ thứ mười, nhưng sau Ấn Quang đại sư cùng các nhà tu Tịnh độ thấy ngài Triệt Lưu thừa giới cao siêu, sự hoằng hóa rất thịnh, có công đức lớn với Liên Tông, mới tôn ngài lên làm Tổ thứ mười, đổi ngài Tịnh Am thành Tổ thứ mười một. Nhân tiện xin biên minh ra đây để giải thích mỗi nghi ngờ.

### ĐẠO PHÁI ĐẠI SU

*(Ngài hiệu VI Lâm, họ Đinh, người xứ An Nhon, xuất gia năm 14 tuổi từng đi giảng diễn khắp nơi. Sau Đại sư đến Cổ Sơn, nương theo Vĩnh Giác thiền sư tham cứu ba năm không ngộ đạo. Ngài bèn từ giả đi vân du qua vùng Lương Trết rồi trở về Cổ Sơn tu hành, một hôm nhân vén bức rèm lên mà đại ngộ. Năm Thuận Trị thứ 14 đời nhà Thanh, đại sư kế thừa ngài Vĩnh Giác, mở pháp môn độ chúng hơn 20 năm. Trong thiền lâm tôn tặng ngài là cái hang Phật pháp bậc nhất ở miền đông nam. Đại sư có soạn ra mấy bộ: Tịnh độ chí quyết, Tịnh độ vấn đáp, đem môn niệm Phật tự tu khuyên người. Ngài thường nói: "Lão tăng chí ở Tông thiền, hạnh ở Tịnh độ" Sau ngài ở ẩn, không biết lúc chung kết ra thế nào ?).*

**Đại sư dạy:** Khi niệm Phật, nơi tâm phải thường không rời hai chữ "tin, nhớ", nơi miệng không rời hai chữ "xưng kính". Bởi muốn về Tịnh độ cần phải có lòng tin, ngàn người tin thì ngàn người sanh, muôn người tin thì muôn người về. Nếu tâm thường tin nhớ Phật, miệng thường xưng niệm Phật một cách thiết tha, cung kính, Phật tất cứu độ. Ấy mới gọi là tin sâu ? Khi niệm Phật, cần phải mỗi chữ rõ ràng mỗi câu nối nhau, bởi không rõ ràng tức là hôn trầm, không nối nhau tức là tán loạn. Hành trì như thế, một câu niệm Phật thường hiện ra rành rõ nơi tâm, lâu ngày tự nhiên thành tựu pháp Niệm Phật tam muội.

*(còn tiếp)*

# SỰ PHỤC HƯNG PHẬT GIÁO TẠI ẤN ĐỘ

## THÍCH TRÍ CHƠN

(tiếp theo)

Vào lúc quy y Phật Giáo, tiến sĩ Ambedkar đã phác họa một chương trình cải cách Phật Giáo riêng của ông. Ông đề nghị ba phương pháp thực tiễn để phát huy Phật Giáo. Đó là:

1. Sửa soạn và phát hành một cuốn Phật Thư (Buddhist Bible)
2. Cải cách tổ chức, mục tiêu và vai trò của Tăng Già
3. Thành lập một Hội Truyền Bá Phật Giáo Thế Giới

Điểm thứ nhất bao gồm công việc cải cách và những vấn đề thực hành đã được khắc phục. Ambedkar đề nghị cuốn Phật Thư nên gồm có những phần sau :

1. Lược tóm đời sống đức Phật
2. Kính Pháp Cú, những bài kệ toát yếu giáo lý đức Phật
3. Một vài bài kinh Phật thuyết căn bản.
4. Nghi thức về sinh lễ, hôn lễ, tang lễ và gia nhập hội đoàn Phật Giáo.

Kinh điển Phật Giáo bao gồm vô số tài liệu. Chúng ta có thể thấy toàn bộ của chúng ở Mandalay, thủ đô cựu thời của Miến Điện, nói theo lời thỉnh cầu của đại hội kết tập kinh điển Phật Giáo Nguyên Thủy lần thứ năm, tất cả tam tạng đã được khắc trên 729 phiến đá cẩm thạch. Bởi chính khuôn khổ vĩ đại của nó, tam tạng kinh điển bao la này quá khúc chiết nên chỉ một ít chư Tăng học giả thấu hiểu, và các nhà sư đã dùng hết cuộc đời của họ để nghiên cứu tam tạng đó.

Trong vấn đề truyền giáo phổ thông và trên hết là đối với công việc giảng dạy giáo lý cho giai cấp gồm hầu hết những người thất học, toàn bộ tam tạng Phật Giáo trở nên vô ích. Chúng ta có thể tưởng

tượng những khó khăn gây ra cho các giáo đoàn Thiên Chúa nếu Thánh Kinh của họ gồm đến 144 tập, và người giảng đạo phải cần đến xe cam nhông để mang chúng theo với họ.

Mọi phong trào cải lương Tân Phật Giáo đều trừu tượng việc tóm lược tam tạng Phật Giáo thành một tập sách giản dị loại bỏ tụi gồm những phần quan trọng nhất của giáo lý. Nhưng điều khó cho các tông phái Phật Giáo là việc tất cả nên đồng ý kinh nào là tối quan trọng. Ngay trong giới Phật Giáo Nguyên Thủy, một vài vị Tăng đã công khai chống đối bất cứ việc tóm lược tam tạng như thế, trong khi các đại đức khác chủ trương đóng chung lại những quyển và đoạn kinh khác nhau. Hơn nữa, tất cả vấn đề như tụng duyệt tam tạng theo phương pháp ngôn ngữ học hiện đại cũng đã được đề cập tới.

Những khó khăn đối với Phật Giáo Đại Thừa còn lớn lao hơn, khi đặc tính của những tông phái khác nhau được quy định bởi sự sùng kính của họ đối với vài bộ kinh, chẳng hạn như kinh Diệu Pháp Liên Hoa (Lotus Sutra) được xem như nền tảng cho tất cả các bộ kinh khác. Thực vậy, họ chỉ dùng một bộ kinh này trong giáo lý và nghi thức hành lễ của họ. Về thực hành, họ đã trừu tượng xong việc tóm lược tam tạng thành một cuốn Phật Thư ngắn. Nhưng dĩ nhiên họ từ chối việc chấp nhận giáo lý các Phật Thư của những tông phái khác là toàn hảo hơn.

Về phương diện ngữ học cũng vậy, việc ấn hành loại Phật Thư như thế nêu lên những vấn đề hầu như không thể khắc phục được khi một số bài kinh đã chọn lựa cần được dịch từ tiếng Pali ra các ngôn ngữ và thổ ngữ Ấn Độ. Hơn nữa, để áp dụng cho hạng dân chúng không thể tiếp xúc, việc dịch thuật như thế cần phải đặt những tiêu chuẩn đặc biệt như sự giản dị, linh hoạt, tượng hình và dễ hiểu.

Những thỉnh cầu của Ambedkar đối với Tăng Già cũng không kém phần căn bản. Ông biết rõ các quốc gia Phật Giáo, nơi Tăng Già được

duy trì đang rơi vào tình trạng đáng buồn. Hơn thế nữa, việc ông thỉnh cầu chư Tăng là những điều mà trong quá khứ họ chưa bao giờ chuẩn bị để giải quyết. Hàng Tăng Già cổ xưa xem thiên định như mục đích vì chúng sinh, và tất cả sự thực hành của họ đều nhằm vào mục tiêu đó. Tuy nhiên Ambedkar nghĩ đến một giáo đoàn Tăng Già có kiến thức rộng rãi hơn.

Theo quan niệm của ông, Tăng Già có ba nhiệm vụ. Thứ nhất, cung cấp cho cư sĩ kiểu mẫu của một xã hội mà trong đó những giới luật Phật Giáo được chấp trì như một gương mẫu lý tưởng. Thứ hai nó phục vụ như một môi trường đào luyện cho những phần tử trí thức có thể hướng dẫn xã hội sống trong sự công bình và chân thật. Thứ ba, Tăng Già nên thành lập một đoàn thể gồm nhưng chư Tăng "nguyện hết mình phục vụ cho quần chúng" và cho mục đích này, họ cần được yêu cầu đừng làm các nghề nghiệp khác và không lập gia đình. Ở đây một lần nữa, chúng ta thấy sự diễn đạt rõ ràng về Phật Giáo hiện đại của Ambedkar với sự chú tâm mạnh mẽ đến công tác xã hội. Hàng Tăng Già cổ xưa đã không bao giờ ý thức nhiệm vụ hoạt động cho đại chúng theo đường lối như thế.

Bắt đầu từ nhận xét này, Ambedkar cho rằng có những dấu hiệu suy tàn trong cơ cấu Tăng Già hiện tại mà thực tế đã luôn luôn có đặc tính của điều ấy. Vì vậy, ông vạch ra rằng có nhiều nhà sư đã luống đời họ trong "thiên định và giải đãi" và không tin vào "sứ mạng căn bản truyền giáo và phục vụ của họ". Tăng Già, ông bày tỏ, là đã chưa thực hành nhiệm vụ của họ là giúp đỡ lớp quần chúng đau khổ. "Thay vì một đội quân khổng lồ tiêu cực như Tăng Già trở thành ngày nay, chúng ta cần một số nhỏ. Tỳ Kheo, nhưng với một tinh thần phục vụ cao hơn".

Để dẫn chứng điều ông nói, ông cho rằng các tu sĩ Thiên Chúa dòng Gia Tô không hạn chế hoạt động truyền giáo trong việc giảng dạy giáo lý nhưng họ còn cấp phát

thuộc men, làm những công tác giáo dục và có kiến thức rộng rãi về khoa học, kỹ thuật và nghệ thuật. Ông tin rằng Tăng Già thời xưa đã hoạt động tương tự như thế. Ông nhắc lại sự kiện các đại học Phật Giáo Nalanda và Taxila trước kia đều do chư Tăng là những học giả thông thái điều khiển và họ biết rằng công tác xã hội là lợi khí cần thiết để truyền bá tôn giáo. Ông nói chư Tăng ngày nay phải quay về lại với lý tưởng này :

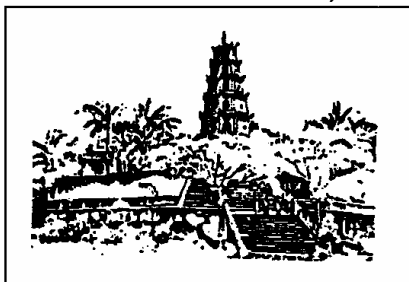
Già không thể thu hút được sức mạnh chú ý của quần chúng"

Ở đây, trong việc phê bình các nhà sư "giải đãi", những người chủ trương - cải cách Phật Giáo phát biểu gần như giống các nhà Tin Lành giáo cựu thời trước đây. Sự tương đồng khác giống với Tin Lành giáo là phương pháp mà trong đó các nhà cải cách trừ định quay về với lý tưởng của "Giáo Hội Phật Giáo Nguyên Thủy và việc thực hiện những tân lý tưởng này tiêu biểu như sự phục hưng phong trào Phật Giáo khởi sơ vốn đã suy đồi suốt trong nhiều thế kỷ.

Công cuộc cải cách Tăng Già. này cũng đã thấy xuất hiện qua nền văn học tân Phật Giáo, nhất là trong các bài viết của những hội viên Hội Ma Ha Bồ Đề. Chẳng hạn vấn đề giới luật đã được đưa ra thảo luận trong tác phẩm "Nghiên Cứu Phê Bình Luật Giới" (Critical Studies of the Vinaya" của đại đức Ấn Độ Jivaka do Hội Ma Ha Bồ Đề tại Sarnath (Lộc Uyển) ấn hành năm 1960. Vinaya là giới luật của Giáo Hội Tăng Già và tác giả đã phân tích nó qua ánh sáng của nhận thức hiện đại.

(còn tiếp)

Trích tác phẩm "BUDDHISM OR COMMUNISM WHICH HOLDS THE FUTURE OF ASIA" (Phật



## TIN CÓ LUÂN HỒI

Nguyên tác:

*The Case for Reincarnation*

Tác Giả: Joe Fisher

Người dịch:

Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn

CHƯƠNG XII :

TỬ VƯƠNG TINH:

HÀNH TINH CỦA TÁI SANH

(tiếp theo)

A) Trong phần nghiên cứu lịch sử Thế giới về các thời kỳ Tử Vương Tinh nhập cung Hồ cấp, tác giả Joe Fisher chỉ ghi nhận những biến cố quan trọng từ khi Chúa Ki Tô ra đời mà không nói đến:

- Thời kỳ từ năm 500 trước Tây lịch đến năm 489 trước Tây lịch,

- Thời kỳ từ năm 252 đến năm 241 trước Tây lịch.

Nhận thấy trong những năm đó có nhiều vị Thánh nhân đặc đạo, truyền bá giáo lý, áp dụng học thuyết để cứu dân, trị nước. Đạo pháp các ngài đến nay vẫn còn lưu truyền.

*1/ Thời kỳ từ năm 500 trước Tây lịch đến năm 489 trước Tây lịch:*

**a. Đức Thích Ca Mâu Ni thành đạo và truyền bá đạo nhiệm màu:**

Theo "Chúng Thánh Điện Ký", đức Thích Ca Mâu Ni đản sinh năm 565 trước Tây lịch, đắc quả vô thượng chánh đẳng chánh giác khi Ngài 35 tuổi (tức năm 500 trước Tây lịch) và bắt đầu giảng đạo cho người đầu tiên tên Ưu Ba Ca, sau đó Ngài thu nhận năm vị đệ tử ở vườn Lộc Uyển, v.v.. Đức Phật đã truyền dạy đạo giải thoát trong suốt 45 năm, và nhập diệt vào năm 485 trước Tây lịch, thọ 80 tuổi.

Theo các nhà khảo cứu Tây phương, đức Bôn sư sinh năm 563

trước Tây lịch và tịch diệt năm 483 trước Tây lịch.

**b. Đức Khổng Tử:** Ngài sinh năm 551 trước Tây lịch ở nước Lỗ. Đến năm 51 tuổi (tức vào năm 500 trước Tây lịch) ngài mới bắt đầu làm quan tại nước Lỗ, thăng dần đến chức Đại Tư Khấu, tương đương với chức Hình bộ Thượng Thư. Ngài san định luật pháp, đặt phép tắc, lễ nghi khiến đất nước thái bình, an lạc, người đi đường không nhật của rơi, kẻ gian phi không có, v.v... Năm 496 trước Tây lịch, ngài từ quan, chu du thiên hạ để truyền bá đạo Nho. Môn đệ theo ngài trước sau được hơn - 3.000 người, song nổi tiếng hơn cả là Thất Thập Nhị Hiền, gồm : Nhan Uyên, Mẫn Tử Khiên, Tử Công Tử Lộ, Nhan Hôi, Tăng Sâm, v.v... đều đóng góp ít nhiều cho thời kỳ Tử Vương Tinh Hồ cấp đó.

Sống đồng thời với đức Thích Ca, và tuy không gặp nhau, nhưng Khổng Tử rất mến mộ tài đức của Phật, đã ca ngợi như sau:

"Ngô văn Tây phương hữu đại thánh nhân, bất thuyết như đa văn bất trị nhi bất loạn, bất chiến tự nhiên thành" nghĩa là: "Ta nghe bên Tây vực (Ấn Độ) có vị đại thánh nhân không nói mà nhiều người nghe, không cai trị nhưng dân chẳng loạn, không, gây chiến mà tự nhiên thành công".

Khổng Tử mất năm 478 trước Tây lịch, thọ 73 tuổi.

**c. Lão Tử:**

Không ai rõ ngài sinh năm nào và qua đời năm nào, song theo các học giả Trung Hoa, ngài sống cùng thời với đức Khổng Tử, có lẽ sinh vào khoảng năm 570 trước Tây lịch và khuất núi năm 490 trước Tây lịch.

**d. Heraclitus:**

Ông sinh năm 535 trước Tây lịch, là triết gia Hy Lạp, chủ trương rằng lửa là yếu tố quan trọng nhất



trong v trụ, và vạn vật vạn hữu đều vô thường, biến chuyển không ngừng.

2/ Thời kỳ từ năm 252 đến năm 241 trước Tây lịch:

Có thể kể đến Tuân Tử. Ông sinh khoảng năm 315 đến 310 trước Tây lịch, người nước Triệu. Đến năm ông 50 tuổi mới sang Tề du học, rồi qua nước Sở làm quan, đem Nho học ra giúp đời từ năm 255 trước Tây lịch cho đến năm 238 trước Tây lịch thì từ quan như vậy thời gian ông nhập thế, lập thuyết trùng hợp với giai đoạn Từ Vương Tinh nhập cung Hồ cấp.

3/ Thời kỳ từ 278/1984 đến 10.11.1995:

Vì Joe Fisher viết xong quyển The Case for Reincarnation năm 1983, nên tác giả chỉ có thể tiên đoán là sẽ có nhiều biến chuyển có tính cách "đổi đời", nhiều thiên tai, tai nạn kinh khiếp xảy ra trong khoảng trên 11 năm, từ 27.8.84 cho đến 10.11.95,

Các thay đổi đó vừa có tính cách hủy diệt vừa có tính cách xây dựng, nhằm đưa nhân loại vào một thời đại mới: Thời Đại Bảo Bình (Age of Aquarius), thời đại Hòa Bình.

Theo các nhà chiêm tinh học, môi thời đại dài khoảng 2.000 năm. Có người cho rằng thời đại Bảo Bình khởi đầu từ tháng 8 năm 1987 khi các hành tinh trong thái dương hệ cùng với mặt trăng, mặt trời xếp hàng thành một đường thẳng (điều này đã được nhà tiên tri Pháp Nostradamus báo trước, tức là ngày 24.8.1987). Còn những vị khác lại bảo là Thời Đại Mới (The New Age) sẽ khởi sinh từ đầu thế kỷ 21.

Muốn hiểu thêm về Thời Mới, xin quý vị tìm đọc: Quyển Insights for the Age of Aduarius của nữ tiên sĩ Gina Cer-

minara, Prentice Hall Inc, New Jersey, USA, 1973, 314 trang.

- Bài New Age Harmonies đăng trong tuần báo Time, số ngày 7.12.1987, trang 64-70.

- Bản tin Associated Press ngày 18.8.1987: The Planets line up. Để thấy rõ tầm quan trọng của thời kỳ Từ Vương Tinh Hồ cấp vào cuối thế kỷ 20 này, chúng tôi xin tóm lược một số biến cố ý nghĩa nhất.

a. Năm 1984:

Ông Ronald Reagan tái đắc cử Tổng thống Hoa Kỳ, tiếp tục chính sách cứng rắn đối với khối Cộng sản, khiến họ phải xét lại đường lối

- Bệnh AIDS tuy được phát. hiện năm 1980, song lúc đó chỉ có giới bác học đề ý. Từ 1984 cả thế giới bắt đầu xôn xao vì được phổ biến tin tức về thứ bệnh nan y quái ác này.

- Nữ Thủ tướng Ấn Độ Indira Gandhi bị chính các cận vệ của bà (người Sikh) bắn ít nhất 25 phát đạn vào người, vì bà đã chủ trương đàn áp người Sikh. Bà bị ám sát ngày 31.10.84, bốn tháng sau khi bà ra lệnh binh sĩ tấn công Đền Vàng của người Sikh.

- Xưởng hóa chất Union Carbide ở Bhopal, Ấn Độ, xì hơi độc methylisocyanate khiến trên 1.700 người chết thảm và khoảng 100.000 người bị tàn phế. Cho đến nay, mỗi ngày đều có người chết vì vụ đó. Công ty Union Carbide chỉ thuận bồi thường có 470 triệu mỹ kim cho tất cả nạn nhân.

b. Năm 1985:

- Mikhail Gorbachev lên cầm quyền ở Liên Xô, bắt đầu công cuộc cải cách với chính sách cởi mở (Glasnost) và cải tổ (Perestroika).

- Động đất ở Mexico "Ciy (xứ Mê Tây Cơ), tháng 9, khiến có khoảng 20.000 người thiệt mạng.

- Núi lửa bùng nổ và đất chùi ở Colombia vào tháng 11 làm 25.000 người chết rất ghê rợn.

Trong năm 1985, tổng cộng có 34 tai nạn hàng không lớn, khiến 1.948 người thiệt mạng.

c. Năm 1986:

- Tháng 2: Tổng thống độc tài xứ Phi Luật Tân là Ferdinand Marcos thất cử, nhưng không chịu xuống, nên bị đảo chánh, đành phải ôm vàng bạc, đồ la chạy qua Mỹ, chầm dứt 20 năm hút máu nhân dân và ăn chặn tiền viện trợ Mỹ.

- Nhà máy phát điện dùng năng lực nguyên tử Chernobyl ở Liên Xô phát nổ ngày 26.4. khiến bụi phóng xạ tỏa khắp miền Tây, nước Nga và lan sang các quốc gia Ba Lan, Thụy Điển, khiến mấy trăm người Nga chết và hàng mấy trăm ngàn người khác bị nhiễm phóng xạ.

d. Năm 1987:

- Khủng hoảng thị trường chứng khoán trên toàn thế giới.

- Các khoa học gia phát hiện một lỗ hổng lớn trong tầng khí ozone của bầu khí quyển bên trên nam cực, phần nào là do khí chloro-fluorocarbon gây ra.

- Mỹ Nga ký thỏa ước hạn chế vũ khí nguyên tử.

Tướng Chun Doo Hwan từ chức tổng thống Nam Hàn, nhường chỗ cho tướng Roh Tae Woo, chầm dứt bảy năm độc tài. Tướng Roh sau đó được đắc cử tổng thống.

e.- Năm 1988:

- Liên Xô bắt đầu rút quân khỏi A Phú Hãn sau 10 năm xâm lược, và sau này nhìn nhận đó là một sự động binh sai lầm, thất bại.

- Cộng sản Việt Nam bắt đầu rút quân khỏi Kampuchea.

- Iran - Iraq, sau tám năm chiến tranh khốc liệt (xài cả vũ khí hóa học) khiến trên một triệu người chết, đã bắt đầu ngưng bắn, hòa đàm.

- Tổng thống Pakistan (Hội quốc) là Zia UI Haq tử nạn "phi cơ cùng nhiều nhân vật cao cấp. Cho đến nay vẫn chưa tìm được nguyên nhân tai nạn.

- Bà Benazir Bhutto (con gái của cố Tổng thống Bhutto, người đã bị Zia đảo chánh và xử tử hình) đã trở thành thủ tướng Hội quốc và là nữ thủ tướng đầu tiên của các nước theo đạo Hồi có, truyền thống xem rẻ phụ nữ từ mấy ngàn năm nay.

- Động đất ở Armenia, Liên Xô, khiến 25.000 người thiệt mạng và nửa triệu người lâm cảnh màn trời chiếu đất.

- Phó tổng thống Hoa Kỳ George Bush (tám năm giữ chức Phó TT. dưới thời R. Reagan) đắc cử tổng thống. Ông tiếp tục chính sách cứng rắn của Reagan

*f.- Năm 1989:*

Có nhiều biến cố quan trọng, ý nghĩa nhất của thập niên 1980 đã xảy ra:

- Tháng giêng: Trùm đỏ Mikhail Gorbachev của Liên Xô hạ lệnh tháo gỡ, bôi xóa tất cả những tàn tích của chế độ Brezhnev.

- Tháng hai Quân đội LS hoàn toàn rút khỏi A Phú Hãn.

- Nhà nước Hung Gia Lợi chính thức đưa ra chủ trương đa đảng, khởi xướng phong trào tự do, dân chủ ở khối C.S. Đông Âu.

- Tháng tư: 110 đảng viên C.S. Liên Xô kỳ cựu bị buộc từ chức, rút khỏi Ban Chấp Hành Trung Ương Đảng, kể cả Gromyko.

- Tháng năm: Chính quyền Hun Sen đổi tên nước từ Cộng Hòa Nhân Dân Kampuchea trở lại tên cũ là Quốc Gia Cambodge, đồng thời đổi cả quốc kỳ, quốc huy, chuẩn bị một giải pháp quốc tế cho xứ Chùa Tháp.

- Lãnh tụ già nua, quá khích Ayatollah Khomeini xứ Iran qua đời, chấm dứt 10 năm chinh chiến liên miên, nhiều thù, ít bạn (đánh nhau với Iraq, chống Mỹ, chống cả Liên Xô, ..).

- Lãnh tụ LS Gorbachev viếng Trung Quốc, chấm dứt 30 năm căng thẳng giữa hai quốc gia CS. lớn nhất thế giới. Hai triệu dân Trung Quốc thừa dịp này biểu tình ở nhiều nơi đòi tự do, dân chủ.

- Ngày 4 tháng 6: Đặng Tiểu Bình và Lý Bằng ra lệnh quân đội tàn sát những người biểu tình ở Thiên An Môn (Bắc Kinh) khiến cả thế giới bàng hoàng, phẫn nộ (kể cả những nước C.S. như Nam Tư, Ba Lan).

- Tháng bảy: Tại Ba Lan, Công đoàn Đoàn Kết Solidarity toàn thắng trong cuộc tẩy chay tự do lần đầu tiên được tổ chức ở xứ này từ khi C.S. nắm quyền.

- Cũng trong tháng 7: Tổng thống Hoa Kỳ G.Bush đi công du hai nước C.S. là Hung Gia Lợi và Ba Lan. Ông hứa viện trợ cho họ.

- Thủ tướng Ấn Độ sang thăm quốc gia láng giềng Pakistan, sau 30 năm chiến tranh lạnh giữa hai nước.

- Tháng tám: Ông Mazowiecki thuộc Solidarity được chọn làm thủ tướng Ba Lan. Đây là vị thủ tướng không cộng sản đầu tiên lên cầm quyền tại một nước cộng sản.

- Hàng chục ngàn dân Đông Đức thừa dịp biên giới Hung Gia Lợi và Tây Đức mở cửa, bắt đầu ùn ùn đào thoát khỏi thiên đường C.S. của Honecker, mở màn cho cuộc ty

nạn sang Tây Đức của mấy trăm ngàn người, trong số này có cả các công nhân của CHXHCN Việt Nam đang làm việc tại Đông Đức.

- Tại Liên Xô, lần đầu tiên, một khối đối lập, được thành lập, đại diện tiêu biểu là các ông Andrei Sakharov và Boris Yeltsin.

- Hơn hai triệu người dân ba nước Cộng Hòa Balic biểu tình đòi độc lập đối với Mạc Tư Khoa.

- Tháng chín: Tổng thống Mỹ G.Bush công bố chiến lược chống ma túy với kinh phí 7,8 tỷ mỹ kim và chấp thuận việc gửi quân sang nước Colombia để giúp diệt trừ tổ hợp ma túy.

- Tháng mười: Thụy Điển trao tặng giải Nobel Hòa Bình cho đức Đạt Lai Lạt Ma, người đã kiên trì tranh đấu bất bạo động cho một nước Tây Tạng tự trị.

- Nhà nước Nam Tư thú nhận sự sụp đổ của chủ nghĩa Cộng Sản ở Nam Tư và đề ra biện pháp cứu vãn: chế độ dân chủ đa đảng.

- Đảng C.S. Hung Gia Lợi giải thể để thành lập một đảng chính trị mới, đồng thời đổi tên nước thành Cộng Hòa Hung Gia Lợi, tháo bỏ ngôi Sao biểu tượng cộng sản trên lá quốc kỳ, kêu gọi Liên Xô hãy rút quân.

- Tại Đông Đức, trùm đỏ độc tài Honecker bị buộc phải từ chức. Bộ trưởng Công an Egon Krenz lên thay đến tháng 11- 1989 thì Krenz cũng xuống.

- Động đất dữ dội tại Cựu Kim Sơn, Hoa Kỳ, khiến khoảng 300 người thiệt mạng, thiệt hại vật chất lên đến nhiều tỷ mỹ kim.

- Cũng trong, tháng 11.89, Douglas Wilder đắc cử thống đốc tiểu bang Virginia (nổi tiếng kỳ thị da màu), trở thành vị Thống đốc da đen đầu tiên tại Hoa Kỳ. Và David Dinkins

độc cử thị trưởng thành phố New York, là người da đen đầu tiên cai quản thành phố này.

- Ngày 9.11.89, bức tường ô nhục Bá Linh bắt đầu bị phá bỏ để dân Đông Đức được tự do sang Tây Đức và ngược lại. Honecker cùng những tay C.S. đầu sỏ có nợ máu với nhân dân đều bị giam giữ chờ ngày ra tòa. Gregor Gysi lên làm Tổng bí thư Đảng thay E.Krenz.

- Tại Bảo Gia Lợi, tên Tổng bí Thư Đảng già nua, thủ cựu bị buộc phải từ chức, đó là Zhivkov.

- Hung Gia Lợi chính thức xin gia nhập Cộng đồng Âu Châu.

- Đặng Tiểu Bình từ chức Chủ Tịch Ủy ban Quân ủy Trung ương Trung Quốc, nhường quyền cho Giang Trạch Dân.

- Walesa, lãnh tụ Công đoàn Đoàn Kết Ba Lan công du Hoa Kỳ, được lưỡng viện quốc hội Mỹ đón tiếp nồng nhiệt.

- Tại Ấn Độ, đảng Quốc Đại của thủ tướng Gandh thất cử. Liên động đối lập lên thay. Có lẽ đảng Quốc Đại sẽ khó trở lại nắm quyền.

- 1. 12. 89: Lãnh tụ LS Mikhail Gorbachev đến tòa thánh Vatican La Mã hội kiến đức Giáo hoàng John Paul II, chấm dứt 72 năm CS. vô thần.

- Tháng 12: Tại Malta, T.T.Hoa Kỳ và lãnh tụ Liên Xô họp thượng đỉnh, thỏa thuận một số vấn đề quan trọng liên quan đến tương lai thế giới.

- Tiệp Khắc thay đổi hiến pháp, chấm dứt tình trạng độc đảng. Chính phủ C.S. từ chức. Nhà văn Vaclan Havel, lãnh tụ đối lập, được quốc hội (mà trở trêu thay đa số dân biểu lại là CS.) bầu làm Chủ tịch nước. Cần nói thêm là mới cách đó 9 tháng, Havel còn xem là kẻ thù của nhà nước. Nay

ông trở thành vị Chủ tịch không C.S. đầu tiên của một nước cộng sản.

- 20.12. 89: Quân đội Mỹ đổ bộ sang Panama, lùng bắt tướng Manuel Noriega (người Panama) để đem về Mỹ xử tội buôn lậu ma túy.

- 25.12.89: Nhà độc tài Nicholac Ceaucescu của nước C.S. Lô Ma Ni cùng với vợ đã bị quân đội (đứng về phía nhân dân) bắt, kết án tử hình và hành quyết ngay, chấm dứt 24 năm hai vợ chồng họ sống phè phỡn trên đống khổ của nhân dân.

- Mikhail Gorbachev được tuần báo Time bầu làm Người của năm 1987 và Người của Thập niên 1980.

*Năm 1990:*

- 12.2: Chính quyền Nam Phi phải trả tự do cho Nelson Mandela lãnh tụ da đen tranh đấu chống kỳ thị chủng tộc, sau 27 năm giam cầm ông.

- 11.3.: Quốc hội Cộng Hòa Lithuania của Liên Xô tuyên bố độc lập, không muốn ở trong Liên Bang Xô Viết, sau 50 năm bị Nga thôn tính.

- 30.3.: Cộng Hòa Estonia của LS tuyên bố luật pháp LS không có hiệu lực trên đất Estonia (Đây là một bước để đi đến độc lập hoàn toàn).

- 02.5.: Tổng thống Nam Phi F.W. de Klerk bắt đầu ngồi thảo luận với Nelson Mandela, đại diện đảng Quốc Đại Phi Châu ANC, sau 30 năm tranh chấp đổ máu vì kỳ thị chủng tộc.

- 18.3. Đây là lần đầu tiên "Đông Đức tổ chức cuộc bầu cử quốc, hội một cách tự do dân chủ kể từ 1945. Đảng Dân Chủ Thiên Chúa giáo CDU thắng, và rồi ông Lothar de Maiziere được đề cử làm Thủ tướng.

*h. Những gì sẽ xảy ra từ nay đến cuối năm 1995 ?*

Tuy không phải là nhà tiên tri, ta cũng có thể tiên đoán là sẽ có nhiều chuyển biến ngoạn mục hơn nữa, và cũng theo chiều hướng hòa bình, ổn định:

- Chủ thuyết Cộng sản tàn lụi dần trên khắp thế giới.

Nước Đức sẽ thống nhất, khi đó dân số tổng cộng sẽ trên 80 triệu và có một nền kinh tế cường thịnh nhất Âu Châu.

- Kể từ năm 1992, mười hai nước Âu Châu sẽ kết thành một khối để có nhiều liên hệ mật thiết hơn nữa. Dân dà Cộng Đồng Âu Châu (European Community) sẽ kết nạp các nước Đông Âu vào, để thành một Âu Châu Thống Nhất, một Âu Châu mới (The United Europe, the New Europe).

- Các tranh chấp ở Bắc Ái Nhĩ Lan, Nam Phi, Lebanon, Israel, Cambodge, Tây Tạng, v.v.. sẽ được giải quyết ổn thỏa hoặc phần nào qua hòa giải hoặc leo thang chiến tranh.

- Vai trò các nước ven bờ Thái Bình Dương càng ngày càng quan trọng về phương diện kinh tế, đứng đầu là Nhật Bản.

### **Đón xem kỳ tới:**

Mục IV.- Sự tái sinh trên toàn cầu.



# ĐẠO PHẬT ĐI VÀO CUỘC ĐỜI

- TÂM NHƯ -

(tiếp theo)

**Hỏi 94:** *Đệ tử trước kia là đạo Phật Giáo và trước khi đi qua nước tự do có khấn hứa với Đức Phật là xin Phật Quan Thế Âm Bồ Tát phù hộ cho con đi đến nước tự do bình an, và con hứa sẽ ăn chay một tháng. Và hiện giờ đệ tử không giữ đúng lời hứa. Và đã tự nguyện xin vào đạo Công Giáo, vậy xin cho đệ tử hỏi có mang tội với đức Phật hay không? Đệ tử rất mong Tâm Như trả lời và giải nghĩa cho.*

(Đệ tử Phạm Đỗ Ngọc Trân)

**Đáp:** Bạn Phạm Đỗ Ngọc Trân thân mến ! Thư của bạn không đề ngày tháng; nhưng Tâm Như đã nhận được vào ngày 6.3.90 vừa qua, lại thấy dấu bưu điện Hannover. Chứng tỏ bạn sống không xa chùa mấy. Bạn đã có nhã ý nhờ Tâm Như giải thích, hôm nay Tâm Như cố gắng giúp bạn đây.

Ở đời có nhiều lời nói khác nhau, gọi là hứa hẹn, thề nguyện và nguyện ước... ví dụ như tôi hứa với ai một điều gì mà không làm được hoặc đi đến trễ giờ, hoặc không đến, trong lòng cảm thấy nao nao, chắc phải có một lời xin lỗi, hoặc một hình thức nào đó để tâm mình đỡ xao xuyến. Đó là chỉ cho tình bạn, hoặc người lớn hoặc nhỏ hơn mình chút đỉnh. Đối phương có thể tha thứ cho sự sai trái của mình, mà cũng có thể không, nếu kẻ đối diện với mình không chấp nhận lời xin lỗi đó.

Còn thề nguyện giữa vợ chồng, trai gái lâu nay Tâm Như vẫn "thấy nhan nhân đó đây; nhưng mấy ai thực hiện được một lời thề? - Có người đã có vợ nhà rồi, nhưng vẫn thề với người yêu là "anh vẫn còn độc thân và trong trắng", nhưng

khi đã bị khám phá ra rồi thì chuyện gì đã xảy ra?

Lúc đó lời thề nguyện xưa đã lỗi và ân tình chỉ là bàn bạc mây trôi mà thôi, không ai có thể tin ở ai được cả.

Còn trường hợp của bạn là trường hợp thứ 3 đó. Đó là lời nguyện, tự nguyện chứ không ai ép buộc bạn cả. Bạn nguyện được việc của bạn; nhưng bạn không trả lời nguyện kia được, có lẽ Phật và Bồ Tát cũng không đòi hỏi bạn phải làm đâu; nhưng chắc chắn một điều lời nguyện vẫn còn đó.

Nguyện là nguyện cho chính mình, chứ đâu phải cho các Ngài. Đối với các bậc giác ngộ, các Ngài không bao giờ đòi đền đáp xứng đáng cả. Nếu có chẳng, chỉ có loài người; khi đói thì đòi ăn, khát đòi uống; nhưng các Ngài thì vẫn luôn luôn tự tại giải thoát, chẳng có đòi hỏi gì cả. Có nhiều lần Tâm Như nghe quý Thầy giảng rằng, chúng sanh như chúng ta còn trôi lăn trong lục đạo, nếu không làm đúng với lời hứa hẹn thì họ đòi hỏi (nhất là cô hồn). Vì thế trong chùa vẫn thường hay cúng cô hồn vào mỗi buổi chiều. Còn chư Phật, nếu không cúng cho các Ngài, các Ngài cũng chẳng đòi hỏi gì đâu và các Ngài cũng chẳng phạt ai cả.

Điều thứ hai là bạn đã tự nguyện vào đạo Công Giáo (Thiên Chúa Giáo). Việc này cũng chẳng có gì thắc mắc cả; nếu bạn muốn, bạn có thể làm, chẳng ai có quyền bảo là Đạo này tốt hơn Đạo kia, bạn phải giữ Đạo này, phải bỏ Đạo kia v.v.. Vì nếu theo một tôn giáo mà chỉ có tính cách cưỡng ép thì việc đó chẳng có ích lợi gì cho chính bạn và tha nhân cả. Nên làm những gì hợp với căn cơ của mình và những gì mình thấy đúng.

Ví dụ một người biết bơi, bảo người không biết bơi là anh phải bơi theo tôi, mới sang bên kia bờ được. Đâu nhất thiết phải chỉ một phương tiện đó. Ngoài việc bơi ra, chúng ta còn có vô số phương tiện để đến bờ bên kia mà. Xin bạn cứ yên tâm.

Trong khi nhiều người Á Châu như bạn qua Âu Châu đổi Đạo Phật ra Đạo Chúa thì cũng có lắm người Âu Châu đã bỏ Chúa theo Phật, cũng chỉ là việc chọn cho mình một con đường tu thôi.

Trong hiện tại, chỉ nước Đức này có khoảng 50.000 người Đức, học giả, giáo sư, bác sĩ, sinh viên, công tư chức v.v.. đã quy y với chư Tăng, có pháp danh đằng hoàn và đã lập hàng 100 hội Phật Giáo trên xứ Đức này, đó cũng chẳng phải là chuyên lạ. Bạn nên yên tâm để theo lý tưởng của mình đã chọn, chắc chắn một điều, Đức Phật, chư vị Bồ Tát và ngay cả chư Tăng sẽ không bao giờ bắt tội bạn đâu. Nếu có, chỉ do bạn nghĩ mà thôi Mong bạn yên tâm mà tiến bước theo những gì bạn đã chọn và thấy điều đó là đúng.

Quý Thầy, thỉnh thoảng vẫn hay kể những chuyện vui vui khi giảng như sau: Có nhiều người thỉnh hình Phật về nhà thờ, sau khi thờ một thời gian lại gọi trả về chùa và có thơ nói rằng : Xin nhờ nhà chùa thờ dùm, chứ cá nhân họ không thờ được nữa. Vì Phật quở, Phật bắt, Phật không hài lòng v.v...

Người đó dẫn cứ rằng khi chưa thờ Phật thì trong nhà yên tĩnh, khi thỉnh Phật về thờ thì gia đình không vui, nên đem trả Phật về chùa. Nếu Phật còn sống chắc Phật cũng tức cười cho chúng sanh ấy, chứ Ngài sẽ không bắt lỗi đâu.

Phật nào thương chúng sanh không hết, còn Phật nào lại đi bắt chúng sanh phải bịnh, phải khổ. Nếu có, chỉ do chính chúng ta tự bắt mà thôi, chứ chẳng có bậc giác ngộ nào mà hẹp hòi như thế. Vì các Ngài đã thoát ra khỏi sự đối đãi tâm thường của nhân thế rồi. Vì thế mong bạn đừng buồn, đừng lo.

Vì tất cả những bậc giải thoát giác ngộ không bao giờ có cái tâm chấp trước như chúng sanh đâu. Mong bạn được an lạc trong cuộc sống hằng ngày.

(còn tiếp)

**Ins Deutsch**

# **DIE LEHRE BUDDHAS**

**BUKKYO DENTO KYOKAI**  
gesellschaft der buddhist. förderer

3-14, 4-chome, Shiba  
Minato-ku, Tokyo, Japan  
Telephone : (03) 455-5851

**ERSTE AUFLAGE 1982**  
Druck  
Kosaido Printing Co., Ltd.  
Tokyo, Japan

Buddhas Weisheit ist so unendlich wie der weite Ozean und sein Geist ist von großem Mitleid erfüllt.

Buddhas hat keine Gestalt, aber er offenbart sich auf erhabene Weise und führt uns mit seinem ganzen mitfühlenden Herzen.

Dieses Buch ist kostbar, da es das Wesentliche der Lehren Buddhas enthält, die einst in über fünftausend bänden niedergeschrieben wurden, sich seit mehr als 2500 Jahren bis auf den heutigen Tag erhalten haben und über die Grenzen aller Länder und Rassen der Welt hinaus an uns weitergegeben wurden.

Die in diesem Buch enthaltenen Worten Buddhas offenbaren und erläutern auf wunderbare Weise wirkliche Geschehnisse des menschlichen Lebens und Geistes.

## **INHALT**

### **BUDDHA**

Erstes Kapitel : SHAKYAMUNI BUDDHA

- I. Das Leben des Buddha
- II. Die letzte Lehre des Buddha

Zweites Kapitel : DER UNENDLICHE UND VERKLÄRTE BUDDHA

- I. Sein Mitgefühl und Sein Gelübde

- II. Buddhas Hilfe, Seine Mittel und Wege der Erlösung
- III. Der unendliche Buddha

Drittes Kapitel : DIE GESTALT VON BUDDHA UND SEINE TUGENDEN

- I. Drei Wesenzüge von Buddha
- II. Die Erscheinung Buddha
- III. Buddhas Tugend

### **DHARMA**

Erstes Kapitel : DIE WIRKUNGEN DER URSACHEN

- I. Die vierfache Edle Wahrheit
- II. Die Wirkungen der Ursachen
- III. Die Kette der Verursachungen

Zweites Kapitel : DAS REIN GEISTIGE UND DIE WIRKLICHKEIT ALLER DINGE

- I. Unbeständigkeit und Ichlosigkeit
- II. Die Tatsache des "Rein Geistigen"

III. Der wirkliche Stand der Dinge

IV. Der Weg der Mitte

Drittes Kapitel : DAS WESEN BUDDHAS

- I. Das menschliche Geist
- II. Das Wesen Buddhas
- III. Das Buddhawesen und die Selbstlosigkeit

Viertes Kapitel : IRDISCHE LEIDENSCHAFTEN

- I. Die Menschliche Natur
- II. Das Wesen des Menschen
- III. Das Leben des Menschen
- IV. Die Wirklichkeit des menschlichen Leben

Fünftes Kapitel : DIE HILFE, DIE VON BUDDHA ANGEBOTEN WIRD

- I. Die Rettung durch Buddha
- II. Amida Buddhas, Land der Reinheit

### **DER WEG DER ÜBUNG**

Erstes Kapitel : DER WEG DER LÄUTERUNG

- I. Die Läuterung des Geistes
- II. Der Weg des richtigen Verhalten
- III. Die Lehre in alten Fabeln

Zweites Kapitel : DER WEG Z. PRAKT. ERKENNTNIS

- I. Die Suche nach der Wahrheit
- II. Die Wege der Übung
- III. Der Weg des Vertrauens
- IV. Tugendhafte Grundsätze

### **DIE BRÜDERLICHKEIT**

Erstes Kapitel : PFLICHTEN D. BRÜDERLICHKEIT

- I. Brüder der Hauslosigkeit
- II. Laienanhänger

Zweites Kapitel : PRAKTISCHER WEGWEISER ZUR WAHREN LEBENSWEISE

- I. Das Familienleben
- II. Das Leben der Frauen
- III. Im dienst

Drittes Kapitel : AUFBAU EINES BUDDHA-LANDES

- I. Die Harmonie der Bruderschaft
- II. Das Buddha-Land
- III. Über diejenigen, die im Buddha-Land die Herrlichkeit genießen

### **ANHANG**

- I. Kurze Geschichte des Buddhismus
- II. Die Überlieferung der Lehre Buddhas
- III. Die Geschichte des Buches "Die Lehre Buddhas"
- IV. Index zu "Die Lehre Buddhas"
- V. Sanskrit Glossar
- VI. Dhammapada

Buddhistische Gesellschaft zur Förderung und Verbreitung der Schrift "Die Lehre Buddhas".

(Fortsetzung)

## Zweites Kapitel

# PRAKTISCHER WEGWEISER ZUR WAHREN LEBENSWEISE

## II. DAS LEBEN DER FRAUEN

1. Es gibt vier Arten von Frauen. Zum ersten Typ gehören diejenigen, die aus wichtigen Gründen ärgerlich werden, die eines wechselhaften Sinnes sind, die habgierig und eifersüchtig auf das Glück anderer sind und kein Verständnis für die Bedürfnisse der anderen haben.

Zum zweiten Typ sind diejenigen zu zählen, die sich über nebensächliche Dinge aufregen, die zwar launisch und habgierig sind aber dennoch nicht neidisch auf das Glück anderer sind und Verständnis für die Bedürfnisse der anderen haben.

Dem dritten Typ gehören diejenigen an, die verständnisvoller und nicht so leicht erregbar sind, die ihren habgierigen Sinn zu beherrschen wissen, die nicht in der Lage sind, Gefühle der Eifersucht zu unterdrücken und auch kein Verständnis für die Bedürfnisse der anderen haben.

Dem vierten Typ gehören diejenigen an, die großzügig sind, Gefühle der Habgier zurückhalten und Gemütsruhe beibehalten können, die nicht neidisch auf das Glück anderer sind und Verständnis für die Bedürfnisse der anderen haben.

2. Wenn eine junge Frau heiratet, sollte sie den folgenden Entschluß fassen : "Ich muß die Eltern meines Mannes verehren und ihnen dienen. Sie gaben uns alle die Vorzüge, die wir haben, und sind unsere weisen Beschützer, so daß ich ihnen mit Hochachtung dienen und bereit sein muß, ihnen zu helfen, wann immer ich kann".

"Ich muß ehrerbietig gegenüber dem Lehrer meines Mannes sein, denn er gab meinem Gatten eine tugendhafte Lehre, und ohne das Geleit dieser tugendhaften Lehre könnten wir nicht als Menschen existieren".

"Ich muß meinen Geist schulen, damit ich meinen Mann verstehen und ihm bei seiner Arbeit unterstützen kann. Nie darf ich gegenüber seinen Interessen gleichgültig sein und sie nur für seine eigene Angelegenheit halten, nicht aber für meine".

"Ich muß das Wesen, die Fähigkeiten und den Geschmack jedes Bediensteten unserer Familie kennenlernen und mich wohlwollend um sie kümmern. Ich werde das Einkommen meines Mannes bewahren und es nicht für selbststüchtigen Zwecke verschwenden".

3. Die Beziehung zwischen Mann und Frau wird nicht allein ihrer Bequemlichkeit wegen geschaffen. Sie hat eine tiefere Bedeutung als die bloße Verbindung zweier Körper in einem Haus. Mann und Frau sollten den Vorteil der Vertrautheit ihrer Verbindung nützen, um sich gegenseitig bei der Schulung ihres Geistes im Sinne der tugendhaften Lehre zu helfen.

Ein altes Paar, ein "ideales Paar" wie sie genannt werden, kam einmal zu Buddha und sprach : "Erhabener, wir heirateten, nachdem wir uns schon in der Kindheit kennengelernt hatten, und unser Glück war nie getrübt. Sage uns, ob wir im nächsten Leben wieder miteinander verheiratet sein können". Buddha gab ihnen diese weise Antwort : "Wenn ihr beide genau den gleichen Vertrauen besitzt, die gleiche Belchrung erhalten und die gleiche Weisheit erreicht habt, dann werdet ihr gleichen Sinnes sein bei der nächsten Geburt".

4. Sujata, die junge Frau des ältesten Sohnes eines reichen Kaufmannes, Anathapindada, war arrogant, anderen gegenüber respektlos und taub gegenüber den Anweisungen ihres Mannes und dessen Eltern. Infolgedessen entstand Zwietracht innerhalb der Familie.

Eines Tages besuchte der Erhabene Anathapindada, und ihm fiel dieser Zustand auf. Er rief die junge Frau Sujata zu sich und sprach freundlich zu ihr:

"Sujata, es gibt sieben Arten von Ehefrauen. Es gibt diejenige Ehefrau, die einer Mörderin gleicht. Sie ist unzuchtigen Sinnes, ehrt ihren Mann nicht und wendet sich folglich einem anderen Manne zu.

"Es gibt die Frau, die einer Diebin

gleicht. Sie versteht die Arbeit ihres Mannes nicht, sondern denkt nur an ihr eigenes Bedürfnis nach Luxus. Sie verschwendet das Einkommen ihres Mannes, um ihr eigenes Verlangen zu befriedigen, und bestiehlt ihn auf diese Weise.

"Es gibt diejenige Ehefrau, die einer Herrin gleicht. Sie schränkt ihren Mann ein, vernachlässigt den Haushalt und schilt ihren Mann mit scharfen Worten.

"Es gibt die Frau, die einer Mutter gleicht. Sie sorgt für ihren Mann wie für ein Kind, beschützt ihn wie eine Mutter ihren Sohn, und behütet sorgsam sein Einkommen.

"Es gibt diejenige Ehefrau, die einer Schwester gleicht. Sie ist ihrem Manne treu und dient ihm wie eine Schwester, bescheiden und zurückhaltend.

"Es gibt die Frau, die einem Freund gleicht. Sie versucht ihren Mann zufriedenzustellen als sei er ein Freund, der gerade nach langer Abwesenheit zu ihr zurückgekehrt ist. Sie ist bescheiden, verhält sich ihm gegenüber korrekt und behandelt ihn mit großem Respekt.

"Als letztes existiert diejenige Ehefrau, die einer Dienstmagd gleicht. Sie dient ihrem Manne aufs beste und in Treue. Sie achtet ihn, gehorcht seinen Anweisungen, hat keine eigenen Wünsche, keine negativen Gefühle und Verstimmungen und versucht, ihn immer glücklich zu machen".

Der Gesegnete fragte: "Sujata, welcher Art von Frauen gleichst du oder möchtest du ähnlich sein ?"

Als Sujata diese Worte des Erhabenen vernommen hatte, war sie über ihr bisheriges Verhalten beschämt und entgegnete, sie wünsche sich, der letzten Art von Frauen zu gleichen, der Dienstmagd. Sie änderte ihr Verhalten und wurde zur Helferin ihres Mannes, und gemeinsam suchten sie die Erleuchtung.

5. Amrapali war eine wohlhabende und berühmte Kurtisane von Vaisali, die viele junge und schöne Prostituierte um sich hatte. Sie besuchte den Erhabenen und bat ihn um Belehrung.

Der Erhabene sprach zu ihr: "Amrapali, das Gemüt einer Frau ist leicht verwirrt und fehlgeleitet. Sie gibt ihren Wünschen leichter nach und

läßt sich eher zur Eifersucht hinreißen als ein Mann.

"Darum ist es für eine Frau schwieriger, dem Edlen Pfad zu folgen. Das trifft besonders für eine schöne und junge Frau zu. Du mußt auf dem Edlen Pfad voranschreiten, indem du die Begierde und Versuchung überwindest.

"Amrapali, du mußt bedenken, daß Jugend und Schönheit nicht von Dauer sind, sondern ihnen Krankheit, Alter und Leiden folgen werden. Der Wunsch nach Reichtum und Liebe ist die unausrottbare Versuchung einer Frau, aber, Amrapali, es sind keine ewigen Schätze. Die Erleuchtung ist der einzige Schatz, der seinen Wert behält. Der Stärke folgt die Krankheit, Jugend verwandelt sich in Alter, das Leben weicht dem Tod. Man muß vielleicht einen geliebten Menschen verlassen, um zu künftig mit einem gehaßten zu leben.

Man kann das Gewünschte nur für kurze Zeit erhalten. Das ist das Gesetz des Lebens.

"Das einzige, das einen beschützt und zu dauernden Frieden führt, ist die Erleuchtung. Amrapali, du solltest sogleich die Erleuchtung suchen".

Amrapali hörte auf den Erhabenen, wurde seine Anhängerin und schenkte ihren wunderbaren Garten der Bruderschaft.

6. Auf dem Wege zur Erleuchtung existiert kein Geschlechtsunterschied. Wenn eine Frau den Geist besitzt, die Erleuchtung zu suchen, wird sie eine Heldin des Wahren Pfades werden.

Mallika, die Tochter des Königs Prasenajit und Gemahlin des Königs Ayodhya, war eine solche Heldin. Ihr Vertrauen in die Lehre des Erhabenen war sehr stark, und sie legte in seiner Gegenwart die folgenden zehn Gelöbnisse ab:

"Erhabener, bis ich die Erleuchtung erreicht habe, werde ich keine der tugendhaften Vorschriften verletzen; gegenüber Menschen, die älter sind als ich, werde ich nicht hochmütig sein; ich werde über niemanden zornig werden.

Ich werde nicht auf andere eifersüchtig sein oder sie um ihren Besitz beneiden, nicht selbstsüchtig im Geist oder Eigentum sein, und werde statt dessen versuchen, mit dem, was ich erhalte, arme Menschen glücklich zu machen, und es nicht für mich selbst zu horten.

Ich werde alle Menschen herzlich empfangen, ihnen geben, was sie brauchen und freundlich mit ihnen sprechen, ihre Umstände bedenken und nicht auf meinen Vorteil bedacht sein und ihnen ohne Voreingenommenheit nützen.

Wenn ich andere in Einsamkeit oder in Gefangenschaft vorfinde, sie an einer Krankheit oder anderen Nöten leiden sehe, werde ich versuchen, ihnen zu helfen und sie glücklich zu machen, indem ich ihnen die Gründe für ihre Lage und die Wirkungsgesetze erkläre.

Wenn ich andere lebende Tiere fange und sie mißhandeln sehe oder andere bei der Übertretung von Vorschriften beobachte, werde ich sie bestrafen, falls sie es verdient haben, oder sie belehren, falls sie dafür empfänglich sind. Ich werde dann versuchen, das wieder-gutzumachen, was sie getan haben oder ihre Fehler berichtigen, soweit es in meinen Möglichkeiten liegt.

Ich werde nicht vergessen, die richtige Belehrung zu hören, denn ich weiß, daß sobald man die Belehrung vernachlässigt, man sich schnell von der Wahrheit, die überall anzutreffen ist, entfernt, und man auf diese Weise nie das Ufer der Erleuchtung erreichen wird".

Danach sprach Mallika drei Wünsche aus, um andere Menschen zu erretten: "Als erstes werde ich versuchen, jedem Menschen den inneren Frieden zu geben. Dieser Wunsch wird, glaube ich, die Wurzel alles Guten sein, das sich in die Weisheit der guten Lehre verwandelt wird, welches Leben ich auch immer danach erhalten werde.

"Zweitens werde ich alle Menschen unermüdlich belehren, sobald ich die Weisheit der guten Lehre empfangen habe.

"Drittens werde ich die wahre Lehre beschützen, selbst unter Einsatz von Leib, Leben oder Eigentum".

Die wahre Bedeutung des Familienlebens besteht in der Möglichkeit der gegenseitigen Ermutigung und Hilfe auf dem Wege zur Erleuchtung. Selbst eine gewöhnliche Frau, die gleichen Sinnes ist, die Erleuchtung zu suchen, und welche dieselben Gelöbnisse ablegt und Wünsche hegt wie Mallika es getan hat, kann eine ebenso eifrige Schülerin Buddhas wie diese werden.

(Fortsetzung folgt)

## 10 TAGE IN DER OASE DES FRIEDENS

- Martin Follert -

(Fortsetzung)

Der Samstag Morgen begann um 6 Uhr mit der Morgenandacht und der Rezitation der "Suramgama-Sutras". Über Nacht waren noch weitere Vietnamesen mit dem Auto angekommen und hatten in der Pagode übernachtet. Sie mußten daher schon sehr früh aufstehen um an der Morgenandacht teilnehmen zu können. Nach dem Frühstück gegen 8 Uhr kamen die restlichen Vietnamesen aus dem Bundesleistungszentrum Nord-Hannover. Gegen 11 Uhr begann die Zeremonie für Verstorbene.

Auch diese Zeremonie möchte ich ein wenig näher erleutern. Die Familien bzw. Familienangehörigen hatten in den Wochen und Tagen vor dem Vu-Lan-Fest die Möglichkeit gehabt auf besondere Zettel die Namen der Verstorbenen aufzuschreiben, für die gebetet werden soll. Während dieser Verstorbenen-Andacht verliest der Abt die Namen derer, die auf diesen Zetteln stehen.

Während die Nonnen und Mönche vor dem Hauptaltar die Gebete und Namen rezitieren bzw. vorlesen, kniet vor der thailändischen Buddhastatue ein Vietnamesen und trägt in Form eines großen Briefumschlages ein Kästchen auf dem Kopf. In diesem Kästchen sind symbolisch alle Namen der Verstorbenen enthalten deren Namen heute vorlesen werden.

Durch das Vorlesen der Namen und der Gebete der Nonnen, Mönche und Laienbuddhisten bitten diese Buddha, daß er die Verstorbenen retten möge.

Der erste Teil der Verstorbenen-Andacht dauerte bis 11 Uhr.

Kurz danach konnte ich eine weitere buddhistische Zeremonie beobachten. Man nennt sie die Zufluchtnahme-Zeremonie. - Diese ist vergleichbar mit der Taufe in der Kath. Kirche. Hier legen Laienbuddhisten (innen) das Versprechen ab sich in besonderer Weise um Buddhismus zu bekennen.

Dabei erhalten sie auch von der jeweiligen Nonne oder dem jeweiligen Mönch ihren Dahrmanamen dh. ihren buddhischen Taufnamen.

Im Anschluß an die Zufuchtnahme-Zeremonie wurde die Verstorbenen Andacht fortgesetzt.

Mit dem anderen Vietnamesen kam auch mein vietnamesischer Freund und seine Mutter. Aus ihrer Familie war einiger Zeit jemand gestorben. Bei dem zweiten Teil der Verstorbenen-Andacht stellten sich die Nonnen, Mönche und Laien buddhisten in einem Halbkreis um den Ahnenaltar auf der linken Seite der Pagode. Auf dem Ahnenaltar hatten einige Frauen am Morgen Speisen und Tee für die Handlung bereit gestellt.

Einige der Angehörigen aus Familien vor kurzer Zeit Mitglieder verstorben waren traten an den Ahnenaltar und taten mit den Eßstäbchen einmal etwas zu den anderen Speisen (Gemüse/Suppe) und gossen Tee in kleine Teeschalen. Mit dieser Zeremonie wird den Verstorbenen symbolisch zu essen gegeben. Diese symbolische Speisung erfolgte mehrmals im Wechsel mit Gebeten, die von Nonnen und Mönchen mit einem kleinen Gong und einer kleinen Fischmaultrommel begleitet wurden.

Am Schluß dieser Zeremonie geht der älteste Sohn der Familie zum Ahnenaltar, nimmt die Urne des verstorbenen Familienmitglieds und verschließt sie mit einem Deckel für immer. Anschließend wird sie zurück unter Ahnenaltar hinter einen Vorhang aufbewahrt.

Während der Mittagspause fand ich Zeit mit meinem Freund und mit ein paar anderen Vietnamesen, die ich im Laufe der Zeit kennen gelernt hatte, zuzusprechen.

Das Bild der neuen Pagode, das wir am Tage zu vor in die Pagode gestellt hatten, stieß bei vielen Vietnamesen auf reges Interesse. Es schien ihnen zu gefallen.

Viele benutzten es als Hintergrund für Familienfotos. Am frühen Nachmittag fuhren mein vietnamesischer Freund, seine Familienangehörige und ich zum evangelischen Jugendzentrum. Dort sollte am Abend der Kulturabend anlässlich des VuLan-Fests stattfinden.

(Fortsetzung folgt)



## Buddhistische Aktivitäten

### - Vorbereitung des Vesak-Festes

Am 28. April. 1990 haben sich die Mitglieder des Ortsvereins der VBVF aus Hannover in die Viengiac Pagode getroffen, um die technische Organisation des Vesak-Festes zu besprechen.

### - Vesak-Fest in Freiburg.

Das 2534. Vesak-Fest fand am 6. Mai. 1990 in Freiburg statt, welches vom Ortsverein der VBVF aus Freiburg veranstaltet wurde.

Nach der Hauptzeremonie haben die Teilnehmer die Lebensgeschichte des Sakya Muni Buddha von der Geburt bis zur Erleuchtung vernommen. Ein vegetarisches Mahl hat diese feierliche Veranstaltung abgeschlossen.

### - Märchen aus Vietnam in Wunstorf.

Unter der Leitung von Herrn Dr. Alfred Schröcker und mit Musik und Mitwirkung vom Vietnamesisch-Buddhistischen Sozio-Kulturzentrum, Leitung von Herrn Ngo, fand am 16. Mai 1990 eine Märchenlesung aus Vietnam mit musikalischer Beileitung in Wunstorf statt. Anschließend ergab sich eine sehr interessante und lebhaft Diskussions- und Meinungsaustausch über die Kultur und die Lage der Ausland- vietnamesen.

### Meditation in der Viengiac-Pagode

Am 17. Mai 1990 kamen etwa 20 deutsche Schüler(inen) in die Pagode Vien Giac, um den Buddhismus und das Leben, die Integrationsproblematik der Vietnamflüchtlinge vor Ort sowie in der BRDeutschland zu erfahren.

Zuerst haben die Interessenten von dem Novizen Thien Tin einen Überblick über die Arbeit der Viengiac Pagode und die des Vietnamesisch Buddhistischen Sozio-Kulturzentrums in der BRDeutschland (Vibus) gewonnen.

Dann folgten die Rezitation des Herz-Sutras, die Einführung in die Dhyana-Sadmadhi (buddh. Meditationion), Frage und Antwort über den Buddhismus und der Laien von Ehrw. Thich Nu Dien und Thich Nguyen Hoi

Die Teilne wurden zu einem vegetarischen Mittagessen eingeladen, wobei sie sich bemühen mit dem Stäbchen handzuhaben  
Ihr baldiges Wiederkommen ist in Sicht.

### - Richtfest der Lotus-Begezugsstätte in Hannover

Dies mag sowohl in Asien als auch in Europa traditionell sem Nach einjährigen Baubeginne hat die Lotus-Begezugsstätte m Hammer das Richtfest am 18 Mai 1990 feierlich veranstaltet, unter der Leitung von dem Abt, Thich Nhu Dien, und Ehrw. Mönche und Nonnen der Congregation der Vereinigten Vietnamesisch Kirche (CVBD e.V) Abteilung in der BRDeutschland.

Zu dieser Feierkräc kamen etwa 100 Laien und Freunde des Hauses.

Die Zeremonie wurde in vietnamesische buddhistischer und dann in deutscher Tradition durchgeführt.

### - Vesak-Fest im Pforzheim

Unter der Leitung wem Ehrw. Nonne Thich Nu Minh Loan hat die Khanh Hoa Pagode zu Pforzheim am 19. Mai 1990 das 2534. Vesak-Fest veranstaltet, und es stand unter der zufer der Bezeugung vom Hochehrw. Thich Thien Dinh, Ebrw. Mönche und Nonnen der CVBD in der BRDessschland.

Zu dieser Feieslichkeit gab es außerdem ein musikalisches Kulturprogramm. Etwa 400 Laien und Freunde des Hauses haben an dieser Veranstaltung teilgenommen.

### Vesak-Fest in Hannover

Diese Feierlichkeit mit dreitägigem Festprogramm fand in der Vien Giac Pagode in Hannover vom 25. bis 27. Mai 1990 statt und stand unter der Bezeugung von Ehrwürdigen Mönchen und Nonnen aus Amerika,



Australien und aus Europa. Mehr als 3000 Laien und Freunde des Hauses haben an dieser Veranstaltung teilgenommen.

Am Freitagabend, den 25. Mai, hat Ehrw. Thich Nhu Dien die Lehre über "die Offenbarung des Bodhi-Geistes" unterwiesen.

Am nächsten Vormittag gab es eine Zufluchtnahme-Zeremonie für 30 Laien, unter der Leitung von Ehrw. Thich Minh Tam und Thich Tanh Thiet aus Frankreich.

Eine Buddhalehre-Unterweisung von Ehrw. Thich Minh Tam aus Frankreich und Ehrw. Thich Tin Nghia aus Amerika setzte das Festprogramm am gleichen Nachmittag fort. Auch an diesem Nachmittag haben der Schriftsteller und Kunstmaler Pham Thang den Festteilnehmern das Buch "Das vietnamesische Geldwesen", welches durch die Unterstützung des Bundesminister des Innern herausgegeben wurde, auch der Schriftsteller Ho Truong An das Buch "Rosige Botschaft" vorgestellt.

Der traditionelle Kulturabend fand in der Niedersachsen Halle in Hannover statt. Das musikalische und kulturelle Programm wurde mit Folklore Gruppen der Jungbuddhistischen Familien (Jubfa) in der BR-Deutschland und mit musikalischer Begleitung von einer vietn. Musikband aus Bremen erfolgreich abgeschlossen.

Die Hauptzeremonie zu diesem Anlaß wurde am Sonntag, den 27. Mai, in der Viengiac Pagode durchgeführt, unter der Leitung von Ehrwürdigen Mönchen und Nonnen aus Amerika, Australien und aus Europa.

Um 15 Uhr des Nachmittags haben sich alle Helfer und Mitwirkende der technischen Organisation des Festes in der Hauptandachtshalle der Vien giac zusammengetroffen, um Bilanz zu ziehen.

**Meditavie Sommer-Klausur (VAS)**  
Jährlich, nach dem Vesak-Fest, werden sich alle Ehrw. Mönche und Nonnen in der BRDeutschland in einer dreimonatigen meditaven Sommer-Klausur zurückziehen. Diese feierliche Zeremonie fand am 7. Juni 1990 in der Viengiac Pagode statt.



*Die Hauptzeremonie des Vesak-Festes in der Vien Giac Pagode vom 27. Mai 1990 in Hannover*

### **Vesak-Fest in Mönchenglbadach**

Diese Feierlichkeit wurde am 9. Juni 1990 von der Thien Hoa Pagode in Mönchengladbach unter der Leitung von Ehrw. Abt Thich Minh Phu veranstaltet. Und diese stand unter der Bezeugung von Hochehrw. Thich Thien Dinh aus Frankreich und Ehrwürdigen Mönchen und Nonnen der CVBD. Nach der Hauptzeremonie hat Hochehrw. die Buddhalehre über "die 4 Beherzigungen" für etwa 500 Anwesenden unterwiesen. Das Festprogramm endete mit einer musikalischen Darbietung von Jungbuddhisten der Phat Bao, Quan The Am, Thien Hoa, Khanh Hoa und einige Künstler(inen).

### **Tagung Haus Sonnenberg**

Folgend der Einladung des Niedersächsischen Ausländerbeauftragten hat Herr Ngo Ngoc Diep, Leiter des

Vibus, an der Tagung im Haus Sonnenberg mit dem Thema "Ausländerrecht in Niedersachsen und in der DDR" teilgenommen. Dies fand vom 8. bis 10. Juni 1990 statt unter der Teilnahme von aktiven Mitarbeitern in der Ausländer- und Flüchtlingsarbeit der DDR und Niedersachsens.

### **Athanga-Sila Übung in der Vien Giac Pagode**

Die Übung der 8 (Athanga) Silas (Sittlichkeitsregeln) spielt eine große Rolle für Laien. Somit können sie das Leben eines Mönches oder einer Nonne in 24 Stunden praktizieren. In diesem Jahr haben die Mitglieder des Ortsverein der VBVF aus Hannover und dessen Jubfa Tam Minh 3 Athanga-Silas Tagen in der Vien Giac Pagode, vom 16. bis 17., vom 23. bis 24. und vom 30. Juni bis 1. Juli, geübt.

### **• Vien Giac**



*Märchen aus Vietnam mit musikalischer Begleitung vom 16. Mai 1990 in Wunstorf*

## **MỞ LẠI TRANG SỬ THƯƠNG ĐAU CỦA TRẬN CHIẾN QUỐC CỘNG**

**- Vũ Ngọc Long -**

*Viết cho ngày giỗ thứ 15 của A.Vũ  
Ngọc Hưng pháo dù ra đi ở Khánh  
Dương*

Mười lăm năm kể từ ngày CSVN với sự hỗ trợ của cả khối CS thế giới, xua quân xâm lăng miền Nam. Cũng kể từ ngày đó toàn cõi Việt Nam đã chìm ngập trong cảnh đói khổ, áp bức và chiến tranh. Cho tới nay sau 15 năm nắm quyền người CSVN đã đầy dân, phá nước rồi đem cả mảnh giang sơn gấm vóc Việt Nam giao nộp cho đế quốc Liên xô. Cũng như để cứu vớt những khó khăn kinh tế, bạo quyền Hà nội đã không từ chối một hành động nào, dù dã man, vô đạo.

Kể cả trò buôn dân qua hình thức đẩy dân ra biển trôi giạt tới các xứ quanh vùng, rồi đặt điều kiện...

Trong bối cảnh một Việt Nam chậm tiến, đói khổ và áp bức 15 năm sau chúng ta mở lại trang sử cũ, để cùng nhau ngậm ngùi thương cho quê hương dân tộc dưới nanh vuốt bạo quyền.

### **Bối cảnh Việt Nam sau những năm chia hai đất nước.**

Năm 1954 sau khi Pháp thất trận ở Điện Biên Phủ cùng những sa sút về kinh tế ngay tại chính quốc. Thực dân Pháp không thể nào tiếp tục nuôi dưỡng bộ máy xâm lăng được nữa. Pháp đã phải dần dần thu hẹp và buông bỏ các thuộc địa. Pháp đã phải rút quân ra khỏi 3 xứ Đông Dương. Ba quốc gia được thành lập gồm Lào, Việt Nam và sau đó là Miên.

Trước hết tại Lào các phe phái đã đi tới sự đồng ý một cuộc ngưng bắn và một chế độ quân chủ lập hiến được thành hình.

Trường hợp của Kampuchea cũng tương tự. Riêng tại Việt nam qua

hiệp định Genève 20.7.1954 được ký kết giữa Pháp và chính quyền Việt Minh do Hồ chí Minh cầm đầu. Vĩ tuyến 17 được chọn làm lần ranh chia hai Việt Nam. Hai thể chế được thành hình, Bắc Việt một chính quyền do đảng CSVN điều hướng, chịu ảnh hưởng của Trung quốc và Liên xô. Trong khi đó tại miền Nam với chế độ Cộng Hòa nằm trong ảnh hưởng của thế giới tự do. Và kể từ đó giữa hai miền Nam Bắc Việt Nam hoàn toàn khác biệt trong tất cả mọi lãnh vực từ thể chế chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội...

Trước hết tại miền Bắc sau khi nắm được một nửa phần đất nước, đảng CS do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã thực hiện một cuộc cải cách sâu rộng. Chủ nghĩa Cộng sản đã được coi là kim chỉ nam, Hồ đã phóng tay phát động phong trào đấu tranh giai cấp rồi tiếp đến là thực hiện cuộc cải cách ruộng đất. Với chủ trương bạo lực cách mạng phương châm là "thà giết lầm hơn tha lầm" cả miền Bắc bao trùm một màu tang tóc kinh khiếp. Hàng trăm ngàn người bị liệt vào thành phần địa chủ hay trí thức tiểu tư sản bị đem ra đấu tố, hành hình. Những hình ảnh ném đá, chôn sống người, xây ra khắp nơi Hồ đã dùng giai cấp bản nông., và lao động để thanh toán các giai cấp khác. Các đất đai tịch thu của các địa chủ và giai cấp tiểu tư sản, thay vì được đem chia như lời hứa hẹn của đảng, nhà nước. Đã bị tập trung lại thành những nông trường tập thể. Mọi quyền tư hữu đều bị tước đoạt, chủ trương kinh tế chỉ huy được triệt để áp dụng. Những mơ ước của giai cấp bản nông, và cố nông là được vài sào ruộng như đảng, nhà nước hứa hẹn theo mây khói. Không những thế họ còn bị đảng, nhà nước biến thành những công cụ sản xuất. Nhưng một điều bẽ bàng hơn nữa là nhưng thứ do họ sản xuất ra, họ lại không được hưởng mà phải trao nộp cho đảng, nhà nước. Được biểu tượng bằng một giai cấp mới, giai cấp đảng viên, cán bộ. Sự bất mãn vì những sự trá trở của đảng,

nhà nước, tại miền Bắc nhiều nơi nông dân đã nổi lên chống chính sách của đảng nhà nước. Trước sự bất mãn ngày một gia tăng và tràn lan khắp nơi. Hồ đành phải, sửa sai. Tuy nhiên đó chỉ là quỷ kế nhằm trấn an nhân dân. Chủ trương kinh tế tập trung vẫn áp dụng, dân chúng chống đối bằng phương pháp tiêu cực, làm cho có. Kết quả tình trạng túng, đói ngày thêm tràn lan. Trong khi đó Hồ, dồn mọi nỗ lực để củng cố và phát triển lực lượng quân sự. Toan tính xâm lăng miền Nam đã được manh nha trong đầu óc giới lãnh đạo đảng CSVN ngày từ lúc bấy giờ.

Trong khi đó tại miền Nam, sau khi Mỹ hất cẳng Pháp ra khỏi Đông Dương. Ngày 7.7.1954 Ngô Đình Diệm được Mỹ đẩy ra lập chính phủ. Các đơn vị cố vấn Mỹ đầu tiên được Tổng thống Mỹ Eisenhower gửi qua huấn luyện thành lập một lực lượng quân sự cho VNCH. Đồng thời Hoa Kỳ cũng giúp để di cư trên 800 ngàn người từ chối chế độ CS ở miền Bắc vào miền Nam sinh sống.

Tiếp đến ngày 26.10.56 một cuộc trưng cầu dân ý do ông Diệm tổ chức với sự hậu thuẫn mạnh mẽ của Mỹ, để lật đổ Bảo Đại đang trong ngôi vị Quốc trưởng. Nền đệ nhất cộng hòa được khai sinh và ông Diệm lên làm Tổng thống. Đây phải nói là một cơ hội ngàn năm một thuở cho miền Nam. Với sự yểm trợ tối đa của Hoa Kỳ trên mọi lãnh vực, cũng như các phe phái chống phá thuộc các giáo phái đã bị đè bẹp. Miền Nam đã qui về một mối. Dân chúng đã tích cực bắt tay nhau xây dựng đất nước. Cảnh ấm no, trù phú, đã thấy thấp thoáng khắp nơi. Trong khi đó miền Bắc, Hồ Chí Minh còn bận bịu với những vấn đề của miền Bắc, nên chưa quấy phá miền Nam. Nhưng tiếc thay Ngô Đình Diệm chẳng phải là một con người của thời thế Việt Nam lúc bấy giờ, khả năng và tài kinh bang tế thế của Ngô Đình Diệm nếu là một huyện ủy hay tỉnh

trường thì thích hợp. Nhưng trước một vấn đề quốc gia to tát, Ngô Đình Diệm đã ngỡ ngàng, hoảng hốt và chúng ta thấy trong 9 năm nắm quyền, chính quyền của Ngô Đình Diệm đã ngụp lặn chơi với. Để rồi những năm tháng cuối của nền đệ I Cộng Hòa, Ngô Đình Diệm đã trở thành con người cô đơn, và rơi vào tình trạng độc tài gia đình trị. Không những thế còn nặng đầu óc phong kiến, lạc hậu, kỳ thị tôn giáo, và quá tin tưởng vào người Mỹ. Để rồi cuối cùng cả gia đình đã bị chết thảm, và bỏ mất một cơ hội bằng vàng cho miền Nam phát triển và thịnh vượng. Nếu Ngô Đình Diệm có được một chút tài như Konrad Adenauer của Tây Đức hay Lý Thừa Vãn của Nam Hàn, thì cục diện chính trị Việt Nam nay đã khác. Sau 9 năm nắm quyền với chế độ độc tài gia đình trị kỳ thị tôn giáo ngày 1.11.1963 cuộc đảo chánh của tướng Dương Văn Minh lật đổ Ngô Đình Diệm và cũng khai tử nền đệ I cộng hòa. Phải nói cuộc chính biến 1.11.63 đã thực sự đáp ứng những mong đợi của dân chúng Nam Việt Nam lúc bấy giờ. Tuy nhiên lật đổ một chế độ độc tài, bè phái Ngô Đình Diệm, nhưng Dương Văn Minh lại còn bết bát và kém tài hơn người mình lật đổ. Miền Nam thực sự rơi vào tình trạng loạn quan, loạn quân. Chính trường miền Nam lúc bấy giờ không khác một sân khấu hát bội. Ngày 30.1.64, Nguyễn Khánh làm một cuộc chính lý lật Dương Văn Minh. Trong khi đó tình hình quân sự ngày một suy đồi nhanh chóng. Sau 9 năm của đệ I cộng hòa, Ngô Đình Diệm và gia đình đã chủ trương chia để trị, chỉ tin tưởng những người trong gia đình, bè nhóm địa phương hay tôn giáo mình mà thôi. Mầm mống phản kháng của các đảng phái, tôn giáo và một số thành phần trí thức đã manh nha. Cộng sản miền Bắc đã tận tình khai thác những phe nhóm bất mãn chế độ Ngô Đình Diệm này. Ngay từ 20.12.1960 một lực lượng con đẻ của Hà nội mang tên "Mặt trận giải phóng miền Nam" ra

đời, do một số trí thức miền Nam bất mãn chế độ Diệm, nhận làm tay sai của Bắc Việt. Thời cơ đã đến các đám này. Sau khi lật đổ Dương Văn Minh, Nguyễn Khánh toan tính thực hiện một chế độ độc tài quân phiệt.

Ngày 18.8.1964 Nguyễn Khánh cho ra đời một Hiến chương và theo đó Khánh nắm tất cả quyền hành bao gồm chủ tịch VNCH, kiêm chủ tịch Hội đồng quân nhân và thủ tướng, nhưng đã gặp phải sự chống đối mạnh mẽ của sinh viên học sinh và dân chúng. Nguyễn Khánh phải nhường chức chủ tịch lại cho Dương Văn Minh và chủ tịch Hội đồng quân nhân cho Trần Thiện Khiêm, nhưng cũng chẳng được bao lâu.

Ngày 13.9.64, tướng Lâm Văn Phát, Dương Văn Đức và Huỳnh Văn Tồn âm mưu đảo chánh lật Nguyễn Khánh nhưng bất thành. Tới ngày 20.12.1964, Nguyễn Khánh tự làm một cuộc chính lý lật Dương Văn Minh và Trần Thiện Khiêm đưa Phan Khắc Sửu lên làm Quốc trưởng và Trần Văn Hương làm thủ tướng, còn tướng Khánh nắm chức tư lệnh quân đội. Nhưng cũng chẳng được bao lâu chính phủ của Trần Văn Hương bị phe phái Cần lao cũ khuynh loát cũng như nặng đầu óc địa phương, nhiều tay chân của ông Hương lại khơi lại vấn đề kỳ thị Nam Bắc, "Nam kỳ, quốc". Phe Phật giáo chống đối mạnh ngày 16.2.1965, một tân chính phủ ra đời do B.S Phan Huy Quát cầm đầu, nhưng chỉ trong 3 ngày sau tức là 19.2.1965, lại nhóm Lâm Văn Phát, Huỳnh Văn Tồn và tên CS nằm vùng đại tá Phạm Ngọc Thảo âm mưu đảo chánh nhưng thất bại. Ngày 20.2.1965, Nguyễn Khánh bị các tướng lật mất chức tư lệnh quân đội.

Kể đến ngày 6.3.1965, tướng Nguyễn Chánh Thi đảo chánh lật chính phủ Phan Huy Quát nhưng bất thành, vì Mỹ không ủng hộ. Qua 20.5.65 nhóm Phát, Tồn và Thảo lại lần nữa làm đảo chánh nhưng bất thành. Hơn một tháng,

sau 21.6.65, các tướng lật đổ chính phủ Phan Huy Quát và quốc trưởng Phan Khắc Sửu, đưa tướng Nguyễn Văn Thiệu lên làm chủ tịch Ủy ban lãnh đạo quốc gia, và tướng Nguyễn Cao Kỳ làm chủ tịch Ủy ban hành pháp trung ương (hay thủ tướng).

Ngay từ 1.4.1965, Hiến pháp của nền đệ II cộng hòa được ban hành. Tháng 6.1965 cuộc bầu cử Tổng thống được tổ chức liên danh Nguyễn Văn Thiệu và Nguyễn Cao Kỳ đã đắc cử, nhưng chẳng bao lâu sự lục đục giữa Thiệu và Kỳ bắt đầu. Luật sư Nguyễn Văn Lộc người của phe Kỳ bị loại khỏi chức vụ thủ tướng. Tướng Trần Thiện Khiêm người của Thiệu được đưa lên. Cho tới tháng 8.1965, T.T Nguyễn Văn Thiệu đã làm một cuộc thanh trừng lớn 42 tướng tá, chánh khách đã bị loại ra khỏi chính trường.

Trong một bối cảnh Việt Nam đầy những bất ổn và áp lực ngày một mạnh mẽ của CS. Cũng như các tệ nạn tham nhũng hối lộ đã làm ung thối hoàn toàn xã hội miền Nam.

Trong khi đó tại Hoa Kỳ đám phản chiến với sự lãnh đạo của các nghị sĩ, dân biểu „Mỹ chủ bại ngày một lớn mạnh. Đồng thời sau đó Mỹ và Trung Cộng bắt tay nhau ký kết hiệp ước Thượng hải 1972. Hoa Kỳ đã ép buộc Nam Việt Nam ký kết hiệp định Ba lê

27.1.1973 với phe CS. Mặt khác Hoa Kỳ thực hiện Việt Nam hóa chiến tranh để nhanh chóng rút chân ra khỏi Nam Việt Nam. Các nguồn viện trợ cho VNCH về cả quân sự, kinh tế đều bị cắt tói đa. Trái lại tại miền Bắc, Trung quốc và Liên xô tăng cường viện trợ quân sự cho CS Bắc Việt, mở nhiều trận đánh lớn bất kể các điều khoản ngưng bắn mà họ ký kết. Cho tới 10.3./75 nhiều sư đoàn V.C đánh chiếm Phước Long, sau đó Ban Mê Thuộc, và các tỉnh bắc Trung kỳ. Chỉ không đầy 1 tháng toàn cõi Nam Việt Nam lọt vào tay CS. Hơn 1 triệu lực lượng quân sự và bán quân sự VNCH phải buông súng đầu hàng. CSVN chính thức

nắm trọn quyền toàn cõi Việt Nam từ ái Nam Quan tới mũi Cà Mau.

### **Bối Cảnh Việt Nam trong những năm có mặt của người Mỹ**

Sau khi thế chiến II chấm dứt, mối xung đột giữa hai khối Tư bản và Cộng sản đã khởi đầu. Cuộc chiến tranh lạnh giữa Mỹ và Nga ngày một căng thẳng. Riêng tại Đông Dương vào 1961 TT Mỹ Kennedy đã theo đuổi một chính sách như người tiền nhiệm là tích cực yểm trợ cả 2 lãnh vực tiền bạc và nhân sự. Hàng trăm triệu dollars, cùng các cố vấn Mỹ đã được gọi qua Nam „ Việt để yểm trợ cho chính quyền của Tổng thống Ngô Đình Diệm.

Trong khi đó CS Bắc Việt sau khi đã tạm ổn cố các sinh hoạt ở miền Bắc, bắt đầu đề mắt xâm chiếm phần đất còn lại ở miền Nam. Ngày 20.12.1960 mặt trận mệnh danh giải phóng miền Nam con đẻ của Bắc Việt được ra đời, do 1 số trí thức bất mãn với chế độ Ngô Đình Diệm, được CS đẩy ra làm bù nhìn. Chiêu bài "chống Mỹ cứu nước" được CS VN phát động mạnh. Nó đã có một hấp lực mạnh mẽ khích động lòng yêu nước của nhiều thành phần xã hội miền Nam. Song song với mặt trận chính trị CS đã đẩy mạnh những hoạt động du kích, quấy phá khắp nơi trong miền Nam. Chiến lược dùng nông thôn bao vây thành thị đã được CS áp dụng triệt để. Nó đã tạo khó khăn cho vấn đề kinh tế. Xã hội của miền Nam. Dần dần các vùng nông thôn rơi vào tay kiểm soát của các du kích CS.

Trước sự bao vây kinh tế đó, chính quyền miền Nam hoàn toàn trông đợi vào sự viện trợ kinh tế của Hoa Kỳ. Song song đó với sự suy sụp nhanh chóng về tình hình quân sự, Mỹ đã phải gửi những lực lượng quân sự tới tham chiến ở Nam VN. Sau cái chết bất ngờ của TT Mỹ Kennedy vào cuối 1963, phó Tổng thống Johnson lên nắm quyền đã tỏ ra quyết liệt trong vấn đề chống cộng ở Nam VN. Giới chính trị và quân sự Mỹ cố đạt một chiến thắng

quân sự ở VN. Nhiều giới phân tích chính trị Âu Mỹ nghĩ rằng nếu VNCH bị rơi vào tay CS thì toàn vùng Đông Nam Á sẽ lần lượt bị nhuộm Đỏ, chủ thuyết Domino đã được nói tới.

Bắt đầu 8/1964 hai tuần dương hạm của Mỹ đã bị tấn công ở vịnh Bắc Việt bởi hải quân CS Bắc Việt. Hoa Kỳ tức tốc trả đũa, bằng những cuộc không tập trên lãnh thổ miền Bắc VN, và đồng thời tăng cường lực lượng tác chiến Mỹ lên tới con số 528.000 người vào 1968. Cường độ trận chiến đã gia tăng mức độ khốc liệt trên toàn cõi VN.

Trong khi đó tại miền Nam những xáo trộn chính trị vẫn tiếp diễn, các phe phái đảng, đoàn, tôn giáo bị xâm nhập bởi các cán bộ CS, hoặc các thành phần khuynh tả. Chính quyền Nam VN đã phải đối đầu trên 2 mặt trận : quân sự và ngoài chiến trường, và chính trị trên đường phố Saigon và các thành phố lớn. Mọi bất ổn về chính trị ở hậu phương đã yểm trợ rất mạnh mẽ cho thế tuyên truyền của CS Bắc Việt với thế giới. Trong khi đó những nguồn viện trợ kinh tế, quân sự to lớn cho Nam VN người Mỹ đã cố dành lấy vai trò chủ chốt trong trận chiến chống cộng. Khai thác yếu tố này CSVN đã đầu độc được cả giới truyền thông Âu Mỹ là Mỹ đã đem quân xâm lăng Việt Nam, trong mộng bành trướng đế quốc.

Trong khi đó tại miền Bắc, dù hàng chục ngàn cố vấn Liên xô và hàng trăm ngàn quân Trung quốc có mặt tiếp tay cho CS Bắc Việt. Nhưng chính quyền miền Nam và Mỹ đã không khai thác được gì trong vấn đề này cả. Sự có mặt càng đông của lính Mỹ ở Nam Việt Nam lại càng là yếu tố thuận lợi cho sự tuyên truyền của CS và càng khích động mạnh đám phản chiến ở Âu Mỹ, cũng như càng tạo nhiều sự tin tưởng của dân chúng miền Nam qua những lời tuyên truyền của cán bộ CS là Mỹ xâm lăng Việt Nam. Nó đã khơi dậy lòng ái quốc của dân Việt chống ngoại xâm càng mạnh.

Trong khi đó tại Hoa Kỳ đảng Cộng Hòa nắm quyền thay thế đảng Dân chủ, tân Tổng thống Mỹ Nixon lúc bấy giờ đã theo đuổi một chính sách ngoại giao hoàn toàn khác với người tiền nhiệm của ông. Chủ trương Việt Nam hóa chiến tranh và 528.000 lính Mỹ sẽ lần lượt rút về, giao công việc chiến đấu trả lại cho quân dân miền Nam. Mỹ đã đưa ra một hạn kỳ rút quân là 1972. Liên ngay khi những lực lượng tác chiến Mỹ rời khỏi Nam. Việt Nam, CS Bắc Việt mở 1 cuộc tấn công vượt vĩ tuyến 17 tấn chiếm Quảng Trị cùng nhiều mặt trận trên cấp số sư đoàn ở nhiều nơi trên toàn cõi Nam VN.

Lực lượng chính quy Bắc Việt đã ồ ạt đổ vào Nam, toàn miền Bắc đã giao cho Hồng quân Trung quốc và Liên xô trấn giữ. tài liệu sau 30.4.75 do Hà nội công bố). Trái ngược hẳn với CS Bắc Việt, tại miền Nam Mỹ thay vì rút quân về thì gia tăng viện trợ quân sự cho quân dân miền Nam tự bảo vệ, họ đã không làm như lời hứa. Số viện trợ bị cắt giảm, đồng theo số lực lượng Mỹ rút khỏi Nam VN.

Chính sách viện trợ nhỏ giọt và tạo áp lực chính trị bất chính quyền Nam VN phải vào bàn hội nghị với phía CS, trong thế thất lợi. Sự tráo trở của người bạn đồng minh, ngay từ những đầu năm 1972, người ta đã thấy một viễn ảnh đen tối cho miền Nam VN. Sau khi Nixon ký kết hiệp ước Thượng hải với Trung quốc, Mỹ đã bí mật điều Đình với Bắc Việt hiệp định Ba Lê được ký kết 27.1.1973 như là một văn bản thành văn, khai tử chế độ Nam VN.

Trong một thế hoàn toàn cô đơn, chính quyền VNCH cố vùng vẫy để tự cứu mình, nhưng chuyện gì tới nó phải tới. Ngày 30.4.1975 khi những chiến xa của Bắc quân ào ạt lăn bánh trên đường phố Saigon tức là sau hơn 2 năm hiệp ước mang tên ngưng chiến Ba Lê được ký kết, hay văn bản bán bạn cho thù của Mỹ được công bố. Chính giới Mỹ đã ngạc nhiên tại sao chế độ VNCH lại có thể tồn tại được thêm 2 năm sau ngày hiệp định Ba Lê ký

## SÁCH LƯỢC và CHÍNH TRỊ

**- BẠN MŨ XANH -**

kết. Điều này đã nói lên sự kiêu hùng và anh dũng của nhân dân miền Nam; tuy nhiên định mệnh nghiệt ngã trong thân phận nhược tiểu, cũng như hơn 25 triệu dân chúng miền Nam đã bất hạnh không có những người lãnh đạo tài ba yêu dân, yêu nước cầm đầu. Tuy nhiên những cái chết oai hùng và đầy dũng cảm của những người lính Dù, Biệt cách, Thủy quân lục chiến v.v.. trên đường phố Saigon ngày Bắc quân tràn vào, bằng những phát súng, hay những trái lựu đạn tự kết liễu đời mình. Rồi tiếp sau đó hàng trăm ngàn người đã đem thân xác thách đố với hải tặc, bão táp để xa lánh loài quỷ Đô. Tất cả đã vẽ lên một bức tranh bi hùng của nhân dân Nam VN.

Năm nay, 15 năm của ngày tủi nhục 30.4 lại về trong thân phận của những kẻ tha hương, mang niềm đau của những người bị bội phản. Mười lăm năm trăm ngàn đắng cay khổ nhục của hơn 25 triệu dân miền Nam, nó cũng là bài, học đắt giá cho những người quốc gia. Một câu tục ngữ tuy xưa nhưng lúc này chúng ta cần suy ngẫm "Không ai thương mình bằng chính mình cả". Không một quốc gia hay thế lực ngoại nhân nào lại cứu được dân tộc mình bằng chính con dân xứ sở phải tự cứu mình.

Hôm nay 30.4 lại trở về, 15 năm toàn cõi Việt Nam dưới tay người CS, đất nước Việt Nam đã trở thành một xứ nghèo đói, lạc hậu nhất nhì trên thế giới. Hàng trăm ngàn thanh niên thanh nữ bị đẩy đi làm lao nô trả nợ ở Liên xô, Đông Âu, hàng trăm ngàn người chết dưới lòng biển lạnh, cùng hàng trăm ngàn người đang sống tủi nhục trong các trại ty nạn ở Đông Nam Á bị dân bản xứ coi như những thú vật. Thống khổ, tủi nhục vì ai? bởi ai? Xin những tên mệnh danh "trí thức", hãy mở mắt lớn nhìn những nhục tui, bất hạnh này mỗi khi mon men gục mặt, luồn cúi xin làm kẻ hầu người hạ cho lũ bạo quyền đầy dân phá nước CSVN...

Từ năm 1985, Gorbachev cho áp dụng sách lược perestroika và glasnost để cải tiến xã hội Xô viết, nâng cao đời sống nhân dân. Gorbachev tỏ ra đổi mới để gây cảm tình với dư luận Tây phương chấp nhận tài giảm quân sự, cởi mở chính trị, chơi trò tự do dân chủ.

Sau 70 năm cầm quyền, chế độ XHCN và chuyên chính vô sản đã hoàn toàn thất bại dân chúng Liên xô vẫn còn hàn vi, lạc hậu, xã hội phân chia giai cấp hơn bao giờ hết. Trong Liên bang Xô viết, dân chúng Géorgie, Lithuanie, Arménie, Mongolie, Azerbaidjan biểu tình đòi độc lập tự do. Trong khối Đông Âu, Hongrie và Pologne đang tách rời XHCN, tiến dần về phái tư bản Tây Âu. Đảng cộng sản Hongrie đã bị đổi tên, thể chế đa nguyên chính trị đã chấp nhận. Pologne có một Thủ Tướng không phải là đảng viên cộng sản. Tổng bí thư đảng cộng sản Đông Đức bị truất phế và đưa ra tòa vì tội lạm quyền tham nhũng. Hàng trăm ngàn dân Đông Đức vượt biên giới sang Tây Đức tìm tự do sinh sống. Bức tường ngăn cách Berlin đã bị phá vỡ. Vợ chồng Ceausescu, Tổng bí thư kiêm chủ tịch nước Roumanie, đã bị dân chúng phối hợp với quân đội nổi dậy bắt giết. Tchecoslovaquie và Bulgarie cũng đang trên đà thay đổi, đòi độc lập, chối bỏ ý thức hệ Mác- Lê. Tổ chức kinh tế thương mại Comecome đang được đề nghị giải tán. Khối quân sự Varsovie đang rạn nứt, Liên xô sẽ rút quân ở Hongrie.

Tại Trung quốc, từ năm 1979, Đặng tiểu Bình cho áp "dụng sách lược "Tứ hiện đại" cải tiến đổi mới xã hội Trung hoa. Cuộc cách mạng "vạn lý trường chinh" đã đưa cộng

sản lên cầm quyền từ năm 1949 nhưng chế độ XHCN cũng không đem lại tự do và no ấm cho nhân dân... và đến tháng 6- 1989 vừa qua chiến xa Trung quốc đã dè bẹp thân xác hàng ngàn sinh viên và công nhân, những đứa con của Trung quốc, vì cái tội đòi tự do dân chủ.

1989 là năm phá sản của khối XHCN. Ý thức hệ Mác-Lê đã bị phủ nhận. Chiến tranh và biểu tình đẫm máu đều xảy ra tại các quốc gia cộng sản và đang tiến lần vào nội địa đàn anh Liên bang Xô viết.

Trước sự thay đổi của hai đàn anh vĩ đại Liên xô và Trung quốc, CSVN dù muốn hay không, bắt buộc phải chạy theo đúng đà đúng nhịp. Chủ trương cải tiến đổi mới đang được triệt để áp dụng ở Việt Nam nhưng chúng ta phải thấy thật rõ là "CSVN chỉ thay đổi nhưng, cái yếu hay dở của họ, chỉ cải tiến những thất bại của họ mà thôi, chớ cái bản chất thật sự của cái chế độ "vô sản chuyên chính" vẫn không có gì thay đổi. CSVN chỉ đổi mới cải thiện những gì liên hệ đến kinh tế thương mại khoa học kỹ thuật... mà chế độ đang bị phá sản, thất bại. CSVN chỉ thay đổi bộ mặt, màu mè giả tạo điều kiện và môi trường để lừa gạt, dụ dỗ dân chúng ham vui thụ hưởng, quên đi sự đấu tranh chống đối họ. Những trò gọi là đổi mới hiện nay tại Việt Nam như "nói thẳng, nói thật", "ăn nhạt, nhảy đầm, du lịch..." đều không có gì mới lạ đối với nhân dân miền Nam trước tháng 4-75. CSVN đang áp dụng sách lược của thực dân thời Pháp thuộc. CSVN đang thay đổi để dụ dỗ ngoại quốc đầu tư, để tiếp thu ngoại tệ của đồng bào về du lịch... cứu sống con bệnh XHCN đang trên đà kiệt quệ.

Tóm lại tất cả những sự thay đổi hiện nay ở Liên xô, Trung quốc và Việt Nam chỉ là một bước lui chiến lược chằng đặng dừng của khối cộng sản quốc tế. "Thay đổi để tự tồn. Thay đổi để được tư bản giúp đỡ, viện trợ tài chính, cung cấp kỹ thuật. Gorbachev, Đặng tiểu Bình

và Nguyễn Văn Linh đều đã hơn một lần công khai tuyên bố trước dư luận thế giới là "chế độ XHCN hay chủ nghĩa Mác-Lê không bao giờ thay đổi, ai nghĩ như thế là lầm".

Thế là quá rõ ràng. Vậy người quốc gia chúng ta phải làm gì? Sách lược ra sao? Nhân sự như thế nào? Hay chỉ ngồi đó chia rẽ, ganh tị, chống báng, bêu xấu lẫn nhau... chỉ làm lợi cho kẻ thù chung là CSVN mà thôi? Từ sau 30-4-75 cho đến nay, quan niệm đấu tranh của đa số người Việt quốc gia là đánh đổ chế độ cộng sản, là triệt hạ đảng CSVN, là đưa quân về giải phóng Việt Nam. Quan niệm như thế là *Chưa Đúng Mức và Không Thực Tế*.

Chưa Đúng Mức là vì mục đích tối hậu của chúng ta là muốn quốc gia Việt Nam có một chế độ thực sự Tự Do, Dân Chủ và Tiến Bộ. Chúng ta muốn sống trong một xã hội mà mọi người dân được đối xử bằng nhau, quyền làm người được tôn trọng. Vì chế độ và chính quyền CSVN không đáp ứng được những tiêu chuẩn này nên chúng ta phải rời quê hương tị nạn.

Muốn thực hiện mục đích tối hậu đó, trước hết chúng ta đánh đổ chế độ CSVN, lấy lại lãnh thổ rồi mới cùng nhân dân xây dựng chế độ mới và xã hội mới. Nói một cách khác, công cuộc đấu tranh của chúng ta gồm có hai giai đoạn:

- Giai đoạn 1 là Cứu Nước: Đánh đổ chế độ CSVN.

- Giai đoạn 2 là Dựng Nước: Xây dựng một xã hội Tự Do, Dân Chủ, Tiến Bộ.

Hiện chúng ta đang ở giai đoạn 1 là Cứu Nước mà "đưa quân về giải phóng Việt Nam" là một quan niệm không thực tế. Tại sao? Tại vì hiện chúng ta đã mất hết, từ cái Lược đến cái Thế. Một cây súng cũng chưa có, một tổ chức tín nhiệm cũng chưa hoàn thành, thì lấy gì để đánh đoàn quân CSVN hơn một triệu người với đầy đủ vũ khí tối tân, xe

tăng hỏa tiễn, chiến hạm, phi cơ và được khối XHCN yểm trợ, được cộng đồng quốc tế nhìn nhận.

Do đó, muốn đánh đổ CSVN, chúng ta phải thay đổi quan niệm, phải có sách lược mới, phải tìm những chỗ yếu của địch mà đánh, phải thực tế biết ta, biết địch... phải biết khả năng, điều kiện và mức độ hành động của mình đến đâu để từ đó đặt mục tiêu, đường lối, kế hoạch cho đúng, cho phù hợp với tình hình, cho sát với thực tế.

Trước biến chuyển tình hình thế giới, trước chủ trương hòa bình hòa giải của các cường quốc để giải quyết các cuộc xung đột địa phương như A Phú Hãn, Cao Miên, Angola, Nicaragua... áp dụng giải pháp quân sự để cứu nước trong giai đoạn này là hạ sách vì Không Thực Tế và Sẽ Không Được Sự Đồng Tình của quốc tế.

Chủ yếu của CSVN hiện nay là gì? Là kinh tế, là kỹ thuật khoa học, là nhân quyền dân quyền. Trên phương diện các ngành nghề chuyên môn, khối người Việt quốc gia chúng ta có thừa nhân tài đang sống rải rác khắp năm: châu đang giữ những địa vị quan trọng trong các cơ sở xí nghiệp ngoại quốc. Chế độ CSVN đang bị phá sản là vì chuyên viên của họ thiếu và kém khả năng, ngành quản trị của họ tồi đờ, ngoại tệ của họ không có. Do đó áp dụng, giải pháp kinh tế chuyên viên để cứu nước là hợp tình hợp lý.. nhưng cũng chỉ là một trung sách mà thôi vì có những yếu tố ngoại vi mức khả năng và quyền hạn của chúng ta. Nhiều chỉ dấu cho thấy hiện nay có nhiều quốc gia bạn đang áp dụng giải pháp trung sách này, đang đặt nhiều dự án đầu tư kinh tế thương mại kỹ nghệ... viện trợ tài chánh giúp đỡ CSVN nhưng đó chỉ là vì quyền lợi của đất nước họ. Việt - Miên - Lào là một thị trường tiêu thụ với 70 triệu dân, của các quốc gia kỹ nghệ bạn.

Vậy giải pháp thượng sách là gì? Là chúng ta phải tự đấu tranh phải vận động đồng bào trong nước và hải ngoại đồng loạt đứng lên nêu cao chính nghĩa, đánh động dư luận ngoại quốc, đòi hỏi tập đoàn CSVN phải:

- cải tổ chính trị, thay thế chế độ "vô sản", chuyên chính" "độc đảng cầm quyền" bằng một thể chế đa đảng và tự do dân chủ thực sự,

- thực thi các quyền tự do căn bản và nhân quyền,

- tổ chức tuyên cử tự do có quốc tế kiểm soát,

- hủy bỏ vai trò độc quyền lãnh đạo của đảng CSVN trong hiến pháp.

Chúng ta "phải tranh đấu trong hòa bình, lấy *Tự do Dân chủ và Nhân quyền* làm căn bản. Chúng ta đòi CSVN phải thi hành, phải thực hiện những điểm đã đề ra.

CSVN trách nhiệm làm, chúng ta trách nhiệm kiểm soát. "Cộng sản làm đúng thì tốt, cộng sản làm sai thì chúng ta la, chúng ta đòi sửa chữa. Sách lược này phù hợp với chủ trương hòa hoãn của các cường quốc và quốc gia bạn và cũng đúng với tình hình đang biến chuyển hiện nay trong khối XHCN.

Chúng ta sẵn sàng chấp nhận sự hiện hữu của đảng CSVN trong sinh hoạt chính trị vì chúng ta chấp nhận thể chế dân chủ, đa nguyên chính trị... nhưng chúng ta *Không Chấp Nhận Chế Độ Cộng Sản* vì chế độ này đã đưa dân tộc vào vực thẳm thời đại. Chúng ta cũng không chấp nhận chính quyền độc tài độc đảng cộng sản nhưng chúng ta cũng không thể triệt tiêu họ được vì chúng ta chấp nhận nhân quyền và dân quyền.

Song song với cuộc đấu tranh chính trị còn phải áp dụng các vũ khí kinh tế, thương mại, kỹ thuật, ngoại tệ.. là những yếu điểm hiện nay của CSVN. Mỗi loại vũ khí này đều có những đặc thù tổ chức, quản trị, điều hành của nó mà

CSVN phải chấp nhận nếu muốn được đầu tư viện trợ.

Phối hợp chính trị và kinh tế làm một, đánh song song hai mặt giáp công, đó mới là thượng sách, chế độ CSVN chắc chắn "Sẽ bị đảo ngược". Triển vọng đấu tranh như vậy nhưng làm sao để thực hiện và những ai sẽ đứng ra nhận lãnh những trọng trách này?

Xin những ai còn nghĩ đến quê hương dân tộc, đặc biệt là giới thanh thiếu niên, hãy mạnh dạn đứng lên, kết bọp nhau lại trên căn bản một sự đồng thuận chính trị và hành động nào đó để tạo Lực và Thế. Kết hợp nhau lại để có tiếng nói thống nhất, để tạo niềm tin trong dư luận.

Xin đừng hiểu lầm, kết hợp nhau là đã phục tùng ai đó. Chúng ta ngồi lại với nhau, là vì công cuộc tranh đấu, là vì một sự đồng thuận nào đó chứ không phải vì cá nhân nào cả. Trong khi kẻ vai gánh vác công việc, chúng ta mới có dịp hiểu nhau hơn, tin nhau hơn và cái giá trị con người mới nổi bật lên. Chỉ có những kẻ "hám danh, giả dối, faux jeton" mới lo ngại bị lộ cái bản chất thực sự của nó chứ "vàng thiệt" không bao giờ sợ lửa.

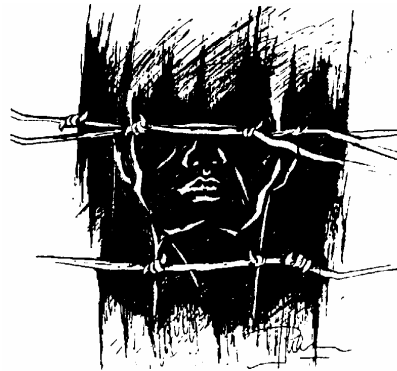
Xin xếp lại những tị hiềm cá nhân, hãy, ngồi lại với nhau để cùng lo việc nước. Hãy xếp lại cái tôi quá nhiều tự ái và tham vọng quyền hành tư lợi cá nhân. Hãy nghĩ đến quyền lợi đất nước và tương lai dân tộc Việt Nam. Cá nhân chỉ là giai đoạn, dân tộc mới là trường cửu.

Xin các bạn trẻ ,hãy đứng lên. Tương lai và lịch sử đang chờ các bạn. Thế hệ đã qua sẵn sàng đứng bên sau, đóng góp ý kiến và kinh nghiệm, yểm trợ cho các bạn hành động.

Mỗi giai đoạn lịch sử có một thể hệ nhân sự. Trước giai đoạn mới phải có nhân sự mới. Các bạn trẻ không đứng lên, đó là lỗi của người quốc gia Việt Nam chúng ta.

**Người Bạn Mũ Xanh**  
Paris 25-1-1990.

## NGÀY VĂN NGHỆ SĨ BỊ CÀM TỪ



Thân kính tặng  
Anh Chị Trần Dạ Từ, Nhã Ca

*Mồng ba tháng tư bảy sáu  
Một em bé sơ sanh nếm cảnh  
ngục tù  
Vì mẹ em viết những bài ca ân  
ái.  
Cũng cùng ngày hôm ấy  
Hàng trăm em trai, gái  
Phải sống cảnh mồ côi  
Qua những tháng năm dài  
Vì mẹ, cha là những nhà nghệ sĩ  
Đã viết văn, làm thơ  
Đã nói qua báo chí  
Lòng yêu tự do, dân chủ, hòa  
bình.*

*Than ôi! Mười bốn năm sau  
Vết thương vẫn chưa lành.  
Vết thương còn rướm máu  
Trong tâm hồn trẻ em  
Trên xác thân người lớn -  
Nhưng vết thương càng sâu  
Lời thơ càng thêm đẹp*

*Vết thương kia càng đau  
Điệu nhạc càng tuyệt vời !...  
Và ngày mai, ai ơi !  
Thi văn đi vào lòng Dân Tộc*

*Sẽ biến thành sóng cuộn gió lốc  
Lật đổ độc tài !  
Đem lại tự do !*

• Hoài Việt  
Paris Năm thứ nhất  
Ngày VNSBCT

## KÊ EM NGHE, 15 NĂM TRUYỆN QUÊ ANH



(Tặng Ilse) Hạ Long

*Em có biết không?  
Kể từ cuối tháng 4 mười lăm  
năm về trước  
Mặt trời đã tắt trên quê hương  
anh  
bóng tối, tang tóc và hận thù  
chụp phủ  
lũ quĩ yêu xuất hiện đầy đường  
Chúng có mã tấu, dao găm và  
súng AK  
Chúng bắt triệu người tù đày  
hành hạ  
Chúng đập đổ, phá tan tất cả  
Chúng quên nòi, quên gốc cha  
ông  
Chúng xưng tụng, những loài  
rắn độc làm tổ vương.  
Tháng 4 năm đó, một tháng 4 bi  
thảm và tủi hờn trong suốt lịch  
sử trên 4000 năm dựng nước  
của quê anh.  
Sài gòn đã nhạt nhòa trong  
nước mắt đắng cay  
trên đường phố đầy những con  
dã thú hung hăng  
trên tay chúng là những khẩu  
AK khét mùi lửa máu  
những lưỡi mã tấu lập lòe trong  
cái nắng tháng 4 của vùng nhiệt  
đới*

Chúng lũ lượt chạy trên những  
con đường thành phố.

Chúng hò hét, chúng mang băng  
xanh, băng đỏ.

Chúng xông vào từng nhà,  
chúng vợ vệt của cái

rồi chúng phát ra những lời  
tuyên truyền như con vẹt

một tên, 10 tên, 100 đứa cũng  
lượn điệu như nhau

Chúng là những cái máy, là  
những cái xác không hồn

Chúng là những con chó trong  
phòng thí nghiệm của Palov

mỗi tiếng chuông, dịch vị chạy  
tuôn trào.

Cướp của, hành hung người  
chưa thỏa mãn.

Chúng lừa từng đoàn người  
thành thị về những rừng núi bát  
ngàn

Chúng bắt những em bé những  
mẹ già

khuân từng viên gạch để xây  
những nhà tù nhốt cha em và  
con mẹ.

Tháng 4 mười lăm năm về trước  
Anh vẫn còn nhớ vào lúc gần  
trưa của cuối tháng tư.

Khi tiếng nói phát ra từ chiếc  
máy phát thanh :

Rằng các anh em hãy buông  
súng của bại tướng Dương Văn  
Minh

Anh đã khóc ngất, trong đám  
lau sậy, bên con kinh nhỏ ven đê

Đôi giầy, chiếc nón sắt, bộ quần  
áo hoa dù bê bết đất bùn.

Thôi ! tất cả già từ

Còn cây súng ! anh bỏ vào một  
băng đạn và lên nòng.

Tiếng lên đạn, tên bạn nằm bên  
giật mình hiểu ý

Hắn ôm anh, giật súng ném  
xuống kinh.

Hai đứa ôm nhau khóc,

Đó ! 15 năm mới tháng tư năm  
đó

Kỷ niệm mãi chẳng nhạt nhòa  
theo ngày tháng đón đầu.

Mười lăm năm hơn một thập kỷ  
nhân loại đã tiến xa trên mọi  
lãnh vực phải không em ?

những phi thuyền đi lại trên  
không gian, như những chiếc xe

hơi chạy trên xa lộ mênh mông.  
thì tại quê anh, lũ quỷ yêu đã kéo

dân anh lui về năm mươi thập  
kỷ.

những chiếc xe cũ kỹ chạy bằng  
than củi, hơi nước khói phủ mờ

thành phố.  
người đã thay thế trâu bò, máy

móc trên những cánh đồng và  
những nông trường cháy mặt.

tuổi 12, 13 đã được dạy những  
hận thù chém giết trên các chiến  
trường ngoại biên.

những bữa cơm đã được thay  
bằng những sắn, khoai

những đàn trẻ nhỏ bỏ trường  
học lang thang trên các đường

phố, tới từng đống rác và vào  
các tiệm ăn dành giết những đồ

ăn thừa để sống.  
Khấp nẻo đường thành phố

nhạn nhản những đứa con gái  
tuổi đôi mươi bán thân nuôi

miệng.

Quê hương anh 15 năm rồi bây  
giờ là thế đó

thiên đường của loài quỷ đỏ là  
thế đó em.

Em ra đời trong một xứ bình yên  
Sao em tưởng được những điều

anh kể

Nghe anh kể em gục đầu khẽ nói  
truyện quê anh, như cả một

phim dài mà nhưng cảnh đầy  
một màu tang tóc"

(Tháng 4/90)

## BÀI THƠ THƯƠNG ĐAU

Mười lăm năm những nỗi đoạn  
trường

Mười lăm năm nhưng nỗi tang  
thương đổi dời

Mười lăm năm dở khóc dở cười  
Mười lăm năm đâu bề ngút trời

khổ đau  
Mười lăm năm chát ngát thương  
đau

Mười lăm năm thiếu phụ đêm  
thâu đợi chồng

Mười lăm năm góa phụ khóc  
chồng

con trẻ ngóng trông cha về  
Mười lăm năm em lỗi lời thề

Mười lăm năm trở lại anh về cô  
đơn

Mười lăm năm bao mộ xanh rờn  
Mười lăm năm oan khí giập dờn

biển khơi  
Mười lăm năm xương trắng ngát  
trời

Mười lăm năm biển máu đầy voi  
bao lần

Mười lăm năm lễ nghĩa chết dần  
Mười lăm năm qui sứ hóa thân

thành người  
Mười lăm năm đất Việt toi bời

Mười lăm năm đậm nét ngàn  
đời sử ghi

Mười lăm năm còn lại những  
gì?

Giang sơn rách nát dân thì đói  
ăn

Triệu người tứ xứ kiếm ăn  
Kẻ còn người mất ăn năn muộn

màng  
Bời loài Hồ phi sói lang

Buôn dân, bán nước tan hoang  
sơn hà

Hỏi ai còn chút thù nhà  
Xin cùng tôi với chẳng thù chết

vinh...

Hạ Long  
30.4.1990



# VIỆT NAM, MẸ, VÀ QUÊ HƯƠNG QUA THI CA TÌNH TỰ DÂN TỘC

## - NHẤT CHÍNH -

Trong thi ca Việt Nam, tình yêu quê hương và tình mẹ trù mến, tất cả đã là những dấu yêu chất ngát trong mỗi tâm hồn người Việt. Những dấu yêu ấy đã vượt thời gian và không gian để trở thành một tình tự dân tộc.

Quê hương ta một giải giang sơn gấm vóc, kéo dài từ cao nguyên Buloven xuống phía nam, kết hợp với ba miền châu thổ: Hồng Hà, Hương Giang và sông Cửu. Rừng lùn dần lên miền núi cao. Những giải đất tân bồi vươn mình ra biển rộng! Cả hai đã kết hợp vươn bồi giải giang „son hình chữ S xinh đẹp. Ba miền châu thổ ba sông đã vẽ nên một chân dung mẹ Việt Nam linh hoạt.

*Nước da Hồng Hà*

*Ánh mắt Hương Giang*

*Tình tình Cửu Long chân Thực*

Từ biên giới Hoa Nam đến Cà Mau cuối Việt đầu đầu cũng mang hình ảnh quê hương đậm đà; Tình mẹ trù mến. Ba miền đất nước, phong thổ khác biệt, sắc thái riêng biệt, nhưng tất cả vẫn hòa hợp, nên thơ và kỳ thú:

*Miền Bắc với núi non hùng vĩ*

*Miền Trung với những cơn cát chạy dài, những rừng dừa bát ngát và Huế thơ trầm lặng.*

*Miền Nam sông đầy cá bạc, nắng lúa và những trận mưa đồng ngấn ngùi bất ngờ.*

Tình yêu quê hương thấm thiết trong mỗi tâm hồn người Việt, phải chăng do sự chiến đấu trường kỳ, dựng nước và giữ nước bằng mồ hôi máu và nước mắt đã liên tục 4338 năm. Từ buổi chia tay thần kỳ lịch sử trên Ngũ Lĩnh Sơn, Âu Cơ - Mẹ Việt Nam đầu đời đã dẫn năm mươi Long Nữ. về Duyên Hải. Mẹ Việt Nam đã về với biển,

khơi sóng gió, bão táp cuộc đời, mẹ vững lòng tin vào sự kết tinh huyết thông Tiên Rồng: đẹp, biểu hiệu của Tiên Rồng: mạnh mẽ - cương Rồng uốn khúc: nhu, Cương nhu hòa hợp lại thêm vẻ đẹp, đẹp biểu kiến, đẹp nội tâm: đảm đang, trung hậu, khiêm nhường. Tất cả những đức tính cao quý ấy, Mẹ Việt Nam đầu đời đã khai nguyên một tình tự dân tộc, thể hiện bằng một tình mẹ trù mến và được tiếp nối đến muôn sau.

Với các đức tính ấy những mẹ Việt Nam yếm rách, chân trần, đã cùng đoàn Viêm Việt dũng sĩ xuôi nam, dựng nước. Tất cả đã dựng xây một cõi giang sơn gấm vóc sau này.

Sau lũy tre xanh là những mái ấm nề nếp. Mỗi mái ấm một mẹ Việt Nam quán xuyên. Vai trò của mẹ trăm chiều vất vả. Từ buổi hoang xưa miền Trung Á, nơi mỗi gia đình; cha săn bắn. Mẹ đào hang dưới đất, làm tổ ấm. Mẹ phơi cỏ khô, lấy da thú làm mền và dành loại da mềm đặc biệt để dành đắp ấm cho bé thơ, lúc mùa đông tháng giá trong những tháng mưa, việc đi săn thú đình chỉ, lương thực yếu kém. Mẹ thường nhường phần ăn mình cho con cái.

Khi đi săn cùng chồng, người đàn bà Việt Nam thường đội (mang con trước ngực, khác với đàn bà Trung Hoa đội con sau lưng... "Phải chăng người đàn bà Việt Nam thương con hơn? Muốn dùng đôi cánh tay để đỡ gạt những cành cây chướng ngại thiên nhiên những nguy hiểm, hứng chịu, mà che chở cho con mình,

Đến thời trung cổ bên Tàu, mỗi khi đẻ con trai cha mẹ thường cúng, bái rồi dùng cây cung gỗ dâu và lấp những mũi tên cỏ bông, bắn về bốn hướng, hầu ngụ ý mong cho con trai mình sau này có chí tung hoành. Sách có câu "Tang bồng hồ thử là vậy.

Mẹ Việt Nam thực tế hơn, thường đưa vào khoa tâm học,

lý số, tử vi mà lo cho con. Trước khi lập hôn nhân, cũng đã có sự lựa chọn, mẹ lo tương lai con cái sau này sao cho mạnh khỏe? như ý muốn mình.

*Lấy vợ xem tông*

*Lấy chồng xem giống*

(Tục ngữ VN)

Người mẹ tính từ tháng đầu tiên thụ thai đến tháng sanh bé. Khi có dấu sanh mẹ có thể tính giờ tốt cho bé chào đời. Ngày xưa có thuốc gia truyền người mẹ uống làm cho giờ sanh chậm lại được.

Người mẹ tương lai vì lo đường con cái mà có sự chọn lựa. Thế nên trong ca dao, mẹ nói với con

*"Thương con từ lúc mẹ về với cha"*

(Ca dao VN)

Sau này, trong thi ca trữ tình người ta cải lại:

*"Thương em từ lúc mẹ về với cha"*

Lòng thương con, một tự nhiên tính của người mẹ Việt Nam. Mẹ thường chuẩn bị cho con rất xa. Từ thời con gái, mẹ tương lai đã tập rèn: nét na, đức hạnh, hiếu đễ. Lối xóm sẽ trông vào mà tạo tiếng tốt hay xấu cho con cái. Tục ngữ đã định :

*Mẹ nào con nấy*

*Rau nào sâu nấy*

*Con hư tại mẹ...*

muôn điều trút cho mẹ. Những vòng rào lễ giáo khắt khe, nhưng mẹ Việt Nam đã vượt được tất cả, chiến thắng bằng : Công, dung, ngôn, hạnh (tứ đức tam tông). Khuôn mẫu trong đạo thánh hiền chỉ dạy.

Giọt nước mắt đầu tiên trong đời mẹ, giọt lệ mừng lăn dài trên má mẹ khi bàn tay yếu ớt mẹ, sờ khắp mình bé vừa sanh, thật toàn vẹn, không thấy tật nguyên.

Mẹ đã sớm lo chu toàn cho bé thơ từng manh áo nhỏ bé xinh xinh, từng nhíp thờ hiền hòa của bé. Mẹ lắng nghe từng âm thanh tiếng khóc, tiếng cười,

mà đoán ra sức khỏe của con mình. Bao vết ve trui mền, ập ừ thương yêu mẹ dành cho con. Từ buổi đầu đời tới khi con khôn lớn, tất cả những hình ảnh ấy, đã in sâu trong ký ức; kỷ niệm xưa lại hiện về trong làn nắng mới:

*Mỗi lần nắng mới hắt bên sông  
Xao xác gà trưa gáy nào nùng  
Lòng rọi buồn theo thời dĩ vãng  
Chập chòn sóng lại những ngày không.*

*Tôi nhớ mẹ tôi thuở thiếu thời  
Lúc người còn sống tôi lên mưòi*

*Mỗi lần nắng mới gieo ngoài nội*

*Áo đồ người đưa trước dậu phoi*

*Hình dáng mẹ tôi chưa xóa mờ  
Hãy còn mường tượng lúc vào ra*

*Nét cười đen nhánh sau tay áo  
Trong ánh trưa hè trước dậu thưa*

(Luu Trọng Lư - Nắng Mới)

hình dáng mẹ, ánh mắt mẹ, đôi mắt trui mền, nhân từ, khoan dung, đôi mắt mẹ hiền là của bốn mùa thương nhớ:

*Là buổi chiều mẹ dẫn con đi tắm mát ao làng*

*Là buổi sáng mùa xuân mẹ dẫn con đi lễ*

*Là cuối thu, ngày khai trường  
mẹ dẫn con đi học vào buổi sáng tinh sương*

*Là những đêm đông giá rét, mẹ ủ ấm cho con trong vòng tay trui mền.*

Mắt mẹ thật đẹp, cái đẹp của bao la, của tình thương chất ngất, luôn đong đầy những âu lo; vị thế mắt mẹ, lúc nào cũng "buồn, thật buồn tư lự; những lúc ấy, mắt mẹ là mùa đông dài vô tận... Cả một trời thương yêu ngào ngạt: mẹ lo cho con từng manh quần tấm áo, để ý săn sóc con từng lúc vui chơi, chạy nhảy, thấy con ngồi yên, không chạy giỡn, là mẹ bắt đầu lo âu. Những lúc ấy mẹ thường đặt tay lên trán con. Thấy đầu nóng là mẹ lo sợ, lật đặt mẹ chạy đi

lấy thuốc cho con uống. Con đau ôm mẹ ẵm bồng trên tay. Có khi mẹ thức suốt đêm không ngủ, đôi cánh tay mẹ mỏi rã rời. Mẹ quên ăn, đôi mắt mẹ thâm quầng, gương mặt mẹ hốc hác, lúc đó mẹ thật khổ sở. Người ta thường nói "có nuôi „con mới biết lòng cha mẹ" điều ấy chí lý lắm thay. Một thi sĩ đã diễn đạt tình thương ấy trong 2 câu thơ khá đúng:

*Con chơi cha mẹ mừng lòng  
Khi con đau yếu hãi hùng lo âu*

(Tản Đà - Vận Văn)

Mừng lo, hai điều thường thấy trên gương mặt, trên mắt mẹ hiền.

Mẹ ru con ngủ à ơi! con yêu giấc nồng, mẹ vui trên nét mặt. Giấc ngủ con không tròn, gương mặt mẹ ưu tư : mẹ ru con rã rã, vồng đưa kéo kẹt đầu đêm. Nhịp vồng, ru hoài không mỏi. Con ngủ thiếp thiếp giấc nồng, là lúc mẹ làm lụng vất vả và hồi hả để trở về nhà trước khi con trở giấc ngủ.

*Cái ngủ mà ngủ cho lâu  
Mẹ con đi cấy đồng sâu chưa về*

(Ca dao)

Bên con, lúc con thiếp ngủ, mẹ lật từng ngón tay con, vạch từng kẽ tóc, như một bác sĩ chuyên bệnh ngoài da tỉ mỉ yêu nghề đang khám bệnh. Mẹ quan sát, mẹ tập cho con từng tiếng nói, từng bước đi dõ cho con những vấp ngã đầu đời. Con leo trèo oái oăm té nặng những lúc ấy mẹ hốt hoảng gương mặt mẹ méo xệch, mẹ thành thốt kêu xin thượng đế chờ che cho con, mẹ ôm chặt con trong lòng đau xót, vô về an ủi, xoa dịu nỗi đau. Mẹ buồn lo, có khi cả ngày không ngớt xuýt xoa. Mẹ dè chừng, tới khi con vui chơi bình thường, lúc ấy mẹ mới trút được nỗi lo âu. Tình thương của mẹ đầy như biển khơi, dạt dào như sóng vỗ. Ngàn đời không phai mờ giá trị. Tiếng vồng... à ơi... đã qua bốn ngàn năm không ngưng nghỉ.

Đời thái bình người mẹ nghèo chất chịu được dăm thúng thóc vài cân bông vải, phòng khi đói lạnh. Không bà mẹ nào thương chồng con bằng bà mẹ Việt Nam, nhịn nhục bằng Mẹ Việt Nam, dù lấy phải người chồng không ra gì nhưng mẹ vẫn nhịn nhục vì mẹ nghĩ đến con, tình thương con, vì thương con mẹ hy sinh tất cả. Trong đời sống vật chất, mẹ bán đi từng thúng thóc, cuối cùng dành làm giống cho mùa màng năm tới... Đời, sống tinh thần, mẹ ép mình sống bên cạnh người chồng bất xứng, thế là hy sinh luôn cả cuộc đời mình vì con, cho con để gia đình đoàn viên hạnh phúc:

*Nói đây có chị em nhà  
Còn dăm ba thúng thóc,  
một vài cân bông  
Bán đi trả nợ cho chồng  
Còn ăn hết nhịn,  
cho thỏa lòng chồng con*

(Phong Dao)

Chiến tranh là tang tóc và đồ nát, là vụn" điều khổ đau cho nhiều mái ấm, trong ấy mẹ là người hứng chịu nhiều nhất, cho nên lời thăm hỏi đầu tiên thường là Mẹ, là thân thương hiền lành yếu đuối nhất:

*Mẹ tôi anh có gặp đầu không?  
Bao xác già nua ngập cánh đồng*

*Tôi cũng có thằng con bé dại  
Bao nhiêu rồi xác trẻ trôi sông*  
(Quang Dũng (Hoa Thanh Bình)

Những hy sinh của mẹ vắng vắng ngời sáng đến muôn sau. Mẹ và quê hương là những thi ca tình tự dân tộc nhất, đặc sắc nhất, Ta hãy trở lại quê hương trong thi ca – ba miền đất nước. Một thi sĩ tiên chiến đã viết một câu thật chí lý: "Không đâu đẹp bằng quê hương, thực vậy. Việt Nam quê hương ngàn đời yêu dấu, phong cảnh đất nước khắp nơi nơi đều thắm vương yêu hương dẫu -trong môi trái tim Việt Nam. Từ ngọn "Pàn Tây Pàn", thượng du, núi rừng heo

hút đượm sắc buồn hoang vu,  
rừng sâu núi thẳm:  
*Ở đây những núi cùng kia  
Chân sim móng đá tiếng ve gọi  
sâu*

(Ca Dao)

Phong cảnh hoang sơn hùng vĩ  
hiêm nghèo, giao thông độc đạo  
cheo leo, nhưng là bức tranh  
linh hoạt nên thơ...

*Chim kêu vượn hót hùm gầm  
Hang sâu vực thẳm âm thầm  
vắng tanh*

*Tiểu phụ vãi gã dẫn cành  
Tiếng riu vang động đầu ghềnh  
cuối hang*

*Lót đi khúc khủy quanh sườn  
Dân cư vắng vẻ bản làng lơ thơ  
Nhà sàn mươi nóc đứng trơ  
Trên thì người ở, dưới gà, lợn  
trâu...*

Núi rừng miền Bắc chạy theo  
hướng tây bắc đông nam,  
xuống đến trung du rừng thưa,  
núi thấp dần, sự sinh hoạt lâm  
sản được nhẹ nhúm từ đây.  
Bóng dáng người Kinh xuất  
hiện trong địa phương sinh  
hoạt, đời sống đơn sơ nghèo  
nàn, tuy nhiên mái ấm gia đình  
vẫn căn bản, hình bóng mẹ;  
Tình mẫu tử vẫn khắng khít bên  
nhau. Lòng chung thủy, mẹ vẫn  
không tham phú phụ bản, vẫn  
chịu đựng sống đời đạm bạc  
bên chồng con quần quít.

*Rừng một dải cây chen vạn góc  
Góc khu rừng một nóc nhà  
tranh*

*Trong nhà một ngọn đèn xanh  
Dưới đèn có vẽ bức tranh ba  
người*

*Con thời quấy vợ thời miệng dỡ  
Chồng lui hui đan rổ đựng than  
Đêm khuya con ngủ đèn tàn  
Một mai thế sự muôn vàn nhớ  
thương.*

Chung thủy, đảm đang, mẹ Việt  
Nam đã góp công lớn cho sự  
hình thành xã hội Việt Nam và  
duy trì bền vững. Về địa lý,  
nhân văn, sự sinh hoạt người  
Việt, sống xúm xít vùng châu  
thổ 3 sông Hồng Hà, Hương  
Giang và sông Cửu. Khởi đầu  
là châu thổ sông Hồng Hà, Thái  
Bình, người dân Việt đã dựng

lên xóm làng rất trù phú, sau  
lũy tre xanh, là làng mạc, thôn,  
xã Việt đảm đang trong mái  
ấm, một tay mẹ quán xuyên. Xã  
thôn đã bền vững ngày thêm trù  
phú. Phong cảnh thôn quê rất  
hữu tình. Ta hãy trở về làng  
mạc miền Bắc Việt Nam thuở  
thanh bình thịnh trị năm xưa; để  
thấy nét đẹp quê hương.

*Quê hương tôi ven giải sông  
Hồng  
Vùng tre xanh mười lượn vòng  
đê nâu*

*Bãi ngoài um biếc trồng dâu  
Đồng trong lúa chín chen nhau  
óng vàng*

*Mái đình cong nét cũ càng  
Xóm làng rải rác nẻo đàng lơ  
thơ*

*Chợ chiều ban sớm ban trưa  
Một ngày với mấy chuyến đò  
sang  
ngang*

*Nương dâu động chuỗi cười  
vang  
Nhà ai tiếng óng dậu đàng rút  
tơ*

*Hiền lành đôi giọng gà trưa  
Tiếng chày giã gạo điểm thưa  
nặng nề*

*Hương đồng khói nắng đê mê  
Nghìn xưa đây cuộc trời quê  
thanh bình*

Lũy tre xanh, cây đa đầu làng,  
là những đặc điểm của xã thôn  
miền Bắc. Từ Thanh Hóa đổ  
vào tới Đèo Ngang, phong cảnh  
thay đổi nhiều. Miền Trung với  
những đầm nước mặn, những  
cồn cát chạy dài. Những rặng  
núi xanh lơ mờ ảo. Phong cảnh  
như tranh thủy mặc rất nên thơ.  
Ta hãy nghe một thi sĩ tả cảnh  
chiều quê miền Trung Việt rất  
đáng yêu và thơ mộng:

*Quê tôi có dãy núi mờ  
Có sông có mộng có bờ tre  
xanh*

*Có đàn cò trắng bay nhanh  
Có diều buông tiếng sáo thanh  
hưng trời*

*Quê tôi nắng tắm ngọn đồi  
Dòng sông nước bạc sóng đôi  
nhấp nhô*

*Thuyền câu dăm chiếc điểm tô  
Vài cô thôn nữ đợi đò qua sông*

*Quê tôi hương lúa thơm nồng  
Quê tôi áp ủ bao tình mến yêu...  
Cả miền Trung Việt đầy  
Trường Sơn chạy dài, choán  
gần hết diện tích đất đai, có lẽ  
vì vậy mà đời sống khó khăn:  
Em ơi anh lớn trên quê nghèo  
gió lộng*

*Trường sơn ép ra biển cả xô  
vào*

*Da khô vì bởi gió Lào*

*Mùa Đông thiếu áo*

*Hè thời thiếu ăn...*

(Nguyễn Hồng Chương)

hay :

*Miền Trung ! Miền Trung !*

*Quê ta nghèo lắm!*

*Núi cướp đồng*

*Biển lấn đất trôi màu*

*Xuân qua nhanh mà nắng hè tắt  
chậm*

*Cần cỗi cây vườn*

*Ủa héo ngàn dâu...*

(Tuông Linh)

nhưng:

*Quê ta nghèo nhưng quê ta vô  
địch*

*Tiếng xung phong hò giữ tiếng  
ân tình*

(Tuông Linh)

Phong cảnh miền Trung có  
nhiều sắc thái đặc biệt, tiêu biểu  
nhất, là Huế - Kinh đô hoàng,  
triều cũ. Nơi được tiêu biểu là  
xứ thơ. Huế có một sắc thái cổ  
kính ngàn năm không thay đổi.  
Thi sĩ Tản Đà vào chơi thăm  
Huế lần đầu tiên đã phải thốt  
lên :

*Văn minh này đã bán khai*

*Mà đây còn hầy như đời Hùng  
Vương*

(Tản Đà - chơi Huế)

Huế mang nhiều di tích lịch sử,  
các lăng tẩm hoàng triều, thắng  
cảnh với Núi Ngự, sông  
Hương, dân sinh rất nề nếp và  
lịch lãm. Huế có vẻ đẹp trầm  
lặng, phong cảnh rất xinh đẹp  
nên thơ :

*Đường vô xứ Huế quanh quanh  
Non xanh nước biếc như tranh  
họa đồ..*

(Tản Đà)

Huế còn là nơi ẩn tích của các bậc khai quốc công thần, các nhà cách mạng lỗi lạc. Các nhà đại trí thức khoa tâm học, dịch lý, cầm cân nảy mực cho cả quốc gia, đấu trí với kẻ thù truyền kiếp của dân tộc Việt. Những vị anh hùng áo vải đất Trúc Lâm ẩn tích mai danh đã và đang đi vào lịch sử dân tộc Việt.

Quê hương mến yêu 3 miền đất nước, ba sắc thái khác nhau và đặc biệt miền Nam, mảnh đất hiền hòa màu mỡ và phải thi sĩ Kiên Giang mới lột tả hết được cái phong vị hương quê của miền Nam đất Hậu Giang trù phú:

*Đây Hậu Giang, Đây Hậu Giang!*

*Nhánh sông gắn bó Cửu Long Giang*

*Phù sa cuộn chảy trong giòng nước*

*Khói sông hòa hơi thở xóm làng*

*Nơi đây đời sống thanh bình lắm*

*Với đất phì nhiêu, nước Hậu Giang*

*Vú sữa Cần Thơ căng dáng mộng*

*Nấm rơm Long Mỹ ủ ngàn sương*

*Muối Bạc Liêu mặn tình biển cả*

*Tiêu Hà Tiên nồng ý quê hương*

*Thơm tho khói thuốc mùi Cao Lãn*

*Cá chấy bùi ngon vị Sóc Trăng*

*Gạo móng chim thơm mùi rạ ngọt*

*Nấn nôi Hòn đất, Lò Hòn me*

*Chụm than đượm lửa lòng cây đước*

*Ôi ! lúa Cà Mau đẹp bóng quê*

(Kiên Giang - Đẹp Hậu Giang)

Tình yêu quê hương và tình mẹ

triu mến, đẹp để biết bao, nó

gắn chặt mỗi tâm hồn Việt Nam

luân lưu như dòng sử Việt. Tình

yêu ấy được sự tài bồi của nền

văn hóa Việt, cho nên những tình yêu ấy đã ghi sâu vào mỗi trái tim Việt Nam. Nó trở thành tình tự dân tộc. Tính chất tổng hợp ấy ta có thể tiêu biểu bằng vài đoạn thơ dưới đây:

*Ngày xưa*

*Tôi là đứa bé*

*Lớn lên trong khúc ru hời*

*Biếp khóc biết cười biết nghịch quai nôi,*

*Giác ngủ chiều trăng thoảng hương hoa buời*

*Tiếng mẹ ru - tiếng cuộc đời điệu vơi*

*Tôi thấy chập chòn đôi cánh trắng ca dao*

*Tôi thấy núi nhiều chim, biển đầy cá, trời đầy sao,*

*Mùa xuân lắm hoa đào, hoa huệ*

*Trong tiếng hát, cho người hiểu để*

*Hết lòng phụng dưỡng mẹ cha*

*Đói lòng ăn quả chà là*

*Để com nuôi mẹ, mẹ già yếu răng*

*Tôi gắn với vàng trắng cành gió*

*Tôi ngao du nội cỏ, ngàn*

*Ái Vân vời vơi đèo mây*

*Khôn lớn chủ thầy, áo mẹ, com cha*

*Hương rạ mỗi tháng ba, tháng tám*

*Lễ xuân, Thu đình đám hội hè.*

*Thương nhau nhìn mảnh trăng thề*

*Cầu tre, lối sỏi đi về có nhau*

*Truyện Tấm Cám đượm màu ân oán*

*Truyện Vân Tiên: nghĩa bạn, tình yêu*

*Đa đoan thân phận nàng Kiều*

*Ngàn sau còn hát "Nhiều điều giá gương"...*

...

*Nhớ nhau thăm nước sông Hương*

*Trao tâm sự qua mái nhì, mái đây*

*Sáng lên nữa, ôi vàng trắng tháng bảy*

*Giọng khoan hò xứ Quảng chứa chan tình*

*Sông Hậu, sông Tiền, lời chị lời anh*

*Duyên phù sa đậm đà câu vọng cổ*

*Hát lên mẹ, hát cho voi sấu khổ*

*Hò lên em nương nhíp, điệu mà vui*

*Con thương về xóm nhỏ xa xôi*

*Mẹ cấy lúa đồng sâu cặm cặm mưa bác*

*Tắm áo, từ thân gói cuộc đời chân thật*

*Bếp lúa nghèo không soi rõ bàn tay*

(Tường Linh - Trong Dân Ca)

và:

*Những nẻo đường đã qua*

*Làm sao tôi nhớ cả*

*Từ quanh co khúc khuỷu ở thôn quê*

*Hay đại lộ phẳng phiu tập nập kẻ đi về*

*Thơm biết mấy những nẻo đường đất nước*

*Những người tôi gặp được*

*Dù lạ hay quen*

*Dầu kẻ giàu sang lam lũ, nghèo nàn*

*Dầu cụ già bảy mươi, cô gái thơ ngây mười tám*

*Dầu chị sinh viên trắng xinh*

*Hay bác nông phu đen xạm*

*Dầu Bắc, Nam, Trung*

*Ôi đẹp làm sao duyên thắm vô cùng*

*Tôi yêu cả những con người dân Việt...*

(Huy Lục

- Trong những nẻo đường đất nước)

Trong đời sống vật chất cực kỳ văn minh hiện đại. Nơi xứ người chúng ta những người Việt xa xứ rã rời cân não, thân thể mỗi nhừ với công việc hàng ngày. Nếp sống đông phương như muốn đảo lộn. Kẻ viết bài này hy vọng độc giả nhất là những bạn trẻ phần nào tìm lại được hương yêu dấu, những giá trị muôn đời không gợn nét tàn phai...

\* NHẤT CHÍNH.

# GIẢI VĂN NGHỆ

## BÀI DỰ THI SỐ 01

### CHUYỆN CÂY "ĐỰC RỰA"

Ngày xưa, có một gia đình phú ông sinh sống ở một vùng quê Việt Nam, cạnh một khu rừng già. Ông bà có hai đứa con trai anh cả Tài tánh tình lêu lổng, tham lam, chỉ thích rong chơi, tụ họp bạn bè, chè chén, say sưa; em út Hiền trái lại siêng năng, minh mẫn, lúc nào cũng tỏ ra hiếu hạnh, dễ thương.

Sau ngày ông bà lần lượt qua đời, người anh cả quen thói ăn chơi, muốn chiếm đoạt tất cả sản nghiệp của cha mẹ, liền kêu em đến và nói rằng: "Giờ đây cha mẹ đã khuất núi, vậy tài sản này, anh em mình chia nhau. Tất cả món gì "cái" thuộc về phần anh, còn món gì "đực" dành cho em".

Phán xong, bắt đầu chia của. Hỏi ôi nào cái nhà, cái bàn, cái ghế, cái giường, cái tủ áo, cái tủ sắt đựng tiền, cái hộp nữ trang, cái miếng vườn, cái thửa ruộng, cái con trâu, cái ao cá, cái đàn gà v.v. tất cả các cái đều thuộc về anh Cả.

Phần Hiền, vốn vẹn được món "đực-rựa" tức là cây búa đốn củi là tất cả tài sản của mình. Biết anh tham lam, nhưng nhớ lời trời của mẹ cha khuyên các con phải thương yêu và hòa thuận cùng nhau nên Hiền buồn bã lẳng lặng vác búa ra đi, không một lời oán thán.

Từ đó, ngày ngày Hiền vác rựa vô rừng đốn củi đổi gạo sinh nhai, Nhờ siêng năng và khỏe nên tuy cực nhọc nhưng chàng cũng đáp đỏi qua ngày.

Ngày kia, Hiền đang , đốn củi một mình nơi rừng sâu, bỗng nghe lao nhao, ló nhỏ: một bầy khi đột đông đúc, kéo đến từ xa. Hiền sợ hãi, quỳnh quáng, không biết trốn đâu cho kịp, liền giả chết, liệng búa nằm im dưới đất.

Bầy khi đến nơi, khọt khẹt om sòm, đi đâu là một con khi già, đó là khi Chúa. Chùng đến gần Hiền, thấy chàng nằm im nín thở, liền tâu với Chúa khi rằng: "Có một người chết nơi đây". Khi Chúa dạy đem đi chôn. Bầy khi bèn hỏi: "Chôn nơi hầm vàng hay hầm bạc?". Khi Chúa đáp: "Hầm bạc". Tức thì đàn khi xúm lại khiêng Hiền đi đến hầm bạc và liệng chàng nơi đó, xong chúng rầm rộ bỏ đi.

Chờ cho im tiếng, Hiền mở mắt ra thì ôi thôi xung quanh chàng toàn là bạc nén chất chồng, anh liền cởi áo ra ,vội vàng bọc một mớ bạc mang về.

Từ đó anh cất nhà, tậu ruộng, mua trâu bò và trở nên giàu có.

Đến ngày giỗ cha, Hiền sang nhà Tài mời anh đến ăn giỗ. Tài tỏ vẻ khinh bỉ đáp: "Khi nào có chiếu trải đàng, vàng gắn cửa ngõ, mới sang nhà Hiền", vì hấn nghĩ rằng tất cả sản nghiệp của em chỉ có cây "đực rựa" thì tài gì có mâm cao, cỗ đầy để giỗ cha.

Ngờ đâu, Hiền thực hiện được lời thách thức của anh. Vì tò mò hơn tưởng nhớ đến hương linh cha già. Tài đến nhà xem sự thể ra sao. Thật là ngoài sự ước đoán của Tài, Hiền ngày nay nhà cao cửa rộng vườn tược mệnh ruộng lúa cò bay, thẳng cánh, bễ thế có phần khá giả hơn anh.

Khi cúng cha xong, anh em vào tiệc Tài mới dò hỏi em vì sao làm giàu mau thế.

Hiền thành thật kể lễ sự tình cho anh nghe. Nghe qua câu chuyện, Tài giả bộ ăn năn, nói rằng: "Ngày xưa, anh ăn ở không phải với em, vậy để chuộc lỗi anh muốn xin em cây "đực rựa" để anh sống kiếp tiều phu khổ cực thử xem".

Nghe vậy, Hiền vào trong lấy búa trao cho anh.

Thế rồi ngày ngày Tài vác búa vào rừng đốn củi mong gặp đàn khi như em.

Bữa kia, bầy khi xuất hiện, Tài vội giả chết và cảnh cũ lại tái diễn, Nhưng khi đàn khi hỏi:

"Chôn nơi hầm vàng hay hầm bạc?" thì Tài vì bản tánh tham lam, nghĩ bụng nếu được chôn nơi hầm vàng ắt khi hốt vàng về, Sẽ giàu có hơn em, nên vọt miệng đáp. "Hầm vàng".

Bầy khi hoảng hốt, la lên: "Người này còn sống và chúng liệng Tài vô gộp đá, bễ đầu chết tốt.

Thế là hết đời một kẻ tham lam.

*Lời người kể chuyện:* Câu chuyện trên đây, tôi muốn kể cho các em nghe để các em suy gẫm cách ăn ở đời. Nếu mình cư xử phải đạo, dù gặp cảnh khó khăn, vẫn gìn lòng trung ,hậu, một ngày kia, sẽ được đáp đền.

Còn những kẻ tham lam, dầu được tiền rừng bạc bể, vẫn không vừa túi tham, nên không biết gì đến lòng Nhân. Như chàng Tài trong câu chuyện, khi cha mẹ qui tiên, đã không thương tưởng đến tình máu mủ, ruột rà, nở chiếm đoạt tài sản của mẹ cha, đành tâm đuổi em ra khỏi nhà với một chiếc rìu trong tay. Thế mà khi thấy em mình khá giả, lại làm bộ hối hận để định tâm dùng rìu kia mà làm giàu hơn nữa.

Than ôi, tham thì thâm, rốt cuộc phải bỏ mạng nơi rừng già, quả thật "Trời cao có mắt".

## BÀI DỰ THI SỐ 2



### THÀNH TÍCH DÂNG ĐẢNG CỦA NGÀNH CÔNG AN NHÂN DÂN

Cả tuần nay Hà nội nhộn nhịp chuẩn bị lễ kỷ niệm 10.10 ngày giải phóng thủ đô. Vui nhất là các bà các chị nội trợ, vì nhân ngày lễ này nhà nước có bán thêm cho mỗi đầu người một lạng thịt ngoài tiêu chuẩn hàng tháng, không phải tin vịt đâu nhé, đài báo đã đưa tin hẳn hoi.

Các ngành các cấp... phát động phong trào "thi đua lập thành tích đề dâng lên Đảng nhân ngày 10.10". - Ngành giáo dục thì thi đua dạy tốt học, tốt, trong tuần đó, điểm học của các em đều khá cao? Còn ngành y tế thì kết hợp với nhân dân xuống đường tổng vệ sinh khai thông mọi cống rãnh, quét vôi lên gốc cây hai bên hè, nên phố phường sáng sủa lắm. Còn như ngành công an thì thôi hết phải nói, biết bao nhiêu việc phải làm để lập "thành tích" dâng lên Đảng. Và than ôi! tôi lại là nạn nhân của một trong những "thành tích" của ngành công an mà tôi kể sau đây.

Thật tuyệt vời, ngày lễ năm nay lại trùng với chủ nhật, nên tối nay thứ bảy, đường phố tấp nập người dạo chơi, như thường lệ, anh đến nhà đón tôi đi chơi sau khi xin phép má tôi và được người căn dặn:

- Đi đứng cẩn thận nghe con, về sớm sớm, thời buổi này... (má tôi năm nay đã 70 tuổi rồi, con cái đi đâu về muộn một tí là má tôi vào ra, đứng ngồi không, yên, nên đi chơi hay công việc gì tôi cố gắng về trước 9 giờ đêm). Rồi anh dắt xe ra cổng.

Anh thông thả đạp xe ngược lên phố Huế, hàng Bài...

Hà nội vào thu mát quá, hơn nửa đường phố hôm nay quang đãng và sạch sẽ nên không khí càng dễ chịu hơn, ngồi sau xe, khẽ ngã đầu vào lưng anh, tôi cảm thấy bao nỗi mệt nhọc của cả tuần lễ làm việc cùng với nỗi lo toan của người nội trợ khi vật giá leo thang hàng ngày đã tiêu tan hết cả. Tôi mơ màng khoan khoái để tận hưởng những giây phút an nhàn hiếm hoi này nên không nghe thấy

anh nói gì cả, mãi đến khi anh quay lại hỏi tôi:

- Ngủ hả em? Tôi giật mình trở về thực tại.

- Không! em có ngủ đâu. Tôi nay trời đẹp quá anh nhỉ gió mát oi là mát.

Anh cười nhẹ:

- Mát quá! nên "buồn ngủ oi là buồn ngủ" phải không em?

Tôi cười trừ mà véo nhẹ sườn anh.

Đến bờ hồ Hoàn Kiếm, quang cảnh và không khí khác hẳn mọi ngày, cả khu vực bùng sáng nhờ những ánh đèn đóm được kết hoa chằng xung quanh các khẩu hiệu "thi đua lập thành tích dâng Đảng" "Làm sạch đẹp thủ đô" "phát huy truyền thống văn minh lịch sử của người thủ đô".. Ngay giữa tháp rùa cũng cờ, cũng quạt cũng bong bóng và vài khẩu hiệu với nội dung như vậy, mặt hồ như trong xanh hơn bởi rác rưởi ven hồ đã được thu dọn sạch sẽ, từng đôi nam nữ thanh niên đang vui tươi thả bộ ven hồ, những cây liễu mọi ngày ủ rũ ven hồ, nay cũng thướt tha vui đùa trong gió.. Ôi! đời đẹp làm sao! Tôi bỗng thấy thêm yêu tổ quốc yêu đất nước Việt nhỏ bé của tôi và nhất là ngày 10.10 đã cho tôi thêm yêu đời hơn. Nào ai ngờ ...

Những chiếc ghế đá "lý tưởng" ở ven hồ đã có người chiếm chỗ từ bao giờ rồi, nên chúng tôi ngồi tạm một chiếc ghế ngay cạnh lối đi, hai bên có chằng 2 khẩu hiệu cùng đèn đóm, đằng sau là quận công an Hoàn Kiếm, phía trước xa xa là chiếc đồng hồ to tướng của nhà bưu điện thành phố, cũng được trang điểm sắc sảo bởi đèn, bởi khẩu hiệu.

Anh hóm hỉnh đùa:

- Ngồi đây là yên tâm nhất em ạ, có đèn có khẩu hiệu lại có cả công an bảo vệ nữa - chứ, lại cả đồng hồ nữa khỏi lo về muộn nhé. Tôi lườm yêu anh:

- Ngồi đây không được hôn em đâu đấy nhé, ai lại ngồi giữa đèn và khẩu hiệu bao giờ, cứ như hàng mẫu ấy thôi, eo oi. Rồi tôi dụi đầu vào vai anh then thưng. Hôn nhẹ lên mái tóc tôi, anh kể

cho tôi nghe chuyện ở đơn vị anh, rồi chuyện quê anh...

Tôi im lặng lắng nghe, mà thấy thương anh quá, vùng quê nghèo nàn và lạc hậu, là vùng "chó ăn đá, gà ăn sỏi như mọi người thường nói. Tôi bỗng thấy mình buồn lâng lâng...

Lúc đó, một tốp 5,6 người mặc quân phục công an tới bên gốc cây gần chỗ chúng tôi bàn tán xì xào, tôi chỉ thấy lồm bồm:

- "bắt đầu từ đây nhé vì..."

- "Không! sẽ.." Rồi một giọng nghiêm nghị kết thúc.

- "nhớ đủ 10 đấy nhé". Sau đó họ tản đi.

- Tôi bảm anh:

- Chắc họ quây bắt một vụ gián điệp nào đó, định phá hoại ngày lễ anh nhỉ. Anh cười và búng nhẹ mũi tôi:

- Ngây thơ quá, thỏ trắng của anh ạ, bắt gián điệp ai lại ra đây bàn cho chúng mình nghe lóm được bao giờ, chắc họ cần căng thêm mấy cái khẩu hiệu cho oai thôi. Tôi gật gù:

- Chắc thế anh ạ, vì em nghe họ nói "phải đủ 10" chắc là 10 cái khẩu hiệu nữa, anh há? Sao họ chẳng lắm thế hả anh?

Anh định hôn tôi để trả lời, nhưng tôi đã vội vàng đẩy anh ra và trách nhẹ nhàng:

- Anh hay thật đấy! Ngồi ngay đây mà dám hôn, người ta nhìn thấy kia kìa.

Rồi như có linh tính, tôi giục anh:

- Về đi anh. Anh ngạc nhiên nhìn đồng hồ:

- mới 8 giờ 05 phút mà em, rồi anh hạ giọng:

Đừng giận anh, anh sẽ không đòi hôn em nữa đâu.

Không phải thế đâu anh, nhưng không hiểu sao em nóng ruột quá, chỉ muốn về thôi.

Như minh họa lời tôi, gần chỗ tôi phía xa những đôi nam nữ ngồi chơi hóng mát không hiểu có lỗi gì mà công an áp tải về đồn.

Tôi chỉ cho anh:

- Kìa anh! họ có chằng khẩu hiệu đâu, họ bắt người đấy chứ!

- Ừ nhỉ chắc những đôi đó bậy gì đó, nên công an họ mới mời về đồn chứ Anh cố gắng giải thích, nhưng tôi không tin:

- Bậy bạ gì đâu, em thấy họ cũng ngồi chơi như mình thôi mà. Rồi tôi cương quyết đứng dậy:

- Về thôi anh ạ.

Nói rồi tôi lững thững đi trước và dừng lại chờ anh trên vỉa hè cạnh lòng đường, còn anh phải loay hoay mở hai cái khóa xe đạp mà cái nào cũng khó mở cả (Hà nội giờ kẻ cắp như rươi, có người cẩn thận còn khóa xe đạp bằng 3 cái khóa to tướng).

Bỗng có một người công an đến bên tôi hỏi:

- Đề nghị chị cho xem chứng minh thư.

Tôi ngạc nhiên quay lại, nhưng tôi vốn bướng bỉnh:

- Xin lỗi! đề nghị anh cho xem giấy tờ vì độ này công an dõm nhiều lắm. Hấn sẵn giọng:

- Chị ăn nói cho cẩn thận, giấy tờ chị đâu?

Nhưng tôi cũng cứng và đánh giọng lại:

Anh không có quyền quát nạt và xem giấy tờ của tôi trừ khi tôi vi phạm. Hấn gằn giọng:

- Trên đài báo, tivi đã phổ biến điều ... luật.. tất cả mọi người công dân khi ra đường đều phải có giấy tùy thân, giấy tờ chị đâu?

Lúc này thấy tôi đôi co to tiếng, nhân dân đã vây xung quanh và ủng hộ tôi:

- "Công an độ này làm việc tùy tiện quá".

- "Phải có pháp luật, chứ, muốn xét giấy ai thì xét, muốn bắt ai thì bắt hay sao".

Được thể, tôi mĩa mai hấn:

- Xin lỗi anh, nhà tôi làm chả đủ ăn, lấy đâu ra mà đài với tivi, còn báo thì tôi cũng chả có thời gian đâu mà đọc, nên đi chơi tôi chả mang theo làm gì. Thấy tôi sơ hở hấn vạ vạ tới:

- Chị đi chơi với ai? bạn chị đâu? Tôi bức tức:

- Tôi đi với ai, anh không có quyền hỏi:

Lúc đó anh đã mở xong hai khóa xe tai ác và hót hải dật xe đến:

- Có chuyện gì thế em? Anh ngạc nhiên hết nhìn tôi lại nhìn tên công an:

- Chuyện gì thế đồng chí? Thấy anh mặc áo quần lính lại xưng hô đồng chí, nên hấn đã dụ giọng:

- Anh là bạn trai của cô này à?

- Vâng! đúng thế.

- Đề nghị anh cho xem giấy tờ.

Anh giật mình hỏi:

- Bạn gái tôi vi phạm luật pháp chẳng?

Tôi chêm vào khinh bỉ.

- Thế mới khùng chứ. Nhưng tên công an đã rít lên:

- Mời anh chị về đồn giải quyết.

Anh trấn tĩnh và hỏi lại hấn:

- Xin đồng chí cho biết lý do.

- Vì anh chị không có giấy tờ, chiếu theo điều.. luật.. hấn nhai lại điệp khúc khi này.

Anh thở phào nhẹ nhõm:

- Ô! có vậy thôi ư đồng chí. Đồng chí thông cảm cho, đi chơi rất ít ai mang theo giấy tờ, nhất là phụ nữ, còn tôi thì lúc nào cũng có mang theo, đồng chí có cần xem không?

Không hiểu vì sĩ diện hay tự ái, hay là nhiệm vụ trên giao chưa hoàn thành hay hấn chưa lập được "thành tích" nào để dâng lên Đảng cả, nên hấn cương quyết:

- Về đồn sẽ giải quyết.

Tôi cự lại:

- Tôi không đi đâu hết, tôi không vi phạm pháp luật, nên tôi.. Hấn cắt ngang:

- Có ý kiến gì, về đồn trình bày, không được gây ồn ào mất trật tự ở đây.

Tôi cáu tiết, mặt bừng đỏ:

- Ai gây? Anh hay tôi gây, đang nhiên... Anh đã kéo nhẹ tay tôi:

- Đi đi em, vào đồn mình sẽ trình bày, đứng ở đây sẽ gây cản trở giao thông, bất tiện lắm. Tôi hậm hực cùng anh theo tên công an về đồn ở cạnh đó.

Qua một cổng tráo có căng khẩu hiệu "thi đua lập thành tích dâng Đảng", hấn đưa chúng tôi đến một căn phòng rộng, trong đó đã có gần hai chục thanh niên cả nam

lẫn nữ đang ngồi nghe một tên công an diễn thuyết gì đó (chắc tên này là trực ban, tôi nghĩ thế), tên "áp tải" bảo chúng tôi ngồi rồi nháy mắt với tên trực ban:

- Đủ 10 rồi đấy nhé. Rồi hấn đi ra.

Tôi thắc mắc và hỏi: "Sao lúc nào mình cũng nghe thấy công an nói "Đủ 10; phải đủ 10 là sao nhỉ" Trời ơi! thôi! tôi hiểu rồi, để kiểm tra xem mình đoán: có đúng không, tôi đưa mắt đếm số nam nữ hiện có trong phòng thì quả thật suy nghĩ của tôi không sai, kể cả chúng tôi là có 10 đôi nam nữ bị bắt về đồn. Ghê thật, tôi thảm kêu lên: "để lập thành tích, đủ chỉ tiêu, tội này đã dùng mọi thủ đoạn để bắt người bừa bãi, đi chơi không mang giấy tờ cũng là có tội - thật hết chỗ nói".

Trên kia tên công an vẫn tiếp tục bài diễn thuyết từ bao giờ:

- Công viên, bờ hồ nà những nơi công cộng v.v.. nà để cho các cụ già về hưu tập thể dục mỗi sáng, hay đi dạo mỗi chiều, và nơi các em học sinh đi tham quan và học hỏi thêm để thêm yêu thủ đô, yêu tổ quốc, cho các du khách nước ngoài đi du lịch nước ta, biết được vẻ đẹp của thủ đô ngàn năm văn vật. Vậy mà các anh chị lại đưa nhau ra những chỗ đó để nhổ tóc, nhổ nông mày, nông lách cho nhau, nại còn lặn trúng cá cho nhau nữa chứ, thậm tệ hơn, có anh chị còn dám ôm hôn nhau ở đó mới chết chứ, thật hết chỗ lối, không có tí nào văn minh lịch sự gì cả, các anh chị có biết lịch sử của thủ đô Hà nội không? Hà nội nà trung tâm văn hóa.

Ồ trong đám thanh niên, đã có vài người bụm miệng cười nho nhỏ, không hiểu họ cười tên công an nói ngọng L thành N hay là cười về sự thông thái lịch sử thủ đô. Còn tôi, tôi thảm nghĩ:

- không hiểu hấn có vợ chưa mà sao "ngây thơ" thế, hay hấn chỉ giả vờ "thỏ non đeo kính lão" một tí để kịp chúng tôi thôi, thật là kỳ cục, công viên, bờ hồ... không có những đôi nam nữ thanh niên nhí nhảnh vui đùa mà chỉ toàn bà già

ông già cùng với con nít thì còn gì là vẻ đẹp của thủ đô nữa? Hơn nữa hẳn nói quá đáng thanh niên Hà nội cũng lịch sự lắm chứ bộ, ai lại đưa nhau ra đây để nhô lông nách lông mày.. bao giờ.

Bỗng đồng hồ điểm tí tí tí.. tuýt, trời ơi đã 9 giờ rồi - tôi bồn chồn do lắng "Giờ này không thấy tôi về, chắc má sẽ lo lắm đây", hôm nay ra ngõ gặp ai mà đen đui thế này. Nỗi uất ức trào lên, động hai bờ mi chỉ chờ cơ hội là tuôn hoai. Thấy vậy anh an ủi khe khẽ:

- Bình tĩnh em, phải có can đảm lên nào, đừng để họ thấy mình hèn yếu, nào em!

- Vâng! Tôi khẽ đáp mà nuốt nước mắt ngẩng đầu nghe tên công an kết thúc:

- Giờ mỗi anh chị viết 100 lần vào tờ giấy này câu sau đây:

"Tôi xin hứa giữ gìn thủ đô sạch sẽ văn minh lịch sự, lần sau vi phạm tôi sẽ..". Sau đó mỗi anh chị nộp phạt 10 đồng tiền vi phạm vi cảnh. Nói rồi hẳn phát cho mỗi người một tờ giấy trắng để viết, đến lượt, tôi không nhận tờ giấy hẳn đưa mà nói:

- Anh nhầm rồi, tôi.. Biết tính tôi ngang và thẳng, anh vội đỡ lời tôi:

- Đồng chí ạ, chúng tôi được mời vào đây vì không có giấy tờ tùy thân, chứ không phải là.. Hẳn ngắt ngang:

- Không có giấy tờ cũng cứ viết vào đây 100 lần có sao? Anh không còn giữ được thái độ ôn hòa nữa:

- Xin lỗi đồng chí đồng chí học ở trường nào mà lý luận hay như vậy? Có phải là không có chứng minh thư khi ra đường là làm thủ đô mất sạch sẽ, mất văn minh lịch sự không? Đề nghị đồng chí làm đúng tình thần khẩu hiệu trên tường "Vì dân phục vụ kia.

Thấy anh có lý, hẳn yếu ớt:

- Tôi chưa hỏi đến anh, bao giờ đến lượt anh mới có quyền nói.

Anh đứng phất dậy:

Đây là bạn gái của tôi, chỉ vì.. Bỗng một giọng khu tư khàn khàn vang lên:

- Có việc chi mà ồn ào rúa rùi? Tất cả đều giạt mình quay lại, đó là một người đàn ông đứng tuổi, mặc quần áo sovín không hiểu ông ta vào phòng từ bao giờ. Tên công an lúng túng ấp úng:

- Báo cáo đồng chí báo cáo... anh chị này..

- Tui nghe thấy hết rồi, sang chúng tôi ông nói tiếp:

Về phòng tui giải quyết.

Chúng tôi theo ông ta đến một văn phòng nhỏ nhưng gọn gàng và đầy đủ tiện nghi sau khi nghe anh trình bày lại toàn bộ sự việc, ông ta cau mặt:

- Anh có biết đi đâu cũng phải mang giấy tờ tùy thân không?

- Biết chứ, thưa đồng chí nên lúc nào tôi cũng mang theo người.

Hơi bối rối một chút, nhưng chỉ thoáng qua, ông quay sang tôi:

- Còn chị có biết không?

Tôi lúng túng:

- Dạ! dạ.. cháu nghĩ là chỉ đi chơi một tí nên không mang theo giấy tờ ạ.

Như bắt trúng mạch, ông bồi luôn:

- Đó, vấn đề là ở chỗ đó, vì lý do đó mà anh chị phải vô đồn để thể còn gây to tiếng với đồng chí trực ban nữa nhé. Anh toan đấm chính, nhưng ông ta vội vã xua tay:

- Rã rúa? Thanh niên thời đại mới, không được bảo thủ, phải tiếp thu ý kiến phê bình mới tiến bộ được, bây chừ anh chị nộp 10 đồng tiền phạt vi cảnh không mang giấy tờ tùy thân, rồi về hè.

Nghe thấy câu về, tôi như trút được gánh nặng, thờ hất ra, biết tâm lý tôi lúc này anh vội móc ví lấy 10 đồng nộp phạt rồi cảm ơn ông ta, đưa tôi về.

Đi ngang qua phòng lúc này, tôi vẫn thấy các bạn "đồng hành" của tôi đang cắm cúi ngồi viết một cách nhẫn nại. Tôi tự hỏi:

- Có phải họ là cánh tay phải của

Đảng đó không? Sao họ lại bị ngược đãi như vậy, và họ sao lại cam tâm ngồi viết những câu vô lý đó cơ chứ, sao không đồng tâm viết một lá thư gửi cho Bộ nội vụ hay Bộ thông tin văn hóa để hỏi

xem công viên, và những nơi công cộng.. không cho thanh niên dạo chơi và hôn nhau phải không? Và nếu thế có vi phạm vào luật pháp chẳng? Có làm cho thủ đô mất sạch sẽ, mất văn minh và lịch sự chẳng? Rồi tôi tự an ủi mình chắc họ muốn về, nên công an bảo sao nghe vậy, đó là tâm lý chung chứ "đấu tranh thì tránh đầu". Tôi không nén được tiếng thở dài khe khẽ.. họ tiêu cực quá..

Lên xe, anh gò lưng cố phóng nhanh về nhà, mà tôi vẫn cảm thấy quá chậm. Tôi giục anh:

- Nhanh nữa lên anh, Má ở chắc lo lắm đây.

Rồi tôi chọt hờn trách anh vô lý:

- Cũng chỉ tại anh ý! em đã bảo về từ sớm thì không, nên mới xảy ra nông nổi này chứ.

Thông cảm với tâm trạng tôi lúc này, anh không giận chỉ thở dài an ủi tôi:

- Đừng lo em! anh sẽ vào giải thích và xin lỗi má, chắc má sẽ hiểu thôi mà.

Nghe nhắc đến má, tôi càng nóng ruột hơn, lòng dạ bồn chồn âu lo biết nói sao để má hiểu đây, nói dối thì không bao giờ tôi nói, mà nói thật thì má làm sao tin được, đã 70 năm rồi, có bao giờ má tôi thấy chính quyền bắt người vô cơ đâu? Chắc má nghĩ tánh tôi ngang bướng, cãi lại nên họ mới bắt vô đồn, chắc má phiền và buồn về tôi lắm đây. Trời ơi! Biết nói cách nào bây giờ đây há Trời há Đất.

Nghĩ đến đây bao nỗi uất ức ngang trái đè nén trong tôi chọt trào dâng... Tôi gục vào lưng anh, nức nở khóc...

## BÀI DỰ THI SỐ 03





# KỶ NIỆM ÊM ĐỀM

*Ngày nắng ấm trời âu  
Nhớ quê hương, nhớ bạn hiền*

*Mến gửi Tàn, Thùy Nhiên và  
các bạn của trường lớp thân yêu*

Tàn và các bạn còn nhớ đến cô bé luôn luôn được ưu tiên ngồi ở bàn đầu của lớp chứ! Giờ này Tàn làm gì, có liên tưởng đến Trang không nhỉ?

Tàn biết không mấy hôm nay bầu trời Tây Đức thật là trong xanh, không khí ấm áp, cũng là dịp các hoa lá, cây cỏ mặc sức mà chen nhau đâm chồi nở nụ đó. Sáng nay khi bình minh lên người ta lại được dịp nghe hòa tấu của các chú chim non cất tiếng hót.

Mùa đông lạnh lẽo, đây những tuyết trắng cuộc sống hình như chậm lại. Trái lại vào mùa xuân và hạ thì cả người lẫn cảnh vật trở nên tung bừng, nhộn nhịp. Ngoài sân ba má lo vun trồng từng cánh hoa, từng luống rau. Theo Trang thấy không riêng gì ba má Trang mà hầu hết mọi người đều thích thú và chăm sóc từng ngọn rau cánh hoa của họ vào dịp hè. Như hồi sáng nay khi Trang thức dậy đang lo ăn sáng để đến trường thì ba Trang đang tưới cây, cỏ trước và sau nhà rồi.

Trên đường đến trường Trang cảm thấy, vui vẻ trong lòng lắm vì cứ mỗi lần thấy nắng lên là con người Trang rất là sáng khoái.

Nắng Tây Đức không nóng bỏng bằng ánh nắng quê hương ta, nhưng nó cũng cho con người và cảnh vật sinh lực. Tuy nhiên nó có được mọi người coi là nguồn sống không thì còn tùy ở quan niệm của mỗi con người chúng ta vì "người buồn cảnh có vui đâu bao giờ", đúng không?! Theo Trang, khách quan mà nhìn thì mùa xuân và mùa hạ là hai mùa tràn đầy sức sống nhất. Mùa của đâm chồi nảy nở, mùa của du lịch, của chơi thể thao ngoài trời. Ở nước mình chỉ có chính yếu hai mùa, nắng và mưa. Nắng chói chang nhất là vào lúc 12

giờ trưa, rồi những cơn mưa như trút nước. Nhắc đến mưa làm Trang tưởng nhớ lại những lần đã cùng lũ bạn nài nỉ ba má cho đi tắm mưa. Sao những lần tắm mưa như thế thì Trang dễ bị cảm lắm nhưng là con nít thì thích vui hơn buồn, sống vô tư và việc lo xa còn là bên ngoài thế giới của trẻ con. Bởi vậy cứ trận mưa nào to là Trang cứ chạy tắm mưa ngoài trời. Theo Trang biết thì ở Việt Nam tắm mưa cũng được phổ biến lắm, phải không Tàn? Còn giờ đã ở Tây Đức thấy mưa là Trang cứ rú ở trong nhà, đôi khi nghe tiếng sấm sét cũng hồi hộp.

Còn ở Việt Nam cứ mỗi lần mưa đêm là đêm đó người ta ngủ ngon nhất, tiếng mưa rơi trên mái tôn tạo nên những tiếng tí tách như ru ngủ và đưa người vào mộng đẹp. Tàn nè, khi Trang còn ở Sài Gòn có lần anh bạn cùng xóm rủ Trang đi bơi, anh đưa Trang đi bằng xe đạp, lúc lên dốc, anh nhờ Trang đạp phụ, nhưng như Tàn cũng biết, sức mấy mà người ta này phụ ảnh. Trước khi đi má Trang còn bảo ảnh phải canh chừng Trang nữa chứ, Tàn biết ảnh nói sao không? Ảnh cười rồi nói "Thưa bác, ai chứ Trang thì bác yên tâm, Trang không cần sự canh chừng của cháu đâu. Trang biết bơi và còn nhanh nhẹn nữa", Trang đi bơi như vậy vui lắm. Nhưng uổng công Trang tắm sạch sẽ, đến khi ra về trời lại đổ cơn mưa to làm người chớ lẫn người được chớ đều ướt mẹp như chuột lột vậy. Thế nên Trang đã trách ảnh rủ đi bơi mà không chịu coi ngày, làm mắc công Trang đến nhà phải tắm và thay đồ một lần nữa. Lỡ Trang bệnh thì không có hy vọng sẽ đi bơi với ảnh nữa đâu. Nghĩ cũng vui và trẻ con quá há!

Bây giờ vào dịp hè những bãi biển, hồ bơi đầy những người vui đùa, bơi lội, tắm nắng. Để bù lại những ngày lạnh cóng thở ra khói, sẵn lo cho cơ thể đủ Vitamin D luôn thể. Lúc trước Trang đã vài lần được ngâm mình dưới nước mặn của biển Vũng Tàu, thật thoải mái, vui nhộn. Chỉ tiếc là Trang

chưa lần nào ở lại Vũng Tàu vài ngày để ban đêm có dịp ngắm hoàng hôn xuống, ngắm bãi biển, nghe tiếng sóng vỗ và ánh trăng treo với muôn ngàn ánh sao lấp lánh trên nền trời cao. Nhất là. Nhất là được bách bộ trên bãi biển, thơ mộng lắm Tàn hờ? Tàn nè, nếu có đi Vũng Tàu trong một ngày gần đây thì phải nhớ ngắm những thứ mà ta chưa trông thấy được thật kỹ nhé và hãy mượn giấy bút mà diễn tả cho Trang nha. Chắc chắn sẽ nên thơ và linh động lắm!!!

Những khi trời nóng bạn học trong trường Trang bên này đâu chịu được sức nóng, họ mở toan cửa sổ, nhưng vẫn không thắm vào đâu cả. Lũ học trò thích nhất là "Hitzefrei" để mà về nhà sớm rồi rủ nhau đi bơi, chèo thuyền v.v. còn tội mình khi xưa, ra sao Tàn nhỉ? Lúc nào cũng phơi mình trong nắng ấm. Tàn còn nhớ những lần ra chơi trong sân trường tội mình đã làm không? Cho Trang vài phút để hỏi tưởng lại nhé, tội mình thích nhất là ngồi dưới bóng cây đẹp ở giữa sân trường để mà tâm sự, trò chuyện, chọc phá nhau, có phải không? Nè, Trang còn nhớ, lúc ấy ta nhỏ nhất trong đám bạn nên luôn luôn được các bạn che chở làm người ta thấy vui thích và ấm cúng lắm đó. Nhớ lại những lần nghe cô Tuyết giảng Giảng Văn, tội mình ai ai cũng tỏ vẻ chăm chú lắm, tay thì viết không nguôi nhưng đầu óc không biết gửi đến nơi đâu nhỉ?! Những giờ Giảng Văn như vậy thật là dễ chịu không Tàn?!

Vui nhất là có lần Minh Triết phá Trang cái gì, Trang quên rồi bị Tàn và các bạn rượt, bắt được và thọc lét Minh Triết. Làm Triết tổn luôn há! Nhắc làm Tran muốn nhin cười không được. Rồi đến những lần trả bài, đứng giữa lớp thì mới hỏi hoài quá, Tàn há!

Trang bây giờ lâu lâu phải học những bài thơ Goethe, Heinrich Heine, Bertholt Brecht.. rồi đứng trước lớp để mà diễn tả bài thơ, học thuộc nhưng khi đứng trước đám đông thì run lắm Tàn à!

Những lần như thế Trang lại nhớ đến lớp của mình ghê vậy đó.

Tần có tướng tượng được không, chị của Trang cũng để thỏa mãn niềm ao ước, đi mua vải, cưa cây, tìm dây để làm một chiếc võng ở ngoài sân. Trông giống như là ở Việt Nam lắm. Tức cười nhất là sân nhà Trang là sân gạch chứ không là sân cỏ nên ngồi trên võng đưa mà lỡ té xuống thì ôi thôi tội nghiệp cho cái "bàn tọa" lắm. Mặc dầu biết vậy nhưng nó cũng không là vật chướng ngại để kèm chân Trang lại không cho Trang ngồi lên võng. Nằm trên võng gió hiu hiu, nghe chim hót, ngửi mùi hương hoa mà nghe được tiếng hò hoặc tiếng ru em thì tuyệt lắm đó Tần! Mùa hè Tần sẽ làm gì? Trang thì thích nhất là đi bơi, đi chơi thuyền nè, riêng mùa đông thì Trang cũng thích đi trượt băng nữa. Trang thấy trời đẹp là phải tận hưởng nó đó vì bên này cứ vài ngày trời nắng là ít ngày sau trời lại âm u "Nắng mưa là bệnh: của trời" mà Tần hả?

Trang cứ rủ anh chị chơi đánh vợt v.v... đến mà trẻ em Đức ở gần nhà, chúng biết Trang thích chơi trò chơi nên tụi nó hay rủ Trang và anh chị chơi nhảy quay, nhảy lò, nhảy giựt chơi đập tường 1/23, và chơi tat lon nữa. Trang, anh chị và họ chơi như vậy, đến 9-10 giờ tốt khi mà phải trả sự im lặng, cho láng giềng ru giấc ngủ.

Nếu viết và tả những sinh hoạt của Trang trong dịp hè cho đầy đủ phải viết hoài hoài đó. Tóm lại mùa hè là mùa được Trang yêu thích nhất, cũng như những nhà thi sĩ yêu thích mùa thu để dựng nên những bài thơ, văn của họ vậy...

Viết để cho Tần biết Trang vẫn nhớ đến các bạn, Sài Gòn nơi mà Trang đã có những kỷ niệm đẹp./.

---

## BÀI DỰ THI SỐ 4

### ANH GÙ

*Đã sinh ra ở trong trời đất  
Phải có danh gì với núi sông.  
(Nguyễn Công Trứ)*

Thú thật, tôi không biết viết truyện, nhưng chuyện "anh Gù" cứ ám ảnh trong tôi, nay tôi kể lại, có sai sót mong độc giả cảm thông.

Đến bây giờ trong phố, cũng chẳng ai biết anh là con ai, nghe đồn, thì anh được người ta nhặt ở ngay cổng nhà hộ sinh, chỗ gốc cây đa già cũ. Không cha, không mẹ, không người thân thuộc lại thêm tật Gù mắt lác. Nghĩ hoàn cảnh anh Gù mà thương. Từ trẻ, đến già người ở khu phố này quen gọi anh là anh Gù. Lâu rồi thành tên. Anh Gù cũng biết thân phận lắm, chẳng dám nói hoặc cãi lại một ai, chỉ làm lúi làm cá ngày. Có hôm đang dọn đồ cho các bà, các cô, bỗng đâu một cô mãi đạp xe đâm phải anh Gù, chẳng xin lỗi, còn mắng "người đâu, có mắt như mù". Anh không cáu, không mắng lại chỉ ngược lên nhìn một lượt rồi lại làm lúi làm tiếp.

Nhà tôi ở đầu phố, giữa phố là chợ nhỏ, chợ tuy nhỏ xong cũng đủ thứ bán, nào là gạo, rau, dưa, hoa quả w..., đủ cung cấp thực phẩm cho cả khu. Chẳng ngày nào là tôi không qua chợ, lâu rồi thành quen, những hôm không ra được lại thấy nhớ. Đến nay đã gần chục năm xa nhà, xa các chợ nhỏ đó mà tôi vẫn còn nhớ như in, đầu chợ là hàng bà Minh béo bán rau tươi và hàng khô, đối diện là hàng bà Giáo, bà có mấy con học đến tiến sĩ, lui bên trong một tý, cạnh hàng bà Giáo là hàng chị Loan v.v...

Tôi không nhớ rõ anh Gù đến chợ từ bao giờ, chỉ biết công việc của anh, cứ sáng là dọn đồ ra cho mấy bà, mấy cô, chiều lại dọn vào.

Anh được các. bà, các cô bố thí cho ít đồ ăn qua ngày đoạn tháng. Đêm đến, anh Gù ngủ trong những túp lều chợ. Ngày đầu gặp anh Gù tôi sợ lắm, trông anh dị dạng lại cứ làm lì. Ra chợ nhiều, gặp anh nhiều, tôi lại thấy mến. Anh Gù tốt bụng lắm, ai cần gì, giúp được là anh giúp liền, không đòi công mà cũng chẳng nghĩ đến ơn huệ.

Có, lần chơi quay, tôi bị bạn lớn tuổi bắt nạt anh đã đứng ra bảo vệ tôi. Trong câu chuyện via hè của các bà, anh Gù cũng thường được nhắc đến, ai cũng thương anh là người tốt bụng, mà đời sống lại bị đọa đày. Anh Gù không vì hoàn cảnh mà buồn, trái lại đàng khác. Anh cảm thấy sướng hơn mọi người, anh chẳng lệ thuộc bất cứ cái gì, cái mà người ta cần để bon chen thì anh dừng dừng, người ta sống lệ thuộc vào vật dụng thì anh có giường đất màn trời. Cuộc sống của anh lúc nào cũng thoáng đãng. Anh gần gũi thiên nhiên và cảm nhận nó sâu sắc. Những hôm mưa rào, vào đêm hè, anh nằm lắng nghe hợp âm hùng mạnh của mưa để sau đấy lắng đọng tâm hồn nghe nốt nhạc bi ai tí tách của hàng hiên. Không có ai thân thuộc, anh lầy trắng, sao làm bạn. Đêm trắng, chị Hằng thường xuống đùa rờn cùng anh. Các bạn sao cùng lam lũ như anh, ban. ngày đi làm biển biệt, để đêm về lại hiện ra nhấp nháy cùng anh tâm sự. Những hôm trăng sáng, sao nhiều là anh vui lắm.

Cuộc sống càng ngày, càng khó khăn hơn, chính phủ chỉ lo nói mà không lo làm. Lịch sử 4000 năm . chưa bao giờ người nông dân phải dứt ruột, ứa nước mắt bỏ đồng hoang như bây giờ. Kết quả của ba mươi năm tiến lên chủ nghĩa xã hội là một hình thức tập thể mới ra đời "ăn mày tập thể" có giấy giới thiệu đảng hoàng. Nghĩ mà đau, mà xót, người dân Việt Nam cần cù, chịu khó là vậy vì đâu lên nông nỗi này?

Cái khó, cái khổ của toàn dân cũng ảnh hưởng ngay đến anh Gù, anh vừa chịu đói hơn, anh không kêu, mà chỉ gù thêm ra. Cuộc sống khó khăn đã làm nảy sinh ra trộm, cắp và các tệ nạn xấu khác. Bây giờ, ăn trộm, ăn cắp nhan nhản, xảy cái là mất. Riêng chợ phố tôi an ninh vẫn bảo đảm, thẳng ăn cắp nào mò đến chợ gặp anh Gù là buồn đời. Chúng cảm anh lắm, xong lại sợ, hơn nữa trả thù anh Gù không phải dễ, còn vật chất anh có gì đâu mà trả thù. Có những chợ

## BÀI KINH SÁM HỐI

được cả đồn công an giữ trật tự mà trộm, cướp vẫn hoành hành. Lúc này dân phố có câu thơ truyền miệng:

*"Ngày xưa cướp ở ngoài sân*

*Ngày nay cướp ở trong quần chúng ta"*

Chẳng là bọn lãnh đạo, công an, vận ra rả nói là cần phải đi sâu vào quần... chúng, thực chất là để dò xét và cướp ngày. Trong chợ phố tôi chỉ có bà Giáo là người hiền lành, nhân hậu và thẳng thắn. Nhưng khổ nỗi, thời buổi cướp ngày là thế mà bà nhất định không chịu "đám mồm" bọn chúng. Thế thì chuyện phải xảy ra sẽ xảy ra.

Thành phố tôi nhỏ, nhưng không đẹp, nhà cửa san sát, đường phố hẹp. Sau bao năm không tu sửa nay trông càng điêu tàn hơn.

Mảnh đất này đã gắn liền với tên tuổi các vị anh hùng như Hưng đạo vương Trần Quốc Tuấn, văn sĩ Nguyễn Khuyến, Tú Xương... "Buổi tối phố xá trông càng buồn hơn. Mùa hè, buổi tối thường mất điện, ngồi trong nhà, như trong lò, cứ hầm hập. Thôi thì kéo nhau ra vỉa hè, ngồi tán gẫu, hóng chút gió. Đám trẻ con thì rông rần xếp hàng lấy nước. Bây giờ nghĩ lại thấy vui mà sợ. Người đâu lắm thế, ngồi đây hai hè. Như thường lệ, sau bữa cơm chiều độ 6-7 giờ tối mọi người lại kéo nhau ra hè ngồi. Hôm đó có sự kiện, đám công an, hành chính, chính quyền từ đâu kéo đến nhà bà Giáo, chắc có chuyện lôi thôi rồi. Mọi người kéo nhau ùa đến xem. Thằng đồn trưởng đọc quyết định khám và tịch thu tài sản, xong chúng chia nhau lục soát và bùng đờ ra. Ở nhà chỉ có bà, cô dâu cả, hai đứa cháu, còn mọi người đều đi làm xa cả. Bà giáo uất quá, bà có vi phạm gì đâu? luật pháp đâu thế này, bà ngó trừng trừng lũ cướp ngày, không nói nổi một câu, có cái gì dâng lên, nghẹn ứ họng bà. Bên ngoài bà con đứng xúm xít, bàn tán xôn xao. Từ đâu, bỗng nhìn anh Gù xuất hiện, anh đứng sừng sững giữa nhà, mặt anh đầy

về căm hận. Lần đầu mọi người nghe anh nói to, nói đồng đạc đến vậy "Cút đi, cút ngay đi lũ cướp

ngày". Ai nấy đều giật mình, sừng sốt, bọn cướp khựng lại, trở mắt nhìn, chỉ giây phút sau, chúng trấn tĩnh ngay, hóa ra chỉ có thằng không cha, không mẹ. Tên đồn trưởng quát lũ đàn em lục soát tiếp. Không ai nhìn rõ, chỉ nghe tên đồn trưởng kêu đến "ói, hấn ngã quay lơ. Trong đám đông lúc đó có ai kêu to "Đánh bỏ mẹ chúng đi bà con ơi". Tức nước vỡ bờ. Nổi khờ bao lâu bị đè nén như có dịp bùng ra. Mọi người ùa vào. Trận ẩu đả diễn ra loạn xạ. Ai cũng lo cho anh Gù bị trả thù, riêng anh vẫn bình thản, không chút lo lắng chuyện thường, lẽ phải, phải làm mà. Mọi chuyện rồi cũng lắng đọng và qua đi, nhường chỗ cho chuyện giá cả tăng vùn vụt. Hơn tuần sau, trong đêm mọi người nghe tiếng sừng nổ, giật mình tỉnh giấc, chẳng ai hiểu mô tê gì cả. Sáng sau mọi người mới biết, hồi đêm anh Gù bị bắn chết.

Chị Loan vừa khóc vừa kể, Chúng nó khó lắm, hò nhau định vào trói anh anh bỗng tỉnh giấc, thằng đồn trưởng sợ quá, giở súng bắn hai phát vào đầu anh". Ngưng một lát, chị kể tiếp vẫn giọng nghẹn ngào đầy nước mắt " Nhờ ánh trăng chiếu rõ khuôn mặt anh, chị mới thấy anh như mỉm cười, chẳng

lộ vẻ đau đớn gì cả. Anh có lắm bầm nói gì đó, hình như anh trần trối cùng các bạn trăng sao "đừng buồn và anh ra đi, anh đã sống một đời người. Anh muốn nhắn nhủ cả chúng tôi nữa phải không anh Gù? anh Gù ơi./.

### BÀI DỤ THI SỐ 05



Đêm vắng lặng. Đêm hát hieu cô quạnh của một phận đời sau những tháng năm miệt mài theo dòng đời lao xao nghiệt ngã. Còn lại gì ngoài một tâm hồn lêu lêu lạc lõng, Còn lại gì ngoài một thân xác rã rời. Tất cả, nỗi chán chường tuyệt vọng!

Hắn ngòi đó. Thân bất động, nhưng tâm trí hắn bỗng bồng bềnh giao động. Nhìn lại mình trên vách, hắn nghiệm lại khoảng đời hắn đã đi qua. Như một thân gỗ mục trôi theo giòng nước lũ. Thật mệt mỏi theo con nước chảy lên, và cũng thật bơ phờ theo con nước xuôi về. Bấp bênh trôi nổi quay cuồng theo con nước xoáy, không bến bờ yên nghỉ, để từ đó... tìm nơi nương tựa.

Đời quả thật vô thường. Hạnh phúc và khổ đau có có không không. Tan hợp tan như mây lơ lững giữa bầu trời. Vũ trụ bao la. Rồi mây kia sẽ bay lạc về một cõi hư vô nào đó - lang thang không định hướng!

Trăng đã dần lên cao. Ánh trăng mờ nhạt tỏa nhẹ ở một góc trời. Ánh trăng không đủ sáng để xóa tan màn đêm u tối, nhưng vừa đủ để soi vào đời hắn, xuyên qua tâm linh, đánh thức con ngủ đời mê say vui dập. Mông lung nhìn về ánh trăng xa, hắn chợt hiểu được rằng, tối hôm nay ánh trăng dẫn lối đưa hắn về một vùng căn nguyên tội lỗi nào đó xa xưa, thuở hắn còn tung tăng, cắp sách đến trường, thuở hắn cùng lũ bạn nhỏ chân sáo bay bay rao khắp ngôi chùa nằm cheo leo nơi triền núi. Ký ức tuổi thơ lại trở về trong hắn, nhẹ nhẹ rạc rời.

Thích Ca Phật Đài - một ngôi chùa trang nghiêm - một tên gọi linh thiêng ngàn đời. Hồi nhỏ, hắn thường lui tới nơi này. Hắn đến vì thích ngửi mùi hoa sứ. Hắn đến vì thích không khí yên tĩnh nơi này. Theo thói quen, hắn bước theo từng - bậc tam cấp cao lêu nghêu, đi về hướng tay phải giữa lưng chừng ngọn núi, vị Phật Thích Ca

đã ngồi đó, từ bao giờ hấn không rõ, nhưng trông thật hiền từ. Trong trí óc non nớt lúc bấy giờ, hấn luôn luôn tự hỏi, tại sao người lại ngồi đây nhỉ? Nhìn theo đôi mắt người, hấn không hiểu người đã nghĩ gì khi nhìn về nơi chốn xôn xao, những hỗn loạn nhip nhàng nơi phố phường chen chúc?

Vào những trưa hè oi ả, hấn thường nằm đó dưới bóng mát che thân của Phật, mơ màng trong giấc ngủ, hấn nghe rất rõ lời thì thầm của gió cùng âm vang sóng biển dâng đưa dạt dào. Bên tai hấn, đâu đó xa xa nơi chánh điện tiếng chuông chùa vọng nhỏ ngân nga. Dưới đôi chân của Phật, hấn có cảm tưởng rằng hấn được che chở nơi người. Thật bình yên, hơi đắng Như Lai yêu kính!

Thế rồi, một ngày kia Phật duyên lại đến với hấn thật tình cờ. Khu vườn trái cây rộng lớn sau lưng chùa, toàn nhãn, xoài và măng cầu. Mùi thơm phưng phức bay xa dẫn dụ, khiến hấn bước chân vào đó. Ăn no nê. Ăn thỏa thích. Nhưng kìa! Nam Mô A Di Đà Phật! Âm thanh là lạ đưa vào tai hấn, Nhìn lên, hấn tối tăm mặt mũi. Thầy trụ trì đã đứng đó tự bao giờ.

Hấn sợ. Con sợ hãi không ngăn nổi giòng nước mắt đang rơi đều đều trên má. Vâng! hấn khóc vì nghĩ rằng, một trận đòn đau sẽ làm ê ẩm người hấn. Nhưng không! đưa hấn vào ngôi chánh điện, vừa đốt nhang thầy vừa nói "cáp là một tính xấu, là một cái tội. Từ rày về sau phải từ bỏ tính xấu, phải tránh xa tội lỗi. Hãy quỳ xuống đó, nghe thầy đọc kinh sám hối. Sau khi tàn một nén nhang con mới được phép ra về".

Lần đầu tiên bước chân vào ngôi chánh điện, với hấn hoàn toàn xa lạ. Không khí trầm tĩnh cùng mùi hương pháng phát nơi đây đã làm hấn quên đi cơn sợ hãi vừa qua.

Quỳ đó, hấn lắng nghe từng lời kinh trầm bổng đều đều. Mặc dù không hiểu, nhưng hấn cũng biết được rằng, bài kinh này là một sám hối ăn năn dành cho riêng hấn.

Trên cao, vị Phật Thích Ca đang nhìn với tấm lòng độ lượng khoan dung. Và hấn, mặc dù đôi đầu gối đau ê ẩm, nhưng vẫn vui thánh thoát lạ thường.

Giờ đây, sau hơn hai mươi năm dài rông rã trôi nhanh, khi ngồi viết lại những giòng chữ này hấn thật xót xa tiếc nuối cho những gì hấn đã vô tình bỏ lại sau lưng. Thôi cũng đành cho một kiếp đời ô trược. Xin một lần tưởng niệm mái chùa xưa. Xin chấp tay xá tội cùng người, hơi vị Phật Thích Ca yêu kính!

## GIẢI "VĂN NGHỆ VIÊN GIÁC"

Bên cạnh mục "Sáng Tác Có Nhận Bút 50DM" của báo Viên Giác, và qua tinh thần phiên họp Ban Biên Tập báo Viên Giác trong ngày 10 tháng 2 năm 1990 tại chùa Viên Giác Hannover, Tòa Soạn sẽ mở thêm giải "Văn Nghệ-Viên Giác" cho các bài viết được đăng trong phần Văn Nghệ báo Viên Giác.

1. Tất cả mọi cây viết, đã từng hay chưa viết bài cho báo Viên Giác, có tên hoặc còn ẩn danh, những cây viết lão thành hay trẻ đều có thể tham dự giải này.

2. Bài viết của tác giả tham dự giải này sẽ được đăng trong phần Văn Nghệ và bài viết này sẽ không đề tên tác giả (chỉ có tòa soạn biết tên và địa chỉ của tác giả) mà sẽ được đánh số.

3. Thời gian : Bắt đầu từ Viên Giác số 57 (tháng 6/90) và chấm dứt đăng bài tham dự giải

này trong Viên Giác số 63 (tháng 6/91).

4. Việc chấm giải : Trong Viên Giác số 63 ra trong tháng 6/1991 sẽ có phiếu chấm bài. Độc giả Viên Giác sẽ cắt phiếu này ra và ghi số hiệu của bài viết mình thấy hay nhất và gửi về cho tòa soạn báo Viên Giác qua địa chỉ chùa Viên Giác. Các giải gồm có hạng nhất, nhì và ba; ngoài ra còn có 5 giải khuyến khích nữa.

5. Phần thưởng cho độc giả chấm giải : tất cả độc giả chấm các bài hay nhất, nhì và ba sẽ được bốc thăm trong Đại Lễ Vu Lan 2535 - 1991. Và cũng nhận được những phần thưởng khích lệ nhất, nhì và ba

6. Phát giải : sẽ được công bố trên Viên Giác 64 ra trong tháng 8/1991 và phần thưởng sẽ được phát trong Đại Lễ Vu Lan Phật lịch 2535 - 1991.

7. Quý Văn, Thi hữu có bài viết tham dự giải này, khi gửi bài về tòa soạn xin ghi chú ngoài bí thư hoặc bên trong giòng chữ : "Tham Dự Giải Văn Nghệ-Viên Giác".

8. Những bài viết tham dự giải này không phản ảnh lập trường và chủ trương báo Viên Giác xin miễn đăng. Và theo thông lệ, nếu không có sự yêu cầu của tác giả, chúng tôi xin miễn gửi trả lại.

Kính mong Quý Văn, Thi hữu nhiệt tình tham dự giải Văn Nghệ - Viên Giác để hỗ trợ và góp phần cho nội dung báo Viên Giác được thêm khởi sắc.

• Tòa Soạn

## NƯỚC NON NGÀN DẶM RA DI

- LÊ THỊ BẠCH NGÀ -

Bọn "nữ kê tác quái" của tụi tôi gồm 10 mạng, học cùng lớp từ đệ thất lên đến đệ nhất suốt mấy năm trung học. Danh từ nữ kê chẳng phải tụi tôi đại đột tự phong cho mà nó hiện hình theo với thời gian rồi được tuyên bố và công nhận bởi cô thầy Giám học, hồi đó là cô Chính và sau là thầy Duyệt. Nghe thì dữ dằn vậy chớ hoạt động gì ở trường mà thiếu mặt bọn nữ kê chúng tôi là mất vui ngay. Đám chúng tôi rất được các cô thầy cưng vì đứa nào cũng có bằng danh dự không nhiều thì ít, còn những mục linh tinh như tổ chức tất niên đi biểu tình, đi thăm chiến binh và nhất là mục thể thao, bóng rổ, bóng chuyền, chạy tiếp sức... tụi tôi có mặt hết, mỗi đứa lo về một môn, nhớ hồi đó thiếu lính cho đội banh đi đấu giao hữu với trường Tàu, trường Phan Thanh Giản nhân dịp mừng Quốc Khánh, chúng tôi phải đi tuyên quân ở các lớp dưới và tập dượt quên đêm quên ngày để đem "cúp" về cho trường... Duy chỉ có mục văn nghệ hát hò thì chịu thua. Cô tôi bảo "bọn nữ tặc tụi bây kéo lên sân khấu thì sân khấu tan tành vì tiếng Hét chứ không phải là Hát !!!"

Học dữ, hoạt động nhiều mà chơi cũng lảm. Chúng tôi chơi không biết mệt. Những ngày nghỉ học chúng tôi lập ngay chương trình đi sửa ngoạn thành phố. Mấy năm đầu còn đi loanh quanh trong thành phố, mấy năm cuối trung học, tụi tôi tổ chức đi chơi xa, sáng đi chiều về, cơm nắm, bánh mì mẹ lo sẵn, đèo thêm mấy đứa em sau xe đạp, một đoàn lâu la gần 20 chục đứa trực chỉ đạp xe về núi Non Nước. Ai ở Đà Nẵng Quảng Nam mà không biết đến Ngũ Hành Sơn hay núi Non Nước?? Đó là một danh lam thắng cảnh nổi tiếng ở miền Trung không thua gì thành nội Huế. Du khách ở trong Nam về Huế chơi thể nào cũng phải đi xe đò vào thăm núi Non Nước. Đó là thắng cảnh của du khách mà cũng là thắng

địa và thánh địa của bọn tôi. Mỗi năm tôi lên xuống Ngũ Hành Sơn 5,7 lần là ít, khi thì với bạn, khi thì với gia đình, có lúc ba mẹ tôi cho tôi làm hướng dẫn viên du lịch mỗi khi có khách quý hay bà con xa về chơi, Núi Non Nước còn gọi là Ngũ Hành Sơn hay Ngũ Chi Sơn (núi bàn tay 5 ngón) nằm cách thành phố Đà Nẵng độ 9 cây số bên kia cây cầu lịch sử Trịnh Minh Thế.

Núi Ngũ Hành gồm có 5 ngọn Kim Mộc Thủy Hỏa Thổ tượng trưng cho Ngũ Hành của kinh dịch mà cũng giống như một bàn tay đặt nằm ngửa trên sa mạc cát trắng, 5 đầu ngón tay là 5 ngọn núi nằm 5 hướng, ở giữa là thung lũng cát gồm độ 30 căn nhà lá xác xơ vì gió, cát ở đó, những gia đình cha truyền con nối sống về nghề đẽo đá tạc tượng. Nghệ thuật tạc tượng của họ rất tinh vi nét tạc sắc sảo và những khối đá ngọc thạch rút từ chân 5 ngọn núi đá bảo đảm cho phẩm chất của ngành mỹ nghệ này.

Chúng tôi tìm một căn nhà gần đường cái khóa xe đạp lại với nhau, gọi cho chủ nhà và bắt đầu đi dạo phố. Dạo phố tức là đi vòng vòng vào những căn nhà nằm dựa hai bên con lộ dẫn vào chân núi để lựa mua những tượng đá nhỏ đem về chưng trên bàn học. Nhà nào như nhà nấy, trên một phần gỗ lớn đặt giữa nhà, chưng bày đủ những tác phẩm và tượng điêu khắc đủ cỡ đủ màu. Tôi vẫn thích nhất những bức tượng Quán Thế Âm bằng đá hồng hay trắng nổi gân xanh, Phật Bà ngự trên đài sen cao, dáng thanh thoát, nếp khăn phủ trên đầu rủ nhẹ xuống vai gấp thành những nếp nhỏ uốn lượn dịu dàng thật đẹp. Hồi đó tuyệt nhiên không có ý nghĩ thỉnh về một tượng cho mình, có lẽ vì quá nặng và tôi cũng chả có đủ tiền để mua. Mấy cô bạn tôi thì mê man với những chiếc vòng ngọc thạch nhuộm đủ màu rất đẹp, thứ này đeo vào tay độ vài ngày một tháng là bết tan nát, vậy mà cô nào cũng thích, cũng mua. Mấy đứa trẻ con em bạn tôi thì mê tới mấy con voi với cặp ngà nho nhỏ và cái vòi cong cong lên trời, con cóc màu xanh có đốm trắng trên lưng đang há miệng kêu hoặc mấy cá chép, cá vàng sống động nằm trên cái đế xinh xinh...

Sau mục mua sắm là mục giải khát nước cam vàng, nước đá chanh, và xá xí con cọt... vừa uống nước vừa cà kê đê ngông với các điều khắc gia, tò mò hỏi về các thứ đá, làm sao biết là đá non hay đá già, về kỹ thuật tạc tượng, cắt đá, lăn đá từ núi về nhà... ở đây tôi đã gặp những cụ già tóc bạc phơ đang để hết tâm hồn vào tượng Phật A Di Đà bên đứa cháu nội 5 tuổi đang chăm chú kỳ cọt mảnh đá nhỏ tượng hình đài sen. Họ ngồi cả ngày, im lặng làm việc và chỉ nghĩ đến hình ảnh Phật. Cần gì phải làm thiền sư để được đi vào cõi phi phiến não, cần gì phải cầu cứu đến Phật Bà dất về cõi tịnh độ với Phật Di Đà... Họ là những kẻ sống yên bình trong cõi tịnh ở giờ phút đó... ở đây tôi đã được nghe chuyện xưa vào 30 năm trước nhân dịp một lễ lớn, một bà thí chủ nhà giàu trong nam ra viếng cảnh chùa, lạ Phật Quán Thế Âm và đã đạt thành ước nguyện. Khi trở về bà phát tâm đặt tạc một tượng Phật Bà cao bằng người thường, chớ vào Nam, cúng dường cho ngôi chùa nọ. Ông Cụ điêu khắc gia vô danh đã làm việc ròng rã trên 6 tháng để hoàn thành tác phẩm, trong thời gian này mỗi ngày cụ lên chùa lạ Phật và ăn chay trường.

Nắng đã lên cao, du khách đã bắt đầu lên núi, chúng tôi cũng nôn nao từ giả chủ nhà, gói đồ vật vừa mua sắm và xách những giỏ thức ăn để vào núi.

Con đường lên núi là một hành lang gồm mấy trăm bậc thang bằng đá rộng 3 thước bề ngang. Chúng tôi dàn hàng ngang đủ 20 đứa, cột chặt hai vạt áo dài lên với nhau cho gọn, tay cầm guốc, tay xách túi đồ ăn hồ nhau chạy đua lên núi, bỏ lại sau lưng những du khách hành hương đang đứng đĩnh vừa leo từng bậc đá, vừa thưởng, thức cảnh vật tổng quát của núi Ngũ Hành. Lâu lâu họ dừng lại, chia nhau ngồi lên những lan can đá nhìn xuống núi. Cảnh trí nhìn từ lưng chừng núi đã thấy đẹp, một bên là vách núi đứng dựng cao vút đủ màu, từ những khe núi từng bụi cây mọc ra ngoài, chia lá rủ xuống những điểm hoa xanh trên nền gấm hồng. Những bậc thang dưới chân do nhiều tảng đá lớn nhỏ xếp lên nhau một cách thứ tự, ngay hàng

thẳng lối từ hơn 300 năm nay vẫn không một vết hư nát theo thời gian với hàng lan can bằng xi măng và đá. Từ đây ngồi nghỉ chân du khách nhìn lại sẽ thấy từ trên cao những chiếc ô tô, nhà cửa, đường sá đều nhỏ lại tượng hình như những vỏ cau, những mảnh lá khô úp xuống nền cát mênh mông và con đường nhỏ dẫn vào chân núi teo lại như sợi dây nhỏ.

Bọn tôi trái lại, cảm đầu cảm cổ chạy một hơi lên đến nửa đường thì thở hết nổi hơi nóng lưng bùng thoát ra bằng lỗ tai, người như bốc thành khói, đành phải dừng lại, há miệng thở, ngồi bệt xuống nền đá, giữa mặt đón gió mai, gió thổi mát rượi hong khô mồ hôi dính bết vào tóc tai và trán.

Mặt trời lên cao, màu nắng gắt dần và du khách kéo về chùa du ngoạn càng đông. Vào những năm thanh bình, Phật pháp được phục hưng, phong trào chân hưng, phát triển chùa hơi lên cao mỗi ngày có đến hàng ngàn người về chơi Ngũ Hành. Mùa hè du khách càng tập nập xung quanh mái nhà bát giác cạnh đường cái lúc nào cũng đầy người, các chiếc xe hàng hay ô tô nhà dân đầy hai bên đường nhựa dẫn vào chân núi.

Mấy năm sau này có kinh nghiệm, chúng tôi chọn ngày thứ hai hoặc thứ sáu để du ngoạn núi Non Nước, để được tự do tác yếu tác quái. Bọn nữ kê chúng tôi tác quái những gì rồi thì bạn sẽ biết.

Núi chính của Ngũ Hành Sơn chỉ có một con đường độc đạo dẫn từ chùa Tam Thai qua đến chùa Linh Ứng. Hai bên đường là những thắng cảnh. Trước hết chúng tôi ghé Vọng Hải Đài. Tương truyền rằng khi Quốc Sư Hương Liên bên Tàu qua Việt Nam được giao sứ mạng lập thắng cảnh và tạo lập chùa Non Nước xong xuôi. Người đã thỉnh chúa Nguyễn Phúc vào khánh thành và thỉnh vua ngự đền Vọng Hải Đài để ngồi nghỉ và ngắm nhìn giang sơn gấm vóc. Ngày nay, tại đây vẫn còn một bia đá dựng trên một bệ cao kể lại sự tích chùa, chúng tôi đưa nào cũng được ngự lên bệ, đá, ngồi một lát, nhìn xuống và để tưởng như mình là một vị vua hay hoàng hậu

đang nhìn xuống sơn hà gấm vóc. Giang sơn cẩm tú của đất nước ta quá đẹp và hùng vĩ biết bao nhiêu!

Ngồi từ đây có thể dõi mắt nhìn ra đến thành phố Đà Nẵng mờ ảo bên kia nhịp cầu Trịnh Minh Thế. Trước mắt là sông Đà Giang chảy ra từ phố Hội để biến thành sông Hàn đi qua thành phố trước khi đổ ra biển, hai bên giòng sông là những đồi dương liễu xanh um hay ruộng đồng bát ngát, vào mùa gặt, lúa chín vàng rực rỡ. Trước mặt Vọng Giang đài, bên kia đường cái là ngọn núi thứ hai của Ngũ Hành Sơn, trong đó có một ngôi chùa lớn tráng lệ huy hoàng được xây cất độ hơn 100 năm nay, chùa xây mặt ra dòng sông rộng với những hàng cột gỗ đen bóng cao lớn nối với những đà ngang chạm trở công phu. Tôi thường bỏ dép ngồi đây hàng giờ, dựa lưng vào cột nhìn xuống dòng sông lấp lánh ánh bạc, lòng thơ thới an vui trong khi các em tôi chạy lăng xăng tìm thầy trụ trì xin mấy cây đèn cây cầm tay đi sâu vào những hang động âm u ngay sau chùa để thám hiểm đường ra biển cả.. đường về địa ngục... Vào những năm có chiến tranh, chúng tôi không được quyền qua bên đó nữa và ngọn núi đã được quân đội VNCH trấn giữ vì lý do an ninh.

Làm vua chúa, ngồi đây trên bệ cao với có cây hoa lá u nhàn thanh nhã vây quanh cũng vui sướng, nhưng chúng tôi là những kẻ hiểu động còn biết bao nhiêu thắng cảnh, niềm vui khác đang đón chờ trước mặt. Đến đây rồi mà không vào động Huyền Không thì kẻ như không đi núi Non Nước. Đây là động đẹp nhất, to nhất, sáng nhất, nhiều tượng đá thiên nhiên nhất cũng như nhiều di tích lịch sử nhất. Ở đó có những hình con voi thả vòi xuống từ nóc động. Đứng giữa động nhìn lên thấy rõ trời xanh, tuy vậy dù trời mưa vẫn không bao giờ ướt áo vì động quá cao, mưa không xuống đến đất. Không khí ở đây mát lạnh. Trong động có một ngôi chùa nhỏ và một tượng Phật Bà Quán Thế Âm đứng cao mấy chục thước có nguồn suối chảy với nhiều truyền thuyết hoang đường bí ẩn và lời đồn đãi rằng dòng nước thiêng có khả năng chữa lành hết mọi bệnh nhất là bệnh khô não của người đời. Thế

nhân vào đây, kính bái Phật Bà, uống vào bụng ngậm nước thiêng, nguyện lời "nguyện cho trăm ngàn phiền não sạch không" và tự nhiên lời nguyện ứng nghiệm. Có phải vì thế mà người đời đặt tên là động Huyền Không ??

Bên phải và bên trái của động Huyền Không là hai ngôi chùa chính của núi Non Nước. Thật ra hai ngôi chùa có một tên là chùa Tam Thai, nhưng chúng tôi gọi là chùa ngoài chùa trong, Chùa trong rất rộng và đẹp, chung bày lộng lẫy có đủ chính điện, hậu điện, khách thập phương rất ưa đến đây lễ Phật, kính bái sử trụ trì và ngoạn cảnh chùa. Ở đây có nhiều loại hoa, cây ăn trái và có cả hòn non bộ. Hồi đó tăng chúng ở chùa rất đông và chùa luôn luôn tấp nập khách đến viếng .

Chùa ngoài nhỏ hơn và đơn sơ hơn gồm một căn nhà ba gian thờ Phật, chánh điện trong ra một sân gạch vuông vắn và bên sau có một liêu nhỏ, trong đó có một chiếc giường tre, có bếp nước và một lu đựng nước. Chúng tôi rủ nhau vào chùa thắp hương lễ Phật, lễ xong là chia nhau đi thám hiểm ngôi chùa. Chùa không có ai, chúng tôi tự do đi từ trước vào sau như nhà của mình. Có lẽ chùa ngoài là nơi nhà khách dùng để tiếp đón khách phương xa phải ở qua đêm cho nên cách bài trí có vẻ đơn sơ, tôi nhớ rõ từng bụi chuối sau hè và hàng tường vi trồng xung quanh sân chùa.

Mùa xuân hoa tường vi nở rộ từng chùm, cánh hoa trong vắt và phơn phớt hồng, nhẹ như những mảnh giấy dong đưa theo gió. Vào những dịp tết trên hàng cửa bước vào chánh điện có đặt thêm mấy chậu vạn thọ màu vàng rực rỡ, tỏa hương thơm ngào ngạt.

Những ngày lễ lớn như Phật Đản, Vu Lan khách đến đây lễ Phật cũng đông và có thầy ra thỉnh chuông, nhiều người đem giấy tiền vàng bạc lên đốt ở góc sân chùa và cắm hương đầy lên thành đá.

Kiến bờ bụng bắt buộc chúng tôi tạm dừng chương trình du ngoạn. Bây giờ là gần một giờ trưa, chúng tôi đang ở trên ngọn Kim Mộc, từ đây qua ngọn Thủy Sơn chỉ có một con đường độc đạo đầy gió mát thổi

qua. Đường đi xuyên núi bắt đầu bằng một công chào lớn với những bức đá rộng, hai bên đầy những bụi hoa rừng, mùa này chuỗi nước đang nở hoa, nằm chen chúc dưới những tàng cây cổ thụ già hàng mấy trăm năm tỏa bóng xanh êm mát.

Chúng tôi chia nhau ngồi hai bên đường, chỗ nhiều gió mát nhất, chừa lại một khoảng nhỏ đủ cho du khách bước qua và bắt đầu gỡ cơm nắm, bánh mì ra gỡ. Vừa ăn vừa nói chuyện trên trời dưới đất, chọc phá nhau ầm ĩ, ồn ào như đám quý cái. Hèn gì bị đặt tên là đám nữ kê cũng chả oan ức gì: Nhất quỷ nhì ma thứ ba học trò là bọn tui đây. Đối với chúng tôi bất cứ chuyện gì cũng có thể là đề tài để cười giỡn.

Từ sau chùa, một chú tiểu cầm chổi ra quét lá gom từng đống hai bên đường, đến gần bọn đôi, chú hơi ngần ngại rồi cất tiếng nhỏ nhẹ:

- Mấy chị ngồi đây ra đường làm sao tôi quét lá được?

Biết là bị đuổi khéo, con bạn rần mắt nhất của tôi cong cớn trả lời:

- Chú không quét chỗ này thì quét chỗ khác, tụi tôi ngồi đây cứ ngồi, chú làm gì nào??

Chúng tôi cả bọn khúc khích cười vì thấy chú tiểu đờ mặt, Chú đứng cầm chổi, ngần người không biết trả lời ra làm sao. Con Tâm ấy nãy:

- Mấy bà này thiệt kỳ, chọc ai không chọc chọc luôn cả người tu. Thôi ngồi một chút rồi đi để cho người ta làm việc.

Vẫn giọng con Liên the thé :

- Bà muốn đi thì cứ đi, ta ngồi đây cứ ngồi lì cho tới tối. Ai làm gì được cho biết. Còn bà có giỏi, muốn giúp tăng nhân làm Phật sự thì cứ đến cầm chổi mà quét lá cho tăng nhân.

Đứng trước một bọn nữ kê, nghe mấy câu ngược tai, chú tiểu chán nản, có vẻ giận, cầm chổi quay đi một nước, chẳng thèm quét lá chùa nữa.

Tụi tui cũng đứng lên tiếp tục chương trình du ngoạn. Trước khi đi, con Liên còn nói móc một câu: Ta xem con Tâm này có căn tu, biết

chừng đâu sau này nó vào núi Non Nước cạo đầu thí phát, ít chục năm sau gặp nó mình phải thừa một ni cô, hai ni cô đó tụi bay...

Đến cửa hang "lên trời" thì chúng tôi quên luôn chú Tiểu, quên luôn con Tâm mặt xụ một đống chẳng ham lên cho được tới Trời, thì bò lên, trượt xuống, đất bụi trong hang dính bết vào áo quần.

Đường lên trời thì nhỏ, chui qua khó lọt mà lòng người thì háo hức, lộ mặt được ra khỏi hang động tưởng đâu mình biến thành tiên nữ để vào châu Ngọc Hoàng Thượng Đế, nhìn lại nhau bỗng rũ ra cười đau cả bụng. Trên đầu trời vẫn xa lác xạc, những đám mây trắng vẫn thân nhiên, lững thững bay qua như xem thường thể sự, còn bọn chúng tôi một đám nữ kê, mặt mày đỏ kè, hơi thở phì phò, mồ hôi bết đầu bết cổ, áo quần tả tơi, xóc xếch, đất cát dính tùm lum, nhìn nhau nửa mếu nửa cười! Ai đặt ra con đường lên trời để dụ khị thiên hạ cũng có ý lắm chứ! Chi cần hô một tiếng "Thăng Thiên" (lên trời) là đủ làm cho mọi người chỉ vì lòng ham cầu mà đành chịu cong người, cúi đầu, bò lê bò càng, trầy da sứt trán, mặt mũi đổi thay và biến thành ác quỷ tức khác. Vậy mà người đời chẳng mở mắt ra.

Mấy lần du ngoạn về sau đã có kinh nghiệm lên trời, chúng tôi vẫn leo lên để mà cười và lần theo con đường mòn trở xuống tìm hái mấy bụi sim mọc chen vào kẽ đá. Gai góc dính rách áo, đứt khuy là chuyện thường.

Từ đường lên trời qua đến chùa Linh Ứng là một con đường rộng, bằng phẳng với hai hàng cây sứ hoa nở bốn mùa. Hoa sứ là một loài hoa rất thơm, màu trắng nhụy vàng, đẹp thanh thoát, nở từng chùm lớn trên những cành khẳng khiu hình kỳ hà. Đi thật chậm trên con đường này, chúng tôi lượm những cánh hoa sứ rơi đầy trên lối đi, hít thở hương thơm và giắt vào mái tóc, hai bên đường vách đá dựng đứng cao vút đến trời xanh, chim rùng kêu ríu rít vui tai, chúng tôi thường chia nhau leo lên những tầng đá lớn rải rác bên đường đi, tìm với những cành hoa sứ, khắc tên mình và ngày tháng thăm chùa lên cảnh sứ, mấy năm sau

trở lại, thấy vết khắc lớn dần theo thân cây và thời gian ghi dấu những kỷ niệm đẹp.

Con đường này dẫn đến Hang Gió vì có nhiều gió lộng vào luồng qua cửa động tiếng nghe u u. Đứng giữa hang, nói to lên một tiếng, tiếng nói trở thành âm vang dội vào vách động.

Hang Dơi vì có nhiều dơi, ở đây mùi ẩm mốc xông lên nồng nặc, những con dơi ngủ ngày đậu chực đầu xuống đất, thấy người vào xào xạc bay lộn lung tung. Những bức tượng người Chăm (tạc vào vách động đá mờ phai và đóng phủ rong rêu theo năm tháng, có một . ngô nhỏ dẫn qua động Ngũ, Cốc, ở đây những hình đá chạm nổi tượng hình ngũ cốc do thiên nhiên tạo dựng, tương truyền rằng đó cũng là nơi cất dấu lương thực của kháng chiến quân trong những năm nhân dân Việt Nam chống Pháp.

Gần động gió là ngôi chùa Linh Ứng mặt quay ra hướng biển. Chùa đã bị tàn phá gần hết, còn chẳng một hậu liệu không có người ở, trông rất điêu tàn. Trời đã về chiều và chúng tôi đi cả ngày cũng đã thấm mệt, nói cười ít lại và rủ nhau cả đám ra ngồi thật lâu ngoài Vọng Hải Đài.

Vọng Hải Đài tọa lạc trên một ngọn núi nhỏ chia ra khỏi ngọn Thủy Sơn và nhìn thẳng ra biển cả.

Mặt biển êm lặng và sáng rực rõ hiện rõ những cánh bướm trắng ngoài khơi. Mặt trời còn rất cao ẩn sâu vào mây khói. Nước màu xanh biếc và bãi cát trắng phau chẳng có dấu người trải ngút ngàn đến chân mây.

Trên bờ sóng vỗ lăn tăn, tiếng rì rào từ xa đưa lại nhìn xa nước như bất động chỉ in trên cát một viên trắng bọt sóng mỏng manh. Ở đây mọi thứ đều có vẻ xa xôi, cái gì cũng êm đềm chậm chạp, thời gian và không gian như đông đặc lại, trở thành sâu thẳm, kể cả tiếng sóng rì rào bất tận và làn gió nhẹ mon man trên mặt.

Ngồi ở Vọng Giang Đài, ta là một vì vua trị vì giang sơn trăm họ, nhưng ở đây trên Vọng Hải Đài, đối mặt với cái vô cùng của trời mây, của biển rộng ta là một thiền giả, xa

tất cả, rời bỏ tất cả để nhập vào tất cả.

Ai đã từng ngồi ở Vọng Hải Đài, ai đã từng thấy được cái vô cùng của trời đất, ai đã từng mở rộng cái tâm thức mình để thấy mình như sẵn sàng tan biến vào hư ảo của đất trời và có cảm giác mình và đất trời, hạt cát vàng, làn mây trắng, mặt biển xanh, tất cả... giữa cái êm lạnh vô cùng... chỉ là một. Mấy chục năm (nói đúng là 30 chục năm) trôi đi như giấc mộng, thỉnh thoảng, ngồi đây nhớ lại chùa xưa, nhớ ngày thơ cũ, những cảm giác thanh thoát trên vẫn thường trở lại trong tôi và càng ngày càng rõ rệt.

Hôm nay đối diện với lời kinh xưa, ngâm lại vần thơ năm cũ mà tâm hồn rung động:

*Quê tôi có gió bốn mùa  
Có trăng giữa tháng, có chùa  
quanh năm*

*Sương khuya, gió sớm, trăng rằm  
Chi thanh đạm thế, âm thâm thế  
thời*

*Bây giờ tôi bỏ quê tôi*

*Bỏ trăng bỏ gió, chao ôi bỏ chùa*

(Nguyễn Bình)

Bây giờ tôi bỏ quê tôi, giòng đời vẫn trôi như giấc mộng, mọi vật chung quanh tôi đều chuyển biến đổi thay. Tôi như một người sống qua một cuộc đời khác, bước qua một hành tinh khác, tôi còn sống, còn thở, còn ăn cơm, còn uống nước mà tôi đã đổi thay... Không cứ gì một mình tôi, chung quanh tôi người - người thay đổi, vật vật chuyển biến. Nói gì xa xôi, bọn nữ kê tác quái chúng tôi 10 đứa, bỏ quê nhà ra đi hết một nửa có đứa chết trên biển cả, những đứa khác mất biệt tin tức chẳng có tăm hơi như đã biến mất trong trời đất. Ba mươi năm nhìn lại, một đứa lạc vào Úc châu, một đứa Mỹ Châu, hai đứa ở Canada, tưởng là cùng xứ cùng nước thì gần mà thật ra xa nhau hơn mấy ngàn cây số, thăm nhau thì chỉ biết gọi điện thoại viễn liên. Thời thì điếm mặt những kẻ sống còn, lạ thay đứa nào cũng không đi tu mà cũng lên được chức, cô, bác, bà... cũng đi đủ 84.000 nấc thang thăng trầm của cuộc sống. Mà có đứa nào giống đứa nào? ●/●

## NÚI XANH MÂY HỒNG

- Vĩnh Hảo (Tâm Quang) -



- CHƯƠNG MỘT -

Cái gì rồi cũng trôi qua. Nỗi buồn cũng thế, nhưng nó trôi qua một cách chậm chậm, lững lờ. Cái buồn, nó không làm cho lòng ta đi lên và nhẹ bỡn như niềm vui nó luôn luôn trầm xuống và đọng đưa qua lại trên mảnh đất tâm hồn. Chia tay với một người thân quả là điều đáng buồn của cuộc sống.

Khi tôi nói lời từ giã, Đức không tin. Chú ấy cười ngật nghèo như thế nét mặt nghiêm trang của tôi lúc bấy giờ chỉ là một lối diễn xuất độc đáo, một cách đùa bốn tài tình mà thôi. Tôi im lặng nhìn Đức cười. Một nỗi buồn thương quặn lấy tim tôi trong phút chốc.

Khi tiếng cười của Đức dịu đi, tôi mới xiết chặt bàn tay đen đũi, chai nám của chú, nói lại một lần nữa: "Khuya tôi đi".

Hiếm khi tôi có cử chỉ đó. Cho nên, lần này Đức tin tôi thật. Nụ cười đang rạng rỡ trên mặt chú bỗng vụt tắt. Tôi thấy nó biến nhanh như hơi sương mỗi sáng. Từ đó, chúng

tôi ngồi im lặng, không nói một lời nào nữa. Trăng lúc ấy đang mờ nhạt sau những cụm mây đùn lớp. Chúng tôi ngồi trên một phiến đá dài trên đỉnh đồi Trại Thủy. Từ đây, chúng tôi có thể nhìn thấy biển Nha Trang với một chuỗi đèn của các thuyền chài nối nhau, thấp lên trong vũng tối như những đôi mắt chong đèn chờ đợi. Những đôi mắt đó có khi bị làm tưởng là những vì sao sa bạc ánh, nhảy múa trong lòng đêm rộng.

Thành phố Nha Trang cũng ánh lên ánh sáng hiền hòa của những ngọn đèn màu thừa thốt. Trong khung cảnh chia tay như thế, tôi biết Đức chưa muốn trở về Thiên thất. Tuy nhiên, tôi không thích kéo dài cái không khí ảm đạm buồn tẻ này. Tôi đứng dậy nhìn quanh cảnh đồi một lần nữa rồi giục Đức về. Đức làm thinh, miễn cưỡng rời chỗ. Chúng tôi băng qua đường đồi ngập trắng để về Thiên thất tọa lạc phía bên kia đồi.

Đây là Thiên thất của một vị Thượng tọa người Huế dựng nên. Từ lâu, Thượng tọa không trở lại (nghe nói Thượng tọa bị bắt đi học tập cải tạo), Thiên thất bỏ hoang. Sở Nhà nước kiếm có tịch nhu, Giáo hội cử Đức đến trông. Nhưng Đức phải tự túc sinh sống bằng cách làm chao bán, đồng thời làm công nhân cho xưởng nước tương của Giáo hội Phật giáo tinh nhà. Gia đình Đức ở xa, tận ngoài Huế. Thỉnh thoảng mới có người quen đến viếng Thiên thất biếu Đức chút đỉnh rau trái hay vài kí gạo. Dù vậy, Đức vẫn dư sống. Nhưng dư ở đây không có nghĩa là sung túc giàu có, mà dư vì Đức sống rất đơn giản và không có nhiều nhu cầu như kẻ khác. Đức không hề bận bịu đến việc sắm sửa hoặc dồn chứa tài sản. Tiền làm ra Đức chỉ để vui với bạn bè hoặc giúp đỡ những ai thiếu thốn. Đạo chúng tôi mới quen nhau, tôi thấy Đức có một chiếc xe đạp để thỉnh thoảng dùng mà đi thăm viếng người quen hoặc bỏ mồi chao cho các tiệm tạp hóa. Sau, chiếc xe đó bị gạt mất. Đức có cái tánh rất dễ thương là quá thành thật, thành thật đến độ thật thà. Do vậy, chú thường bị gạt. Đôi lúc bị kẻ



khác lợi dụng, chú vẫn không ôm lòng oán. Cái tánh đó đem áp dụng vào việc buôn bán (dù là buôn bán nhỏ như Đức) thì chỉ chuốc lấy thất bại. Người ta không thể bưng chài với đời bằng sự thật thà quen nếp của một tu sĩ. Nhưng Đức đã phải làm điều đó. Và, tôi càng quý mến Đức hơn; bởi chung, việc buôn bán đã không đánh mất được sự thật thà của Đức. Sự thật thà này lại cũng là một nét riêng tạo nên con người của Đức khiến tôi không thể lầm lẫn Đức với ai khác. Không tham cầu, không se sua, Đức sống một đời sống bình dị hiếm có so với nhưng người chung quanh. Đó là thứ bình dị được pha lẫn bằng cái nét mộc mạc của một người dân quê với sự bao dung của một đạo nhân và một chút phóng xạ của một nghệ sĩ.

Cá tính độc đáo đó của Đức được biểu lộ bằng những nụ cười thường xuyên trên môi chú. Người ta nhận thấy rằng Đức lắng nghe và cười nhiều hơn là nói ra một điều gì. Nụ cười của Đức dễ lây niềm vui sang kẻ khác. Khi nghĩ đến Đức, tôi nghĩ đến nụ cười trước tiên: nó rạng rỡ, sáng khoái và thật hồn nhiên.

Phải leo trăm bậc cấp nữa chúng tôi mới đến được hiên Thiền thất. Ánh trăng rọi bóng lá loang lổ trên thềm. Từng làn gió thốc đến, khuai động những bóng hình muôn trạng trên mặt đất. Ngay lúc ấy, tôi thấy bao kỷ niệm giữa tôi với Đức đã trải qua nơi Thiền thất này cũng rùng rùng trôi dạt theo sự nhảy múa của hoa lá dưới trăng.

Có một đạo nắm mèo là đặc sản thịnh hành nhất được sản xuất tại hầu hết các chùa ở Nha Trang, Đức rủ tôi đi chặt cây rừng về làm nắm. "Chúng tôi đục lỗ trên những thân cây đã được chặt thành từng khúc dài một thước hai. Sau đó chúng tôi bỏ meo, ủ ba ngày rồi tưới vào mỗi buổi sáng, mỗi tối khoảng một tuần là nắm lên. Đó là thời gian vui nhất của chúng tôi. Ngày nào từ xưởng nước tương về tôi cũng ghé tạt qua chỗ Đức để thăm những nụ nắm thi nhau trở. Nhưng khôn nổi nắm ra không đồng loạt và so với những trại

nắm khác của thiên hạ thì, thú thật, của chúng tôi quá kém về năng suất. Rốt lại, chúng tôi sản xuất nắm chỉ để ăn chứ không phải để bán lấy tiền mua sách như dự tính. Đó cũng là lý do mà đạo ấy, lần nào ghé Đức chơi tôi cũng thấy chú ăn cơm với nắm kho, đôi khi có dặm thêm vài miếng tàu hủ. Món này kể ra cũng khá hấp dẫn và thật sang đối với Đức - vì hồi nào đến giờ Đức chỉ ăn một cách xoàng xĩnh, lấy lệ, với cháo hũ, tương mốc, có lúc ăn cơm với muối hột nữa. Và khi nào tôi qua giờ nắp xoong của Đức để nhìn cái nắm kho "muôn thuở" đó thì chú lại cười ồ lên. Có khi thấy tôi từ xa tới Đức đã lật đật đi giấu mất cái xoong. Tôi nghĩ tôi sẽ không bao giờ quên được là tôi có người bạn tội nghiệp như vậy.

Bước vào phòng Đức, tôi ngồi vào bàn chép tặng chú một bài thơ trong khi chú loay hoay vo đậu xanh nấu chè. Đức biết tôi thích món này nên chú thường trữ đậu xanh và đường trong nhà. Thường thường cứ mỗi tối thứ bảy là tôi được đãi chè đậu xanh như thế. Đặc biệt là từ đạo có nắm mèo, Đức cũng không tiếc tay để sắc mỏng chúng, bỏ vào trong nồi chè. Kể ra, nắm mèo trong chè ăn giòn giòn cũng vui miệng. Đức thường nói: "Món nắm ni vậy mà đa dụng!",

Bác nồi chè lên bếp xong, Đức đến ngồi bên cạnh, im lặng nhìn tôi viết. Tôi trao Đức bài thơ. Đức đón lấy, đọc rất lâu. Sau đó, Đức đi nằm. Bài thơ không hay mà lại dài nữa, cho nên khi trao Đức rồi là tôi quên mất. Chỉ nhớ mang máng là nó đã làm cho Đức phải im lặng và trầm ngâm thật lâu trước khi ngồi vũng dật đốt thuốc.

Đôi mắt chú bị nổi buồn kéo sụp xuống. Tôi vẫn thường từ chối hút thuốc nhưng lần này, tôi tự động rút một điếu. Nhìn tôi hút, Đức cảm động. Có lẽ chú hiểu rằng tôi không còn cách nào hơn để biểu lộ sự chia sẻ bằng cách đốt một điếu thuốc. Cháy nửa điếu thuốc rồi Đức mới hỏi "Hình như bạn mới có ý định ra đi từ hồi chiều này thôi, phải không?

Nếu đã dự tính từ lâu thì tôi đã biết trước chứ đâu mà đột ngột như vậy!"

Tôi trả lời phải và chợt nghĩ đến quyết định có vẻ tùy hứng của mình, Chính tôi cũng không thực sự hiểu rõ ý định của mình. Đức hỏi lý do, tôi chỉ biết lặng thinh. Tôi tự hỏi lại tôi, tại sao mình lại muốn ra đi lập tức như thế này! Câu hỏi thực khó trả lời, nhưng dường như tôi cảm nghe rằng trong tôi có một tiếng gọi. Một tiếng gọi rất mơ hồ nhưng, mãnh liệt. Vâng, đã nhiều lần tiếng gọi đó vang dậy trong tôi và tôi đều nói Đức nghe. Những lúc ngủ ngoài hiên chùa Núi, tôi thường vũng dật xao xuyến khi nghe còi tàu hỏa hú vang trong đêm khuya. Từ một chỗ nằm gần đó, có nhiều lúc Đức cảm thấu được sự giao động của tôi và có lẽ Đức cũng đoán được rằng thế nào rồi tôi cũng sẽ ra đi. Thật vậy, dòng máu phiêu lưu trong tôi bốc nóng lên

và cuộn cuộn trong cơ thể. Tôi muốn lên đường tức khắc, nhưng tôi đã kèm hãm nỗi lòng mình lại, ru ngủ nó bằng nhiều cách. Đức can ngăn tôi, xã hội cũng cấm cản tôi. Người ta không phải lúc nào muốn gì cũng được nấy. Nhưng lần này, tiếng gọi đó kinh khiếp quá: nó không cho phép, tôi suy nghĩ gì nữa. Trong tôi chỉ vang dậy mỗi một tiếng thôi, cả ĐI. Khi tiếng này vang lên, nếu tôi nằm, tôi sẽ ngồi vũng dật; nếu tôi đang ngồi, tôi sẽ đứng lên; và nếu tôi đang đứng, tôi sẽ cất bước đi ngay. Nó mãnh liệt đến như thế. Nó giục tôi lên đường, bỏ lại tất cả. Không ai

có thể ngăn được tôi cũng như chính tôi sẽ không còn khả năng kèm hãm mình được nữa. Đức hiểu tôi. Chú ấy không có ý ngăn cản khi tôi đã quyết định một việc gì, vì chú biết như vậy là thừa. Tuy nhiên, Đức vẫn muốn biết rõ hơn nguyên do nào thúc đẩy tôi nảy ý ra đi như thế. Tôi chẳng biết phải nói với Đức làm sao. Cái nguyên do đó hầu như chẳng là nguyên do gì cả. Nó có vẻ vô lý mà chỉ có tôi mới mơ hồ nhận biết. Tôi nhớ hồi nhỏ bỏ nhà đi tu, tôi cũng đã ra đi với một nguyên do không thể giải thích như vậy. Tôi chỉ cảm thấy

rằng mình phải bước về phía trước, như nước chảy. Nước thì phải chảy, không thể hỏi vì sao phải chảy. Thế của nó là sự luân lưu, không chảy được thì bốc hơi chứ không thể đọng mãi. Tôi nghĩ là tôi, đến một giai đoạn nào đó trong đời, cũng cần phải chảy như nước vậy.

Tôi nhớ có lần Đức nói: "Nếu bạn không còn ở Nha Trang nữa thì tôi cũng phải ra đi. Tôi không thể sống ở đất này nếu không có bạn". Lúc đó tôi chê Đức là yếu đuối và khích lệ chú tập cho quen sự bình thản trong tâm hồn trước những đến và đi, được và mất của tình cảm. Nay, tự đứng nhớ lại lời Đức, tôi thấy cảm động và không có ý cười chú ấy nữa. Đức nặng tình với tôi như vậy là phải, vì

ngoài tôi ra, tôi thấy chú không kết thân được với ai. Do đó, tôi không lòng nào mà nói với Đức rằng tôi chỉ cần phải đi và tôi đi. Một câu trả lời như thế có vẻ phũ phàng lắm. Vì rõ ràng sau khi tôi đi, Đức cũng sẽ rời Nha Trang như lời chú nói. Tôi tin Đức không nói ngoa. Tôi có hỏi: "Nếu đi, bạn sẽ đi đâu?" Đức nói: "Chưa biết nữa, miễn là rời khỏi thành phố đầy kỷ niệm này thôi". Nếu vì tôi mà Đức phải rời Nha Trang một cách vô định thì tôi có nên như thế không? Nhất là, tôi có nên nói với Đức một lý do rất mơ hồ rằng có một cái gì đó như một tiếng gọi giục tôi lên đường chẳng? Nhưng không nói thế thì biết nói gì hơn. Tôi tin Đức hiểu tôi và lý do của tôi sẽ không làm chú nghi hoặc gì. Có điều, Đức sẽ buồn. Buồn vì trong tôi tiếng gọi của tình bạn không thắng nổi tiếng gọi của một cuộc lữ.

Nhưng, tôi không thể nhường một bước nào nữa. Tôi phải đi. Tôi cần phải đi. Tôi dặn Đức sau khi tôi đi, Đức đừng rời Nha Trang nếu chưa có nơi trú thân khác. Tôi cũng nói rằng có thể một ngày nào đó tôi sẽ trở về và, một điều nữa-điều này tôi nghĩ là có thể cảm chân Đức được rằng nếu vào Sài Gòn mà thấy có chỗ dung thân và học hành tốt, tôi sẽ đánh điện gọi Đức vào. Tôi có đủ

cách nói để Đức yên tâm ở lại. Nhưng những hứa hẹn của tôi ngay lúc đó bỗng làm nảy sinh trong tôi một ý nghĩ rằng, biết đâu chuyến đi vô định sẽ vùi thây tôi nơi một xó xỉnh nào đó mà không một người thân thích, một bạn bè nào có thể hay biết. Tuy nhiên, lời hứa hẹn đó làm tôi dễ chịu hơn, đỡ ray rức hơn. Đức không nói gì. Nét buồn trên mặt chú đã nói lên tất cả rồi. Chúng tôi ăn chè, hút thuốc và thức đến ba giờ khuya.

Hành trang của tôi là một cuốn tập để làm thơ (vì lúc đó tôi đang thích thơ), một cây bút máy, năm chục đồng và một bộ đồ gói theo. Tôi cũng không quên mang theo tấm cà sa mà luật Phật dạy là không thể rời xa nửa bước. Đức lo lắng cho tôi. Chú ấy tính rằng với "tài sản" nhỏ nhoi như thế tôi chỉ có thể cầm cự được ba ngày sau khi mua xong vé tàu hỏa. Tôi đùa với Đức rằng phải ba năm sau tôi mới tiêu hết sản nghiệp của tôi. Đức dúi thêm tiền vào bọc của tôi rồi nhét thêm một ít thức ăn khô cùng áo lạnh của chú. Tôi cười và bỏ lại tất cả. Tôi nhờ Đức nhắn lại với gia đình tôi là tôi đi "tìm thầy học đạo". Chỉ những lời đó mới làm gia đình tôi yên tâm mà thôi. Đức tiễn tôi đi.

Sân ga náo nhiệt và chen chúc mọi thành phần. Tôi cảm thấy bỡ ngỡ trước khung cảnh này. Từ khi Cộng sản vào Nam, tôi ít có dịp đi đâu khỏi chùa; đi khỏi tỉnh lại càng không có.

Và đây cũng là lần đầu tiên xuống sân ga để đón tàu hỏa. Đức dặn dĩ hơn, vì chú thường đi tàu ra Huế thăm nhà cũng như vào Phan Thiết thăm trường cũ đôi lần từ lúc chú về sống ở Nha Trang. Đức tìm mua cho tôi một vé chợ đen vì nếu phải xếp hàng thì hẳn là nhọc nhằn lắm. Người ta nói đuổi nhau một dãy từ phòng bán vé ra tới bên kia đường. Thật là một cảnh tượng vui vẻ Đức nói với tôi như thế rồi bụm miệng cười. Thấy Đức vui tự đứng lòng tôi thất lại. Tôi mừng tượng đến những ngày không còn tôi ở thành phố này, Đức sẽ buồn lắm.

Người ta nhìn chúng tôi chăm chú quá. Ít khi tôi lạc vào những đám đông như vậy nên thật là khó chịu. Tôi nói với Đức cảm giác đó. Đức cười và đùa một câu rằng: "Tại họ thấy tôi giống ông Hynos". Đức nói vậy vì nhiều người cùng làm xưởng nước tương đã chọc chú là "ông Mã lai á" (có lẽ vì thấy da chú ngăm đen) hoặc "ông Hynos" (hình vẽ người da đen nhe răng cười trên hộp kem đánh răng Hynos - sản xuất nội hóa Việt Nam trước 1975). Tôi không rõ là chú có buồn lắm không với những lời chọc ghẹo như vậy. Chỉ thấy chú cười, tỉnh như không. Tôi thì chẳng bao giờ dám cười khi thấy chú bị chọc ghẹo: sợ chú mặc cảm. Nhưng lúc này, tôi không nín cười nổi vì lối pha trò tỉnh tỉnh của chú. Tôi hơi thắc mắc không hiểu sao Đức có thể đùa được vào giờ phút chia tay đang kề cận mà tôi nghĩ là Đức phải xúc động nhiều hơn tôi. Có lẽ Đức muốn khóa lấp đi nỗi buồn trong chú hoặc chú tin rằng cái vui tạm thời kia cũng phần nào che dấu nội trối trái đã trùm lên tâm hồn chú từ đêm qua đến nay và sẽ còn kéo dài về sau.

Người ta chen lấn nhau vào cửa để giành ghế ngồi trên tàu. Đức giục tôi vào sớm kéo hết chỗ ngồi thì phải đứng. Đức nói có khi chú phải đứng suốt một đoạn đường dài từ Nha Trang ra tới Bình Định, mà chỉ đứng có một chân thôi. Tôi hỏi "Vậy cái chân còn lại bạn để đâu?" Đức nói: "Không biết nữa. Tôi chỉ có cảm giác là nó không đặt trên sàn tàu mà đặt lên một cái gì đó". Cười một chặp, Đức kể tiếp: "Cũng có thể là nó không đặt trên cái gì cả mà bị kẹt

ở giữa những cái chân khác. Những cái chân này tranh nhau đặt xuống sàn tàu. Khi mới lên - tàu, tôi được đứng hai chân. Tàu chạy lúc lâu ghé nhiều ga rước khách và bốc hàng hóa, lúc đó, nếu mình mới chân co lên một chút thì đặt xuống trở lại không được nữa vì đã có cái chân của ai đó thế vào. Tuy vậy, mình không bao giờ té mặc dù đứng như chơi lò cò trong khi tàu chạy lịch xịch lác lư như buộc cả người và

hàng hóa phải di động. Người ta nêm chặc cứng chung quanh làm sao

mình té được! Cho nên, mình có ngất xỉu hay chết trên tàu vì ngộp thở thì mình vẫn cứ đứng như vậy". Cái giọng dí dỏm của Đức làm tôi tức cười nôn ruột nhưng trước đám đông tôi phải rán nín. Rồi tôi thầm nghĩ có lẽ để cho những sinh hoạt của người dân được ăn khớp với hai chữ "độc lập" mà người ta thường rêu rao xung tụng, người ta đã tạo cơ hội cho hành khách được đứng một "chân mà thấm thía sự vinh quang chói lòa của lịch sử nghèo đói; bởi chung, "độc lập" là gì nếu không phải là "đứng một chân" theo đúng nghĩa đen của gốc từ Hán Việt. Trăng đã nằm chéch ở phía Tây. Trăng tàn bao giờ cũng đẹp và lạng lẽ. Tôi chỉ cho Đức thấy mặt trăng gần khuất sau nóc nhà ga. Giữa bao âm ỉ của đám người chen chúc, nói cười và cãi vã, tôi vẫn nghe cõi lòng mình rỗng sáng và lảng động như trăng tàn vậy.

Giờ đã đến. Tôi phải ra sân ga. Đức tránh nhìn mặt tôi, vờ ngo quanh chỗ khác. Tôi vừa tức cười vừa thấy tội nghiệp cho chú ấy. Một lúc, Đức mới gắng đọc lại cho tôi nghe bốn câu thơ của Cao thị Vạn Giã mà tôi rất thích:

*"Tiễn anh một chén rượu tàn*

*Một bàn tay nắm, một hàng lệ mau*

*Cuộc cờ thế sự bình đao*

*Phút giây tái ngộ ngàn sau biết còn?"*

Tôi im lặng nhìn Đức lần cuối rồi bước vào sân ga. Chúng tôi không có chén rượu tàn, không có bàn tay nắm mà cũng chẳng có hàng lệ mau như thi sĩ Vạn Giã. Bài thơ không mang hoàn cảnh và tâm trạng của chúng tôi, do đó, nó không đem lại cảm xúc gì nhiều trong tôi ngay lúc ấy dù đó là bài thơ tôi thích. Tuy nhiên, Đức đã mượn nó để nói thay nỗi buồn của chú, vì vậy, nó không phải là không có ý nghĩa.

Còi tàu hú lên càng làm cho mọi người xôn xao hơn. Tôi vẫn chưa leo

lên được trên tàu: mọi ngõ lên đều có người đeo bám. Vào chùa từ thuở bé, tôi thường được thầy dạy là phải giữ gìn oai nghi tế hạnh (tức mọi cử chỉ, lời nói, hành động hàng ngày đều phải được đặt trong những qui tắc thể hiện phong cách uy nghiêm của một kẻ xuất trần). Đi một cách vội vã đã là điều tôi không làm được nói chi đến chuyện chạy hoặc chen lấn, giành chỗ với người ta! Cho nên, trong khi mọi người xô lấn nhau, tôi vẫn cứ thủng thỉnh đi dọc theo các toa mà tìm ngõ leo lên tàu. Vừa đi tìm chỗ, tôi vừa nhận thức được rằng cái trở ngại đầu tiên của một tu sĩ khi giao tiếp với xã hội chính là cái phong cách tối thiểu bề ngoài mà ông ta "phải gìn giữ. Tôi tự hỏi, nếu kẻ gian cướp giật xách tay của tôi rồi bỏ chạy, liệu tôi sẽ phản ứng ra sao? Trước hết, kẻ gian đó thật không may, vì trong xách tay của tôi chẳng có đáng giá. Về phần tôi, tôi sẽ làm gì? Hồ toáng lên hay chạy đuổi theo đều là hành vi thiếu tác phong của một tu sĩ. Mà hồ toáng lên cũng có nghĩa là kêu công an bắt nhốt đánh đập kẻ gian kia chỉ vì muốn bảo vệ cái tài sản riêng tư nhỏ nhoi của mình. Lòng thương của một tu sĩ (chứ chưa nói tới tình thương ở trong tôi) không cho phép tôi làm vậy. Tôi lại thử đặt ra một trường hợp rất là bậy bạ, rằng nếu chuyên tàu bị cháy, hoặc gặp một bất trắc nào đó, thì kẻ rời khỏi đoàn tàu sau chót sẽ là tôi - chỉ vì tôi không thể tranh với người khác để sống còn và cũng vì tôi không được cửa chùa dạy cho những bài học về cách chen lấn và chạy. Ngay từ những ngày đầu vào chùa làm chú tiểu tôi đã không còn được phép chạy như những đứa trẻ khác trên đời. Đời lúc Thầy tôi vắng, tôi cũng lén chơi đùa chạy giỡn với những chú tiểu khác. Nhưng cuối cùng cũng bị Thầy bắt được, đánh đòn, phạt quỳ nhang và từ đó, tôi không chạy giỡn nữa. Đến độ hầu như trong tôi không còn ý niệm về động từ "chạy" nữa. Một tu sĩ mà chạy thì coi buồn cười lắm. Có lẽ khi gặp một bất trắc gì, thái độ tự nhiên nhất của tôi sẽ là im lặng. Một chặp mới có người tránh chỗ nhường tôi lên

tàu. Đứng được trên tàu rồi là tôi đảo mắt tìm Đức ngay. Đức vẫn đứng nơi công sắt nhìn theo tôi. Khi tôi bắt gặp chú, chú ấy cười. Nhưng đó là một nụ cười rất héo. Tàu lăn bánh. Tôi cố hướng về công sắt để vẫy tay lần cuối mà không kịp nữa. Tàu lướt nhanh xầm xập trong đêm khuya. Trời lạnh và tối mịt vì trăng đã khuất rồi. Tôi nghe nổi lòng mình cũng lạnh và âm u như màn đêm vậy. Bàn tay vẫy của ai còn lảng vảng trước mặt tôi. Bàn tay vẫy. Bàn tay vẫy của Đức vào lúc tàu chạy. Lúc đó, hai tay tôi đều phải vịn vào song sắt nơi cửa toa, tôi nhìn thấy Đức vẫy tay nhưng không vẫy trả lại được. Tôi không thể đáp lại một bàn tay vẫy. Một bàn tay vẫy, vẫy vào một khoảng không. Tôi nhắm mắt lại và bỗng giật mình:

*Cuộc cờ thế sự bình đao*

*Phút giây tái ngộ ngàn sau biết còn"*

(còn tiếp)

## MƯA ĐÊM THÁNG TƯ

*Đêm khơi màu huyền sử  
Đêm rối mộng hoang đường  
Nghe mưa buồn lữ thứ  
Trên từng nỗi nhớ thương*

*Tóc lên màu có ủa  
Đời u ẩn lưu vong  
Xanh xao hồn mục rữa  
Như mưa bao trong lòng*

*Mưa âm thầm viễn xứ  
Mưa châu nặng ưu tư  
Xin mưa về phủ cũ  
Góp thành trận cuồng lưu*

*Trong mưa mù hư ảo  
Gió từng cơn gọi thầm  
Góp thành trận cuồng lưu*

*Trong mưa mù hư ảo  
Gió từng cơn gọi thầm  
Xin gom thành cơn bão  
Về quét sạch hồn cãm*

*Đời chưa mang tuyết hận  
Người chưa mãi vong thân  
Ươm thơ thành hơi ấm  
Về hớp lửa đầu tranh*

(Tùy Anh)

# KHỔ VÀ DIỆT KHỔ

- THỊ TÂM -

Cái khổ của con người có muôn mặt thuộc về tâm sinh lý là một sự thực hiển nhiên ta không thể chối cãi được. Nói ra cái khổ không phải để chán nản, bi quan mà là tìm cách thoát ra nó, đạo Phật không chủ trương khổ để đưa người vào chỗ mê lộ không lối thoát, như có người cho rằng là tư tưởng chán đời yếm thế v.v...

Chúng ta biết được khổ để tìm cách tiêu diệt, vì không thể chạy trốn được. Người chạy trốn cái khổ mới là kẻ bị quan, yếm thế vậy.

Ai cũng than "Đời là Khổ. Mà thật vậy, khổ là phần dành sẵn cho tất cả mọi người ở trên cõi đời này. Từ vua quan, công hầu khanh tướng đến người dân thấp nhất trong xã hội; từ người giàu có cao sang quyền uy đến người bần cùng khổ rách áo cơm không một ai tránh khỏi khổ. Đau đớn phận nghèo đã đành mà đau đớn phận giàu mới là điều đáng nói.(a)

Thế gian này là một thế gian của sự đau khổ. Mỗi một trường thành của một cá nhân, mỗi một tiên bộ xã hội là một sự đau khổ. Vì sao? Vì mỗi bước tiến là một cố gắng, một tranh giành. Mà cố gắng tranh giành là có đau khổ. Vậy làm thế nào để diệt trừ được sự đau khổ, trong khi sự khổ đau đang bao trùm con người như nước bao cá.

Muốn thoát khỏi sự áp bức của nước, cá chỉ có một phương cách duy nhất là hoá cái thân cá, thí dụ như cá làm thế nào cho mọc được đôi cánh chẳng hạn thì họa may mới ra khỏi nước được. Chớ cá không thể nào hoá cái được hoàn cảnh trong đó cá đang sống. Con người cũng thế, muốn thoát khỏi sự khổ đau, con người phải hoá cái từ bản thân, ở bản tâm mình. Chỉ có những người biết hoá cái tự thân và tâm thì mới thay đổi quan niệm, đổi nhận xét đối với vạn vật chung quanh, từ đó mà mối tương quan giữa những người ấy và ngoại cảnh hiện đang sống cũng bị hoá cái luôn.

Mối tương quan ấy như thế nào?

Theo thế thường thì đối với tự thân, con người tự thấy có, đối với vạn vật con người cũng thấy có. Mà không có sao được khi những hình tướng

sờ sờ trước mắt mà bảo là không có thì như thế nào?

Do đó ta bị mắc kẹt trong sự chấp ngã, chấp pháp. Chính vì kẹt trong cái chấp này mà con người có óc chia rẽ, chọn lựa, lấy bỏ, thương ghét v.v.. khiến cho con người luôn luôn tranh đấu để tự bảo vệ và bảo vệ luôn những sở hữu sở thích của mình. Thế gian trở thành một bãi chiến trường, đời sống trở thành một địa ngục trong đó con người luôn luôn thấp thỏm, lo âu, sợ sệt, đau khổ v.v...

Đức Phật dạy "Chỉ có người nào biết dùng trí huệ Kim Cang Bát Nhã phá trừ rốt ráo các vô minh vọng chấp: ngã, pháp, người đó mới rời được từ bờ mê muội phiền trước khổ đau mà sang bên bờ giác ngộ giải thoát". Vậy cái Ngã hay là "Ta" nó như thế nào mà Phật dạy phải phá trừ như vậy.

Bây giờ chúng ta hãy nghe "Chánh Trí Mai Thọ Truyền nói về cái Ta ra sao". "Ta đã là Ta thì Ta không phải là người khác. Mỗi một người khác cũng tự cho mình là cái Ta riêng biệt không giống một ai, không có vật gì chung với những cái Ta khác. Trên thế gian này có bao nhiêu tỷ người là có bấy nhiêu cái Ta riêng biệt. Mà hề riêng "biệt thì mạnh ai tự nấy lo cho mình, từ đó mà nảy sinh ra lòng ích kỷ. Mà lòng ích kỷ là gì, há không phải là những ý nghĩ lời nói, hành động việc làm v.v.. đều quy về có một mục đích là làm sao cho sự sanh sống của cái Ta mình được giàu sang, sung sướng càng nhiều càng hay, rồi ra những cái Ta khác như thế nào mặc kệ! Lòng ích kỷ là lòng tham không đáy. Có tham là có tranh thủ, dành cái đặc quyền đặc lợi về cho mình, để cái không có lợi cho người khác. Mong cầu mà được thì thường vô minh là không vui, còn không được thì buồn, được rồi sợ mất nên lo, sợ lo mất : mà vẫn mất; do đó cái sợ cái lo thành cái khổ. Có nhiều người quá bất đắc chí sanh giận, trách trời oán người. Tham lam như thế, oán giận như thế là tại si mê tối tăm không thấy, không biết sự thật.

Mà càng si mê, cái tham, cái giận càng tăng, mà tham giận càng tăng thì si mê lại càng sâu. Như con tằm nhả tơ làm kén; càng nhả tơ ra bao nhiêu thì kén càng dày bấy nhiêu;

mà kén càng dày thì cái tối tăm trong lòng kén lại càng tăng thêm bấy nhiêu!".

Tham (tham lam), Sân (sân hận), Si (si mê hay vô minh) là ba chứng bệnh căn bản của con người mà Phật giáo quả quyết là nguồn gốc của đau khổ. "Đây là một sợi xích ba khoen mỗi liên nhau tạo thành sự khổ đau của con người. Tuy nhiên quan trọng nhất là khoen Si hay Vô Minh. Thật vậy, vì vô minh mới sinh ra tham lam và sân hận để rồi tạo nghiệp và - chịu sự khổ đau ở kiếp này và kiếp sau.

Vậy Vô minh là gì? theo nghĩa sáng suốt, còn trong Phật giáo danh từ Vô Minh theo lời của Minh Chánh Thiên sư là " ... không nhận không biết, không hiểu rõ Chân lý tuyệt đối, gọi là Vô minh; để cho năm Uẩn (Sắc, Thọ, Tưởng, Hành, Thức) che đậy, gọi là vô minh; bị tham, sân, si, phiền não làm chướng ngại nặng nề, gọi là vô minh; say đắm, dính dấp với sáu Trần (Sắc, Thanh, Hương, Vị, Xúc, Pháp), năm dục (Tài, Sắc, Danh, Thực, Thùy) của thế gian gọi là vô minh...

Vậy nguồn gốc khổ đau của con người là do Tham, Sân, Si gây ra, biết được cái nguồn, bây giờ chúng ta chặn lại và làm cạn được cái nguồn ấy thì mạch khổ tự nhiên hết chảy tức là ta diệt được cái khổ. Phật giáo có nhiều diệu phương làm cạn nguồn khổ, tùy theo căn cơ của mỗi người chọn lựa tu hành để diệt lần sự khổ tìm đến an vui hạnh phúc.

Chúng ta là những phàm phu, nhìn đời bằng đôi mắt thịt, dựa vào những hình tướng giả dối bên ngoài của vạn vật để sống; chúng ta chưa đủ trình độ như những bậc siêu phàm nhìn đời bằng đôi mắt sáng suốt thấy được cái "Thế bên trong của vạn vật nên những vị đó hết khổ, còn chúng ta phải chịu khổ, Tuy nhiên, chúng ta không bi quan, không để cái khổ nó chi phối quá nhiều trong đời sống mình. Chúng ta phải cố gắng học tu để diệt lần cái khổ. Phần trên đã nói, Tham, Sân, Si là nguồn gốc của đau khổ. Vậy chúng ta tìm cách diệt lần lòng tham thì sẽ dần dần bớt khổ. Nói đến lòng tham của con người thì vô tận, không bút mực nào tả hết, tham tất cả mọi vật vì người ta thường nói "lòng, tham không đáy". Trong khuôn khổ hạn hẹp bài này tôi

chỉ nói cái tham chính là : Tham tiền tài, tham sắc đẹp, tham danh vọng, tham ăn uống và tham ngủ nghỉ. Năm thứ dục vọng này, nó có mãnh lực lôi cuốn con người cứ chạy đuổi theo mãi trong suốt cuộc đời đến khi mỗi gối chùng chân, gần đất xa trời mà chưa toại nguyện! Họ không hiểu được định luật vô thường của tạo hóa rằng mọi hình tướng bên ngoài đều giả đót vì nó biến đổi từng giây, từng phút rồi cuối cùng tiêu tán trong không gian và theo thời gian. Chúng ta hãy nghe Hòa Thượng Thích Chơn Điền trong một buổi giảng pháp về "Tại sao ta phải chịu sanh tử luân hồi tại chùa Viên Giác có đọc một bài thơ như sau:

*Lấn vào đời mình khóc lên hoảng hốt*

*Lấn mình đi thiên hạ khóc cho mình  
Anh sẽ là Tôi Tôi đã là Anh  
Một kiếp sống chỉ là hai tiếng khóc  
Đã thơ mộng vui buồn và vinh nhục  
Từng dọc ngang trên khắp nẻo  
đường đời*

*Nhưng cuối cùng lực tận và tàn hơi  
Buông tất cả tay không còn một vật  
Người sợ thúỉ quẳng tôi vào lòng đất  
Tức không sao giờ nổi nắp quan tài  
Trước tử thần tôi đại bại anh ơi  
Sự nghiệp đổ như sóng va vào đá*

...

Lấn vào đời với hai bàn tay trắng, lấn ra đi với tay trắng trở lại trắng tay, bỏ lại sau lưng tất cả tài sản của cải, người thương hay ghét, mà chỉ mang theo một số nghiệp thiện hoặc ác để trang trải kiếp sau. Đành rằng có thân thì phải có nhu cầu vật chất để nuôi thân, nhưng tham lam tìm cách chiếm đoạt của người khác để thọ hưởng quá nhiều sẽ bị khổ. Để bớt khổ (chớ chưa phải hết khổ) thì phải diệt lẩn lòng tham.

Diệt Đẳng cách nào? Bằng cách bỏ thứ và biết đủ "Tri túc". Hãy nghe ông Nguyễn Công Trứ trong bài "Chữ nhân" có câu: trí túc, tiện túc, đãi túc, hà thời túc; tri nhân, tiện nhân, đãi nhân, hà thời nhân, nghĩa là biết đủ cứ cho là đủ, chờ đợi cho đủ thì chừng nào mới đủ được, cũng như biết nhân cứ tự nhiên hưởng cái nhân, chờ tới lúc thật sự nhân thì làm gì có được cảnh ấy?

Trong kinh "Tứ Thập Nhị Chương", Đức Phật dạy: Người biết đủ dù có ở đâu trên mặt đất tâm hồn vẫn cảm thấy được thư thái nhẹ nhàng, còn

người không biết đủ dù có ở trên cảnh thiên đàng cũng không vừa ý.

*(a) Thư viện chùa có cuốn đầu đôn phần giàu của tác giả An Khê. Vị nào có thể thư viện muốn xem gửi thư về chùa mượn.*

## ĐƯỜNG SANG THIÊN TRÚC

- TỪ HÙNG -  
TRẦN PHONG LƯU

(tiếp theo)

Lá cây Sésam trong nhiều kinh sách được ghi là simsapa với tên La-tin trong khoa thực vật học gọi là Dalbergia Sisu. Người Ấn đã gọi nặng giọng hơn là cây shisham, Kinh chữ Hán dịch lá cây Nhân thứ Người Anh gọi là Rosewood, gỗ cây thật chắc có thể cưa làm cột và sườn nhà.

*"Sáu năm khổ hạnh rừng già  
Bảy thất nghiệm tinh thiên tọa"*

Hai câu „trong bài tụng Khánh Đan mà hầu như năm nào chúng tôi cũng có cơ hội cùng mọi người con Phật xướng to lên trong chánh điện chùa Viên Giác nay lại hiện qua trong đầu. Chúng tôi đã lui tới đánh lễ nhiều lần trước Kim Cang tòa bên cây Bồ đề nơi Đức Phật chứng thành đạo quả sau 49 ngày ngồi thiền định. Giờ đây chúng tôi đang ngược dòng thời gian bước theo dấu chân Thái Tử Tất Đạt Đa trên đường tầm đạo. Cảnh cũ còn đây, nhưng vật đã đổi sao đã dời trải mấy nghìn năm. Hình ảnh đáng Thế Tôn chỉ còn trong tâm thức mọi người.

Đám ăn mỳ phân đông là trẻ nhỏ chặn đón chúng tôi nơi đầu con dốc sỏi đá dẫn lên Khổ hạnh lâm càng leo lên cao, cảnh vật càng khô cằn. Chỉ lơ thơ vài bụi cây, đám cỏ gai vàng úa. Không còn nhìn đâu ra khu rừng cây xanh tươi nơi Đức Phật tu khổ hạnh, đã từng thấy qua tranh ảnh treo tại các chùa. Chẳng lẽ chỉ lưỡng mộc có thể sinh lâm? Hay khu rừng sấm uất khi Đức Phật còn tại thế đã bị nắng gió Ấn độ xâm thực, soi mòn trải mấy ngàn năm, nay chỉ còn trở lại cát đá? Chúng tôi phải nghỉ chân một lần, mới đi hết con đường dốc cả cây số, ở cao độ 8, 9 trăm thước. Nghỉ ngơi thêm một lát

và dọn mình tại chùa Tây Tạng, xây trên đỉnh núi Dangkira trước khi vào hang động nơi Đức Thế tôn đã tu khổ hạnh suốt 6 năm dài. Các sư, sãi Tây Tạng ở đây đều quen biết Thầy Huyền Diệu nên chào hỏi rất thân tình và tiếp đãi rất nồng hậu. Chúng tôi lễ Phật nơi đây trước rồi mới chun vào hang. Hang núi hơi tối nhưng ẩm cúng. Sàn đá cũng đã trơn phẳng do nhiều khách thập phương đã ra vào chiêm bái trải bao nhiêu đời. Dưới ánh đèn nền vách đá và nền hang hiện rõ màu nâu của loại sa thạch. Chúng tôi đánh lễ và tụng một thời kinh cầu nguyện trước tôn tượng . Phật Thích Ca, có lẽ đã do tín đồ Tây Tạng hoặc Nhựt Bản điêu khắc và đặt thờ từ lâu lắm. Như bất cứ thắng tích nào của Phật giáo, người Ấn độ cũng đặt ở đây một tượng thân Bà La Môn bên cạnh để hưởng nhờ một phần hương khói của các Phật tử và chia của tín thí. Tự nhiên tôi liên tưởng đến hình ảnh ông công an khu vực ở bên ta bây giờ. Thầy còn đưa chúng tôi đi xem nơi nghỉ chân, tạm trú của Đức Đạt Lai Lạt Ma, mỗi lần về đây chiêm bái Khổ hạnh lâm. Chỉ chúng tôi khu Bồ đề đạo tràng và vài động tâm ở xa xa dưới chân núi. Rồi cùng nhau về lại chùa Tây Tạng để dùng trà sữa và một loại bánh chiên đặc biệt do các nhà sư khoản đãi.

Chúng tôi còn được ngã lưng trên sạp gỗ, ghé dài ngoài hiên giàn hoa kiêng của chùa, trong khoảng im mát của buổi trưa Ấn độ. Mơ màng tưởng mình đang nghỉ trưa tại nhà bà con trong vườn quê Việt Nam. Bận về, nắng dịu, đi lại đoạn đường đã đi qua làng Uruvela nên biết trước điếm đến, đường như được thu ngắn lại. Dù dọc đường tôi đã dừng lạ nhiều lần để bứng những cây bồ đề non, mọc bám lên thân các cây kè. Hy vọng có thể đem trồng lại trên đất Đức. Nhưng rễ của chúng đã mọc dài ăn len lõi qua nhiều cuống lá đã khô thành gai. Nên với đôi tay trần, trong thời gian gấp rút, sợ Thầy chờ, khó mà bứng hết rễ. Xe lô kéo chúng tôi về lại chùa Việt Nam. Thầy còn ở lại bên xe để thương lượng mượn xe cho chuyến hành hương cả tuần sau.

Đêm đó, mọi người đều lo sắp xếp va li, hành lý chuẩn bị cho chuyến hành trình nhiều ngày. Bà Quảng

rộng rãi như tấm thân phốp pháp của bà, đã tháo luôn chiếc nhẫn cầm thạch tặng cho Abulah để thưởng công anh ta đã lo xách nước, cung phụng cho mẹ con bà và mấy người trong phái đoàn. Chuyện này đến hôm bà Gi hay được, bà đã đi phàn nàn với mọi người rằng: "Của đâu đi cho thẳng Ấn độ. Sao không để cúng chùa? Bộ muốn làm bê mặt ai đây?" Như mọi đêm mới hơn 9 giờ tối Abulah đã bắt giường thẳng sàng rồi cuộn mình trong tấm vải bố nằm phơi ra ngủ khò nơi hành lang Pháp xá để giữ nhà. Con chó cò của xóm nhà lân cận mà lâu nay tôi tưởng do anh ta nuôi, nằm khoanh dưới chân giường ngủ im. Bà Quảng nêu thắc mắc: Không biết tại sao thẳng Abulah nó ngủ không mừng mên, phơi mặt ra mà muỗi nó không đốt. Trong khi mình mặt áo dài tay, quần dây, lại mang bít tất mà chúng cứ đốt xuyên qua cả mấy lần vải.

Tôi đáp lời: Tại Ấn độ tôi mà da nó lại đen, muỗi đâu thấy đường mà chích. Còn mình da trắng hơn lại thơm mùi bơ Tây, sữa Mỹ, tất nhiên muỗi nó dễ thấy, dễ đánh hơi tìm đồ mồi. Bà phá lên cười vang cả dãy hành lang vắng.

Sáng sớm khởi hành mọi người đều đã lo dùng điếm tâm, sắp phần lớn hành lý vào kho nôi niêu, thực phẩm của Pháp xá khóa kỹ lại. Chỉ mang theo túi xách hoặc va li nhỏ. Vậy mà cũng chật đầy 2 chiếc xe lô Ấn (giống kiểu Dauphine xưa) không còn chỗ để chân. Đến hơn 8 giờ sáng mà xe vẫn chưa khởi hành được, vì Thầy chỉ mướn 2 xe và 2 tài xế mà đột nhiên ở đâu lại biện ra thêm một ông mặc áo 4 túi ngồi lù lù trong xe tự xưng là người hướng dẫn du lịch! G.S Lâm giải thích từ nhỏ nhẹ đến phản đối lớn tiếng rằng Thầy chỉ mướn xe, mướn tài xế mà thôi. Thầy đã học và trú ngụ qua lại Ấn độ gần hơn mười mấy năm trời và đã hướng dẫn mấy chục phái đoàn đi chiêm bái rồi không cần ai hướng dẫn thêm hết.

Vả lại anh biết gì về các thánh tích Phật giáo... Ấy vậy, mà anh ta cứ trây trớt ngồi lì ra đó như một người điếc cho đến 9 giờ. Người Ấn thường có cái lối áp đặt làm tiền vô lý, bất kể liêm sỉ như vậy. Họ còn bám chặt theo các khổ chủ như đám

ăn mày của họ. Hơn nữa lì lợm như mấy con đĩa hút máu. Thêm: một chuyện rắc rối nữa là chị Năm đòi đi theo phái đoàn Âu Châu vì mấy người trong phái đoàn Mỹ khinh khi chị không cho lên xe. Thế là tôi được đổi qua xe kia. Chỉ kịp xách theo túi máy chụp hình, còn va ly, nhò vẫn để lại trong cốp xe trước. Thầy phái quyết định cho mọi người lên xe khởi hành để khởi trê nãi thêm nữa.

Đọc đường xe chạy tung bụi mịt mù, bóp kèn inh ỏi vì các xe bò cứ cà rịch cà tang nghênh ngang giữa lộ, lại thêm các đoàn người gồng gánh, bung đội... Thành ra xe cứ chạy bê qua lê mặc dù ở Ấn cũng như bên Anh họ phải giữ lê trái. Để đến khi gặp những chiếc xe chạy ngược chiều cũng bỏ lê như vậy, họ mới chịu quẹo tránh vào đúng lê của mình. Vả lại đường lộ quá chật xe phải lách sát nhau mới khỏi cọ quẹt, hoặc lấn hấn vào lê đất mới khỏi bớt tốc độ. Những chiếc xe hàng to hiệu Mercédès được cải tiến đóng thùng to cao hơn để chở quá tải, được sơn màu vẽ hình thân, hình thú đeo vòng vàng, gấn kín hết các vách xe cũng chạy chiếm gần hết con lộ. Có lẽ vì thế mà cửa hậu xe hàng nào cũng viết to hai chữ Horn Please để yêu cầu các xe sau bóp còi hầu biết mà nép vào lê. Vì thế trên suốt lộ trình này bụi tung mù mịt, những tiếng còi xe rít lên từng hồi. Bà Quảng chịu hết nổi, cầu nhàu thành tiếng: "Mấy cái thẳng sộp phơ Ấn độ này mà qua lái xe bên Mỹ, mỗi ngày không biết lãnh mấy cái giấy phạt mà nói. Giấy bóp còi "hoảng, giấy chạy xe lấn đường lộ, giấy cản trở lưu thông.

Những hình tượng thú vẽ trên vách xe hàng thường là hình voi vì theo người Ấn, voi tượng trưng cho của cải sự phong phú, giàu có... Phía đầu xe thường vẽ tượng nữ thần mình đeo đầu vòng vàng và đứng theo thế một điệu vũ. Các xe hàng cứ nối tiếp nhau làm nghẽn lưu thông. Hai xe lô của hai phái đoàn phải len lỏi qua lại giữa 2 dòng xe hàng chạy ngược chiều nhau dài dằng dặc cho đến một đoạn ứ đọng lưu thông, xe cộ như tràn ngập một đoạn đường chật hẹp dài hàng mấy cây số. Nhớ lại những lần bị kẹt xe tại cầu Bến Lức những lúc Việt Cộng giết mìn. Thật

chẳng thấm vào đâu so với sự kẹt xe bên này. Bác tài già của xe chúng tôi chưa chịu bó tay, cố điều khiển tay lái trườn bò lên bờ cỏ hẹp bên lề đường.

Vừa hô dẹp đường vừa đuổi những anh đẩy xe đạp bán đậu phộng rang, bán dưa leo giải khát vừa khoác tay dẹp mấy hành khách vãn bộ trên lề. Vừa la hét mấy anh chặn bờ phải lùi xuống ruộng để tìm lối vượt lên trên - Trườn tiếp lên từng đoạn từng đoạn qua từng bờ đất, lê cỏ. Vượt lên từng cây số đường xa kẹt. Phía trước cũng có vài chiếc xe dẹp đường phía sau nhiều chiếc nối tiếp nhau tạo thành bốn đường xe trên một con lộ rộng không quá 5,50m mà 2 đường xe trên lê cỏ coi bộ di chuyển xê xích nhiều hơn 2 hàng xe đồ kẹt ở giữa. Thịnh thoảng xe phải ngừng hẳn lại không nhúc nhích gì thêm đường nghẽn hoàn toàn trong khi một ông cảnh sát đồng phục chỉnh tề, một tay lăm lăm cây ma trặc bằng tre đục lên nước lảng bóng, một tay cầm trái dưa leo dài của Ấn đưa lên miệng nhai. Đi lui đi tới mà chẳng làm một cử chỉ một hành động hữu hiệu nào giúp giải quyết sự kẹt xe. Chỉ thịnh thoảng ngưng nhai, la hét mấy tiếng băng quơ. Hai dòng xe hai bên nhứt lên từng chút nghịch chiều nhau. Rồi ngưng, rồi lại lấn bánh. Được cái không phải nghe các tiếng cầu nhàu hay chưởi thê Ấn độ. Mọi người Ấn như cam chịu chấp nhận số phận chờ đợi từ muôn đời. Từng giờ, từng giờ trôi qua mà chẳng thấy nôn nóng. Nhưng bác tài già đã khéo léo lách bẻ tay lái giành từng khoảng đất, lấn từng phân bánh xe. Nên chiếc xe nhỏ thó của tôi đã rượt hàng cây số đoàn công voa chờ hàng. Sau nhiều giờ len lỏi cũng bò được đến đầu cầu. Cầu còn dài hàng mấy trăm thước với 4 dòng xe kẹt cứng trên một bề ngang chật hẹp. Lên được 1/4 cầu mới thấy 3 chiếc xe bò chờ rơm nằm nghênh ngang choán cả 2 dòng xe phía bên kia. Mà tôi tưởng đó là nguyên nhân kẹt xe nhưng thật ra vô tình họ chỉ góp phần làm những vật chướng ngại phụ. Vì chờ lâu 3 người phu xe bò đã đi ăn uống đầu đó. Còn nguyên nhân kẹt xe chính phải leo lên đến gần giữa cầu mới thấy một chiếc xe hàng to chờ quá trọng tải trong chiếc thùng xe cao lêu nghêu đã lật ngã xuống sàn

cầu chiếm hơn nửa mặt lộ. Than đá chờ trên xe đổ tràn thành ụ cao chiếm một mặt sân cầu còn lại. Mà chẳng thấy ai kể cả ông cảnh sát đến huy động người trục xe lên hay ít ra hốt đồng than đi. Cứ để nguyên đấy mặc cho 2 dòng xe 2 chiều len lỏi tranh nhau leo qua leo lại trên đồng than. Và than đổ tràn xuống sông.

(còn tiếp)



*Hành cung của Vua Ấn nằm giữa đoạn đường hành hương*

## MỘ HỒNG NHAN

Mười lăm năm trước hẹn hò,  
Tiền Đường sống võ bây giờ là đây?  
Trăm năm đời biết có hay,  
Bâng khuâng một giấc mê say kê vàng.  
Sông khuya gục giã Kiều nương,  
Chừ đây mới hết đoạn trường thế thôi !

Phỏng dịch theo Cổ thi :  
"Thập ngũ niên tiền hữu ước,  
Kim triệu phương đảo Tiền Đường ?  
Bách thế quang âm hỏa thược,  
Nhất sinh thân sự hoàng lương.  
Trào tín thoi nhân khứ dã,  
Đặng nhàn liễu khước đoạn trường !

## MỘ THI NHÂN

Vàng trắng Thái Thạch còn đâu,  
Năm năm bốn cũ ôm sâu ngàn thu !  
Kim Lăng sương tỏa mây mù

Thuyền ai một bóng trăng mờ, rượu phai ?

Từ đây tiền một thiên tài,  
Từ đây cõi thế mong hoài cố nhân.  
Từ đây mỗi độ tuần trăng,  
Là lòng Hứa phụ nhớ chàng ngày đi.  
Ngờ đâu đi mãi không về,  
Sông thu một dãy bốn bề quạnh hiu !

## MỘ TRI KỶ

Tập Hiền thôn thượng hỏi oi !  
Mã Yên chân núi mộ người thương đau!  
Làm chỉ mới một năm sau,  
Hiền huynh đã sớm ra màu thời gian...  
Nhớ lời nguyện ước Giang Tân,  
Bén thu hiu hắt cố nhân mơ màng.  
Thôi đành thoi vậ phím đàn,  
Thôi đành gảy khúc đoạn trường thiên thu !

## MƯỜI LĂM NĂM TÌNH CŨ

Mười lăm năm biết bao tình,  
Tổ Như khóc hận thương mình, còn ta ?  
Mười lăm năm giấc Nam Kha,  
Bừng con mắt dậy quê nhà xa xăm !  
Vời trông cánh nhận về Nam,  
Nhận ơi cho nhắn gởi thăm đôi hàng:  
Từ ngày non nước ly tan,  
Núi xương sông máu tương tàn nửa thoi ?  
Từ ngày cạn chén ly bôi,  
Mười lăm năm đã quên lời thề xưa?...

Tàn đêm nhìn ánh sao thưa,  
Thương màu phấn nhạt, lỡ mùa ái ân.  
Cũng rồi một kiếp hồng nhan,  
Giữa đường gãy gánh, phím đàn chùng tơ !  
"Mai sau dù có bao giờ,  
Đốt lò hương cũ so tơ phím này !"

**Trà Giang, Nguyễn Phổ Đức**  
(Muenchen, tháng 5/90)

Tùy bút

## GẶP NGƯỜI XƯA ÔN CHUYỆN CŨ

- NGUYỄN ANG CA -

(tiếp theo)

Sáng đó, anh Ngô Văn Cường, chủ nhân vũ trường Tự Do của Sài Gòn năm cũ, đã mời anh Ứng cùng vợ chồng chúng tôi ăn trưa, trước khi chịu khó lái xe đưa chúng tôi đi dạo một tua quanh thủ đô ánh sáng Paris lúc trời Âu gần bắt đầu sang Thu. Lá cây chưa vàng nhưng thu phong đã khởi đầu dễ chịu, tiết trời không oi bức thái thậm như tuần qua. Tại bữa ăn, anh Cường cho tin tôi biết với bằng cứ hiển nhiên :  
Dược sĩ Ngô Khắc Tinh còn mạnh giỏi. Ông cựu Tổng Trưởng Bộ Giáo Dục đang cần một số thuốc trị bệnh mà anh có bốn phận tìm mua và ra Bru điện gởi khẩn về Sài Gòn.  
Nghe tin tôi thở dài nhẹ...  
Mừng cho ông Tinh vẫn được bình an chờ ngày lên đường gặp lại vợ con ở nước ngoài.  
Anh Cường khoe với chúng tôi những bức ảnh mới nhứt về quán ăn Tự Do bây giờ. Tên cũ vẫn còn và bàn thờ chị Cường lớn vẫn hoa đăng trà quả đúng mức lễ nghi, chứng tỏ năm xưa, anh Cường, quả đã gieo rắc được nhiều tình cảm đẹp.  
Anh Ứng thì phẩm bình một vài nhân vật của thủ đô ánh sáng nhắc đến hai anh Đặng Văn Nhâm cùng anh Hải của đài "Mẹ", mới ghé thăm Pháp quốc dịp hè qua.  
Chúng tôi đồng ý là tuy quán ăn tàu Nioullavilie đang thành công nhưng về phương diện chiêu đãi thực khách thì lại quá kém. Chẳng khác nào quán tạp hóa Vinaco hay Thanh Bình ở quartier Latin năm xưa khi bán quá đắt hàng đã lên mặt song chùy với khách mua.  
Thêm nữa, khách đến ăn tại quán Nioullaville rủi quên vật chi quý giá (chẳng hạn như chiếc quạt máy "Quarter" của con gái chị An Khê mua tặng cho chồng dịp sanh nhật) thì nếu tìm lại được chẳng khác nào - như lời anh Nguyễn Văn Nho mô tả - trúng số độc đắc.

Người dân Sài Gòn năm cũ chắc còn nhớ đến anh Nguyễn Văn Nho. Đây thuộc hạng giang hồ lão luyện có thành tích... quốc tế.

Dưới thời kỳ Vua Bảo Đại đứng ra lập chánh phủ đến qua hai thời kỳ Đệ Nhứt Đệ Nhị Cộng Hòa anh Nho đã thành công trong việc đưa lối 200 học sinh vượt tuyến. Đặc biệt như là trong hai ngày 17, 18 tháng 4 năm 1975, anh Nho đã giúp lối 50 người được xuất ngoại tránh phải ném mìn... đép râu dấm nát đời xuân trẻ.

Tôi khêu anh An Khê :

- Đây là một đề tài sống. Anh khai thác được sẽ có một truyện dài rất hấp dẫn đó nhé.

Bà Nguyễn Văn Nho tức bà Nguyệt, từng là em dâu của bà Luật sư Trần Văn Trai, từng thành lập ra hãng phim Mỹ Phương. Cuốn phim chuyển ngữ đầu tiên của hãng Mỹ Phương dường như mang tên "Ngai Vàng và Sắc Đẹp" thành công dữ dội khắp Nam Việt.

(Nói về, cuộc đời Vua Farouk. Trong số người chuyên âm có chị nữ luật sư Nguyễn Thị Vui. lúc chị Vui còn là sinh viên ở Pháp).

Cuốn phim thứ hai của Mỹ Phương là cuốn phim đầu tiên của nữ tài tử Kim Cương nhan đề : "Lòng Nhân Đạo".

Anh Nho là người đã chí tình với bạn là anh mới vừa giúp nhà tỷ phú Nguyễn Tấn Đồi mở cuộc họp ở Paris hầu có dịp trả lời các câu hỏi của độc giả và quyền hội ký của ông ta.

Bà Nho tức bà Nguyệt bây giờ đã gần - 70 tuổi nhưng vẫn còn giữ được sắc đẹp dịu hiền của một nữ lưu tài sắc năm xưa.

Gặp bà Nguyệt tôi nhớ đến bà Gilberte, Nguyễn Anh Lợi tức phu nhân cố Đại Tướng Đỗ Cao Trí và chính là chị một cha khác mẹ với nữ nghệ sĩ Thanh Nga. Vợ chồng tôi muốn đi thăm bà vì đã hơn 10 năm rồi, chúng tôi không được gặp lạ bà Giám Đốc Cosunam Filims. Chừng hỏi ra, bà Giberte đã bay sang Singapore thăm con gái. Tiếc quá!

Mục đích chánh của chúng tôi sang Pháp kỳ này như đã nói là thăm bạn. Chúng tôi bao giờ cũng dành thời gian nghỉ hè vào trung tuần tháng 9 để kỷ niệm ngày cưới của chúng tôi: 4.9.1950.

Gặp được anh An Khê mà chưa

được gặp chị quả đáng tiếc.

Nhưng chúng tôi cũng gặp được một số thân hữu và còn chương trình viếng Hòa Lan nữa cho hết những tuần lễ hè của năm 1989,

Nhưng hai cháu David và Vân Nga, con gái đầu lòng và rể của anh chị An Khê Nguyễn Bình Thịnh không chịu. Hai cháu nói

rằng "má cháu cùng bác Vương Đức Đại và nhiều bạn thân giao ở cảng Marseille đang chờ đón chú thêm". Hai cháu đã mua vé

phi cơ cho chúng tôi bay về Marseille và lượt về, còn mua tặng vé phi cơ từ thành phố thứ hai của Pháp thẳng về thủ đô Bruxelles.

Hành động của Vân Nga cùng chồng khiến tôi nhớ lại năm xưa, khi qua Stuttgart, dự Đại hội báo chí Việt ngữ lần thứ nhứt tại trung tâm cơ sở báo Độc Lập. Cô bán hàng tại ga xe lửa Stuttgart, qua lời giới thiệu của hai bạn Liêm (nguyên Giám Đốc hãng xe ô tô Miercedès Sài Gòn) và Phước, đã trao tặng cho tôi một gói quà: Chú hãy cầm lấy gói quà này lên xe lửa dùng lấy thảo.

Trên chuyến tàu nối liền thủ đô sản xuất xe Mercedès ở Tây Đức trở về thủ đô Bruxelles, giờ gói quà ra, tôi thấy ngoài ổ bánh mì thịt nóng hôi còn có hai lon coca cola và một chiếc bánh ngọt.

Gói quà tuy nhỏ bé của cô bán hàng tuổi đáng cháu, con, nhưng đậm đà tình cảm chân thành.

Nàng thương hại một ký giả tóc đã điểm sương mà vẫn còn phong trần mấy phen trong gió cuốn bụi đời...

Tôi lại không quên hai nắm xôi của bà Trần Văn Ân hay của bạn cựu Thiếu tá Nguyễn Văn Tài, nhét nhanh vào túi tôi chiếc carte gọi điện thoại đường xa, để giúp tôi có thêm phương tiện phần nào trên đoạn đường đời xuôi ngược, tiếp tục nhả tơ như kiếp tằm nghiệp chướng!

*Đó là ân tình.*

*Đó cũng là món nợ.*

Những món nợ đầy tình cảm thiêng liêng mà kiếp này, ở vào lứa tuổi của tôi - gọi là đã đến thời điểm "tombeau ouvert" liệu có trả xong không?

Hành động trên còn giúp tôi vững niềm tin :

Trên cõi đời này quả vẫn còn có những ... Tình người chan chứa.

Quả cái nghề làm báo nhiều khi đã khiến tôi có được những giây phút quang vinh mà không sao diễn tả hết được bằng, lời hay bằng những dòng chữ viết.

Quang vinh chẳng khác nào lúc tôi được tuyên dương, lãnh huy chương vàng báo chí tại thủ đô Mê Tây Cơ hay lúc bước xuống

phi cơ tại phi cảng quốc tế Mexico, được chính phủ nước bạn dành cho một cuộc tiếp đón đầy đủ nghi thức của một sứ giả mà ngay chính bạn Phan Như Mỹ cũng phải ngạc nhiên đến há hốc mồm.

Nhớ những hành động đẹp đẽ trong sáng như phủ đầy hào quang cùng những hình ảnh vàng son năm cũ để mà quên những ngày chết hụt trong chiếc thuyền vượt biển, những đêm nằm chờ trên cô đảo "Buồn lâu bị đất", hay những lúc phải nhọc nhằn "lâm cu li" đất khách quê người, trong kiếp sống lưu vong chòm gởi. Đời tôi đã trải qua mấy độ thăng trầm.

Nghiệp báo của tôi cũng, đã trải qua mấy lần bổng trầm biến đổi!

Và bây giờ, tôi vẫn còn tiếp tục viết, nhưng chưa bao giờ còn nuôi mộng tìm lại được giây phút hưng thịnh của năm xưa.

Tôi chỉ còn hy vọng là độc giả của tôi sẽ không bao giờ thất vọng về tôi, vẫn dành cho tôi được một chút tình cảm nồng ấm...

Khi ra phi trường Orly, anh An Khê, vợ chồng cháu Vân Nga, vợ chồng chúng tôi được một thanh niên gởi gắm diu đất hộ một lão bà ngoài 70 tuổi người Hà nội. Bà lão này từ Saigon mới sang Paris vào buổi sáng và chiều nay, lúc 4 giờ đáp phi cơ Air Inter về Marseille - Provence để thăm con, một kỹ sư mà gần 20 năm qua rồi, Mẹ chưa lần nào được gặp con.

Hỏi ra, bà lão chính là cụ bà Nguyễn Văn Đ., thiêm của Tướng Nguyễn Cao Kỳ và của người bạn chúng tôi, hiền khô và nghèo muôn thuở: Nguyễn Cao Phi.

Lối hai mươi lăm năm trước, đáp lời của Đại Sứ Hoàng Thúc Đàm, chúng tôi viếng thăm Vương Quốc Maroc và lưu ngụ ở Rabat và Casablanca. Tại đây tôi có gặp, biết Bác sĩ thú y Nguyễn Thanh Cát, người em thúc bá của ông Kỳ. Thì ra ông Cát cũng



là cháu của bà và hiện thú y sĩ Cát đang hành nghề ở Paris.

Trong khi phi cơ đang bay về phía Nam Pháp Quốc, tôi gọi chuyện :

- Thưa cụ, nghe đồn ông Nguyễn Cao Kỳ có về Sài Gòn thăm cụ ôn cụ bà và gia đình mà chẳng biết có đúng hay chỉ là tin đồn của những người đây ác ý.

Cụ bà đáp:

- Làm sao nó dám về. Về để mà chết à!

Rồi cụ bà kể :

- Trước ngày rời khỏi Việt Nam nó có đến chào chúng tôi. Nó có tình, có nghĩa lắm. Ở Mỹ, thỉnh thoảng nó gửi quà về giúp đỡ bằng không làm sao chúng tôi sống nổi!

Bà cụ hỏi thăm tin tức Nguyễn Cao Phi.

- Anh chị Phi mới gặp vợ chồng chúng cháu. Anh chị Phi đã qua Pháp được bốn năm rồi. Nhờ đứa con út mới ra trường lại chí hiếu, biết lo nghĩ đến mẹ - cha, anh chị mới đời về được gần Paris cách đây mấy bữa.

Sau khi đáp, tôi hí hoáy biên địa chỉ anh chị Nguyễn Cao Phi cho cụ bà.

Chị Phi hồi nhỏ tên là Nhã. Cùng Hoàng (sau là bà Hồ Đức Trung Đại Tá Tỉnh trưởng Tây Ninh, đã qua đời trong trại lao tù CS. Hoàng cũng đã từ trần vì bạo bệnh). Nhã rất thân với ký giả Quốc Phụng và chúng tôi, lúc báo Tiếng Chuông còn in ấn quán Sông Gianh, nơi mà các nhà báo đàn anh Nam Quốc Cang, Đinh Xuân Tiểu bị nhân viên đệ nhị phòng bắn chết. Lúc chưa có chồng, Hoàng rất đẹp. Anh được Tổng Nha Ngân Khố in trên giấy bạc và sau này chúng tôi được biết chị là cháu ruột của giáo sư học giả Nguyễn Đình Hòa (hiện ở Mỹ).

Phi cơ đáp xuống phi trường Marignane, chúng tôi tìm thấy người con trai của cụ bà Đ. đến đón.

Chúng tôi thờ nhẹ và nhìn cảnh trùng phùng đây nước mắt của cụ và người con.

Sáng hôm sau, có tiếng điện thoại reo sớm. Thì ra Nguyễn Bính Quang. Qua đường giấy điện thoại, Quang nhờ tôi chép hộ bài thơ họa với anh Vương Đức Đại như sau:

*Mấy vẫn gọi Bác làm quen*

*Họa thơ hôn lễ biết thêm người nhà*

*Tình thân nay đã đậm đà*

*Đọc thơ mới thấy quả là thơ duyên*

*Thối tan đi mất ưu phiền  
Buồn lo cay đắng bỏ liền sau lưng  
Thơ này lộng kiếng đem chung  
Nhắc cho nhớ mãi ngày mình có nhau*

*Thĩ chung son sắt một màu  
Cám ơn Bác đã đề cao mấy dòng  
Nói lên đầy đủ ước mong  
Lừa đời nếu muốn thông dong phải rành*

*Đâu cần đến cái hư danh  
Đâu cần ủy lụy tranh dành đỉnh chung  
Vươn cao như thể cây tùng  
Hiện ngang sừng sững vào trong biển đời .*

*Bao giờ mới được thành thoi  
Quê hương quang phục người vui  
sum vầy*

*Việt Nam đâu mãi thế này  
Quét tan Cộng phi đong đầy tình thương*

*Tha hương nhưng vẫn kiếm đường  
Làm cho Đất Nước yêu thương đẹp  
hoài*

*Ngày mai rục rờ tương lai  
Quay về quê cũ ai ai nức lòng  
Khi nào chuyện nước tính xong*

*Vợ chồng mới hưởng hạnh trong phúc ngoài  
Đúng là tâm hồn thi nhân tràn trề lại  
láng...*

Có ai đời ở đêm thứ ba của tuần lễ tân hôn trăng mật, Quang đã để bà vợ nằm queo một mình để mà thơ với thần.

Nhưng đọc kỹ, tôi giật mình, phải gọi anh An Khê:

Đứa cháu trai của anh quả là người có tâm hồn, có lý tưởng.

Anh An Khê ơi, anh nên hãnh diện có một đứa cháu như Quang. Đó là mẫu người trai thế hệ, ở hải ngoại này, mà Tổ quốc, mà dân tộc Việt Nam đang cần, càng có được đồng người, càng hy vọng sớm... quang phục quê hương.

(còn tiếp)

## LỜI TỰ THỨ

*Thưa Lịch Sử, tôi là kẻ có tội  
Đem khăn tang quấn lên đầu mọi người*

*Đem khổ đau về cho đất nước tôi  
Tháng tư đen, ngày ba mươi nhớ  
nhuốc*

*Tôi là kẻ đã đại khờ thua cuộc  
Trong đấu trường uống thuốc lú bùa  
mê  
Mãi mãi về sau là một tên hề  
Đã đốt cháy tiêu gia tài của Mẹ*

*Là Tướng Tá, tôi bỏ rơi trận địa  
Đem quân về lo đánh úp Thủ đô  
Thế trận của tôi đục nước béo cò  
Thứ thời vận một phen làm Tổng  
Thống*

*Là Dân biểu, tôi chỉ ngồi mơ mộng  
Cho đủ mùi phú quý với giàu sang  
Ngồi cạnh tôi tên nằm vùng phản phúc  
Mà không hay, nếu biết cũng chẳng  
màng*

*Làm văn nghệ, tôi thường tiêm thuốc  
độc*

*Vào văn thơ, vào lời hát mộng mơ  
Cho tuổi trẻ phải rã rời gân cốt  
Cho tương lai phải đen tối mịt mờ*

*Là ký giả, tôi loay hoay múa bút  
Đổ dầu vào cho lửa cháy lan ra  
Bằng mọi giá tôi phải câu độc giả  
Như một kẻ đi hôi trong một vụ cháy  
nhà*

*Là thương gia hay là công kỹ nghệ  
Ích nước lợi nhà tôi không làm kinh tế  
Chỉ khoái nghe đại bác với xe tăng  
Tình thế xôn xao kiếm lời vô kể*

*Là bà lớn, tôi vàng đeo ngọc giắt  
Buồn lậu áp phe ngựa mắt dân nghèo  
Không có hạt xoan cuộc đời chán ngắt  
Vận nước nổi trôi chồng con phó mặc*

*Tôi là kẻ xuống đường đòi dân chủ  
Đòi hòa bình đòi trung lập lung tung  
Trăm mũi dùi đâm vào tim chế độ  
Trong cơn mê Cộng Sản đến sau lưng*

*Tôi là kẻ tự do giết Tự do  
Dục vọng dâng cao không biết bến bờ  
Lấy bạn làm thù, nhìn thù ra bạn  
Với Cộng sản, tôi mất trí ngu ngơ*

*Tôi là kẻ đã một lần tự sát  
Bằng tiền tài bằng danh vọng cuồng  
ngông*

*Trong u mê không nhìn ra sự thật  
Và chính tôi tự đưa cổ vào tròng*

*Thế là đủ, tội lỗi đã tràn đầy  
Thế là đủ, để có ngày hôm nay  
Bỏ lại ngàn trùng quê hương nước nở  
Tôi bước lang thang như gá ăn mày!*

• **Hoài Khê**

# LÁ THƯ TỪ THÁI LAN

*Panat Nikhom, 1.9.1989,  
Viết từ trại ty nạn Pama Nikhom  
Thái Lan*

Tôi sinh ra trên mảnh đất tên gọi Việt Nam. Nơi đã dạy cho tôi biết những thăng trầm, vinh nhục của lịch sử dân tộc kiêu hùng, bất khuất trước những ách đô hộ ngoại bang. Mảnh đất hình chữ "S" ấy cho tôi những niềm vui khi dân tộc tôi độc lập, những ý chí quật cường khi ngoại bang xâm chiếm bờ cõi. Trong lịch sử Việt Nam chưa có thời đại nào mà người dân bỏ nước ra đi nhiều như bây giờ. Văn ca dao ngọt ngào thấm tinh quê hương dân tộc đã nuôi dưỡng tôi lớn lên thành người Việt Nam. Quê hương tôi hai chữ Việt Nam mà bao công lao xương máu của cha ông tổ tiên xây dựng để có được như ngày hôm nay, mà chúng ta được hân hạnh truyền thừa. Những người đi sau, chúng ta có bổn phận truyền thừa và xây dựng.

Từ năm 1975 đến nay, 14 năm qua quê Mẹ Việt Nam đắm mình trong dòng máu phi nhân của Cộng sản. 14 năm giết chết bao tâm hồn giữ vững truyền thống dân tộc, bao mầm non tuổi trẻ phải chết dần trong khô héo dưới chế độ bạo tàn Cộng sản. Tất cả tội ác từ 1975 đến nay, bọn phi nhân ấy phải gánh chịu sự phê phán của lịch sử dân tộc. Người dân bỏ nước ra đi cũng vì Cộng sản khát máu, độc tài đảng trị.

Vận nước điêu linh hôm nay chúng ta phải lưu lạc trên đất khách quê người, người dân ra đi với muôn ngàn cay đắng tủi nhục. Tôi là một trong những người đó. Gần hai năm tôi sống trên đất Thái Lan với những gì tôi nghe thấy đã lùi vào dĩ vãng. Nhưng màu thời gian qua năm tháng có mất hút đi nữa thì ký ức vẫn còn đó như một chứng nhân của thời đại. Tâm thức tôi bao lần giao động và uất khí

tràn dâng lên đến cổ họng. Tôi nghẹn ngào thổn thức khi có tin buồn từ các trại ty nạn đưa về hoặc từ đây cho biết. Tâm thức tôi đã ghi dấu và niêm phong lại những gì nó đã nhận được trong tình dân tộc, nghĩa đồng bào, chờ có dịp để trào dâng. Đó đây trên những lộ trình người Việt Nam đã ra đi tìm tự do, còn ghi dấu những vết tích để những người đi sau thấy rõ mà phê phán. Những dòng nước mắt uất hận, tủi hờn đã chảy dài tô thắm những lộ trình đi qua. Trên khuôn mặt của nạn nhân khi kể cho tôi nghe những tình tự xảy ra, ánh mắt họ ngời lên ánh sáng căm thù. Những biến cố đau thương dồn dập lên hình hài bé nhỏ yếu đuối của những người con gái Việt Nam ra đi. Sau những biến cố ấy, những kinh hoàng chưa lắng xuống được khi họ mới đặt chân đến trại. Tôi không biết nhân duyên nào mà dân tộc chúng ta phải gánh lấy những thảm cảnh ấy một cách nhục nhã, ê chề. Mỗi lần nghe đến tôi không còn bình tĩnh để cơn uất hận tràn dâng trong lòng. Dân tộc Việt Nam muôn đời dấu yêu ơi!

Hỡi những người Việt Nam bỏ nước ra đi sau 1975!

Tôi đón đau, quặn quại với những nghiệp quả xấu xa mà người Việt Nam tôi phải gánh chịu trên bước đường ty nạn. Bao nhiêu người phải bầm mình giã giũa trước khi vùi sâu trong lòng đại dương sâu thẳm. Máu chảy chan hòa trong biển cả. Biển cả mênh mông nổi sóng như uất hận với tội ác tày trời của dân tộc Thái Lan. Bởi vì một người làm ác cũng giống như dân tộc Thái Lan làm ác vậy. Bao nhiêu cô thiếu nữ bị hãm hiếp một cách dã man bởi lũ người man rợ của xứ Thái Lan này - nơi mà tôi đang tạm ở dừng chân. Nơi mà hằng ngày tôi đã thấy những vẻ mặt vô lương của người Thái đang làm việc trong trại Panat này. Bao nhiêu lương thực, thực phẩm cung cấp cho người ty nạn bị xén bớt, bao nhiêu gây gộc đánh vào người dân tôi bất luận chỗ nào, đến lúc nạn nhân bất tỉnh chúng đưa vào

bệnh viện - có người điên loạn, có người mang bệnh suốt đời - những tội ác ấy làm sao tôi quên được, người Việt Nam nào ở hải ngoại không chua xót khi thấy dân tộc mình đang bị dày đọa thể thảm như thế. Chúng xem người ty nạn như con vật bị quản chế nên muốn đánh đập lúc nào tùy ý - lũ người vô luân ấy không bao giờ tôi quên được cho đến lúc tôi trút hơi thở cuối cùng. Tội ác của lũ chúng phải nói lên cho nhân loại đều biết. Trăm ngàn nỗi khổ của người ty nạn không thể nào viết hết được - lũ người mang tính thú ấy sau khi thỏa mãn thú tính, những cô gái chân yếu tay mềm, một mình một thân giữa biển cả mênh mông, không một phương tiện để sống: Đói - Khát - Sóng - Gió - Cá mập.. với bao nhiêu nguy hiểm khác đang rình rập chờ đón nạn nhân - lương tâm nhân loại không thể nào chấp nhận tội ác ấy được. Hàng trăm, hàng ngàn biến cố tương tự như thế xảy ra từ ngoài biển khơi, trong những nơi trú ẩn tạm thời đầu tiên của người ty nạn trong lúc chờ Cao Ủy Ty Nạn Liên Hiệp Quốc. Có chiếc tàu của người Việt Ty nạn vừa cập bến. Dân địa phương người dao kẻ búa, người gây gộc bao quanh nhóm người ty nạn ngay trên bờ biển - chúng lục soát khắp nơi trong người, chúng bắt kỳ bất luận chỗ nào, chúng bắt cởi quần áo ra. Còn người nạn nhân ấy phải đi ăn xin, ngủ nhờ, ở đậu thật thê lương. Rồi chúng nhốt 40 người ấy vào một căn nhà xiêu vẹo, mục nát sát bờ biển, bề ngang 3m, dài 4m. Chúng sắp xếp nam nữ riêng biệt; nam ở trong nữ ở ngoài. Khi trời bắt đầu nhá nhem tối. Chúng bắt đầu thực hiện kế hoạch tấn công nhóm người không vũ khí tự vệ. Chúng mở cửa bước vào, chúng bắt tất cả ngồi yên, ánh đèn pin lóe sáng lên, chúng bắt đầu công việc: một tên cầm hai tay, tên kia cầm hai chân cô gái mà chúng đã chọn, mặc cho sự giãy dụa, mặc cho tiếng la hét thất thanh, mặc cho nước mắt tuôn chảy, mặc cho nỗi run sợ, mặc cho sự phản ứng, chúng lôi bừa cô gái ra khỏi nhà

khoảng 10m bên gốc dừa. Thú tính man rợ dâng lên trong lũ thú mang lột người ấy, chúng tha hồ thay nhau hãm hiếp, hết cô này đến cô khác, hết người nọ đến người kia, hết trẻ đến già, thậm chí còn có những nạn nhân là trẻ em dưới 14 tuổi. Cả thầy 25 người đàn bà trở về với hình hài đầy thương tích, máu me trong nỗi niềm tuyệt vọng, có người bất tỉnh, có người chết, có người điên loạn; họ trở về với thân thể trần trụi, tóc tai rũ rượi. Có người đến trại phải vô nhà thương điên, mỗi lần tiếng xe hơi lăn trên sỏi trước bệnh viện là họ nổi cơn điên lên.

Ấn tượng kinh hoàng kia đã làm cho nạn nhân trở nên khiếp sợ và điên cuồng. Tiếng khóc than, tiếng la ó thảng thốt, không khí của địa ngục đè nặng lên căn nhà bé nhỏ đầy hiểm nguy. Đợi sáng hôm sau HCR mới hiện diện, lũ người Thái lắm lỏi đã làm xong công việc dè hèn nhất mà lương tâm nhân loại không thể nào chấp nhận được. Chứ đừng nói những người chúng tôi cùng chung một nguồn gốc, cùng tổ tiên, cùng ngôn ngữ tập quán. Chúng tôi không đau lòng sao được trước hoạn nạn ấy, ai có thể đứng vững được, lạnh lùng trước thực trạng ấy được! Họ có đáng làm con người Việt Nam không nếu họ không xót xa - không động lòng trắc ẩn! Đã hết đâu! Lòng căm phẫn ấy tôi đã đè nén cả năm trời dài đằng đẵng.

Mới đây ở trại Banthad Thailand. Sau ngày 30.7.1989, những người đến trại sau ngày 14.3.1989 còn ở lại trên dưới 2000 người Việt Nam. Trại Banthad nằm giữa biên giới Thái - Miên nên tình trạng ở đây mất an ninh. Hơn nữa quanh trại, dân Campuchia ở tập trung trong các địa điểm gần Banthad trên 100 ngàn người. Người Thái lợi dụng sức mạnh ấy để làm bàn đạp trộm cướp, hãm hiếp... Sáu giờ tối dân Việt Nam không dám ra khỏi nhà. Ban ngày chúng thấy ai đeo vàng, chúng để ý và đến tối vào nhà mang theo vũ khí để cướp đoạt.

Bao nhiêu khổ nào đang đè lên đôi vai nhỏ bé của họ, chưa biết số phận sẽ như thế nào đây, trở về Việt Nam hay được định cư. Đời sống hết sức bấp bênh. Ai bảo đảm mạng sống của họ giữa lúc này.

Xin chấp tay cầu nguyện quê hương Việt Nam sớm hết điêu tàn, dân tộc sớm qua cảnh điêu linh lầm than giữa đất khách quê người. Xin người Việt Nam ở hải ngoại hãy nhìn về các trại tỵ nạn để góp phần xây dựng, bảo vệ cho những người thiếu may mắn còn ở lại các trại nơi đèo heo hút gió, giữa vùng biên giới khô cằn. Xin nguyện cầu cho chúng ta biết yêu thương, đoàn kết và đùm bọc lẫn nhau để làm phương tiện ngày mai trở về xây dựng lại Việt Nam quê hương muôn đời dấu yêu của chúng ta.

Người Việt Nam tỵ nạn

• **TÊ BÌNH PHƯƠNG**

### TRE LÀNG



*Anh về phá lũy rừng hoang,  
Cho cây xanh lá, cho hoa  
nảy chồi,  
Anh về tát vũng ao đình,  
Cho đàn cá lội, cho chim tự  
tình,  
Cùng em đắp lũy tre làng,  
Cho tre xanh mát, cho  
măng ngọt ngào,  
Quê hương gấm vóc tuyệt  
vời,  
Vì ai mà phải ngã nghiêng  
tơi bời ???  
Hỡi ai đã bước lạc  
đường???*

*Hãy mau về với màu cờ quốc  
gia.*

*Cờ vàng sọc đỏ ba que,  
Là cờ nước Việt, Việt Nam  
kiêu hùng.*

*Đem tài xây dựng nước non,  
Cho nhân dân được hoan ca  
thái hòa.*

• **Thiện An Lê thị Bích Ninh**  
(Muenchen)

### QUÊ TÔI !



*Miền quê tôi Tây Nam đất đỏ  
Ấn mình dưới rừng cây xanh  
xanh*

*Nó đó quê tôi đẹp tuyệt vời  
Sao không quên được, hỡi quê  
ơi!*

*Ung biết mấy giòng sông Ông  
Cộ*

*Ôi biết bao cảnh trí nhiệm màu  
!*

*Nơi này sinh ra nhiều kỷ niệm  
Ghi nhớ mãi hoài trong tim tôi  
Tôi vẫn muốn ngày nao trở lại  
Nơi quê xưa, làng cũ thân yêu  
Có còn chăng màu xanh ngày  
ấy?*

*Hay héo tàn thương nhớ người  
đi*

*Chốn phương xa mỗi mắt  
hướng về  
Tôi chỉ thấy ngàn trùng xa cách  
Thôi hãy chờ tôi, quê hương  
nhé!*

*Khi mai kia non nước thanh  
bình*

*Sẽ là ngày về thăm đất Mẹ...*

• **Tô Thành Quang**  
(Bayreuth)

## LÁ THU TRANG SEN



Các em thân mến !

Thấm thoát mà đã 15 năm trôi qua. Mười lăm năm kể từ khi chị em mình kể trước người sau lần lượt giã từ xứ mẹ. Thời gian đó quả thật không ngắn ngủi chút nào. Thời gian đã thế mà không gian cũng thật nghin trùng. Đê nhiều lúc người tha hương nghe đôn đau giản vật.

... Một lần đi là một lần vĩnh

Một lần đi là ta mất nhau rồi

Một lần đi là vĩnh viễn chia phôi...

Thật ra đó chỉ là tiếng thở than, khi mỗi chiều về lòng trĩu nặng niềm thương nhớ, chớ có gì là vĩnh cửu đâu các em nhi ? Mình đã chẳng từng học sự "Vô thường của thế gian" là gì ? Hợp phải có tan - Tan phải có hợp. Như vậy thì ngày ra đi đã hẹn trước đâu đó ngày trở về. Đến hôm nay, sau mười lăm năm, sự chờ đợi đó đã có ít nhiều ánh sáng. Nơi miền đất tạm dung của chị em mình đã có quá nhiều thay đổi. Bức tường ô nhục rắn chắc, đầm máu và nước mắt đã sụp đổ trước ý chí và tình thương. Và chị nghĩ rằng, hàng rào ngăn cách giữa quê hương và chị em mình đã lần lần rỉ sét, chờ đợi chẳng là lúc được quét dọn gọn gàng. Hàng rào đó, chị muốn ám chỉ cái không gian vơi vơi; chứ trong lòng mình thì có bao giờ đâu các em nhi. Quê hương vốn tồn tại và gắn gũi với mình tự bao giờ. Chị muốn nhắc lại câu thơ bất hủ của thi sĩ Huyền Không. Câu thơ mà hầu như

Phật tử nào cũng biết, được nhắc nhở hàng chục, hàng trăm lần trên báo chí hải ngoại. Đó là:

*Mái chùa che chở hồn dân tộc*

*Nếp sống bao đời của tổ tiên.*

Quê hương mình đó, càng rõ ràng hiện hữu hơn khi chị em mình đứng sinh hoạt dưới mái chùa dịp Phật Đản vừa qua. Các em, trong chiếc áo lam hiền hòa từ khắp mọi nơi trở về dự lễ. Nụ cười tiếng hát, lời ca vang vang trong vòng tay kết đoàn thân ái. Các em thật đơn giản, hồn nhiên mang quê hương lại cho những người nặng niềm thương nhớ. Chị đã ngỡ mình thật sự đang sinh hoạt trên quê nhà. Càng gần gũi hơn mỗi khi cùng các em sinh

hoạt vào chủ nhật mỗi tuần. Những câu ca dao đậm thắm ý nhị nhưng câu tục ngữ rắn dạy được các em tìm tòi học hỏi một cách say mê. Dù ngoài kia lắm chỗ vui chơi vẫn không thể nào quên rũ các em của chị bỏ ngày chủ nhật bỏ ích, ngày mà các em nghe và học làm chủ lấy cuộc sống của mình nhờ vào giờ Phật Pháp, học làm người Việt thuần túy bằng cách tìm hiểu Văn Chương, Sử Địa Việt Nam; học làm thanh thiếu niên lành lợi, yêu đời tháo vát bằng những giờ chuyên môn, văn nghệ.

Vâng - Chị em mình thật sự có duyên may đã được mái chùa che chở. Vậy thì quê hương mười lăm năm xa cách chỉ là không gian và thời gian. Ngày trở về - lẽ tất nhiên - chị em mình sẽ gặp lại quê hương bằng những người con Việt thuần túy không chút ngoại lai.

• Tâm Bạch

## TÔI ĐI HỌC

- Thanh Tịnh -



Hàng năm cứ vào cuối thu, lá ngoài đường rụng nhiều và trên không có những đám mây bàng bạc, lòng tôi lại nao nức những kỷ niệm hoang mang của buổi tựu trường.

Tôi quên thế nào được những

cảm giác trong sáng ấy nảy nở trong lòng tôi như mấy cánh hoa tươi mỉm cười dưới bầu trời quang đãng. Những ý tưởng ấy tôi chưa lần nào ghi lên giấy vì hồi đó tôi không biết ghi và ngày nay tôi không nhớ hết. Nhưng mỗi lần thấy mấy em bé nhỏ rụt rè nép dưới nón mẹ lần đầu tiên đi đến trường, lòng tôi lại tung bừng rộn rã.

Buổi mai hôm ấy, một buổi mai đầy sương thu và gió lạnh, mẹ tôi âu yếm nắm lấy tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp.

Con đường này tôi đã quen đi lại lắm lần nhưng lần này tôi tự nhiên thấy lạ. Cảnh vật chung quanh đều thay đổi vì chính lòng tôi đang có sự thay đổi lớn : Hôm Nay Tôi Đi Học.

Đọc đường, thấy mấy cậu nhỏ trạc bằng tuổi tôi, áo quần tươm tất, nhí nhảnh gọi tên nhau hay trao sách vở cho nhau xem mà tôi thèm. Hai quyển. vở mới đang. Ở trên tay tôi bắt đầu thấy nặng. Tôi bậm, tay ghì thật chặt nhưng một quyển cũng xệch ra và chúc đầu xuống đất. Tôi xúc lên và nắm lại cẩn thận. Mấy cậu đi trước ôm sách vở thật nhiều lại kèm cả bút thước nữa, nhưng: họ không để lộ vẻ khó khăn gì hết.

Trước sân trường làng Mỹ Lý đầy đặc cả người. Người nào cũng áo quần sạch sẽ, gương mặt vui tươi và sáng sủa. Trường trông vừa xinh xắn vừa oai nghiêm như đình làng Hòa Ấp. Sân nó rộng, mình nó cao hơn những buổi trưa hè đầy vắng lặng

Lòng tôi đâm Ta lo sợ vẫn vợ. Cũng như tôi, mấy cậu học trò bỡ ngỡ đứng nép bên người thân, chỉ dám nhìn một nửa, hay dám đi từng bước nhẹ. Họ như con chim còn đứng trên bờ tổ, nhìn quãng trời rộng muốn bay nhưng còn ngập ngừng e sợ. Họ thềm vụng ước ao được như những người học trò cũ biết lớp biết thầy để khỏi rụt rè trong cảnh lạ.

### • Thanh Tịnh

## Ich gehe zur Schule

Jedes Jahr gegen Ende Herbst, wenn die vielen gelben Blätter auf die Straßen fallen und die silbernen Wolken über den Himmel ziehen, dann bin ich wieder ergriffen von den vagen Erinnerungen an meinen ersten Schultag.

Wie kann ich die angenehmen Gefühle vergessen,

die in meinem Herzen wie die lächelnden Blumen unter einem heiteren Himmel blühen? Ich habe diese Gefühle noch nie aufgeschrieben, weil ich damals noch nicht schreiben konnte und heute kann ich mich nicht mehr an alles erinnern. Doch mein Herz schlägt jedesmal höher vor Erregung, wenn ich die kleinen Kinder sehe, die zum ersten Mal zur Schule gehen und sich schüchtern unter den großen Hüften ihrer Mütter verstecken.



Es war ein nebeliger Morgen im Herbst; ein kalter Wind blies. Meine Mutter hielt mich liebevoll an der Hand und führte mich auf dem langen, schmalen Dorfweg zur Schule. Obwohl ich diesen Weg schon des öfteren ging, wurde er mir plötzlich so fremd. Die ganze Umgebung hatte sich geändert, weil auch eine große Änderung in mir stattgefunden hat : Ich gehe heute zur Schule !

Auf dem Weg zur Schule beobachtete ich begehrlig die ordentlich gekleideten Kinder, die etwa in meinem Alter waren. Sie riefen sich fröhlich ihre Namen zu oder sie zeigten sich ihre neuen Schulbücher und -hefte.

Die zwei neuen Hefte wurden langsam schwer unter meinem Arm.

Ich versuchte, sie festzuhalten; aber ein Heft wurde doch lose und fing an, an einem Ende herunter zu rutschen. Ich hob es auf und hielt es behutsam fester.

Die Kinder vor mir mußten noch viel mehr Bücher, Hefte und auch Federhalter und Lineal tragen, dennoch hatten sie überhaupt keine Schwierigkeit damit.

Der Schulhof von der My Ly Schule war voll mit Menschen gefüllt. Sie waren alle anständig gekleidet, ihre Gesichter waren fröhlich. Das Schulgebäude sah genau so schön und würdevoll wie die Versammlungshalle des Dorfes Hoa Ap aus. Mir schien das Gebäude in diesem Moment höher und der Hof größer als an den ruhigen Sommer Nachmittagen.

Ich bekam plötzlich ohne Grund Angst. Genau wie ich schlungen sich deshalb die neuen Schüler enger um ihre lieben Leute. Sie trauten sich nur, sich verstohlen umzuschauen oder sehr leise zu gehen.

Sie waren wie die jungen unentschlossenen Vögel, die den weiten offenen Himmel draußen sahen und hinaus fliegen wollten und doch aus Angst das Nest nicht verlassen konnten. Heimlich wünschten sie, daß sie wie die alten Schüler die Lehrer und die Klassen schon kannten, damit sie sich nicht so fremd in der neuen Umgebung fühlten.

Deutsche Übersetzung von  
Vo Xuan Khoi (Hamburg)



- Gorbachev đi Mỹ cầu viện
- Vấn đề thống nhất nước Đức, Liên xô đang cò cưa đôi chất.
- Giải túc cầu thế giới 1990 tại Ý đại lợi

Trong thế kỷ 20 chủ nghĩa xã hội đã chiếm được cảm tình của hàng triệu người. Nó đã trở thành một "quyền lực" trong tư tưởng và những cuộc tranh luận chính trị, điều hòa vấn đề xã hội và những tiến bộ trong sinh hoạt chính trị ở nhiều quốc gia. Tuy nhiên, bây giờ nó đã trở nên không thực tế khi đem áp dụng. Chủ nghĩa xã hội đã trở nên "lạc lõng" và tạo những sự bất thường cho một xã hội và ảnh hưởng tới đời sống, suy tư... nó có thể đưa tới sự thiếu bao dung và bạo loạn"... chẳng ai có thể tin những lời tuyên bố trên đã được nói ra từ cửa miệng của một lãnh tụ hàng đầu của Nga. Trên đây là câu trả lời của chủ tịch Gorbachev với thông tin viên của tuần báo Time cho tới nay hầu như ai cũng tin rằng chủ nghĩa CS thực sự đang trên đà gãy chết. Nó chỉ sống còn nếu các sửa sai, thêm thắt và nhất là trong lãnh vực kinh tế nó vượt qua được những khó khăn mà hiện nay các xứ CS Đông Âu và Liên Xô đang gặp phải.

Trước những biến chuyển dồn dập trong các xứ CS Đông Âu và Liên Xô, tình hình thế giới trong những tháng qua mọi tin tức đưa lên hàng đầu của thời sự thế giới đều xoay quanh những vấn đề ở Liên Xô và Đông Âu như vấn đề một nước Đức thống nhất với sự khát khao của dân chúng cả hai miền Đông và Tây Đức, nhưng trái lại vấn đề này lại trở thành nỗi băn khoăn lo sợ cho cả hai siêu cường Nga Mỹ cùng các xứ quanh vùng. Trong khuôn khổ tổng kết tình hình thế giới trong thời gian gần đây. Chúng tôi xin lần lượt đi qua những biến cố chính trị được đưa lên hàng đầu và những ảnh hưởng của các vấn đề này.

Trước hết cuộc gặp gỡ thượng đỉnh Mỹ-Nga đã đặc biệt được sự chú ý ở khắp nơi. Vì nó mang tầm mức quan trọng cho an ninh, hòa bình và thịnh vượng của thế giới. Trong 4 ngày hội họp với tổng thống Mỹ, lãnh tụ điện Cẩm Lĩnh đã bàn thảo các vấn đề được coi là gai góc vì còn nhiều khác biệt giữa Mỹ & Nga. Tựu chung

những vấn đề được đưa lên hàng đầu của nghị trình thảo luận, bao gồm các quân đội Nga-Mỹ đóng ở Đông Âu và Tây Âu, vấn đề cắt giảm vũ khí, vấn đề thương mại, vấn đề ba xứ vùng Baltic đòi độc lập; cũng như một vấn đề khó khăn đưa tới sự đồng ý giữa Mỹ và Liên Xô về sự thống nhất nước Đức trong hay ngoài NATO.

Trong các cuộc thảo luận hai lãnh tụ Mỹ Nga đã đạt được một hiệp ước về vấn đề cắt giảm vũ khí nguyên tử ở Âu Châu, cũng như phá bỏ các vũ khí hóa học. Vấn đề nước Đức đã trở thành đám mây đen bao trùm hội nghị thượng đỉnh vì sự khác biệt khó thể dung hòa. Trước hết về vấn đề thống nhất nước Đức, phía Mỹ thì đưa ra ý kiến:

- Hoàn toàn đồng ý về sự thống nhất của Đức.

- Sự thống nhất không thay đổi vai trò của quân đội Đức trong khối NATO (cả quân đội Đông Đức).

Trong khi đó phía Liên Xô thì có ý kiến thay đổi không rõ ràng.

- Khởi đầu chống sự thống nhất của Đức, sau lại chấp nhận, kể đến thêm ý kiến nước Đức thống nhất phải trung lập. Sau đó Liên Xô lại đòi hỏi sự thống nhất nước Đức phải nằm trong cả NATO và WARSAU. Kế nữa Nga lại đòi sự thống nhất nước Đức ngoài NATO, nhưng trong hợp tác chính trị, như trường hợp của Pháp rút ra khỏi NATO trong thập niên 60. Và mới đây Gorbachev lại đưa đề nghị giải tán cả NATO và WARSAU thành lập một tổ chức chung cho cả Âu Châu. Với đề nghị là một hội nghị mang tên đại hội đồng Âu Châu gồm 35 nước bao gồm cả Nga & Mỹ.

Các buổi hội nghị với những kết quả đạt được mỗi phía đưa ra khác nhau: phía Liên Xô, Gorbachev tuyên bố "chúng tôi đã đi hết 2/3 đoạn đường". Phía Mỹ thì Bush tuyên bố "đã có những tiến bộ đạt được trong một vài việc. Riêng vấn đề nước Đức sẽ được phía Liên Xô đặc biệt lưu ý, và một đề nghị cắt giảm quân số của Đức cùng các lực lượng khác ở các xứ Âu Châu. Theo giới chức bộ

ngoại giao Nga thì ý kiến này được phía Mỹ O.K, nhưng nó cũng chưa đủ để Liên Xô đồng ý về sự thống nhất nước Đức mà vẫn trong NATO. Sau 4 ngày thượng thảo phía Mỹ tuyên bố "sự khác biệt về vấn đề thống nhất nước Đức vẫn không thay đổi".

Trong thời gian hội nghị tổng thống Bush đã điện thoại báo cho thủ tướng Kohl của Tây Đức là vấn đề thống nhất nước Đức trong NATO vẫn không có gì thay đổi. Đồng thời đó ngoại trưởng Baker. Sd cũng liên lạc với ngoại trưởng Tây Đức Genscher đạt lời mời Kohl qua gặp Bush sau khi Gorbachev trở về Mạc Tư Khoa. Ngay khi đó bộ ngoại giao Tây Đức loan tin chuyên Mỹ du của thủ tướng Kohl sẽ kéo dài 4 ngày.

Nhìn chung qua 4 ngày hội nghị thượng đỉnh hai lãnh tụ Mỹ Nga đã không giải quyết được toàn bộ vấn đề của thế giới như dự tính. Ngoài vấn đề nước Đức, còn vấn đề độc lập của Lithuanian cũng có những khác biệt. Cho tới nay Gorbachev vẫn áp dụng linh phong tỏa nhiên liệu cho Lithuanian và từ chối cuộc đối thoại. Trong ngày thứ 3 của cuộc thăm viếng Mỹ, trong cuộc gặp gỡ với giới lập pháp Mỹ, Gorbachev vẫn còn tỏ ra cứng rắn với đề nghị Lithuanian. Gorbachev tuyên bố vấn đề độc lập của Lithuanian là một cuộc phiêu lưu. Phía Mỹ thì thúc dục Liên Xô nên gặp gỡ để thảo luận với chính Lithuanian. Trong khi đó chủ tịch Cộng hòa Nga Boris Yeltsin người mới đắc cử ở cộng hòa lớn nhất trong liên bang Xô Viết đã mở cuộc gặp gỡ với tổng thống Landsbergis của Lithuanian. Yeltsin tuyên bố sẽ có những hợp tác kinh tế, thương mại với 3 cộng hòa vùng Baltic riêng biệt trong thời gian tới đây. (cộng hòa Nga là cộng hòa lớn nhất trong 15 cộng hòa của liên bang Xô Viết dân số 120 triệu trong số 289 triệu dân Liên Xô, cung cấp 90% xăng dầu và 70% hơi đốt cho toàn liên bang).

Khác hẳn với những lần hội nghị thượng đỉnh trước đây giữa Nga Mỹ. Lần này Gorbachev tới Mỹ, trong một thế chính trị mong manh ở quốc nội. Quyền hành của Gorbachev đang bị đe dọa vì những thất bại dồn dập trong các

chương trình cải cách kinh tế. Vấn đề xung đột sắc tộc ở Liên Xô, vấn đề 3 cộng hòa vùng Baltic đòi độc lập rồi kể đến là Boris Yeltsin đối thủ chính trị lợi hại của Gorbachev đã nắm được quyền kiểm soát của cộng hòa Nga cũng đưa ra những chủ trương cải cách kinh tế mau lẹ và lên án chính sách đối mới chính trị và kinh tế nửa vời của Gorbachev. Sự đắc cử của Yeltsin sau khi đánh bại Alexander V. Vlasov ủy viên dự khuyết bộ chính trị của đảng CS Nga người của Gorbachev đưa ra tranh cử, Yuri Boldirev đại diện Leningrad trong tối cao Xô Viết tuyên bố nếu cộng hòa Yeltsin giữ thể đối lập với chính quyền trung ương thì Gorbachev sẽ biến thành một ông vua hư vị.

Trong khi đó vào cuối tháng 5 và đầu tháng 6, vấn đề khủng hoảng thực phẩm đã đạt tới mức độ cao. Hầu hết các cửa hàng đều trống trơn, dân chúng sợ đói do nhau đi mua các lương thực tích trữ, vì tin tức về sự tăng giá các nhu yếu phẩm được nhà nước loan ra. Nhiều cộng hòa đã áp dụng chủ trương không cung cấp lương thực cho dân chúng ngoài cộng hòa mình. Hai cộng hòa vùng Trung Á Tadzhikistan và Vzbekistan dẫn đầu về cung cấp trái cây và rau tươi đã đình chỉ các chuyến tàu cung cấp cho các cộng hòa khác, mà chỉ ưu tiên cho dân của hai cộng hòa mà thôi.

Một tạp chí nông nghiệp ở Nga viết riêng trong ngày thứ 6 ngày 1.6.90 giá hàng tăng 18%. Được biết hồi cuối tháng 5/90, Gorbachev đã đưa chính sách mới về kinh tế, tăng giá lương thực; và cắt bỏ bớt những cung cấp nhu yếu phẩm với giá rẻ cho công viên chức. Chủ trương này nhằm cắt giảm những thâm thủng cho ngân quỹ quốc gia, ngày một lún sâu. Được biết trong những năm qua Liên Xô đã dồn mọi nỗ lực vào kỹ nghệ quốc phòng, nên các ngành kỹ nghệ khác đã không phát triển. Cũng như chủ trương kinh tế tập trung nên đã làm nền kinh tế Liên Xô ngày một thui chột, thậm chí là một xứ có diện tích bao la trên 22 triệu km<sup>2</sup> mà không cung cấp đủ thực phẩm cho dân chúng trong nước.

Trở lại vấn đề thương thảo cắt giảm binh lính Liên Xô ở Đông Âu với Mỹ, cũng như các xứ Tiệp Khắc, Ba Lan, Hung... yêu cầu Liên Xô rút các Hồng quân về nước. Vấn đề đã trở nên khó khăn

cho Liên Xô khi trên 400.000 quân trở về lại cố hương là cả một gánh nặng cho đảng nhà nước Liên Xô trong lúc này. Vấn đề nhà ở, công việc làm...

Mới rồi Tây Đức đề nghị sẽ cắt các trại nhà ở cho binh lính Liên Xô từ Đông Đức nếu rút về. Hiện nay trên 300.000 lính Nga đóng ở Đông Đức, là một mối lo ngại cho sự thống nhất của xứ Đức. Chính quyền Bonn của tướng Kohl lo sợ nếu Gorbachev bị mất quyền ở Liên Xô. Phe cứng rắn nắm quyền với số quân đông đảo của Liên Xô đóng ở Đông Đức, sẽ là một đe dọa to lớn cho dân Đức. Mặt khác với Liên Xô ám ảnh của trận thế chiến thứ 2, do Đức gây ra khiến gần 20 triệu dân Nga đã bỏ mạng làm giới lãnh đạo Cẩm Linh đã tỏ ra rất lo ngại về một xứ Đức thống nhất. Ngoài ra một xứ Đức lớn mạnh kinh tế hiện nay bao trùm ảnh hưởng cả Âu Châu và thế giới là một lo ngại lớn cho Liên Xô. Bước vào thế kỷ 21 chắc chắn Liên Xô sẽ thụt xuống hàng siêu cường thứ 2, nếu 10 năm cuối của thế kỷ 20 này. Liên Xô không giải quyết được tất cả những vấn đề vướng mắc ngay tại Liên Xô chứ chưa kể vấn đề các chư hầu Đông Âu, Cu Ba, Việt Nam. Cho tới nay nhìn chung chủ trương Glanost và Perestroika của Gorbachev đã không cải thiện được gì cho dân chúng Liên Xô, ngoài thành công là tạo cho thế giới Âu Mỹ nhìn nộ mặt Liên Xô không còn sắt máu và hiếu chiến nữa. Tình hình suy sụp nhanh lẹ quyền lực của chính quyền điện Cẩm Linh ở các xứ Đông Âu và ngay tại các cộng hòa của Liên Bang Xô Viết. Đã mở đầu tụt dốc của đế quốc Liên Xô, và đây cũng là giai đoạn đen tối nhất từ ngày cuộc cách mạng vô sản thành công ở Liên Xô vào 1917. Chắc chắn vào những ngày tới đây chính quyền Liên Xô sẽ còn chìm ngập trong những khó khăn đổ tới và chưa ai có thể tiên đoán được tình hình sẽ tồi tệ tới mức độ nào, nhưng chắc chắn rằng nó sẽ bi thảm hơn mà thôi. Nội chiến khó có thể tránh khỏi chiếc nôi của chủ nghĩa CS sẽ giẫy chết trong đống đầu. Liệu 5 năm nhiệm kỳ tổng thống của Gorbachev có thể trọn vẹn không, hay sẽ đứt cánh nửa đường và tương lai của trên 286 triệu dân Liên Xô sẽ nổi về đâu? Có lẽ các tội ác trên 7 thập kỷ của dân Nga dưới sự lãnh đạo của đảng CS Liên Xô gây ra cho

dân chúng thế giới từ Đông Âu tới Nam Á, Phi Châu v.v... Ngày tháng tới dân chúng Liên Xô phải trả lại những nợ máu mà họ đã vay trước đây của nhân dân thế giới.

Chuyến Mỹ du lần này của Gorbachev đã đặc biệt mang nặng tính cách đi cầu viện. Trước khi thăm Mỹ, Gorbachev ghé Canada, để vận động kêu gọi Canada tiếp tay cứu nguy nền kinh tế bế tắc hiện nay ở Liên Xô. Ngoài ra cuộc gặp gỡ đặc biệt giữa Gorbachev và tổng thống Nam Hàn Roh Tae Woo tại San Francisco (Mỹ) hai nguyên thủ Nga - Nam Hàn đã bàn thảo vấn đề hợp tác kinh tế. Liên Xô mong đợi tư bản Nam Hàn bỏ vốn đầu tư. Cũng như quan hệ ngoại giao 2 nước sẽ được tái lập vào một thời gian gần đây. Cuộc gặp gỡ này nó mang một tầm mức khá quan trọng cho vùng Viễn Đông. Vì cho tới nay Nam Hàn đã đạt được một mức độ phát triển kinh tế thật mau lẹ. Mối quan hệ Nga - Nam Hàn sẽ làm giảm thiểu sự yểm trợ của Nga cho Bắc Hàn. Cuộc gặp gỡ này nó cũng đánh dấu một bước tiến quan trọng trong mối quan hệ giữa Liên Xô và Nam Hàn. Kể từ trận chiến Nga - Nhật cách nay 85 năm. Theo báo chí Nam Hàn tiết lộ, Nam Hàn sẽ cho Liên Xô vay với lãi suất nhẹ số tiền lên tới 4 tỷ \$US và cũng thiết lập hệ thống viễn thông để liên lạc giữa hai nước. Ngoài ra 10.6.90, cuộc gặp gỡ cấp cao giữa Liên Xô và Trung Quốc ở Bắc Kinh để thảo luận về vấn đề thống nhất Đại Hàn. Cuộc gặp gỡ thượng đỉnh Nga - Nam Hàn đã tạo sự tức tối cho phía Bắc Hàn. Tuy nhiên Bắc Hàn đã không dám tỏ thái độ quyết liệt cắt liên hệ ngoại giao với Liên Xô như trường hợp ở Hung gia lợi sau khi Nam Hàn thiết lập quan hệ, Bắc Hàn đã đoạn giao với Hung. Cho tới nay Bắc Hàn với lực lượng quân đội trên 1 triệu dưới sự lãnh đạo của Kim Il Sung, một người cực đoan, hiếu chiến. Tập đoàn lãnh đạo đảng CS Bắc Hàn, cũng u mê và lạc hậu tương tự như tập đoàn lãnh đạo đảng CSVN. Cho tới nay các xứ CS ở Đông Âu đã thay hình đổi xác, trên thế giới còn lại Trung Quốc, Cu Ba, Bắc Hàn và CSVN là còn hung hăng cố trì kéo bánh xe lịch sử. Trong các xứ CS này, VN và Bắc Hàn là 2 xứ đứng hàng đầu trong sự cực đoan và hiếu chiến, liệu họ còn kéo dài được bao lâu.



"Này, đi về hướng nào thế?" dường như TT Bush đang hỏi trước Tòa Bạch Ốc. Trong khi Gorbatschow đang mỉm cười. Nhưng cả hai hiểu nhau rất nhiều !

Cuộc gặp gỡ thượng đỉnh Liên Xô Nam Hàn, tiếp theo sau chuyến viếng thăm Nhật của tổng thống Roh Tea Woo một tuần trước. Cũng như trong mấy năm qua kinh tế Nam Hàn phát triển nhanh lẹ. Đã đẩy vai trò quan trọng của Nam Hàn trên trường quốc tế. Trước sự lớn mạnh kinh tế nhanh lẹ của Nam Hàn, khiến Liên Xô ngớ ngàng. Nhiều chuyên viên kinh tế, quản trị Liên Xô đã qua Nam Hàn nghiên cứu học hỏi. Sau thế vận hội mùa hè 1988, Nam Hàn đã tạo nhiều ngạc nhiên cho thế giới về sự phát triển kinh tế, có lẽ chỉ một thời gian không lâu Nam Hàn trở thành một địch thủ lợi hại của Nhật trên thị trường quốc tế.

Trở lại vấn đề bàn thảo giữa Mỹ và Liên Xô về một nước Đức thống nhất, đã không đi đến một sự xích lại gần nhau nào. Tuy nhiên trái ngược với những khác biệt về quan điểm một nước Đức thống nhất phải tiếp tục là thành viên NATO, theo ý Mỹ, và phải rút ra khỏi NATO theo ý Liên Xô... Nhưng tại Đức giữa chính quyền Tây & Đông đã có những bước tiến thật dài trong vấn đề đi tới sự thống nhất. Bắt đầu từ 1.7.90, vấn đề tiền tệ đã được thông qua giữa hai xứ Tây & Đông. Biên giới ngăn chia 2 phần

Tây & Đông cũng như bức tường Bá Linh được phá bỏ tất cả mọi trạm kiểm soát biên giới cũng không còn nữa. Quốc hội hai bên sẽ có buổi họp chung, nhiều tin tức loan ra là có thể cuộc tổng tuyển cử vào tháng 12/1990 này sẽ diễn ra chung cho hai miền. Chính quyền của thủ tướng Kohl đã và đang làm đủ cách để làm sao sự thống nhất trên thượng tầng càng nhanh, càng tốt, vì nó cũng là thành quả để phe liên minh cầm quyền của ông hy vọng đặc cử vào tháng 12 này. Chính quyền của thủ tướng Kohl vẫn còn hy vọng rằng sẽ tiếp tục nắm quyền ở Tây Đức sau tháng 12/90, với sự yểm trợ mạnh mẽ từ Hoa Thịnh Đốn. Trong khi đó đảng đối lập SPD thì chủ trương từ từ thống nhất, quân đội ngoại quốc phải rút ra khỏi hai xứ Tây & Đông cũng như một nước Đức thống nhất thì trung lập. Sự khác biệt này đã là một vấn đề tranh cãi, và trở thành tiêu điểm hàng đầu cho cuộc tranh cử trong tháng 12/90 tới đây. Trong khi đó chính quyền của thủ tướng Kohl với 3 đảng liên minh, chỉ còn nắm quyền được 4 trong số 11 tiểu bang ở Tây Đức. Cho tới nay người ta chưa tiên đoán được tương lai của vấn đề thống nhất sẽ diễn tiến theo chiều hướng nào. Liệu Tây & Đông Đức tự ý

tiến tới thống nhất một cách nhanh lẹ bằng cách quyết định tổng tuyển cử chung, và quốc hội chung này sẽ tiếp tục bàn thảo vấn đề quân đội ngoại quốc ở Tây & Đông, cũng như vấn đề nước Đức thống nhất còn là thành viên NATO và WARSAU. Có lẽ mọi vấn đề sẽ ngã ngũ trong một vài tháng tới đây. Nhưng cho tới nay trước sự suy thoái quyền lực của Gorbatschow ở Liên Xô người ta thấy có lẽ nhân dân Đức sẽ tự lựa chọn lấy vấn đề của dân tộc họ, là nhanh lẹ tiến tới sự thống nhất một cơ hội bằng vàng, họ không thể nào bỏ qua. Mới đây một câu hỏi của thông tấn viên tuần báo Time với Gorbatschow về vấn đề thống nhất nước Đức. Tổng thống của Liên Xô đã trả lời "chúng tôi đồng ý một nước Đức thống nhất trong cộng đồng Âu Châu. Nhưng không thể là một sự thống nhất của riêng dân Đức trong 2 xứ mà còn cả chung cho các xứ quanh vùng, vì nó có ảnh hưởng tới các quốc gia láng giềng trong đó có cả Xô Viết, nó cần phải có một sự bảo đảm là chiến tranh sẽ không tái lại khởi đi từ xứ Đức. Cần phải có sự bảo đảm quốc tế là một xứ Đức luôn luôn phát triển sự hòa bình, một chủ trương chính trị hiểu hòa với các xứ". Ngoài ra Gorbatschow cũng nói, nay nhiều xứ



Tây Âu cũng lo ngại về một nước Đức thống nhất nhưng lại cố tình dùng Liên Xô làm "đầu tàu" để làm chậm lại sự thống nhất của dân Đức, cốt tạo sự "xích mích" giữa Liên Xô với dân chúng Đức.

Cho tới nay thì ai cũng thấy rằng vấn đề thống nhất nước Đức chỉ còn là thời gian, và có lẽ thời gian rất gần. Lý do một xứ Tây Đức kinh tế đã quá phát triển, ảnh hưởng toàn vùng, với tiền bạc tung ra đã khuynh loát tất cả sinh hoạt chính trị, kinh tế ở các xứ Âu Châu. Cho tới nay tại Đông Âu chỉ chưa tới một năm, sau khi các chính quyền CS ở các xứ này mất quyền, các tư bản Tây Đức đã ào ạt đổ hàng chục tỷ dollars qua đầu tư, khai thác thị trường màu mỡ này. Khai tử khối Comecon của Liên Xô và Đông Âu. Tương lai một xứ Đức thống nhất với dân số gần 80 triệu là cả một lo ngại cho tất cả các xứ quanh vùng, trong đó có cả Liên Xô. Trong khi đó một chiến lược về lâu về dài, Mỹ sẽ rút quân dần ra khỏi Tây Âu, để dân Âu Châu tự lo liệu lấy, vấn đề an ninh của mình. Vai trò "cánh sát quốc tế của Mỹ, thời gian tới sẽ không còn nữa. Có lẽ một xứ Đức thống nhất lãnh đạo khối Tây và Trung Âu để đương đầu với một xứ Liên Xô đông đảo dù là một xứ Nga không còn là xứ CS thuần túy. Ngoài ra vấn đề chủng tộc ở lục địa Âu Châu cũng sẽ là mối lo ngại cho sự an ninh và hòa bình của lục địa đầy bất ổn này. Một vấn đề khác nữa là sự gia tăng nhanh chóng số dân theo Hồi giáo ở Âu Châu, ngày tháng tới đây khó tránh khỏi sự xung đột. Mầm mống tranh chấp tôn giáo ở các cộng hòa phía Nam Liên bang Xô Viết đã cho chúng ta thấy một viễn ảnh của trận chiến tôn giáo khó có thể không diễn ra.

**T**rong khi đó phong trào kỳ thị ngoại kiều đã phát động mạnh ở nhiều nơi trong các xứ Tây Âu. Riêng tại Pháp đã bùng nổ lớn, tại nhiều thành phố do phong trào Quốc gia của Le Pen cầm đầu. Đây là một phong trào cực hữu, mạnh mẽ chống những người di dân từ các xứ Á Rập Bắc Phi, cùng người gốc Phi Châu và cả Á Châu. Đặc biệt trong kỳ bầu cử các hội đồng thành phố vào tháng 3/90 vừa qua phong trào này chiếm được 30% số phiếu. Trong khi đó các thành viên của phong trào đã có những hành động quá

khích như phá các mã trong các nghĩa địa của người Do Thái. Đặc biệt ngày 10 tháng 5, 34 mã Do Thái ở đông Nam thành phố Carpentras đã bị khai quật lên, Hành động này đã tạo một phong trào kỳ thị ngoại kiều tăng cao cường độ. Chính phủ xã hội của tổng thống Mitterrand đã phải lên tiếng lên án các hành động kỳ thị của phong trào quốc gia do Le Pen lãnh đạo. Hiện nay có khoảng 4,5 triệu ngoại kiều đang sống ở Pháp. Ngoài ra Le Pen cũng chính thức tố thái độ chống người Do Thái; Le Pen đã cho trại tập trung giết người Do Thái của Hitler ở Holocaust là một đề tài lịch sử. Được biết hiện nay ở Pháp có khoảng 740.000 người gốc Do Thái, đây là con số cao nhất ở bất cứ quốc gia Tây Âu nào. Trong những tháng qua nhiều người Á Rập bị giết và mới đây tại Avignon bốn thanh niên Pháp đề một thiếu nữ Phi Châu ra cắt tóc.

Tại Tây Đức và Đông Đức phong trào kỳ thị ngoại kiều cũng đã bộc phát. Riêng Tây Đức hơn 1 triệu khách thợ Thổ Nhĩ Kỳ là mục tiêu để các nhóm Tân quốc xã tấn công, nhiều vụ hành hung người Thổ đã diễn ra. Còn tại Đông Đức các công nhân từ các nước CS anh em như VN, Mozambique, Cu Ba ... Bắc Hàn là mục tiêu để bị kỳ thị, xua đuổi.

Có lẽ nếu một sự khó khăn kinh tế nào xảy ra ở các xứ Âu Mỹ, thì một cơ hội cho các phong trào cực hữu quá khích nổi lên, thật là khó lường trước được những hậu quả sẽ xảy ra. Ngay như tại Mỹ một xứ Hiệp chủng quốc vấn đề kỳ thị vẫn diễn ra mới đây, ở các tiểu bang phía Đông Mỹ, người Đại Hàn đã bị chống báng, nhiều cửa hàng bị đập phá. Những ngày tháng tới có lẽ vấn đề sắc tộc sẽ là đầu mối những vụ xung đột, và nó sẽ dẫn máu không kém vấn đề chiến tranh ý thức hệ.

**M**ột lần nữa trở lại vấn đề hội nghị thượng đỉnh Mỹ Nga. Theo những tin tức sau cùng được tiết lộ, sau 4 ngày ở Mỹ, Gorbachev và phái đoàn Liên Xô, Mỹ du lần này nhằm mục đích kêu gọi các chính quyền Canada và Tây Âu làm sao viện trợ cứu nguy nền kinh tế Liên Xô hiện nay và cũng là cứu nguy cho bản thân Gorbachev. Dù thời gian qua rất nhiều tư bản các xứ Âu Mỹ bỏ vốn đầu tư ở Liên Xô, nhưng không kết quả. Nay Gorbachev mong muốn

các chính quyền Âu Mỹ trực tiếp viện trợ kinh tế để mở mang kỹ nghệ cho Xô Viết. Về phía Mỹ, Tổng Thống Bush đã ký với Gorbachev một hiệp ước về vấn đề viện trợ này. Tuy nhiên nó còn phải thông qua quốc hội Mỹ. Trong khi đó giới lập pháp Mỹ đã tỏ dấu hiệu cứng rắn trong vấn đề này. Vài dân biểu, nghị sĩ Mỹ đã đặt điều kiện nếu Nga ngưng phong tỏa nguồn tiếp tế nhiên liệu cho xứ Lithuanian cũng như phải có cuộc đối thoại với chính quyền của cộng hòa này. Ngoài ra Liên Xô phải tiếp tục cho dân chúng được quyền di dân ra nước ngoài. Như trường hợp người Nga gốc Do Thái và gốc Đức v.v..

Cho tới nay Liên Xô nợ các ngân hàng ngoại quốc lên tới 42,06 tỷ \$US và cuối năm 1990 thêm 1 tỷ 58 \$US nữa. Tình trạng kinh tế Liên Xô đã suy sụp mau lẹ, chính quyền trung ương đã mất sự kiểm soát giá cả, hàng hóa đã tăng giá mau lẹ. Dân chúng Liên Xô đã cảm thấy ngao ngán với chính sách kinh tế của Gorbachev. Các phe nhóm bảo thủ đã tìm cách khai thác những thất bại của Gorbachev để tuyên truyền. Chưa lúc nào quyền lực của Gorbachev mong manh như lúc này. Trong khi đó với sự cò của để đòi Tây Đức chi tiêu cho vấn đề thống nhất xứ Đức. Điều kiện mới nhất được Gorbachev đưa ra là nước Đức thống nhất vẫn ở trong NATO, nhưng quân đội Liên Xô vẫn ở lại Đông Đức. Mới rồi nhật báo Bild của Tây Đức đã mở cuộc phỏng vấn Daschitschew cố vấn của Gorbachev về vấn đề nước Đức. Đã nói, vấn đề rút quân đội Nga ở Đông Đức về trong thời gian này rất khó khăn cho chính quyền Nga vì không đủ nhà ở và chỗ làm việc cho các hồng quân khi trở lại quê nhà.

Trái ngược hẳn với những đón tiếp Gorbachev ở Mỹ, Canada cũng như các xứ Tây Âu, Gorbachev đã thành công khi xuất hiện trước quần chúng Âu Mỹ. Nhưng tại quốc nội, dân chúng Nga đã nghi ngờ tài lãnh đạo của Gorbachev. Liệu trong những ngày tháng tới các xứ Âu Mỹ có thể cứu được Gorbachev không? Câu hỏi được đặt ra thật là cấp bách. Hơn 70 năm cuộc cách mạng vô sản thành công ở Nga, các cao rao về một thiên đường xã hội chủ nghĩa, một đất nước Liên Xô vĩ đại của Lênin cũng như đảng CS bách chiến, bách thắng v.v..

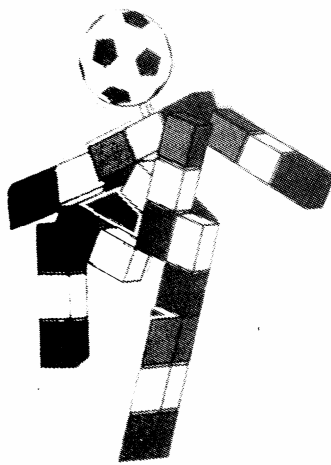
Nay tất cả đã phơi bày, Gorbachev đã phải đích thân đi ca bài ca "con cá sống vì nước" với thủ tướng Canada, Tổng thống Mỹ, Tổng thống Nam Hàn và kể đó với thủ tướng Anh. Gorbachev và Đế quốc Nga cùng đảng CS Liên Xô sẽ trôi nổi về đâu? Tất cả hãy chờ xem...

**Phần cuối của trang thời sự thế giới** tháng này chúng tôi xin dành viết về giải túc cầu thế giới 1990 diễn ra tại Ý đại lợi. Với dân số gần 60 triệu, diện tích 301.260 Km<sup>2</sup>, 97% theo Thiên chúa giáo, thủ đô Rome, nơi có tiểu quốc nhỏ nhất thế giới Vatican, diện tích 0,44Km<sup>2</sup>, dân số trên 1000 người. Giải túc cầu thế giới 1990 diễn ra trên 12 thành phố toàn nước Ý, khởi đầu với trận đấu giữa đội Argentina và Cameroon vào ngày thứ sáu 8/6/1990 tại Milan. Và trận chung kết vào chủ nhật 8/7/1990 tại Rome. Giải bóng tròn thế giới năm nay có 113 quốc gia ghi tên tham dự. Sau 2 năm đấu các vòng loại còn lọt lại 24 xứ của 4 lục địa Âu, Á, Phi, Mỹ. Các đội đấu 52 trận, người ta ước tính có khoảng 26 tỷ khán giả coi các trận đấu, có 150 hệ thống truyền thanh, truyền hình trên toàn thế giới truyền đi các trận đấu. Cho tới nay túc cầu là môn thể thao được số người hâm mộ nhiều nhất từ dân của những xứ văn minh Âu Mỹ, tới những xứ kém mở mang ở A Phi. Đặc biệt để tổ chức giải vô địch túc cầu thế giới 1990, chính phủ Ý đại lợi đã tốn trên 4 tỷ \$US, đã xây cất thêm các vận động trường, sửa sang đường sá, khách sạn v.v.. với tốn phí này mới đây chính phủ Ý phải tăng thuế trong dân chúng, để bù vào số thâm thủng của ngân quỹ quốc gia. Ngoài ra để góp thêm xương máu, ngoài số tiền to lớn trên có 24 công nhân đã bị giết và trên 600 người bị thương vì các vụ thanh toán trong các dịch vụ đấu thầu xây cất v.v..

24 đội của 24 quốc gia được chia làm 6 nhóm theo thứ tự A,B,C...F, đấu tất cả 52 trận trải khắp tất cả các vận động trường chính trên toàn nước Ý và còn hàng trăm các sân vận động nhỏ ở các tỉnh, dùng làm nơi thao diễn cho các đội ban, trong suốt 1 tháng giao đấu của các đội.

Sau đây chúng tôi xin điểm qua về các thành phố, vận động trường... nơi được chọn làm nơi

"thư hùng" của các đội. Trước hết thủ đô Rome, nơi để hai đội cuối cùng tranh chức vô địch vào ngày 8/7/90 và cũng là nơi để các đội của nhóm A tranh tài gồm Ý, Áo, Mỹ và Tiệp Khắc. Vận động trường Olympic chứa được 85.000 khách mộ điệu túc cầu. Rome dân số 3 triệu là thủ đô chính trị và hành chính của chính phủ Ý đại lợi. Các trung tâm văn hóa lôi cuốn du khách của Rome là tòa thánh Vatican, Colosseum, Roman Forum, Pantheon và hàng trăm nhà thờ, Rome nằm cách bờ biển địa trung hải 50km, vùng ngoại ô với những phố núi Tivoli, Velletri và Castelnuovo...



**FLORENCE** - Vận động trường thành phố chứa được 45.000 khán giả, cũng là nơi để 3 đội của nhóm A tranh tài. Florence dân số 430.000 quê hương của Dante, Petrarch, Michelangelo. Machiavelli và Leonardo da Vinci - đây là thành phố tràn đầy những di tích lịch sử từ thời Trung cổ.

**NAPLES** - San Paolo vận động trường với sức chứa 754.000 người coi, cũng là nơi có đội Napoli vô địch của Ý hiện nay. Để sửa chữa vận động trường San Paolo chính phủ Ý đã tốn 40 triệu \$US. Naples là một hải cảng với dân số trên 1 triệu 2, nó là nơi phát xuất điệu nhạc Neapolitan nổi tiếng thế giới, cũng như món tương cà, và đặc biệt Pizza.

**BARİ**- với vận động trường Nuovo mới được xây cho giải túc cầu 1990 này, chứa được 58.000 khán giả. Nơi tranh tài của các đội thuộc nhóm B và của 2 đội ban hạng 3 vòng chung kết. Bari là thủ phủ của vùng Puglia đầu cầu của vùng Nam Ý để đi qua Nam Tư

và Hy Lạp. Với dân số 365.000 người. Bari nơi nổi tiếng sản xuất các loại đá cẩm thạch làm đồ trang sức cho quý bà, quý cô, đặc biệt loại cẩm thạch trắng.

**TURIN** - Vận động trường thành phố cũng mang tên Nuovo nơi tranh tài của các đội nhóm C, mới được xây, nằm ở vùng ngoại ô Turin. Chứa được 70.000 khách hâm mộ túc cầu. Đây là thành phố của hãng xe FIAT. Dân số 1 triệu

**GENOA** - Vận động trường Ferraris với 40.000 chỗ ngồi. Genoa là một thành phố cảng dân số 728.000, đây là quê hương của Kha Luân Bố người đã khám ra lục địa Mỹ châu, năm 1992 là tròn 500 năm, lục địa này được tìm thấy. Nơi đây các đội của nhóm C, nhóm F, B vòng 2.

**MILAN** - Vận động trường Giuseppe Meazza nơi mở đầu của giải túc cầu thế giới 1990, cũng là nơi giao đấu của Tây Đức với Nam Tư vào 10/6, và Mỹ với Ả Rập Emirates, cùng trận vòng 2 và bán kết... Vận động trường của Milan chứa được 80.000 người. Milan trung tâm thương mại của Ý, và nó cũng là 1 trong những thành phố kỹ nghệ chính của Ý dân số 1,5 triệu. Milan nằm trong thung lũng của giòng sông Po. Milan có nhiều di tích lịch sử với hý viện La Scala và những thánh đường nổi tiếng.

**BOLOGNA** - nơi nhóm D với các đội Colombia, Nam Tư và Ả Rập Emirates, và 1 trận trong vòng 2, với vận động trường Renato Dal L'Ara được xây từ 1927, nay đã được sửa sang tối tân, nhưng vẫn giữ nét cũ. Là một tài sản lịch sử của dân Ý. Bologna với viện đại học xưa nhất, dân số trên 400.000 người.

**VERONA** - Với vận động trường Marcatonio Bantegodi chứa 45.000 khán giả. Nơi tranh tài của nhóm E với Bỉ, Uruguay, Nam Hàn và Tây Ban Nha. Verona dân số 260.000 với vùng Venice rất lôi cuốn du khách so với tất cả các nơi trên đất Ý.

**UDINE** - Thành phố nhỏ nhất trong 12 thành phố được chọn làm nơi tranh tài của nhóm E. Udine nằm ở cực đông bắc Ý dưới chân rặng Alps. Dân số trên 100.000 người. Nơi nhiều di tích lịch sử của thời Trung cổ với vận động trường Frinli chứa được 40.000 khán giả.

**CAGLIA** - Dân số trên 200.000 người là thủ phủ của đảo Sardinia

trong địa trung hải. Nơi gặp gỡ của các đội Hòa Lan, Ai Nhĩ Lan, Anh và Ai Cập với vận động trường Sant 'Elia, chứa được trên 40.000 khách mộ điệu.

Và cuối cùng là thành phố PALERMO nằm trong đảo Sicily, quê hương của những bố già trùm Mafia thế giới. Vận động trường La Favorita được xây 1932, nay được sửa sang nhưng vẫn giữ nét cũ, chứa được trên 32.000 người, nơi tranh tài của đội F. Dân số trên 700.000 người, thủ đô tài chính của đảo Sicily nam cực Nam Ý.

Sau đây, chúng tôi xin ghi lại một vài con số về giải túc cầu thế giới 1990:

- Hơn 4 tỷ \$US cho vấn đề sửa sang xây cất vận động trường, đường sá, nơi ăn chốn ở cho các đội tới tranh tài.

- 1 tỷ 3 thu được do bán các đồ kỷ niệm.

- trên 300 triệu \$US, do các du khách tiêu xài khi đi coi các trận đấu.

- 163 triệu \$US tiền vé bán được.

- 74 triệu \$US các hệ thống truyền hình, truyền thanh phải trả. Hầu hết các đài truyền hình ở các xứ Âu Mỹ đều trực tiếp truyền đi các trận tranh tài. Riêng vùng Á Châu, chúng ta thấy các xứ Nhật, Hồng Kông, Mã Lai, Singapore, Nam Hàn, Đài Loan, Thái Lan, Nam Dương, chỉ có Phi Luật Tân, Ấn, Miến, Pakistan và 3 xứ Việt Miến Lào là không có.

Cho tới viết bài này tức là còn 2 ngày trước khi giải túc cầu thế giới khai mạc, ông bầu của đội Tây Đức Beckenbauer tin rằng sẽ lãnh chức vô địch của mùa bóng này. Trong khi đó Ý đội chủ nhà cũng nuôi hy vọng chiến thắng.

Tháng 6 và 8 ngày của tháng 7, dân chúng trên toàn thế giới đều hướng về các cầu trường trên đất Ý đại lợi.

## VIỆT NAM

**15 năm dưới chế độ Cộng Sản.. Rồi sẽ đi về đâu?**

Cho tới nay xứ Anbani là xứ CS cuối cùng ở Đông Âu cũng đã phải chấp nhận giải pháp sửa sai trao trả lại các quyền tự do căn bản cho dân chúng. Nhìn chung những biến chuyển ở Đông Âu, không phải tự nhiên các dân chúng xứ này được Liên Xô và các chính quyền CS ở các xứ họ tự

động ban phát. Vấn đề có được tự do, dân chủ là họ đã phải trả bằng xương máu của bao thế hệ cha anh họ, và chính bản thân họ. Tự do, dân chủ, không thể là những trái sung chín nằm dưới gốc sớm muộn gì cũng rụng xuống ngay miệng.

**Từ biến chuyển ở Đông Âu ảnh hưởng gì tới Việt Nam?**

Qua những thay hình đổi xác của các xứ CS Đông Âu. Nhìn xứ người mà ngẫm tới thân phận của dân Việt chúng ta. Những gì xảy tới cho quê hương dân tộc Việt và những gì chúng ta sẽ trông đợi nơi những con người CS tại Việt Nam, cũng như đám chính khách salon, trở cờ đón gió ở hải ngoại.

Mười lăm năm người CSVN toàn chiếm 2 miền Nam Bắc. 15 năm qua trên 60 triệu dân Việt dưới quyền sinh sát của tập đoàn CSVN. Nhìn về nơi chôn nhau cắt rốn bên kia bờ đại dương, chúng ta nếu những ai còn chạnh lòng nhớ tới quê hương đất nước chẳng khỏi ngậm ngùi, đau xót. Dân chúng thì nghèo đói, khốn khổ, đất nước thì tang thương, lạc hậu. Bao nhiêu hình ảnh bi thảm được các cơ quan truyền thông thế giới truyền đi. Nếu trong mọi người chúng ta, những ai còn chút ít tình thân quốc gia dân tộc, chẳng khỏi rơi lệ. sự bi thảm, đau thương này vì đâu? bởi đâu? Ở đây chẳng phải vì cá nhân chúng ta mất quyền lợi, địa vị về tay người CS mà chúng ta thù ghét nói xấu họ. Gạt ra mọi thành kiến, khuynh hướng, nhìn về VN với cái nhìn tỉnh táo. Chúng ta phải mạnh mẽ, cất lên tiếng thét : Tập đoàn CSVN là một lũ dã man, mọi rợ, dày dân, phá nước, bôi đen cả một chuỗi dài lịch sử tranh đấu oai hùng của dân tộc Việt.

Dân tộc chúng ta có một truyền thống bất khuất kiên cường, nhưng những trang sử oai hùng đó đã bị Hồ chí Minh và ĐCSVN bôi đen, chà đạp không thương tiếc. Ngược dòng lịch sử của dân Việt trong thời cận đại, kể từ ngày có mặt những người CS ở VN. Đất nước thì chiến tranh, dân chúng thì nghèo đói, hàng triệu người đã phải lìa bỏ nơi chôn nhau, cắt rốn ra đi tha phương cầu thực nơi xứ người. Cảnh những thuyền nhân bị hăm hiếp, xua đuổi, đánh đập trên đường tìm tự do, thật không giấy bút nào tả hết nỗi bi nhục này.

Mặt khác người CSVN đã du nhập một lý thuyết ngoại lai về áp đặt làm thui chột cả một truyền thống oai hùng của dân Việt. Đất nước thì bị cắt xén giao nạp cho Trung cộng (Hoàng sa, Trường sa, 1 số huyện ở các tỉnh cực Bắc VN, Cam Ranh cho Nga). Hỡi ! nếu những ai còn tin tưởng vào người CS, là một tập đoàn yêu dân, yêu nước thì xin hãy mở rộng con mắt nhìn những gì người CSVN đã làm trong 15 năm qua ở VN.

Năm 1990 thế giới với những biến chuyển cực kỳ nhanh lẹ, các xứ CS Đông Âu và ngay cả Liên Xô chiếc nôi của chủ nghĩa CS đã phải thay hình đổi xác từ bỏ dần lý thuyết lỗi thời Marx Lénin. Trong khi đó tại VN, tập đoàn CS vẫn khẳng khái tán tụng lý thuyết lỗi thời này. Đồng thời quyết không trao trả những quyền tự do dân chủ cho dân chúng và từ bỏ các độc quyền cai trị của đảng CS. Mặt khác thay vì cởi mở nối lòng cho dân chúng, tập đoàn lãnh đạo đảng CSVN đang đã quyết định một giải pháp thử lửa với quần chúng Việt, những người đang khát khao tự do. Xuyên qua những việc làm trong thời gian gần đây, hầu hết giới quan sát tình hình chính trị ở VN đều đưa ra những lời tiên đoán. Giới lãnh đạo ở Hà nội chắc chắn không dễ dàng từ bỏ vai trò độc tôn của đảng CSVN, trong một giải pháp êm thấm, nghĩa là họ sẵn sàng từ bỏ quyền lực. Mọi người am hiểu sinh hoạt của đảng CSVN và những cá nhân dám chóp bu của đảng này, đều tin rằng giới lãnh đạo đảng CSVN sẽ thẳng tay đàn áp bất cứ một lực lượng chống đối nào, bằng những vũ lực sắt máu nhất. Dù họ nhìn thấy nếu cuộc đàn áp đó có thể là ngòi nổ khai tử đảng CSVN và ngay chính bản thân họ. Đám già nua lạc hậu của đảng CSVN cũng sẵn sàng chấp nhận. Dựa vào đâu mà đám lãnh đạo CSVN dám liều lĩnh làm những việc ngậy đại đó? nhiều giới phân tích chính trị đã dựa vào những sự kiện lịch sử cận đại ở VN, từ ngày đảng CSVN, nắm được quyền với những so sánh về sự hình thành của các chính quyền CS ở Đông Âu, họ đưa ra những nhận định rằng:

Dân chúng các xứ Đông Âu đại đa số đều cho các chính quyền CS ở xứ họ hình thành là do thế lực từ bên ngoài áp đặt vào - Tức từ Liên Xô. Trong khi đó nhiều người ở VN và ngay cả đám chính khách

## RỒI MỘT NGÀY TÂM TĨNH LẶNG

*Giữa tôi và quá khứ  
Giữa người và tương lai  
là một đời thăng trầm xưa cũ  
là một khoảng thời gian miệt mài*

*Giữa đau thương và hạnh phúc  
Giữa niềm vui và nỗi ưu phiền  
là mặt trời trong ý thức  
là lửa cháy trong trái tim*

*Giữa ánh sáng và bóng tối  
là niềm cay đắng ê chề  
Giữa hôn trầm và hối lỗi  
là bờ giác và bến mê*

*Giữa tăng và tục  
là khoảng trống không cùng  
của giận hờn, nhẫn nhục  
của chấp ngã, bao dung !*

*Giữa đạo và đời  
là khoảng hư vô diệu vị  
Giữa người và tôi  
là trái tim biết nói*

*Giữa không và có  
Giữa nhớ và quên  
là mơ hồ cơn gió  
tự tại an nhiên*

\*

*Rồi một ngày tâm tĩnh lặng  
như hoa sen và nụ cười  
là niềm vui vô tận  
cho người và cho tôi*

## CƠN NẮNG HẠ

*Trên công viên xứ lạ  
ngâm ngùi nhìn lá vàng bay  
Buổi chiều  
nắng hạ  
gió heo may  
Bàng bạc niềm thương  
Ngập ngừng nỗi nhớ  
Con phố nhỏ  
dấu chân quen  
người cũ  
Hàng cây xanh  
lời hẹn ước  
tình xưa*

*Năm tháng giao mùa  
tan trường, phượng vĩ  
Tiếng guốc khua vang, đêm tàn phố thị  
Tình ngu ngơ hương phấn cũng lên mầm  
Thương chẳng nói năng, yêu không ngờ ý  
Tuổi thanh xuân ai nghĩ chuyện thăng trầm*

*Thế rồi  
lặng câm,  
Thế rồi  
ước vọng,  
Để một mai phôi phai giấc mộng  
huyền ảo - phù sinh  
Còn lại bên ta âm thầm chiếc bóng  
lặng lẽ - vô tình !*

*Thơ: Tỳ Anh*

thời cơ chủ nghĩa ở hải ngoại cho rằng đảng CSVN đã có công đánh đuổi Pháp, Mỹ để dành độc lập. Họ đã trắng trợn phủ nhận công sức của bao đảng phái quốc gia và các lực lượng tôn giáo dân tộc.

Ngoài ra VN là một xứ nông nghiệp, dân chúng Việt trong nhiều thế kỷ sống dưới chế độ phong kiến, thực dân, độc tài Cộng sản và quân phiệt, nên ý thức và tự do dân chủ hãy còn lơ

mờ trong đầu óc đại đa số dân Việt. Khác hẳn với dân chúng Đông Âu, họ có một quá trình tranh đấu cho tự do dân chủ từ lâu. Ngoài ra yếu tố địa lý dài và hẹp của lãnh thổ VN cũng là một khó khăn cho vấn đề nổi dậy của các lực lượng chống đối. Trong khi đó sau 15 năm nắm quyền trên toàn cõi VN, đảng CSVN đã củng cố một lực lượng, công an mật vụ, thật vững chắc, khối quân chúng ô

hợp không thể coi là đối thủ của đám công an cuồng sát khát máu này. Chỉ có lực lượng bộ đội CS mới có thể đương đầu nổi mà thôi. Tuy nhiên để ngăn ngừa một trường hợp tương tự như ở Lỗ ma ni, là quân đội đứng về phía nhân dân để chống lực lượng công an mật vụ. Vào trung tuần 2/90, một hội nghị các chính ủy trong lực lượng bộ đội CSVN đã được triệu tập. Buổi họp đã kết thúc bằng

một quyết nghị "Quân đội nhân dân quyết trung thành với chủ nghĩa Mác Lê" và tự coi mình là thành trì chống lại những khuynh hướng tự do trong xã hội.

Nhìn chung trước những biến chuyển ở Đông Âu, đã làm cho giới lãnh đạo đảng CSVN phải lo ngại. Tuy nhiên họ đã chuẩn bị tất cả những biện pháp để đối đầu với bất cứ một biến động nào, do khối dân chúng khát khao tự do dân chủ đứng lên đòi hỏi. Một mặt khác để chuẩn bị cho thế chính trị vào những ngày sắp tới nếu các áp lực mạnh mẽ của Liên Xô mà CSVN không thể nào cưỡng lại nổi về vấn đề phải thực hiện những cải cách chính phủ song hành với nổi lòng kinh tế. Trong mấy tháng qua CSVN đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động ở hải ngoại. Các tổ chức CS ở các xứ Âu Mỹ được chỉ thị gia tăng những sinh hoạt trong mọi lãnh vực kinh tài, văn hóa và đặc biệt chính trị. Các tuyên ngôn, tuyên cáo, tâm thư của các tổ chức Cộng con ở hải ngoại được ào ạt tung ra. Cũng như đám Cộng con được chỉ thị, đóng vai chống đối chính quyền CS ở VN. Để từ đó móc nối với đám chính khách salon ham danh, háo lợi, cùng đám trí thức "sớm là có, chiều là sâu". Vào những ngày tới đây, vài tên đón gió trở cờ ở hải ngoại sẽ được CS cho về nước đóng vai những tên hề đối lập để che mắt thế giới. Sau trò bịp rút quân hồi tháng 9 năm ngoái, sẽ tới trò bịp đảng đối lập bịp, do đám chính khách thời cơ chủ nghĩa ở hải ngoại đảm nhận. Chắc chắn trò bịp này sẽ chẳng đem lại ích lợi gì cho quốc gia dân tộc Việt. Như chúng ta biết thời gian gần đây với sự mớm mồi của CS, vài tên chính khách salon đã cao cổ lên tiếng "sẵn sàng đóng góp để canh tân VN, và nếu CSVN canh tân cũng đóng góp. Nhưng họ đã ngây thơ không chịu hiểu rằng. Mọi sự canh tân, phát triển kinh tế chỉ để cho đảng CS có phương tiện tập trung tái sản quốc gia cho quyền lực thống trị. Sự phát triển kinh tế đó, dĩ nhiên không thể phục vụ con người, cũng như đem lại tự do, dân chủ cho toàn dân. Dân chúng Việt sẽ vẫn bị đàn áp, bóc lột, chỉ đám đảng viên CS là giàu sang, sung sướng. Song song với những móc nối với đám chính khách thời cơ hải ngoại, tại quốc nội CS cũng cho đẻ ra vài nhóm đối lập cuội. Ngày tháng tới đây sẽ có nhiều

nhóm khu chia, đánh trống tung trò bịp dân chủ ở VN. Trong tháng 4 vừa qua, Lê đức Thọ và Võ nguyên Giáp giả bệnh đi Pháp, để tiếp xúc với 1 số nhóm chính khách salon ở hải ngoại để dàn cảnh trò dân chủ bịp vào ngày tháng tới. Một mặt khác nữa CSVN đang cố kết thân với Trung quốc để làm lại trò đi giây Nga-Hoa như những năm chiến tranh trước đây. Đinh Nho Liêm thứ trưởng bộ ngoại giao CS đã đi Bắc Kinh nhiều lần mới đây đã gặp vợ và con gái của Hoàng văn Hoan. Vì điều kiện Trung quốc đặt ra để có quan hệ bình thường Hoa - Việt là Hà nội phải chấp nhận mời Hoàng Văn Hoan từ Trung quốc về nắm chức Tổng bí thư đảng. Mần cò cửa đổi chất còn đang diễn ra trong hậu trường chính trị. Trong khi đó mới đây Trung quốc tuyên bố sẵn sàng viện trợ cho CSVN 1 năm 2 tỷ \$US nếu CSVN buông dần Liên Xô và duy trì sự cứng rắn không cải tổ chính trị, chỉ cải cách kinh tế mà thôi. Ngày tháng tới tập đoàn CSVN sẽ còn tung ra nhiều đòn phép bịp bợm nữa...

**Con đường nào để giải phóng quê hương của khối người quốc gia chân chính ở hải ngoại**

Thời gian gần đây sinh hoạt chính trị của cộng đồng người Việt ở hải ngoại bỗng sôi nổi chưa từng có. Sự đôn đáo chạy đó đây của các ông Nguyễn văn Thiệu, Nguyễn cao Kỳ, cùng vài lãnh tụ của các đảng phái. Người ta nhìn thấy rằng đã có những dấu hiệu gì từ phía Hoa Kỳ? Liệu mối quan hệ bình thường giữa Mỹ và CSVN được tái lập, trong đó có điều kiện CSVN phải chấp nhận vai trò đối lập của một vài cá nhân do Mỹ đưa về. Trường hợp Aquino của Phi Luật Tân và Kim Da Jung của Nam Hàn trước đây. Vào ngày tháng tới đây, nếu một Nguyễn văn Thiệu hoặc Nguyễn cao Kỳ hay một lãnh tụ đảng đoàn ở hải ngoại được Mỹ đưa về. Cái chết của Thượng nghị sĩ Aquino tại phi trường Manila làm sôi sục phong trào ở Phi và kết cuộc là chế độ độc tài, tham nhũng Marcos phải sụp đổ. Còn trường hợp VN, liệu các chính khách ở hải ngoại được Mỹ đưa về có làm nên trò trống gì không? Khi khối người Việt ở hải ngoại còn quá nhiều những đố kỵ, chia rẽ, còn trong quốc nội thì tuy căm thù CS đến xương tủy

nhưng lại tỏ ra thờ ơ với những sinh hoạt chính trị. Riêng đối với thành phần sinh viên học sinh thường là giới nhạy cảm với các biến động chính trị, trong thời gian trước đây ở miền Nam. Nhưng trong thời gian hiện nay, chúng ta thấy thành phần này đại đa số là con em cán bộ, đảng viên CS. Nên cũng chẳng mong đợi gì nơi giới trẻ này sẽ khởi xướng những vụ xuống đường chống chế độ như thời gian trước đây. Một yếu tố khác nữa vấn đề bây giờ chẳng đơn giản vì VN đã thống nhất 2 miền, liệu nhân vật nào trong giới chính khách VN tỵ nạn ở hải ngoại được Mỹ đưa về có được sự ủng hộ của phía dân chúng miền Bắc không? Cho tới nay một điều lạ lùng nếu ai theo dõi những sinh hoạt chính trị của khối người dân sống dưới chế độ CS ở miền Bắc đang tỵ nạn ở các xứ Âu Mỹ. Nhận thấy một sự kỳ lạ là dù họ sợ hãi chế độ CS, nhưng đại đa số họ vẫn tin tưởng và có cảm tình với chế độ này. Hồ chí Minh vẫn được họ tôn kính. Mặc dù chính Hồ và đảng CS do Hồ thành lập đã hành hạ, dọa dẫm họ trong nhiều năm trước đây. Sự phức tạp của tình hình chính trị ở VN, sẽ là đầu mối của các khó khăn sẽ xảy ra sau này. Nếu giả thử tập đoàn lãnh đạo CSVN vào những ngày tới đây chấp nhận một sự cởi mở chính trị cho các đảng phái sinh hoạt công khai, như ở các xứ Đông Âu hiện nay. Mặt khác nhìn lại các đảng đoàn quốc gia ở hải ngoại qua 15 năm hoạt động, không khởi cho chúng ta ném ra cái nhìn ngờ vực về khả năng và thực lực. Liệu các đảng đoàn quốc gia có đóng nổi vai trò lãnh đạo khối quần chúng để đấu tranh chính trị với người CS hay không? Nhiều giới quan sát sinh hoạt chính trị của các đảng đoàn quốc gia ở hải ngoại đã đưa ra nhận xét nếu ngay bây giờ chính quyền CSVN chấp nhận một sinh hoạt chính trị tự do cho các đảng phái đối lập hoạt động công khai và tiến tới một cuộc tổng tuyển cử chưa chắc các đảng đối lập có thể đoàn kết để chống đảng CS hay lúc đó sẽ có nhiều đảng đoàn "tiêu mòn" hợp tác với đảng CS để được chia phần và quay ra chống các chiến hữu của mình. Xuyên qua quá trình sinh hoạt của các đảng đoàn quốc gia trong thời gian trước đây ở Nam Việt Nam và 15 năm qua ở hải ngoại cho chúng ta thấy rằng những điều nhận xét này

một quyết nghị "Quân đội nhân dân quyết trung thành với chủ nghĩa Mác Lê" và tự coi mình là thành trì chống lại những khuynh hướng tự do trong xã hội.

Nhìn chung trước những biến chuyển ở Đông Âu, đã làm cho giới lãnh đạo đảng CSVN phải lo ngại. Tuy nhiên họ đã chuẩn bị tất cả những biện pháp để đối đầu với bất cứ một biến động nào, do khối dân chúng khát khao tự do dân chủ đứng lên đòi hỏi. Một mặt khác để chuẩn bị cho thế chính trị vào những ngày sắp tới nếu các áp lực mạnh mẽ của Liên Xô mà CSVN không thể nào cưỡng lại nổi về vấn đề phải thực hiện những cải cách chính phủ song hành với nổi lòng kinh tế. Trong mấy tháng qua CSVN đã tích cực đẩy mạnh các hoạt động ở hải ngoại. Các tổ chức CS ở các xứ Âu Mỹ được chỉ thị gia tăng những sinh hoạt trong mọi lãnh vực kinh tài, văn hóa và đặc biệt chính trị. Các tuyên ngôn, tuyên cáo, tâm thư của các tổ chức Cộng con ở hải ngoại được ào ạt tung ra. Cũng như đám Cộng con được chỉ thị, đóng vai chống đối chính quyền CS ở VN. Để từ đó móc nối với đám chính khách salon ham danh, háo lợi, cùng đám trí thức "sớm là cỏ, chiều là sâu". Vào những ngày tới đây, vài tên đón gió trở cờ ở hải ngoại sẽ được CS cho về nước đóng vai những tên hề đối lập để che mắt thế giới. Sau trò bịp rút quân hồi tháng 9 năm ngoái, sẽ tới trò bịp đảng đối lập bịp, do đám chính khách thời cơ chủ nghĩa ở hải ngoại đảm nhận. Chắc chắn trò bịp này sẽ chẳng đem lại ích lợi gì cho quốc gia dân tộc Việt. Như chúng ta biết thời gian gần đây với sự mớm mồi của CS, vài tên chính khách salon đã cao cổ lên tiếng "sẵn sàng đóng góp để canh tân VN, và nếu CSVN canh tân cũng đóng góp. Nhưng họ đã ngây thơ không chịu hiểu rằng. Mọi sự canh tân, phát triển kinh tế chỉ để cho đảng CS có phương tiện tập trung tái sản quốc gia cho quyền lực thống trị. Sự phát triển kinh tế đó, dĩ nhiên không thể phục vụ con người, cũng như đem lại tự do, dân chủ cho toàn dân. Dân chúng Việt sẽ vẫn bị đàn áp, bóc lột, chỉ đám đảng viên CS là giàu sang, sung sướng. Song song với những móc nối với đám chính khách thời cơ hải ngoại, tại quốc nội CS cũng cho đẻ ra vài nhóm đối lập cuội. Ngày tháng tới đây sẽ có nhiều

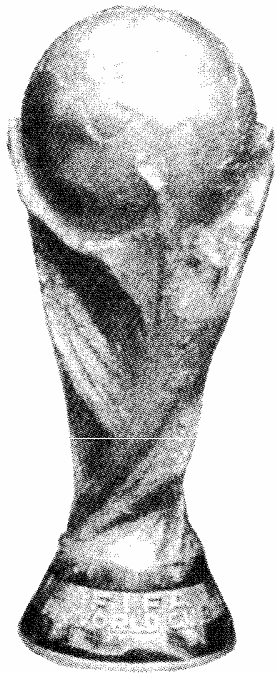
nhóm khuia chiêng, đánh trống tung trò bịp dân chủ ở VN. Trong tháng 4 vừa qua, Lê đức Thọ và Võ nguyên Giáp giả bệnh đi Pháp, để tiếp xúc với 1 số nhóm chính khách salon ở hải ngoại để dàn cảnh trò dân chủ bịp vào ngày tháng tới. Một mặt khác nữa CSVN đang cố kết thân với Trung quốc để làm lại trò đi giày Nga-Hoa như những năm chiến tranh trước đây. Đinh Nho Liêm thứ trưởng bộ ngoại giao CS đã đi Bắc Kinh nhiều lần mới đây đã gặp vợ và con gái của Hoàng văn Hoan. Vì điều kiện Trung quốc đặt ra để có quan hệ bình thường Hoa - Việt là Hà nội phải chấp nhận mời Hoàng Văn Hoan từ Trung quốc về nắm chức Tổng bí thư đảng. Mần cò cửa đổi chất còn đang diễn ra trong hậu trường chính trị. Trong khi đó mới đây Trung quốc tuyên bố sẵn sàng viện trợ cho CSVN 1 năm 2 tỷ \$US nếu CSVN buông dần Liên Xô và duy trì sự cứng rắn không cải tổ chính trị, chỉ cải cách kinh tế mà thôi. Ngày tháng tới tập đoàn CSVN sẽ còn tung ra nhiều đòn phép bịp bợm nữa...

**Con đường nào để giải phóng quê hương của khối người quốc gia chân chính ở hải ngoại**

Thời gian gần đây sinh hoạt chính trị của cộng đồng người Việt ở hải ngoại bỗng sôi nổi chưa từng có. Sự đôn đáo chạy đó đây của các ông Nguyễn văn Thiệu, Nguyễn cao Kỳ, cùng vài lãnh tụ của các đảng phái. Người ta nhìn thấy rằng đã có những dấu hiệu gì từ phía Hoa Kỳ? Liệu mối quan hệ bình thường giữa Mỹ và CSVN được tái lập, trong đó có điều kiện CSVN phải chấp nhận vai trò đối lập của một vài cá nhân do Mỹ đưa về. Trường hợp Aquino của Phi Luật Tân và Kim Da Jung của Nam Hàn trước đây. Vào ngày tháng tới đây, nếu một Nguyễn văn Thiệu hoặc Nguyễn cao Kỳ hay một lãnh tụ đảng đoàn ở hải ngoại được Mỹ đưa về. Cái chết của Thượng nghị sĩ Aquino tại phi trường Manila làm sôi sục phong trào ở Phi và kết cuộc là chế độ độc tài, tham nhũng Marcos phải sụp đổ. Còn trường hợp VN, liệu các chính khách ở hải ngoại được Mỹ đưa về có làm nên trò trống gì không? Khi khối người Việt ở hải ngoại còn quá nhiều những đố kỵ, chia rẽ, còn trong quốc nội thì tuy căm thù CS đến xương tủy

nhưng lại tỏ ra thờ ơ với những sinh hoạt chính trị. Riêng đối với thành phần sinh viên học sinh thường là giới nhạy cảm với các biến động chính trị, trong thời gian trước đây ở miền Nam. Nhưng trong thời gian hiện nay, chúng ta thấy thành phần này đại đa số là con em cán bộ, đảng viên CS. Nên cũng chẳng mong đợi gì nơi giới trẻ này sẽ khởi xướng những vụ xuống đường chống chế độ như thời gian trước đây. Một yếu tố khác nữa vấn đề bây giờ chẳng đơn giản vì VN đã thống nhất 2 miền, liệu nhân vật nào trong giới chính khách VN tỵ nạn ở hải ngoại được Mỹ đưa về có được sự ủng hộ của phía dân chúng miền Bắc không? Cho tới nay một điều lạ lùng nếu ai theo dõi những sinh hoạt chính trị của khối người dân sống dưới chế độ CS ở miền Bắc đang tỵ nạn ở các xứ Âu Mỹ. Nhận thấy một sự kỳ lạ là dù họ sợ hãi chế độ CS, nhưng đại đa số họ vẫn tin tưởng và có cảm tình với chế độ này. Hồ chí Minh vẫn được họ tôn kính. Mặc dù chính Hồ và đảng CS do Hồ thành lập đã hành hạ, dọa dẫm họ trong nhiều năm trước đây. Sự phức tạp của tình hình chính trị ở VN, sẽ là đầu mối của các khó khăn sẽ xảy ra sau này. Nếu giả thử tập đoàn lãnh đạo CSVN vào những ngày tới đây chấp nhận một sự cởi mở chính trị cho các đảng phái sinh hoạt công khai, như ở các xứ Đông Âu hiện nay. Mặt khác nhìn lại các đảng đoàn quốc gia ở hải ngoại qua 15 năm hoạt động, không khởi cho chúng ta ném ra cái nhìn ngờ vực về khả năng và thực lực. Liệu các đảng đoàn quốc gia có đóng nổi vai trò lãnh đạo khối quần chúng để đấu tranh chính trị với người CS hay không? Nhiều giới quan sát sinh hoạt chính trị của các đảng đoàn quốc gia ở hải ngoại đã đưa ra nhận xét nếu ngay bây giờ chính quyền CSVN chấp nhận một sinh hoạt chính trị tự do cho các đảng phái đối lập hoạt động công khai và tiến tới một cuộc tổng tuyển cử chưa chắc các đảng đối lập có thể đoàn kết để chống đảng CS hay lúc đó sẽ có nhiều đảng đoàn "tiêu mòn" hợp tác với đảng CS để được chia phần và quay ra chống các chiến hữu của mình. Xuyên qua quá trình sinh hoạt của các đảng đoàn quốc gia trong thời gian trước đây ở Nam Việt Nam và 15 năm qua ở hải ngoại cho chúng ta thấy rằng những điều nhận xét này

## TIN THỂ THAO



Ngày 8.6.1990 lúc 16 giờ lễ khai mạc giải vô địch bóng tròn thế giới lần thứ 14 đã diễn ra trong vòng 25 phút tại vận động trường Mailand (Ý) trước 80 ngàn khán giả, có cả Tổng thống Á Căn Đình tham dự. Trong khi nữ ca sĩ Gianna Nannini và nam ca sĩ Edoardo Bennato hát bài "Một mùa hè ở Ý" thì 24 đội cầu của 24 quốc gia với quốc kỳ dẫn đầu diễn hành trước khán đài. 150 cô đại diện cho 5 Châu với trang phục sắc sảo mang đặc tính của mỗi Châu trình diễn trước khán giả. Nhà soạn nhạc Giorgio Moroder điều khiển hòa tấu bản "Trở nên số 1 (To be number one)". Lễ khai mạc tuy ngắn nhưng rất ngoạn mục và thành công.

Tiếp theo lúc 18 giờ là trận đấu mở màn cho giải túc cầu thế giới (từ 8-6 đến 8-7-90) giữa đội đương kim vô địch Á căn đình và đội Kamerun. Ai cũng cho rằng đội cầu Phi châu Kamerun sẽ là nạn nhân lột đường cho đội Á căn đình trên đường đi đến đỉnh vinh quang như năm 1986 tại Mexico. Hiệp đầu hai bên huề nhau 0:0 mặc dù Kamerun chỉ đá có 10 người vì cầu thủ Kana Biyik bị trọng tài Vautrot (Pháp) móc thẻ đỏ đuổi ra sân vì chơi trái phép ở phút thứ 38! Sang hiệp hai với 10 người, Kamerun vẫn làm chủ quả đá; đến phút thứ 67 anh hậu vệ

Kamerun được banh thọc sâu qua cánh trái, đồng đội nhận banh lừa qua khỏi hai đối phương đá vòng cầu vào vòng cấm địa, anh Omam, Biyik nhảy lên đội đầu banh rớt xuống đất tung vào đầu gối phải của thủ môn Pumpido lần lượt vào lưới trước sự ngỡ ngàng của ba cầu thủ Á căn đình và được sự hoan nghênh nhiệt liệt gần vũ tung cầu trường của trên 80 ngàn khán giả.

Bị dẫn trước 1:0, con hổ Nam Mỹ như bị thương, toàn đội cố vùng lên để san bằng cách biệt. Cầu vương Maradona tá xung hữu đột nhưng bị các cầu thủ Kamerun kèm giữ quá nên không thể nào thi thố được tài năng. Đến phút 82, anh Benjamin Messing cầu thủ Kamerun lại bị trọng tài móc thẻ đỏ đuổi ra sân vì chơi xấu! 8 phút sau cùng đội Kamerun chỉ còn lại trên sân có 9 người. Mặc dù 9 chống 11, nhưng đội Kamerun vẫn cầm chân đội đương kim vô địch đến tiếng còi chấm dứt trận đấu với tỉ số 1:0 nghiêng về cho đội Kamerun. Đúng là châu chấu đá xe, tưởng rằng châu chấu ngã ai ngờ xe rơi!

Sau đây là kết quả tạm thời các trận đấu ở vòng đầu của 6 toán.

### Toán A

Ý - Áo - Mỹ - Tiệp Khắc

Ý - Áo = 1:0

Mỹ - Tiệp Khắc = 1:5

Ý - Mỹ = 1:0

Áo - Tiệp Khắc = 0:1

### Toán B

Á Căn Đình - Kamerun - Liên Xô - Ruman

Á Căn Đình - Kamerun = 0:1

Liên Xô - Ruman = 0:2

Á Căn Đình - Liên Xô = 2:0

Kamerun - Ruman = 2:1

### Toán C

Ba Tây - Thụy Điển - Costa Rica - Tô Cách Lan

Ba Tây - Thụy Điển = 2:1

Costa Rica - Tô Cách Lan = 1:0

Ba Tây - Costa Rica = 1:0

### Toán D

Tây Đức - Nam Tư - TVQ Ả Rập - Kolumbi

Tây Đức - Nam Tư = 4:1

TVQ Ả Rập - Kolumbi = 0:2

Nam Tư - Kolumbi = 1:0

TVQ Ả Rập - Tây Đức = 1:5

### Toán E

Bỉ - Nam Triều Tiên - Uruguay - Tây Ban Nha

Bỉ - Nam Triều Tiên = 2:0

Uruguay - Tây Ban Nha = 0:0

### Toán F

Anh - Ai Nhĩ Lan - Hòa Lan - Ai Cập

Anh - Ai Nhĩ Lan = 1:1

Hòa Lan - Ai Cập = 1:1

Anh - Hòa Lan = 0:0

- Khi quý độc giả nhận được số báo này thì các trận đấu vẫn còn đang tiếp diễn chưa biết đội nào sẽ được vào chung kết.

- Ngày 8.7.90 lúc 20 giờ tại vận động trường Rom sẽ diễn ra trận chung kết. Tối hôm nay nhiều tờ báo thể thao Tây phương đã tính già, đoán non rằng đội này đoạt cúp. đội kia vào chung kết v.v..Nhưng phải đợi trái banh của trận chung kết ngừng lăn hẳn theo tiếng còi của trọng tài thì mới biết ai thắng ai bại. Tuy nhiên, mới vào vòng đầu mà đã có nhiều chuyện bất ngờ đã xảy ra. Đội Á Căn Đình đương kim vô địch thế giới thua đội cầu ít tên tuổi Kamerun với tỷ số 0:1; đội Hòa Lan đương kim vô địch Âu Châu, bị đội không tên tuổi là Ai Cập cầm chân với tỷ số 1:1. Và chắc chắn sẽ còn nhiều chuyện bất ngờ xảy ra trên sân cỏ trong giải bóng tròn thế giới lần này.

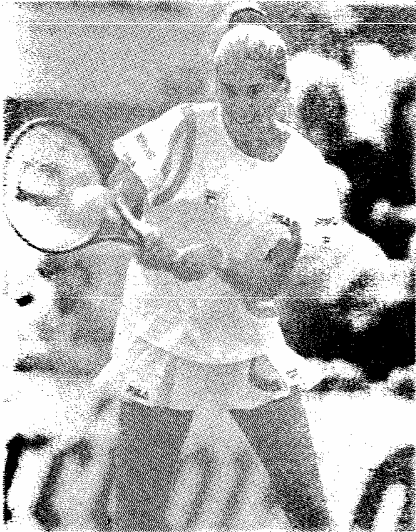
- Riêng đội cầu Tây Đức, thì ông bầu Beckenbauer trước khi từ giả đội cầu quốc gia. Ông hứa là sẽ đem cúp về làm quà cho nhân dân Đông và Tây Đức. Hãy chờ xem!

### Quần vợt

Người ta thường nói "Bạo phát, bạo tàn". Thật vậy trong vài ba năm gần đây môn quần vợt ở Tây Đức lên như điều gặp gió nhờ hai cây vợt trẻ nam anh Boris Becker và nữ cô Graf Steffi. Nhưng hiện bây giờ cặp song ca nổi danh này đang trên đà đi xuống. Anh Becker thì đánh đầu thua đó, phong độ sa sút rõ rệt; còn cô Steffi thì bị cây vợt trẻ cô Monica Seeles mới 16 tuổi người Nam Tư mà báo chí Tây phương gọi là "Thần đồng" hạ liên tiếp trong 2 trận, ở Berlin với tỉ số 6:3 và 6:4; ở giải Grand Slam Pháp ngày 10.6.90 với tỉ số 7:6 và 6:4.

- Với lối đánh thủ nhiều công ít, chắc chắn Steffi sẽ còn gặp nhiều khó khăn với những cây vợt trẻ đang lên như M.Seeles với lối đánh hoàn toàn công. Thủ thì chỉ có 50% huề và 50% thua! còn công thì 50% huề và 50% thắng. Do đó các tay huấn luyện viên đã và đang đào tạo cho những con gà của mình, có lối đánh hoàn toàn công cả bên phải cũng như bên trái; trên sân cỏ cũng như trên sân cát hay sân bằng chất hóa học (Kunststoff). Giải Grand-Slam-

Wimbledon ở Anh từ 25.6 đến 8.7.90 liệu Steffi có phục thù được không để giữ vững ngôi vị "Bà hoàng quần vợt", nếu bị Seeles hạ một lần nữa thì chắc chắn ngôi vị này sẽ lọt vào tay Seeles. Nhưng chúng ta cũng không ngạc nhiên vì tre tàn thì măng mọc theo sự đào thải bởi thời gian; Măng có mọc tốt hơn tre thì thế hệ sau mới vươn lên được; có điều là hai cây vợt trẻ B.Becker và G.Steffi tàn quá sớm. Chúng ta hãy chờ đến giải Wimbledon coi Becker và Steffi có vùng lên được một lần nữa để rồi đi xuống như những cây vợt đàn anh không? Hãy chờ xem.



Cô Seeles thuận tay trái, đánh hai tay - cách đánh bên trái (Rueckhand) là luôn luôn tấn công



Cô Steffi thuận tay phải, cách đánh bên trái (Rueckhand) là luôn luôn cắt banh (Slice) nên banh không độc.

## NGƯỜI GIÁM BIÊN

Hội Đồng Liên Tôn Giáo  
 Tại Trại Ty Nạn Pulau Bidong - Malaysia  
 Ngày 25.5.1990

## THỈNH NGUYỆN THƯ

Kính gửi: Đặc phủ Cao Ủy Ty Nạn Liên Hiệp Quốc tại Genève

Thưa quý ngài !

Mười lăm năm (15) trước đây, tư do đã thất bại khi đối đầu cùng với chủ nghĩa Cộng Sản trong một cuộc đấu tranh không khoan nhượng khốc liệt và đẫm máu nhất trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Biến động lịch sử ấy đã được cả thế giới biết đến, không chỉ vì kẻ chiến thắng cuối cùng là ai, mà vì hàng triệu người Việt Nam sau đó đã chạy trốn khỏi tổ quốc của mình trong hoàn cảnh tang thương, với phương tiện mong manh, đã vượt qua biển cả hiểm nguy, tử thần chờ sẵn, đã có bao nhiêu người vĩnh viễn nằm xuống trong lòng biển cả; đã có bao nhiêu người may mắn sống sót tới được bến bờ.

"Câu hỏi lớn ? Tự Do hay là Chết ? Tự Do ! Vâng nó mãi mãi được xây lên bằng máu và xương của những người Việt khổ cùng này.

Cả nhơn loại vì nhơn đạo, vì lòng trắc ẩn, vì lương tâm của thời đại; đã đưa tay cứu vớt và cứu mang thân phận người Việt trong suốt thập niên qua.

Thưa quý ngài !

Mười lăm năm sau, những người Việt khổ khổ lại thêm một lần xấu số; khi đến được nơi đây, cũng là lúc cánh cửa Tự Do đã bắt đầu đóng chặt ? Sự hoài nghi của Tự Do là sự hoài nghi về thân phận tỵ nạn của những người Việt, mà các quốc gia của cộng đồng thế giới dành cho; là sự phân định chính trị và kinh tế. Thật là đau lòng và nhục nhã cho chúng tôi và, đồng bào chúng tôi; bởi vì chính sách thanh lọc thuyền nhân tỵ nạn thuộc về kinh tế là mốt luật pháp, khẳng định và đánh giá sự hy sinh của một đời người chỉ vì chén cơm manh áo, chỉ vì cuộc sống an lạc tương lai.

Thưa quý ngài !

Hàng trăm năm trước đây, đất nước chúng tôi đã phải sống trong hoàn cảnh nô lệ nước ngoài. Dân tộc chúng tôi đã trải qua một thời gian dài, mà người dân luôn luôn sống trong khói súng giáo gươm để giành giật quyền được sống, nhưng tuyệt nhiên chưa hề có một người nào bỏ nước ra đi; chưa hề có một lần nào làm kinh động đến lương tri nhơn loại. Cho nên khi đồng bào chúng tôi bị cả thế giới này chối từ quyền được tỵ nạn về chính trị; thì giữa kinh tế và chính trị là sự mập mờ khó hiểu. Bởi không một ai hiểu rõ chủ nghĩa Cộng Sản bằng chính người Việt chúng tôi, cũng không một ai hiểu rõ hành trình và chơn giá trị của Tự Do, bằng chính người Việt chúng tôi. Bởi vì người Việt chúng tôi đã phải sống bằng máu của chính mình trong Thiên Đường Mù Cộng Sản, bởi vì người Việt chúng tôi đã phải trả giá quá đắt để đến được bến bờ Tự Do, giá của cả một đời người : Giữa Sống và Chết.

Thưa quý ngài !

Sự công bố kết quả thanh lọc của chính phủ Malaysia vừa qua, đã đem đến cho đồng bào chúng tôi sự tui hờn và bi quan giữa một ngã ba đường : Tự Do và Tù Ngục. Kẻ được phép đến với Tự Do thì ít; người trở về với ngục tù thì nhiều. Thân phận đồng bào chúng tôi đang bị chìm sâu vào đáy cùng của sự tuyệt vọng và khổ đau. Tương lai chỉ còn là một vòng lẩn quẩn trong sự sống hoài sống phí của một kiếp người.

Thưa quý ngài !

Đây là tiếng kêu thống thiết nhất của 13 ngàn đồng bào, cũng là 13 ngàn tín đồ của 4 tôn giáo chúng tôi đến với quý ngài, từ nguyện vọng thiết tha xin được làm người chân chính lương thiện. Quý ngài



và cả nhơn loại đã 1 lần vì từ tâm vì danh dự của Tự Do mà cứu mang đồng bào chúng tôi thì hôm nay xin quý ngài đừng để cho đồng bào chúng tôi trở thành những linh hồn chết được bày bán giữa thời đại này.

Thưa quý ngài !

"Mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng. Tạo hóa đã ban cho họ những quyền bất khả xâm phạm; đó là quyền được sống và quyền mưu cầu hạnh phúc".

Hơn 200 năm đã qua, lời tuyên bố của George Washington vẫn mãi mãi vang lên trong những tâm hồn chân chính, tinh thần Tự Do và tình yêu thương đồng loại. Đồng bào chúng tôi đã hiểu và đã cảm nhận sâu sắc thiên chức của sự vị tha, bác ái mà quý ngài và cộng đồng thế giới đã hành xử trong suốt thời gian qua.

Thưa quý ngài !

Ngày hôm nay, người Việt tỵ nạn chúng tôi trên đảo Pulau Bidong nói riêng, và các nước Đông Nam Á nói chung, đang bị đẩy dần tới bờ ảo vọng trước khi thấy được tự do. Vì vậy lời thỉnh nguyện này của chúng tôi phát xuất từ đáy sâu của lòng chân thực, khẩn thiết mong cầu : Quý ngài nhân danh công bằng, bác ái, từ thiện và vị tha; hãy khuyên cáo và can thiệp với chính phủ Malaysia trong chính sách thanh lọc người Việt Nam chúng tôi. Chỉ có các ngài - Chớ không phải một phép màu nào - mới có thể cứu vớt đồng bào chúng tôi ra khỏi thảm trạng này. Đừng để chúng tôi trở thành những kẻ phải hát bản du ca cuối cùng của loài người không còn đất sống. Ngày mai này, không biết gió có lộng mát tâm hồn chăng ? Hay tự do đồng nghĩa với chiếc bánh mì khô cứng, chờ đợi từng giọt mồ hôi đắng cay.

Xin trân trọng kính chào quý vị.

\* Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất tại Pulau Bidong. Ven. Thích Nguyên Đạt; Ven. Thích Trường Phước;

\* Giáo Hội Công Giáo Việt Nam tại Pulau Bidong. Lương Minh Chánh, Trần Thế Tuyên;

\* Thánh Thất Cao Đài Hải Ngoại tại Pulau Bidong;

\* Hội Thánh Tin Lành tại Pulau Bidong. Trần Hòa Nhã;

\* Hội Phật Giáo Người Hoa tại Pulau Bidong. Dương Thiện Bảo

## THẾ GIỚI NGÀY NAY

### Nhật Âm Thầm Xây Dựng Quân Đội

Đệ nhị thế chiến, ngày 7.12.1941, không quân hoàng gia Nhật tấn công hạm đội Mỹ ở Trân Châu Cảng (Hạ Uy Di) mở màn cuộc chiến giữa Mỹ và Nhật. Ngày 6.8.1945 Mỹ bỏ trái bom nguyên tử đầu tiên xuống Hiroshima. Ngày 9.8.1945 Mỹ bỏ trái bom nguyên tử thứ hai xuống thành phố Nagasaki. Ngày 2.9.1945 Nhật tuyên bố đầu hàng vô điều kiện. Tướng Mac Arthur giữ chức Tổng tư lệnh lực lượng Mỹ chiếm đóng Nhật.

Ngày 3.5.1947, Nhật ban hành Hiến pháp mới. Dưới sự bắt buộc của Mỹ, theo Hiến pháp này Nhật không được sản xuất những loại vũ khí chiến cụ và phương tiện tấn công để không có khả năng gây chiến tranh. Nhưng đầu thập niên 1950 vì tình hình thế giới, Mỹ lại thúc đẩy Nhật thành lập những đơn vị tự phòng nhỏ và phải cam đoan rằng lực lượng này chỉ để phòng thủ mà thôi. Do đó người Âu Mỹ thường nói Nhật bản có một nền kinh tế khổng lồ, nhưng có một quân đội tí hon.

Ngày nay sức mạnh của quân đội Nhật so với Mỹ hay Liên xô thì thua sút, nhưng nếu so với những quốc gia dân chủ Tây phương thì quân đội Nhật cũng có tầm vóc gần như nhau. Có nghĩa là ngang ngửa, có khả năng liên minh với các quốc gia này mà không sợ thua kém.

Lực lượng phòng thủ của Nhật đứng vào hàng thứ 7 trên thế giới. Chi tiêu khoảng 30 tỷ mỹ kim cho mỗi năm, để bảo vệ những tàu hàng của Nhật xuôi ngược trên Đại dương trong những trường hợp có sự khủng hoảng về chính trị quốc tế. Trong những năm gần đây sự chi tiêu hàng năm tăng khoảng 6% bởi vì Nhật chi tiêu

cho lực lượng phòng thủ căn cứ vào tổng sản lượng quốc gia thu nhập (Gross National Product). Sự chi tiêu cho quân đội Nhật hiện giờ chỉ trên dưới 1% của tổng sản lượng thu nhập quốc gia. Nhưng vì tổng sản lượng thu nhập của Nhật mỗi năm mô tăng, do đó sự chi tiêu cũng gia tăng.

Không giống như quân đội của các quốc gia dân chủ Tây phương đã được trang bị bằng những chiến cụ lỗi thời. Quân đội Nhật được trang bị vũ khí, tàu bè, v.v... rất tối tân và mới khắc chế. Một thí dụ là Hải quân Nhật lớn bằng Hải quân Anh nhưng tàu của Nhật thì mới và được trang bị hỏa tiễn, vũ khí hệ thống điện tử tối tân hơn nhiều.

Khoảng đầu thập niên 1990, số quân nhân hiện dịch phục vụ trong quân đội Nhật vượt qua Anh quốc, nhiều hơn Pháp, Tây Đức, không kể những quân nhân đi quân dịch trong 1 năm. Những chiến đấu cơ F.15 - Eagles được sản xuất để thay thế cho những chiến đấu cơ loại F.4 - Phantom sản xuất từ thập niên 1960 đã lỗi thời.

Những loại chiến cụ khác như xe tăng, xe bọc sắt chở người (APC) vũ khí, hỏa tiễn v.v... đều tối tân và vượt hẳn quân đội Anh.

Dưới sự triển khai chung giữa Mỹ và Nhật, một kỷ nguyên mới về chiến đấu cơ loại FS-X-F.16 để tăng thêm hiệu năng cho không quân Nhật.

Sự bành trướng quân đội Nhật làm cho chúng ta lạc quan hay bi quan? Phần này xin dành cho quý độc giả lượng định. Nhưng, ngược dòng thời gian, giở lại những trang lịch sử đau thương mà quân đội của Nhật hoàng đã gieo rắc khi gót giày sắt của quân phát xít Nhật đặt chân lên khắp vùng Đông Nam Á Châu với chính sách Đại Đông Á. Nhất là ở Việt Nam trận đói năm 1945 ở ngoài Bắc làm chết hơn 1 triệu người vì

chính sách cai trị tàn bạo của Nhật là bắt dân chúng phá bỏ ruộng đang trồng lúa để trồng cây đai lấy sợi dệt bao đựng cát làm công sự phòng thủ. Còn ở trong Nam thì dân chúng đói rách xác xơ, phải mặc bao bố tồi. Chúng lấy lúa thay cho than đá đốt trong các lò ở nhà máy điện Chợ Quán!

Đầu năm 1960, tôi có dịp sang du hành quan sát ở Nam Hàn, tôi đã được những người bạn Triều Tiên kể lại là trong thời gian Nhật đã hộ xử này. Chánh quyền Nhật đã hủy diệt gần hết các công trình lịch sử và văn hóa của bao nhiêu triều đại Vua Chúa để lại. Ba gia đình chỉ được phép sử dụng có một con dao. Nếu ai lén rên thêm một con dao nữa thì sẽ bị bỏ tù. Chánh sách cai trị thật là ác nghiệt! Chắc chắn người dân Triều Tiên không bao giờ quên được bài học lịch sử đau thương này.

Riêng người viết hy vọng sự bành trướng quân đội Nhật là để phòng thủ cho xứ Phù Tang, chớ không phải nuôi mộng xâm lược để tìm thị trường tiêu thụ.

Nhưng có ai tin rằng lịch sử đau thương mà quân phát xít Nhật đã gieo rắc rộng khắp các nước ở Đông Nam Á Châu đã xảy ra trên nửa thế kỷ nay sẽ không lặp lại trong tương lai? Hãy chờ xem.

#### Ngày Tàn Của Chủ Nghĩa Mác

**...Chỉ Có Súc Vật Mới Quay Lưng lại Nổi Khổ Đau Của Con Người Mà Chăm Lo Riêng Cho Bộ Da Của Mình...**

Thật vậy, tất nhiên chỉ có súc vật mới quay lưng lại nổi khổ đau của con người, chớ con người với con người mà nhất là con người cùng chung một tổ tiên, một cộng đồng mà lại làm lơ trước nỗi khổ đau của người đồng chủng thì còn gì là con người. Loài vật, thí dụ như loài ngựa mà nó còn biết yêu thương nhau nên mới có câu: "Một con ngựa đau cả tàu không ăn cỏ". Thế mà trong thế giới văn minh ngày nay lại có những quốc gia theo chủ nghĩa Công sản trong đó có Việt Nam. Cai trị bởi những tên đồ tể của Mác-Lê xuất phát từ thành phần công nông vô sản quay lưng lại nổi khổ đau của nhân dân mà chăm lo riêng cho đời sống của chính mình, vợ con mình và tay chân bộ hạ của mình, tức là chăm lo riêng cho bộ da của mình!

## THÔNG BÁO

của Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội PGVN  
Chùa Viên Giác Hannover

\* Về việc phiên dịch: Hầu tránh mọi ngộ nhận về phí tổn cho dịch vụ này, chúng tôi xin thông báo và mong sự thông cảm của Quý vị:

- chỉ nhận dịch bản chánh hoặc bản sao có thị thực;
- phí tổn ủng hộ cho mỗi trang dịch là 35,00 DM. Riêng cho các đồng hương từ Đông Âu sang TD xin tỵ nạn, mỗi trang xin ủng hộ 10,00 DM;
- sau khi dịch xong, chúng tôi sẽ gửi hoàn lại Quý vị theo lối Nachnahme (nhận thư sau khi trả tiền!); vì cách này rẻ hơn cách gửi bảo đảm (Einschreiben). Số tiền trên gồm bưu phí và phí tổn dịch và sẽ được bưu điện chuyển vào chương mục của Chùa;
- người phiên dịch không nhận thù lao. Số tiền ủng hộ cho việc phiên dịch nói trên đều sung vào quỹ xây Chùa Viên Giác;
- chùa sẽ cấp Spendenquittung cho dịch vụ này để Quý vị bổ túc hồ sơ xin quân bình thuế lương bổng hay lợi tức hàng năm khi Quý vị yêu cầu.

Chúng tôi kính mong Quý vị thông cảm cho việc trên.

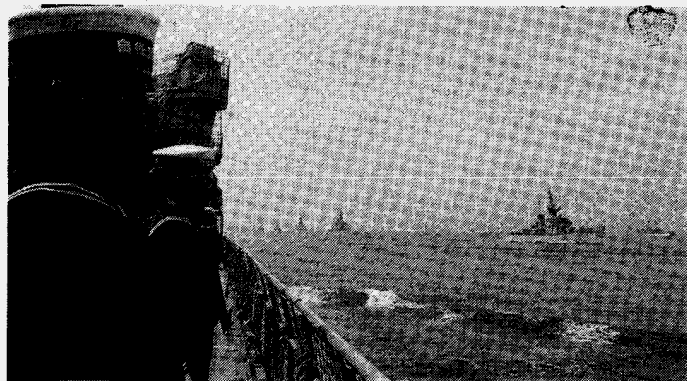
\* Việc viếng Chùa hoặc làm công quả của các đồng hương từ Đông Âu sang TD xin tỵ nạn CT:

- Hầu tránh mọi khó khăn cho Chùa trong lãnh vực pháp lý, chúng tôi mong các bạn trước khi về Chùa nên xin giấy phép di chuyển và thăm viếng nơi sở ngoại kiều liên hệ;
- Tuy nhiên, cho những nhu cầu liên quan đến vấn đề tinh thần hay ma chay, hôn lễ... nếu có, Chùa sẽ giúp các bạn làm đơn xin phép cho các bạn về Chùa. Trường hợp này, xin các bạn cho chúng tôi biết địa chỉ của sở ngoại kiều liên hệ; nếu được, tên và điện thoại của nhận viên trực thuộc để tiện việc xin phép cho các bạn.

Ngược dòng lịch sử, từ năm 1847, Mác (Karl-Marx 1818-1883) đã khai sinh ra một chủ thuyết bao la trù tượng, nhưng chỉ tóm gọn trong một câu đơn giản là...Thù tiêu, hủy bỏ quyền tư hữu của con người, tịch thu phương tiện sản xuất, của cải vật chất của tư sản và tiểu tư sản, xong giao cho một

nhóm người vô sản quản lý. Đó là chủ nghĩa tập sản hay CNCS của Mác.

Mãi đến ngày 7.11.1917, 70 năm sau Lênin và bộ hạ mới thực hiện được ước mơ của Mác bằng cách lật đổ chế độ Nga hoàng để xây dựng lên chế độ Cộng sản. Và cũng kể từ ngày đó nhân dân Nga



Hạm đội Nhật đang thao diễn trên đại dương.  
Hải quân Nhật lớn bằng hải quân Anh

bị thủ tiêu, bị dày ải vào các trại tập trung cải tạo, bị trên búa dưới liềm; đập đầu cắt cổ chết hằng triệu triệu người. Một bóng ma của Cộng sản, một sự sợ hãi ám ảnh triền miên sản xuất nhân loại gần một thế kỷ qua.

Ngày nay, khi nhắc đến hai tiếng Cộng Sản thì người ta liền nghĩ ngay đến áp bức, chết chóc và nghèo đói vì nó đồng nghĩa với nhau. Sống dưới chế độ Cộng sản, người dân làm việc như con vật, làm ngày không đủ phải tranh thủ làm đêm mà cũng vẫn đói.

Có bị áp bức bóc lột thì có đấu tranh để sinh tồn. Những biến cố dồn dập vừa qua ở Hung gia lợi, Ba lan, Tiệp khắc, Đông Đức, Lô ma ni v.v... dân chúng đã nổi dậy đập tan cái vỏ giả nhân giả nghĩa của đám lãnh đạo đại diện cho giai cấp vô sản, mới khám ra cái đám vô sản cầm quyền này đã từ lâu quan liêu, hối mại quyền thế, cướp đoạt của công, có hàng ngàn triệu mỹ kim gửi ở nước ngoài, có khu vực dành riêng để săn bắn du hí, có nhà nghỉ mát bốn mùa thay đổi, những vật dụng trong nhà bằng vàng hay mạ vàng, thậm chí đến cái cân để cân thịt cho chó ăn cũng bằng vàng (trường hợp gia đình tên đồ tể chủ tịch đảng Ceausescu ở Lô ma ni). Họ có một nếp sống như ông hoàng bà chúa, một cuộc sống đế vương! Cháy nhà mới lòi ra mặt chuột. Đúng là chủ nghĩa người bóc lột người.

Nhìn sang bên kia bờ Đại dương, có một dải đất hình chữ S, đó là Tổ quốc Việt Nam thân yêu của chúng ta, nơi đó trên 60 triệu người đang sống oằn oại khổ đau dưới sự cai trị bạo tàn dã man của những con người mác-xít lê-nin-nít già nua bảo thủ. Họ không nhìn thấy hay không muốn nhìn thấy những ngọn lửa căm thù của tầng lớp nhân dân bị áp bức, nghèo đói ở các nước Cộng sản Đông Âu đã và đang thiêu rụi chủ nghĩa Mác. Bánh xe lịch sử đang quay, tự do dân chủ đang rộng mở, ai cố tình kiềm hãm sẽ bị nghiền nát vụn ra ngoài lề của xã hội.

Theo tin tức báo chí thì chủ tịch đảng Nguyễn Văn Linh sắp bị thay thế bởi Đỗ Mười. Thưa quý độc giả, dù Đỗ Mười hay Đỗ Mười một, mười hai thì cũng thế thôi. Vì bình mới mà rượu cũ thì bản chất máu sắt cũng vẫn là máu sắt. Nếu các người còn một chút ít lương tri, biết quay lưng lại nhìn thấy sự khổ đau của người dân thì

các người nên theo gương của các đàn anh Cộng sản ở các nước Đông Âu là từ bỏ chánh sách độc tài, đảng trị, đảng độc quyền lãnh đạo nhà nước quản lý v.v... mà để cho dân định đoạt qua lá phiếu bầu cử tự do dân chủ như ở Đông Đức vào ngày 18.3.90 vừa qua.

Cuộc đấu tranh "Ai thắng ai? Tự do dân chủ hay Cộng sản độc tài" đã phơi bày rõ ràng qua các biến động ở Đông Âu. Nếu các người còn ngoan cố quay lưng lại nỗi khổ đau của nhân dân mà chỉ chăm lo riêng cho bộ da của các người thì chắc chắn sẽ không tránh khỏi một cuộc đấu tranh đổ máu như ở Lô ma ni trong tháng 12-1989. Những người yêu chuộng tự do dân chủ như chúng tôi chắc chắn không một ai muốn một tình trạng như vậy sẽ xảy ra, vì có đổ máu là có thương vong, bên này cũng như bên kia, hai bên cũng cùng chung một mẹ sinh ra. Hỡi các cấp lãnh đạo Cộng sản ở Bắc

bờ phù, các người hãy nghe ông A-bu-ta-lít nói :

*Nếu các anh bắn vào quá khứ bằng súng lục, thì tương lai sẽ bắn vào các anh bằng súng đại bác.*

Đó là luật nhân quả mà Đông và Tây gặp nhau ở điểm này. Cũng như, cổ nhân nói : *Gieo gió thì gặt bão*

Vậy nếu các người cứ tiếp tục bắn vào người dân bằng súng lục thì tương lai người dân sẽ bắn vào các người bằng súng tiểu liên (vì viên đạn đại bác mắc quá, nước nhà còn nghèo nên để dành phòng thủ, dùng súng tiểu liên cũng đủ rồi. Giết gà không cần dao mổ trâu)

Để chấm dứt bài này tôi xin lặp lại câu nói :

*...Chỉ có sức vật mới quay lưng lại nỗi khổ đau của con người mà chăm lo riêng cho bộ da của mình...*

Trở trên thay đó là lời của Mác!

## TIN SINH HOẠT CỘNG ĐỒNG

**Nhóm người Việt ty nạn tại Tuebingen.** Vào ngày 7.4.1990, nhóm người Việt ty nạn tại Tuebingen đã tổ chức một đêm văn nghệ cứu trợ với chủ đề "Hát cho người ly hương". Buổi văn nghệ đã được thành công mỹ mãn. Tổng số tiền thu được là 3912,60DM. Số tiền này được chuyển qua Caritas tại Freiburg. Và từ đó sẽ chuyển đến các trại ty nạn tại HongKong để giải quyết những nhu cầu cần yếu cho các đồng bào Việt Nam ở đó.

**Hội người Việt TNCS tại Pforzheim.** "Đêm văn nghệ hát cho người Việt ty nạn Cộng sản tại Đông Nam Á" được tổ chức vào ngày 7.4.1990 tại hội trường Bergdorf Buechenbronn - Pforzheim đã thành công tốt đẹp nhờ sự tham gia đông đảo của quý đồng hương trong bầu không khí thân mật và đầy tình tương thân tương trợ. Số tiền thu được là 8337.00DM - Số chi là 3544.36DM = Còn lại 4792.64DM. Ban tổ chức quyết định gửi số tiền 4792.64 DM giúp các trẻ em, phụ nữ và những người đã từng chịu tù tội trong chế độ Cộng sản vì lý tưởng tự do, hiện đang bị giam tại Trại Cấm Section S Phanat-Nikhom-Chonburi Thái Lan. Số tiền này đã được chuyển giao cho Caritasverband e.V tại Pforzheim ngày

27.4.1990. Cơ quan từ thiện Caritas sẽ đảm trách giao số tiền trên đến đồng bào ở trại Cấm "S" qua sự liên lạc của ông Groff, nhân viên Caritas.

**Nhân Quyền Zentrum.** Vào ngày 11 đến ngày 13.5.1990, Tổ Chức Nhân Quyền Việt Nam và Trung Tâm Nhân Quyền đã tổ chức một trại sinh hoạt tại làng Meisen, tạo dịp cho các Bác, Anh Chị, các gia đình VN gặp gỡ, thảo luận, nghỉ ngơi cuối tuần. Trong dịp này Tổ chức nhân quyền cũng đã phổ biến những tin tức và thảo luận về tình hình Việt Nam. Buổi tối tổ chức văn nghệ chủ đề "Xa quê hương không quên tổ quốc lâm than".

**Cộng đồng người Việt ty nạn Âu Châu.** Vào ngày 14.5.1990, cộng đồng đã tổ chức một cuộc gặp gỡ và trao thỉnh nguyện thư đến cho ông Enrique Baron Crespo, Chủ tịch Quốc hội Âu Châu tại Strasbourg (Pháp). Buổi gặp gỡ này đã thành công tốt đẹp.

**Phong trào đấu tranh cho tự do dân chủ tại Việt Nam.** Trong thời gian vừa qua "Phong trào đấu tranh cho tự do dân chủ tại Việt Nam" đã phát động chiến dịch phổ biến tin tức về Việt Nam. Chiến dịch này nhằm mục đích phá vỡ

chính sách bùng nổ của chế độ Việt Cộng và giúp cho đồng bào trong nước mau chóng tổng nổi dậy lật đổ bạo quyền, giành lại tự do, dân chủ. Ngoài ra phong trào cũng đã cho phát hành "Lá thư thứ nhất" & "Lá thư thứ nhì". Muốn biết thêm mọi chi tiết xin liên lạc về địa chỉ của Phong trào : 119 Avenue De Choisy - 75013 Paris, France.

Văn phòng xã hội giúp đỡ người Việt tỵ nạn từ các xứ Đông Âu đến Hamburg. Với sự chấp thuận và giúp đỡ của "Bộ Lao Động, Sức Khỏe và Xã Hội" tại Hamburg, một "Văn phòng xã hội giúp đỡ người Việt tỵ nạn từ các xứ Đông Âu đến Hamburg" được thành lập do một số anh chị em thiện nguyện. Mục đích của văn phòng này là: - Hướng dẫn thủ tục làm đơn xin tỵ nạn chính trị và các thủ tục hành chính khác. - Lớp Đức Ngữ. - Hướng dẫn hội nhập. Địa điểm liên lạc: Huetten 42 - 2000 Hamburg 36. Thứ hai 10 giờ - 18 giờ và thứ sáu 10 giờ - 12 giờ. Ngoài những giờ làm việc trên quý vị có thể liên lạc với các cộng sự viên qua các số điện thoại : Nguyễn Hòa (6316235) - Huỳnh Thoảng (6350608) - Phạm Văn Thế (6546148) - Nguyễn Hữu Huân (6438908) - Từ Ngọc Phong & Từ Tuấn Việt (6951766) - Chu Vũ Anh (7154988) - Nguyễn Ngọc Tuấn & Nguyễn Thị Thu Cúc (8511766).

**Việt Nam Quốc Dân Đảng - Trung Ương Đảng Bộ Hải Ngoại.** Để tỏ lòng kính mến và thương tiếc 13 vị liệt sĩ của dân tộc, theo đề nghị của Trung ương đảng, Ban chấp hành VNQDD Hải ngoại tại Âu Châu quyết định tổ chức lễ kỷ niệm Yên Bái năm nay tại Tây Bá Linh vào ngày 14.7.1990. Muốn biết thêm chi tiết xin liên lạc theo địa chỉ sau: Khu Bộ Yên Bái, Postfach 110442, 4270 Dorsten 11.

**Vovinam Việt Võ Đạo.** Vào ngày thứ bảy 2.6.90 đến 4.6.90 vừa qua, Vovinam Việt Võ Đạo đã tổ chức một kỳ trại tại vùng Vinsen/Aller gần Hannover. Trong thời gian cắm trại đã có những cuộc thi đấu võ thuật, trình diễn văn nghệ và đốt lửa trại rất sôi động và hào hứng.

**Hội Cựu Quân Nhân Cán Chính tại Tây Đức.** Vào lúc 13 giờ ngày 16.6.1990, tại Gemeindsaal Pesta-

lozzistr. 2 thành phố Pforzheim, Tây Đức. Hội cựu quân nhân cán chính đã tổ chức ngày Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa. Trong buổi lễ Hội đã tổ chức các cuộc hội thảo, văn nghệ đấu tranh, đêm không ngủ. Buổi lễ đã nói lên được tinh thần đoàn kết, sức mạnh đấu tranh cho tự do dân chủ của người Việt chúng ta tại hải ngoại.

**Phong trào đấu tranh Tự Do Dân Chủ cho Việt Nam tại CHLB Đức thành lập Ủy Ban Điều Hợp.** Sau 3 tháng vận động phong trào đã đạt được những kết quả tốt đẹp. Để việc liên lạc phối hợp

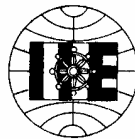
giữa các hội đoàn trong phong trào được chặt chẽ, các hội đoàn đã đề cử một ủy ban điều hợp lâm thời với thành phần nhân sự như sau: Tổng thư ký: Ông Đỗ Công Trú; Phó tổng thư ký: Ông Vũ Duy Toại; Ủy viên nội vụ: ông Đặng Quý Hùng; Ủy viên ngoại vụ: ông Phạm Công Hoàng; Ủy viên tài chánh: Bà Lê Nhất Hiền. Ban cố vấn gồm có: Quý Ông Nguyễn Văn Thịnh, Phạm Huy Oánh, Nguyễn Kim Sơn, Vũ Ngọc Long, Ngô Văn Phát, Nguyễn Văn Sĩ và Trần Văn Tích.

## TIN PHẬT SỰ NGOÀI TÂY ĐỨC

**Tàng Già Thế Giới.**

Để việc tổ chức Đại Hội Ban Chấp Hành kỳ 5, họp lần thứ nhất của Hội Phật Giáo Tàng Già Thế Giới từ ngày 12 đến 18 tháng 4

năm 1991 tại chùa Viên Giác Hannover Tây Đức được chu đáo. Trong thời gian qua T.T. Thích Như Điển, Chi Bộ Trưởng CBPGVN tại Tây Đức đã liên lạc với Hòa Thượng Ngô Minh (Wu



**世界佛教僧伽會**

中華民國台北市紹興北街六號 · 電話: 3219425 · 3962602

**WORLD BUDDHIST SANGHA COUNCIL**

6, Shaoxing N Street Taipei Taiwan R.O.C. Tel 3219425-3962602 Cable: "TBAROC" Taipei

May 22, 1990

Ven. Thích Nhu-Dien  
President, UBCVN-West Germany Chapter  
Vien Giac Pagoda  
Eichelkampstr. 3a  
3000 Hannover 81  
West Germany

Dear Venerable Sir:

First of all express our sincere thanks to you for the letter dated April 12, 1990 and other details sent to us.

Anyway we are very sorry for not been able to send an early reply because we had to spend an extremely busy period due to the Vesak Day Programme here as well as the Activities for the Buddhist University Project.

We are glad to know that you have agreed about the proposed dates of April 12-18, 1991 for the 1st Meeting of the 5th WBSC Executive Committee and more over you have prepared a preliminary schedule for consideration. Headquarters is now making arrangements to discuss among the English and Chinese Secretary Generals in order to work out detailed agenda and schedule. We will circulate these informations to all the members as soon as possible and keep you informed of all the necessary details in due course.

WBSC will be very grateful to you for your concern and co-operation for its progress always.

Wishing you good health and happiness!

Yours in the dhamma,

*Wu Ming*

Ven. Wu Ming  
President, WBSC

cc: Ven. Dr. M. Wipulasara, Secretary-General

Minh) chủ tịch Hội Đồng Tăng Già Thế Giới tại Đài Loan. Sau đây là thư trả lời của Hòa Thượng qua sự chuyển dịch sang Việt Ngữ của ĐH. Thị Tâm Ngô văn Phát.

Hội Đồng Tăng Già Thế Giới  
6, Shaoshing N. Street Taipei,  
Taiwan ROC  
Ngày 22 tháng 5 năm 1990  
Kính gửi: Thượng Tọa Thích Như  
Điển, Chi Bộ Trưởng  
GHPGVNTN Chi Bộ Tây Đức.  
Chùa Viên Giác, Eichelkampstr.  
35A, 3000 Hannover 81, West  
Germany.

Thưa Thượng Tọa,

Trước hết chúng tôi xin chân thành cảm ơn Thượng Tọa về lá thư đề ngày 12.4.90 và những chi tiết khác mà Thượng Tọa đã gửi cho chúng tôi.

Dù sao chăng nữa chúng tôi rất tiếc là không thể nào trả lời sớm cho Thượng Tọa được, vì chúng tôi đã phải hết sức bận rộn trong thời gian qua cho chương trình Đại lễ Phật Đản ở đây, cũng như những hoạt động cho dự án đại học Phật Giáo.

Chúng tôi vui mừng biết rằng Thượng Tọa đã đồng ý về những ngày mà chúng tôi đã đề nghị là từ 12.4. đến 18.4.1991 cho cuộc hội lần thứ I Ban Chấp Hành của Hội Đồng Tăng Già Thế Giới kỳ 5 và hơn nữa là Thượng Tọa đã soạn một thời biểu sơ bộ cho cuộc hội. Hội đồng Trung Ương hiện đang sắp xếp một cuộc thảo luận giữa những vị tổng thư ký phân Anh văn và Hoa văn để thực hiện một chương trình nghị sự và một thời khóa biểu chi tiết. Chúng tôi sẽ luận chuyển tin tức này cho tất cả thành viên càng sớm càng tốt và sẽ thông báo cho Thượng Tọa tất cả những chi tiết cần thiết đúng theo tiến trình cuộc hội.

Hội Đồng Tăng Già Thế Giới hết sức biết ơn Thượng Tọa về sự luôn luôn quan tâm và cộng tác cho sự tiến triển của cuộc hội.

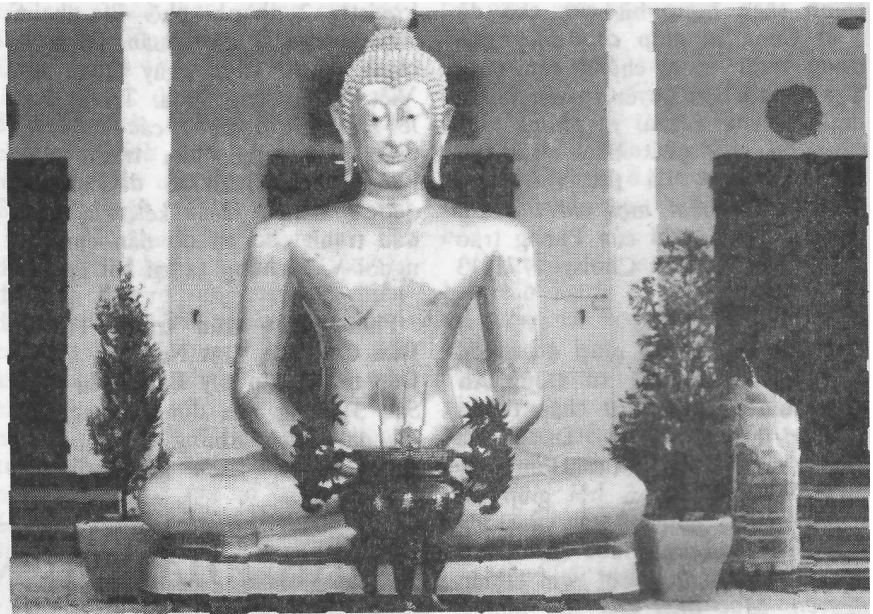
Cầu chúc Thượng Tọa mạnh khỏe và may mắn. Cầu nguyện Phật gia hộ Thượng Tọa.

Ký tên: Hòa Thượng Wu Ming  
Chủ tịch HĐTGTG

Bản sao kính gửi: T.T. Tiến Sĩ  
M.Wipulasara, Tổng thư ký.

Đại Giới Đàn Liễu Quán Âu Châu và Lễ Khánh Thành chùa Thiện Minh Lyon - Pháp quốc.

Lần đầu tiên tại Âu Châu có một Đại giới đàn qui mô, có đủ tam



Tượng Phật Thích Ca lộ thiên Chùa Pháp Hoa, Marseille - Pháp



Đại Giới Đàn Liễu Quán Âu châu và khánh thành Chùa Thiện Minh tại Lyon - Pháp từ ngày 4 đến 7 tháng 5 năm 1990



Quang cảnh ngày Đại Lễ Phật Đản tại trại giam Heng Ling Châu - Hồng Kông

sư thất chứng và các giới tử cầu thọ giới, gồm có các chúng sau đây : Tỷ kheo, Tỷ kheo ni, Thức Xoa Ma Na, Sa Di, Sa Di Ni, Bồ Tát xuất gia và tại gia cùng Thập Thiện giới.

Đó là giới đàn Liễu Quán, do Thượng Tọa Thích Tấn Thiết, trưởng ban kiến đàn và Viện chủ chùa Thiện Minh Lyon tổ chức từ ngày 4 đến 7 tháng 5 năm 1990 vừa qua, đã được thập phần viên mãn.

Chương trình gồm có những điểm chính như sau: - Tối thứ sáu ngày 4 tháng 5 năm 1990 khảo hạch giới tử xuất gia, do T.T. Tuyên luật sư Thích Như Điển đảm trách cùng với sự chứng minh của Hòa Thượng Thích Thiện Định và ban giám khảo: T.T. Thích Tín Nghĩa (Hoa Kỳ), Đ.Đ. Thích Trí Minh (Na Uy) và Đại Đức Thích Quảng Ba (Úc). Sau 6 tiếng đồng hồ khảo hạch 30 giới tử xuất gia cầu thọ giới, chư giới tử đã đỡ bớt lo âu, để tiếp tục chuẩn bị trong những ngày kế tiếp.

Sáng ngày 5 tháng 5 năm 1990 là lễ khánh thành chùa Thiện Minh dưới sự chứng minh chủ lễ của H.T. Thích Huyền Vi hội chủ GHPG Linh Sơn, H.T. Thích Thiện Định viện chủ chùa Pháp Hoa Marseille, T.T. Thích Minh Tâm viện chủ chùa Khánh Anh Paris và cố vấn chùa Thiện Minh cùng 30 vị Tăng Ni khác đến từ Âu, Mỹ và Úc Châu cũng như ông Thị Trưởng thành phố sở tại và hơn 1.000 quan khách tham dự.

Buổi chiều cùng ngày có văn nghệ cúng dường Đại lễ và tấn đàn truyền giới Thập Thiện cho các giới tử tại gia. Vào buổi tối, chư giới sư đã tấn đàn truyền giới Sa Di và Sa Di Ni cũng như Thức Xoa Ma Na cho giới xuất gia. Phía chư giới sư gồm có những vị sau đây:

Hòa Thượng Thích Huyền Vi (Pháp) Đàn Đầu Hòa Thượng, Hòa Thượng Thích Thiện Định (Pháp) Yết Ma A Xà Lê, Thượng Tọa Thích Minh Tâm (Pháp) Giáo Thọ A Xà Lê kiêm cố vấn Hội PG chùa Thiện Minh, Thượng Tọa Thích Tín Nghĩa (Hoa Kỳ) Đệ nhất tôn chúng, Thượng Tọa Thích Như Điển (Tây Đức) Đệ nhị tôn chúng kiêm Tuyên luật sư, Đại Đức Thích Quảng Bình (Đan Mạch) Đệ tam tôn chúng, Đại Đức Thích Như Chơn (Pháp) Đệ tứ tôn chúng, Đại Đức Thích Trí Minh (Na Uy) Đệ ngũ tôn chúng, Đại Đức Thích Giác Hoàn (Pháp)

Đệ lục tôn chúng, Đại Đức Thích Quảng Ba (Úc) Đệ thất tôn chúng, Đại Đức Thích Quán Không (Na Uy) Đệ nhất dẫn thỉnh, Đại Đức Thích Minh Giác (Hòa Lan) Đệ nhị dẫn thỉnh. Chư Tăng hộ đàn gồm có Đại Đức Thích Trí Sáng (Pháp), Đại Đức Thích Viên Diệu (Canada), Đại Đức Thích Quảng Hiền (Thụy Sĩ), Đại Đức Thích Quảng Nhiên (Thụy Điển). Chư giới sư ni gồm có : Ni Sư Thích Nữ Như Tuấn (Pháp); Ni Sư Thích Nữ Diệu Nhứt (Pháp), Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm (Tây Đức) và Sư Cô Thích Nữ Trí Hạnh (Thụy Sĩ).

Sáng ngày 6 tháng 5 năm 1990 tấn đàn truyền giới Tỷ kheo ni và Tỷ kheo. Buổi chiều cùng ngày đàn Bồ Tát giới xuất gia và tại gia. Sau đó là lễ chẩn tế cô hồn.

Sáng ngày 7 tháng 5 là lễ tạ ơn Tam Bảo cùng chư giới sư của các giới tử cũng như cấp phát chứng điệp thọ giới.

Đây là một Đại lễ được thập phần viên mãn là do sự gia hộ của chư Phật, chư Long Thần hộ pháp và sự tấn tu đạo nghiệp của các giới tử.

#### **Phật Đàn Valance.**

Ngày 8 tháng 5 năm 1990 Hội Phật Giáo tại Valance dưới sự lãnh đạo tinh thần của T.T. Thích Tấn Thiết đã cử hành Đại lễ Phật Đàn dưới sự chứng minh của T.T. Thích Minh Tâm, T.T. Thích Tấn Thiết, T.T. Thích Tín Nghĩa, T.T. Thích Như Điển, Đ.Đ. Thích Viên Diệu và Đ.Đ. Thích Quảng Nhiên. Sau thời kinh Khánh Đàn T.T. Thích Tín Nghĩa đã giảng một thời pháp rất linh động. Có khoảng 500 Phật Tử về dự lễ này.

#### **Hòa Lan.**

Ngày 12 tháng 5 năm 1990 tại Hòa Lan Đại Đức Thích Minh Giác đã cử hành lễ Phật Đàn và lễ An vị kim thân Phật Tổ tại Niệm Phật Đường Niệm Phật dưới sự chứng minh của T.T. Thích Tín Nghĩa đến từ Hoa Kỳ và T.T. Thích Tấn Thiết đến từ Pháp. Buổi lễ có đa số Phật tử khắp nơi về tham dự.

#### **Lễ An Vị Phật NPD Trí Thủ.**

Cùng ngày 12 tháng 5 tại thành phố Bern Thụy Sĩ, Đại Đức Thích Quảng Hiền đã làm lễ An vị tôn tượng Đức Thích Ca Mâu Ni dưới sự chủ lễ của T.T. Thích Như Điển đến từ Đức và Đ.Đ. Thích Quảng Ba đến từ Úc.

Sau buổi lễ Thượng Tọa đã ban đạo tử và buổi chiều có thời pháp của Đ.Đ. Thích Quảng Ba đã làm cho nhiều Phật tử lưu tâm.

#### **Phật Đàn tại Lausanne**

Ngày 13 tháng 5 năm 90 vừa qua Sư Cô Thích Nữ Trí Hạnh, trụ trì NPĐ Linh Phong tại Lausanne, Thụy Sĩ đã tổ chức Đại lễ Phật Đàn 2534 dưới sự chứng minh của H.T. Thích Huyền Vi cùng sự tham dự của chư T.T. Thích Như Điển, Đ.Đ. Thích Quảng Ba, Đ.Đ. Thích Quảng Hiền, Ni Sư Thích Nữ Như Tuấn và khoảng 400 Phật tử tham dự Đại lễ cũng như văn nghệ mừng Phật Đàn.

Sau buổi lễ Quy Y Tam Bảo, T.T. Thích Như Điển đã giảng một thời pháp ngắn về ý nghĩa ngày Đản Sanh của Đức Phật và Đ.Đ. Thích Quảng Ba cũng đã giảng cho Phật tử nghe về những gì người Phật tử tin tưởng và nên thực hành.

#### **Phật Đàn chùa Khánh Anh**

Chùa Khánh Anh tại Pháp dưới sự lãnh đạo của T.T. Thích Minh Tâm hàng năm vẫn tổ chức mừng Đại lễ Đản sanh và năm nay lễ đã được tổ chức tại rạp Maubert ngày 20.5.90 vừa qua.

Với sự tham dự của gần 2000 Phật tử và rất đông chư Tăng đến từ ngoại quốc như Hoa Kỳ, Úc Châu và hầu hết quý Thầy tại Âu Châu cũng đã đến tham dự lễ này.

Sau phần nghi lễ Bắc Tông là nghi lễ Nam Tông mừng Khánh Đàn. Các màn dâng hoa của các em Oanh Vũ đã làm cho nhiều người chú ý và nhiệt liệt tán thưởng.

Phần 2 của chương trình là văn nghệ cúng dường Đại lễ của Gia Đình Phật Tử Quảng Đức với vở kịch "Căn Nhà Lửa" tóm lược từ kinh Pháp Hoa cũng sự đóng góp của nghệ sĩ Chí Tâm cũng như các nữ ca sĩ đến từ Hoa Kỳ như Lê Thu, Thanh Thúy và Kim Anh.

#### **Đan Mạch.**

Chùa Quảng Hương Đan Mạch dưới sự chủ trì của Đ.Đ. Thích Quảng Bình vào ngày 16 tháng 6 đã tổ chức mừng Đại lễ Phật Đàn 2534 năm dưới sự chứng minh của Thượng Tọa Thích Minh Tâm đến từ Pháp.

Buổi lễ quy tụ rất đông bà con Phật tử quanh vùng và các nơi khác tại Đan Mạch về tham dự.

### Thái Lan.

Mặc dầu còn gặp rất nhiều khó khăn trong vấn đề di định cư; nhưng quý Thầy và quý Phật tử trong trại ty nạn Panatnikhom đã tổ chức Đại lễ Phật Đản 2534 năm rất thành công dưới sự hướng dẫn của T.T. Thích Huyền Thân, Đ.Đ. Thích Minh Trí, Đ.Đ. Thích Giác Tâm và hàng ngàn Phật tử về chùa trong trại cũng như lễ đài lộ thiên để hành lễ.

Đây là một cố gắng rất lớn của quý Thầy cũng như của quý Phật tử trong trại cần tán dương và hỗ trợ.

### Phi Luật Tân.

Chùa Vạn Đức tại trại Palawan Phi Luật Tân năm nay cũng đã cử hành Đại lễ Phật Đản 2534 năm vô cùng trang nghiêm và trọng thể dưới sự lãnh đạo của Đ.Đ. Thích Thông Đạt và chư Đại Đức Tăng Ni trong trại.

Tại đây cũng lâm vào hoàn cảnh thiếu thốn như những nơi khác; nhưng quý Thầy và quý Phật tử đã hết lòng với Tam Bảo trong khi triển vọng di định cư vẫn còn xa. Vì thế kính mong các chùa, các Hội Phật Giáo ngày nay tại ngoại quốc cố gắng hỗ trợ cho quý Thầy và quý Phật tử hiện còn ở trong các trại ty nạn tại Đông Nam Á Châu có cơ hội hoạt động nhiều hơn.

### Tượng Phật lộ thiên

Chùa Pháp Hoa tại 3 rue de la Pagode (Vallon des Tuves) 13015 Marseille - France, Tel. 91655949, dưới sự giám viện của H.T. Thích Thiên Định vừa rồi mới cung nghinh một tôn tượng Đức Thích ca bằng đồng mạ vàng cao hơn 3m, nặng 3.000 kg từ Thái Lan gởi về. Chùa sẽ cho xây lễ đài lộ thiên cạnh bên chùa để tôn trí kim thân Đức Phật. Mọi sự hỷ cúng của các Phật sự này, xin các Đạo hữu liên lạc về địa chỉ trên. Xin thành thật đa tạ.

### Hồng Kông

Đồng bào ty nạn tại Hồng Kông đang sống trong hồi hộp lo sợ, tinh thần bất an; nhưng cũng đã cố gắng tổ chức Đại lễ Phật Đản 2534 năm một cách linh động tại trại ty nạn Heng Ling Chau dưới sự điều động của Thầy Thích Pháp Chơn.

Đây là những cố gắng của Phật tử tại Hồng Kông đáng khích lệ và giúp đỡ.



ĐĐ Thích Giác Tâm đang giới thiệu chương trình ngày Đại Lễ (trại Panatnikhom)



Đồng bào Phật tử đến tham dự lễ Phật Đản 2534 (trại Panatnikhom-Thái Lan)



Lễ Phật Đản tại Chùa Vạn Hạnh. Trại ty nạn Palawan - Phi Luật Tân

# TIN PHẬT SỰ TẠI TÂY ĐỨC

## Họp Kỹ Thuật Lễ Phật Đản 2534

Vào ngày 28 tháng 4 năm 1990 vừa qua Chi Hội Phật Tử VNTN tại Hannover cũng như một số quý Đạo hữu Phật tử quanh vùng đã về chùa Viên Giác để tham dự buổi họp kỹ thuật, tổ chức Đại lễ Phật Đản 2534 vào các ngày 25 đến 27 tháng 5 năm 1990. Tất cả các phần vụ đã được chia ra và mọi người đã hoan hỷ nhận lãnh trách nhiệm của mình, đóng góp cho ngày Đại lễ được thành công.

## Biểu Tình tại Bonn

Ngày 30 tháng 4 năm nay đánh dấu 15 năm xa xứ, đồng bào Việt Nam đã tụ tập về thủ đô Bonn để tham dự Mít-tin và biểu tình tuần hành qua thành phố, do sự tổ chức của Liên Hội Người Việt tỵ nạn cộng sản tại Cộng Hòa Liên Bang Tây Đức. T.T. Thích Như Điển và Đ.Đ. Thích Nguyên Hội cũng đã tham gia ngày lễ này.

Vì là ngày thứ hai trong tuần, đa số đồng bào bận công ăn việc làm; nhưng cũng đã có khoảng gần 1.000 người về tham dự, nhằm nói lên tiếng nói tự do và chống lại sự cai trị bạo tàn của người cộng sản ở trong nước đối với đồng bào cũng như đối với Giáo Hội Phật Giáo cùng các tôn giáo khác.

## Muenchen

Ngày 1 tháng 5 năm 1990 tại NPĐ Tâm Giác Muenchen, Chi Hội Phật Tử tại đây đã tổ chức mừng Đại lễ Phật Đản 2534 dưới sự chứng minh của T.T. Thích Như Điển và Đại Đức Thích Nguyên Hội.

Sau nghi lễ chính thức, T.T. đã ban đạo từ về ngày Phật Đản. Tiếp theo, chư Phật Tử dùng ngô trai.

Buổi chiều Đ.H. Pelz người Áo đã chiếu cho các Phật Tử hiện diện xem những hình ảnh Phật Giáo tại Đài Loan, Đại Hàn và Trung Quốc. Cuối cùng là thời pháp của Đ.Đ. Thích Nguyên Hội. Có khoảng hơn 200 Phật Tử về tham dự Đại lễ này.

## Freiburg

Ngày 6 tháng 5 năm 1990 Chi Hội PTVNTN tại Freiburg cũng

đã cử hành Đại lễ Phật Đản 2534 năm. Lần này ngoài những Phật Tử quanh vùng, còn có các đồng hương VN mới từ DDR sang tỵ nạn cũng đã đến tham dự.

Sau phần nghi lễ chính thức các Phật Tử đã ngồi lại với nhau để nghe về lịch sử của Đức Phật từ sơ sanh đến thành đạo. Cuối cùng là buổi cơm chay đạo vị.

## Tọa Thiền

Ngày 17.5.90 có khoảng 20 học sinh lớp 10 của trường trung học Đức ESG Hannover đến chùa Viên Giác học Thiền và làm quen với văn hóa A Châu dưới sự hướng dẫn của T.T. Trụ trì.

Đầu tiên Chú Thiện Tín giới thiệu sơ lược về những hoạt động của chùa và trung tâm văn hóa xã hội Phật Giáo VN tại Tây Đức. Sau đó T.T. Trụ trì và Đ.Đ. Thích Nguyên Hội hướng dẫn tụng kinh Bát Nhã. Sau thời kinh, T.T. đã giảng cho các học sinh Đức nghe về ý nghĩa của Thiền Học cũng như phương pháp thực tập thiền định. Các học sinh cũng đã thực tập thiền trong vòng 15 phút và cuối cùng là giải đáp thắc mắc.

Sau đó các học sinh dùng cơm chay thanh đạm bằng đũa, thay vì nĩa như thường ngày họ vẫn thường dùng.

Khi ra về mọi người đều vui vẻ và mong có ngày trở lại thăm chùa.

## Lễ Thượng Lương

Đây là một mỹ tục có từ ngàn xưa tại A Đông chúng ta và tại Âu Châu, các dân tộc tại đây cũng cử hành lễ ấy, khi ngôi nhà đã xây lên đến nóc.

Ngôi chùa Viên Giác tại Hannover sau đúng một năm xây cất, vào ngày 18 tháng 5 năm 1990 vừa qua đã làm lễ thượng lương dưới sự chủ lễ của T.T. Trụ trì và chư Đ.Đ. Tăng Ni trong Chi Bộ.

Buổi lễ có khoảng 100 Phật tử tham dự và sau buổi lễ Phật, lễ Già Lam, lễ chung với người Đức là bữa ngô trai thân mật khoản đãi các thợ hồ, thợ mộc cũng như các Phật tử tham dự lễ.

Phía người Đức có ông Mehmel chủ hãng thầu đã phát biểu ý kiến và ông Dr. Meihorst cố vấn sáng lập chùa Viên Giác cũng đã bày tỏ niềm vui của mình khi tham dự lễ thượng lương này. (Xin xem thêm bài của Đ.H. Thiện Căn Phạm Hồng Sáu về lễ thượng lương trong số này).

## Lễ Phật Đản tại Pforzheim

Chùa Khánh Hòa tại Pforzheim dưới sự chủ trì của Sư Cô Thích Nữ Minh Loan vào ngày 19 tháng 5 vừa qua đã tổ chức Đại lễ Phật Đản 2534 rất trang nghiêm dưới sự chứng minh của H.T. Thích Thiện Định, T.T. Thích Như Điển, Đ.Đ. Thích Minh Phú cùng chư Đ.Đ. Tăng Ni trong Chi Bộ PGVN tại Tây Đức.

Vào lúc 14 giờ chiều, buổi lễ bắt đầu; sau đó là đạo từ của chư tôn đức và buổi giảng pháp của H.T. Thích Thiện Định.

Sau khi dùng cơm chiều, đêm văn nghệ bắt đầu với sự đóng góp của các gia đình PT. Quan Thế Am (Aachen), Pforzheim cùng các cá nhân thiện chí khác cũng như các ca sĩ Minh Tâm và Tài Lương đến từ Paris. Có khoảng 400 Phật tử đã tham gia lễ này.

## Đại Lễ Phật Đản 2534 năm tại Chùa Viên Giác Hannover

Năm nay chùa Viên Giác tại Hannover cử hành Đại lễ Phật Đản 2534 năm trong 3 ngày 25, 26 và 27 tháng 5 năm 1990 vừa qua dưới sự chứng minh của 25 vị Thượng Tọa, Đại Đức Tăng Ni từ châu Mỹ, Châu Úc và Châu Âu, cùng sự tham dự của hơn 3.000 Phật Tử.

Đây là một Đại lễ Phật Đản sau hơn 12 năm tổ chức có số người tham dự đông như vậy.

Vào tối thứ sáu ngày 25 tháng 5, Thượng Tọa Thích Như Điển đã giảng pháp tại chùa với đề tài là "Phát Bồ Đề Tâm".

Vào lúc 11 giờ trưa ngày 26 tháng 5 có một buổi lễ quy y Tam Bảo của gần 30 Phật Tử dưới sự chứng minh của T.T. Thích Minh Tâm và T.T. Thích Tánh Thiệt.

Buổi chiều cùng ngày có buổi thuyết pháp của T.T. Thích Minh Tâm và T.T. Thích Tín Nghĩa tại chùa. Nhị vị Thượng Tọa đã mang đến cho chư thánh chúng những lời pháp như đấm đá, làm cho ai nấy đều thập phần hoan hỷ.

Văn sĩ kiêm họa sĩ Phạm Thăng cũng như văn sĩ Hồ Trường An



pháp danh Thiện Tịnh đã ra mắt 2 tác phẩm tại hội trường của chùa mới, quyển "Tiền Tệ Việt Nam" và quyển "Thông Điệp Hồng". Vì lý do kỹ thuật quyển Thông Điệp Hồng in chưa xong; nhưng cũng đã được nhiều khán giả ủng hộ, đồng thời ĐH. Thiện Tịnh Hồ Trường An đã giới thiệu luôn quyển "Lúa Tiêu Ruộng Biền" của chính tác giả. Mọi người rất hoan hỷ và nhiệt liệt ủng hộ 2 chương trình ra mắt này lên đến gần 1.900 DM. Số tiền này đã được sung vào quỹ xây chùa Viên Giác.

Đêm văn nghệ được tổ chức tại Niedersachsen Halle với gần 2.500 chỗ ngồi đều vừa vẹn. Các màn vũ của các GDPTVN trên nước Đức đã làm cho khán giả nhiệt liệt hoan nghinh. Đặc biệt các ca sĩ Lệ Thu, Hà Thanh và Kim Anh từ Hoa Kỳ đã mang tiếng hát lời ca của mình đến với mọi người và mọi người tham dự đêm văn nghệ hôm đó rất hài lòng.

Ngày hôm sau là Đại lễ Phật Đản chính thức dưới sự chứng minh của T.T. Thích Minh Tâm (Pháp), T.T. Thích Tín Nghĩa (Hoa Kỳ), T.T. Thích Tánh Thiệt (Pháp), Đ.Đ. Thích Quảng Ba (Úc), Đ.Đ. Thích Minh Phú (Đức), Đ.Đ. Thích Minh Giác (Hòa Lan), Đ.Đ. Thích Quảng Hiền (Thụy Sĩ), Đ.Đ. Thích Quảng Nhiên (Thụy Điển), Thầy Thích Thiện Sơn (Đức), Thầy Thích Chúc Nhuận (Pháp), Ni Sư Thích Nữ Như Tuấn (Pháp), Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm (Đức), Sư Cô Thích Nữ Diệu Hạnh, Sư Cô Thích Nữ Minh Loan (Đức) và cùng với quý Chú quý Cô Sa Di, Sa Di Ni, tổng cộng 25 vị.

Sau phần lễ chính thức là phần phát phần thưởng cho các Ban văn nghệ của các GDPT và tiếp đó là lễ tiến bặt chư hương linh quá vãng thờ tại chùa.

Chư Tăng Ni đã làm lễ trai tăng, chư Phật Tử dâng tỳ vật dụng lên hiện tiền Tăng Bảo, sau đó chư Phật tử ngoạn trai và vào lúc 15 giờ cùng ngày Ban Tổ Chức đã họp lại để kiểm điểm trong 3 ngày Đại lễ. Kết quả thật hoàn mãn. Đó là nhờ sự gia hộ của chư Phật, sự trợ lực của chư Tăng và sự hỗ trợ nhiệt tình của các Phật tử khắp nơi nơi.

#### An Cư Kiết Hạ.

Hàng năm chư Tăng Ni tại Tây Đức sau lễ Phật Đản vẫn an cư

kiết hạ trong vòng 3 tháng. Năm nay vào ngày 7 tháng 6 năm 90 vừa qua chư Tăng Ni tại Tây Đức đã vân tập về chùa Viên Giác và chùa Thiện Hòa để làm lễ kiết giới an cư.

Cũng bắt đầu từ ngày này chư Tăng và Phật Tử chùa Viên Giác đã lay Pháp Hoa (mỗi chữ mỗi lay) để cầu nguyện thế giới hòa bình, nhân sinh an lạc và nhất là ngôi chùa Viên Giác sớm thành tựu. Mỗi tối lay 200 lay. Nếu lay đủ trong 3 tháng hạ của mỗi năm thì kéo dài ít nhất phải 5 năm an cư kiết hạ. Mỗi lay xong hơn 60.000 lay của kinh Pháp Hoa. Đây là một hạnh nguyện của T.T. Trụ trì và của chư Tăng cũng như thiện tín chùa Viên Giác Hannover.

#### Chùa Thiện Hòa

Năm nay chùa Thiện Hòa tại M'gladbach, dưới sự chủ trì của Đ.Đ. Thích Minh Phú, đã tổ chức Đại lễ Phật Đản vào ngày 9.6.90 dưới sự chứng minh của H.T. Thích Thiện Định, T.T. Thích Như Điển và chư Đại Đức Tăng Ni trong Chi Bộ GHPGVN tại Tây Đức.

Có khoảng 500 Phật tử quanh vùng về tham dự lễ này. Sau thời kinh Khánh Đản lúc 16 giờ, chư tôn đức đã ban đạo từ và H.T. đã thuyết pháp với đề tài "Tứ Nhiếp Pháp", đã nhiếp phục được thính chúng trong ngày ấy rất nhiều.

Sau phần giải lao và cơm tối là phần trình diễn văn nghệ của các GDPT Phật Bảo, Quan Thế Âm, Thiện Hòa, Khánh Hòa và các cá nhân thiện chí khác.

#### Đọc chuyện cổ tích Việt Nam.

Wunstorf: Vào ngày 16.5.90, nhận lời mời của ông Tiến Sĩ Alfred Schröder, Đh Thị Chơn đã hướng dẫn một phái đoàn đến tham dự buổi đọc chuyện cổ tích Việt Nam tại Wunstorf gần Hannover. Phần đệm nhạc Việt do Đh Thị Đạo phụ trách. Sau đó có buổi thảo luận rất sôi nổi về vấn đề VN cũng như tình trạng chính trị của các đồng hương VN từ đông Âu sang TĐ xin tỵ nạn chính trị và tại Hồng Kông. Mọi câu hỏi và thắc mắc về những vấn đề trên đã được Đh Thị Chơn giải thích rõ ràng nên mọi người hiện diện sẵn lòng giúp đỡ các đồng hương VN tỵ nạn tại TĐ cũng như tại HK.

Tiến Sĩ Schröder đã kêu gọi mọi người quyên góp tài chánh giúp người VN tỵ nạn.

#### Hội thảo về "Luật Ngoại Kiều trong tiểu bang Niedersachsen và tại Đông Đức.

Trong 3 ngày, từ 8 đến 10.6.90, Đh Thị Chơn đã tham dự trại hội thảo nói trên do Văn Phòng Đặc Trách Ngoại Kiều thuộc Bộ Xã Hội tiểu bang Niedersachsen tổ chức. Tham dự viên được mời đều là nhân viên chính phủ, luật sư cố vấn, đại diện các tổ chức và cơ quan từ thiện, giáo sư đại học, đại diện các đảng phái tại tiểu bang Niedersachsen và Đông Đức. Mọi chi tiết liên quan đến hội thảo này sẽ được ghi lại trong tập tài liệu hướng dẫn do Trung Tâm Văn Hóa Xã Hội PGVN tại TĐ ấn hành. Nội dung gồm có:

\* tình trạng của trên 50.000 đồng hương VN hiện đang lao công tại ĐĐ trước việc thống nhất nước Đức;

\* khi đơn xin tỵ nạn chính trị tại TĐ bị bác phải làm gì;

\* vạch trần hệ thống kèm kẹp của CSVN qua các sứ quán đối với các lao công VN tại ĐĐ cũng như tại Đông Âu.

Vì khuôn khổ của báo Viên Giác có giới hạn nên buộc lòng chúng tôi cho in riêng tập tài liệu này. Quý vị nào muốn có xin liên lạc qua địa chỉ Chùa Viên Giác và nhớ kèm theo trong thư 1 con tem 1,00 DM. Dĩ nhiên việc in tập tài liệu trên rất tốn kém, chúng tôi chân thành cảm tạ mọi ủng hộ tài chánh cho Phật sự này. Chùa sẽ cấp Spendenquittung cho Quý vị để bổ túc hồ sơ xin quân bình thuế lương bổng hoặc lợi tức hàng năm.

#### Thọ Bát Quan Trai

Đây là 8 giới quan trọng của người Phật tử tại gia mà gia duyên còn bận bịu chưa xuất gia được nên Đức Phật chế ra giới này để thọ trì một ngày một đêm, học hạnh của người xuất gia. Năm nay Chi Hội Phật Tử VNTN tại Hannover cùng các Phật tử quanh vùng và GDPT Tâm Minh đã làm lễ thọ Bát quan trai trong 3 cuối tuần 16-17; 23-24/6; 30-1/7/90. Trong khi thọ giới, các Phật tử lễ bái kinh Pháp Hoa và nghe giảng giáo lý của T.T. Trụ trì cũng như của Đ.Đ. Thích Nguyên Hội. Mỗi lần thọ giới không dưới 30 Phật tử. Công đức thật vô lượng vô biên.

Viên Giác



Đại Lễ Phật Đản 2534 tại Chùa Viên Giác - Hannover



Lễ cúng dường trai Tăng Phật Đản - Chùa Viên Giác



Đêm văn nghệ cúng dường Đại Lễ Phật Đản 2534 năm tại Hannover

# Tạp Ghi

## CHÂU BẢO CHƯƠNG

*Thương tặng các em Huệ, Thủy, Tuấn, Dũng, Minh.*

Từ hôm đi dự lễ cầu an do chi hội Phật tử Nuernberg tổ chức về đến nay, lòng tôi thỉnh thoảng dấy lên niềm nhớ! Càng nhớ bao nhiêu thì tôi càng tủi thân bấy nhiêu, xét lại mình nghiệp quả nặng nề chơi vơi, chìm nổi trong biển trần khổ ải, mênh mông! Có đọc qua chút ít kinh sách, hiểu chút ít thời điểm bây giờ đang ở vào thời mạt pháp phải tu mau kéo trễ"! Mà nhìn ngắm xung quanh mình không có lấy một chút xíu duyên may hộ lực! con thì đứa năm đứa ba, còn bồng còn bế bận bịu, chồng thì như cua tối trời, đường đi thiếu bạn đồng hành, thiếu người chỉ dẫn, một mình, một mình lèo lái, tay chống tay chèo, đã vậy mà còn chất nặng túi tham mơ ước sớm có một ngày chồng tôi giác ngộ, qui Phật, con tôi khôn lớn trưởng thành, giữ gìn truyền thống.

Tôi hân hạnh được quen biết, chuyện trò, thỉnh ý với anh Chi hội trưởng Đức Hương, người sao mà tốt quá, hy sinh tất cả thì giờ rảnh rỗi, quên giải trí thường tình chuyện lo Phật sự, ai mà như ông tướng nhà tôi (Mô Phật! đọc đến đây chắc ba sắp nhỏ sửa soạn phùng mang, trợn mắt, cơn tam bành lực tặc nổi lên như trời xóáy! hoan hỉ, hoan hỉ! xin tha tội này cho tôi). Trai lạt hai ngày trong tháng, mà khi có, khi không, tôi thì nói hoài, cứ nói đủ điều, hết nói chồng thì quay qua nói con, hy vọng có một ngày cùng chung đấn bước đồng hội đồng thuyền, cha con nó to nhỏ với nhau cho tôi là cái máy nói, nói từ sáng đến chiều, từ chiều đến tối, gặp mặt là có chuyện để nói! hể sai trái một

chút là đem nhân quả, luân thường đạo lý ra lái nhái! Tôi biết, nhưng cứ phốt lờ nói mãi, hy vọng không thấu thập được nhiều thì cũng vào trong trí đôi chút, đôi chút cộng thêm một đôi chút nữa, sẽ có ngày ... Mong thay!

Chỉ có chuyện trai lạt sương sương thôi, chồng tôi đã lắc đầu ngoàng ngoạng chứ đừng nói chi đến chuyện đi chùa lễ Phật! Nghe ông bàn ra mà tôi chán nản:

- Má mày ăn chay thì tôi ăn chung cho vui vậy thôi, chứ đừng biểu tôi tu hành chi hết ráo - Tôi không làm gì sai trái lương tâm là đủ rồi, còn hơn những người đi chùa, lạy Phật mà tâm địa ác độc, thù người, hại bạn... Rồi dẫn chúng ra một dọc ông A, bà B, ông C, bà S lung tung, lang tang! Chứ phải ởng hiểu ngược lại dùm, nhờ đi chùa nghe thuyết giảng mà các ông bà ấy bớt gieo quả xấu, chứ không đi chùa mấy ông bà còn ác liệt hơn thế nữa thì đỡ biết mấy...". Đã vậy, "ông tướng" nhà tôi còn biện chứng nghe lừng bùng lỗ tai, choáng váng mặt mày:

- Bà nghĩ kỹ coi, tại con bù chét nó nhỏ quá! con bù loong nó cứng quá! con bù xích thì nó hôi quá! con bù tột thì nhất với da không ghê quá! nên không ăn được thôi, chứ trời sanh ra "vật dưỡng nhơn" mà bà cứ lằm bằm đọc kinh vãng sanh, thần chú gì của bà mỗi lần làm gà, làm cá tôi rầu quá! Bà thì mơ tưởng "nước Di Đà, Phật Quốc" gì gì đó, chứ tôi thì nhất định là không khoái rồi, lên tiên cảnh nhìn Tiên thật đẹp, bay bay, không làm gì được ráo trôi, chán ngấy, ở địa ngục nhậu nhẹt có phải vui hông??!!!!

Trời, Phật, quý, thần ơi! hết cỡ nói rồi !! Nhưng thôi kệ; ông không tu nhưng chịu ăn chay chung cho vui, không gieo quả ác cũng tạm an ủi cho tôi rồi, ông không đi chùa mà chịu chờ tôi đi, chịu giữ con cho tôi vào lễ Phật, cúng dường là tốt cho tôi quá rồi, mai mốt chừng các con tôi lớn khôn, thông thả hơn, rồi chắc sự việc sẽ tốt hơn, nói cho hay chữ một chút xíu là "tùy duyên hóa độ" đó mà!

Như hôm nay đi dự lễ, đứa con trai 3 tuổi rưỡi của tôi cũng làm tôi một phen hú vía! Mọi ngày nó thường bắt chước theo tôi chấp tay xá dài trước bàn thờ Phật, miệng hô to "Nam Mô A Di Đà Phật", trước khi đi lễ tôi cũng dặn dò năm lần bảy lượt - Chắc ăn như báp!

Vừa thấy Thầy ngay hành lang phòng họp, tôi vội đi nhanh đến trước bên người, chấp tay cung kính lễ xá chào Thầy, nghe tâm an lành ít ra cũng được vài hơi thở, nhìn lại con tôi, nó đứng sững mở to cặp mắt, nhìn Thầy, như cố thu thập hình ảnh đầu tiên về Thầy (tôi nghĩ vậy!) tôi nhắc nó chấp tay xá Thầy:

- Lạy Thầy đi Huy, con chấp tay niệm Phật như con thường làm đó - Nó vẫn đứng im! Thầy từ ái mỉm cười nói với con tôi:

- Đâu! Lạy Phật sao đâu? Lạy Thầy coi

Ai chà! Cu cậu vẫn đứng im thình thít!! ôi bao nhiêu mơ ước tan tành!!! Tôi ước ao được gặp Thầy con tôi sẽ lễ lạy Thầy, cái lễ lạy đầu tiên trong đời của con tôi, tôi sẽ nhắc nhở cho nó luôn luôn nhớ, để làm hành trang vào đời, tôi hy vọng hạt giống tốt tôi đang gieo sẽ nảy mầm, rồi đâm chồi, rồi mọc nhánh. Dù bây giờ tuổi mới lên ba, nhưng đó là trường nam của tôi - Con của tôi phải nhớ nguồn, phải giữ gìn truyền thống, phải giữ gìn chánh đạo - Viết đến đây tôi bỗng nhớ lại lúc vừa mới sinh ra cu cậu, bà người Đức bảo trợ gia đình tôi, đề nghị cho bà đỡ đầu rửa tội theo Công giáo - Tôi đã lắc đầu lia lia miệng kêu lên thảng thốt "nein, nein"! Tôi đã giải thích cho bà ta hiểu, đạo nào cũng tốt lắm, cũng dạy người ở đời phải ăn ở hiền lành, nhưng ông bà tổ tiên của tôi và đến lượt chúng tôi là đạo Phật, con trai tôi phải giữ gìn đạo lễ để tiếp nối, thờ phượng, ngày tôi trăm tuổi già có kẻ thờ tự nhớ nguồn!

Thầy lãnh đạo tinh thần cho tôi tuy ở xa tôi ngàn dặm. Chùa của tôi không phải bước mấy bước mà tới, nhưng tôi luôn luôn có Thầy và gần kề bên chùa qua nguyệt san Viên Giác - Biết là bà ta thất vọng và buồn nhưng tôi tuyệt đối không thể làm theo lời yêu cầu được! Trở lại chuyện con tôi lạy Thầy - Thầy nói và chờ đợi, nhưng nó vẫn đứng im, Thầy vẫn còn nguyên nụ cười từ ái định quay lưng dợm bước, thì không hiểu con tôi nghĩ sao lật đặt khoanh tay thay vì hai tay chấp lại, miệng hô to nhưng không phải là tiếng niệm Phật.

- Thưa "ông Thầy" Huy mới tới!!!

Tôi há hốc miệng chưa kịp có một phản ứng nào, thì thấy cái chân dợm bước của Thầy ngừng lại, Thầy giơ tay xoa đầu con tôi khẽ nói:

- Giỏi quá! Cháu giỏi quá!

Tôi thở ra một cái khi - Dù tay không chấp, miệng chưa niệm Phật, nhưng con tôi đã chào Thầy, Thầy đã xoa đầu con tôi, tôi chưa thấy nhưng chắc chắn cái hạt giống đang gieo trồng sẽ có quả tốt - Từ ngày đó cho đến nay, con tôi luôn luôn nhắc nhở:

- Chùng nào mẹ đi nhà bác Ba (một chị bạn tốt của tôi trong chi hội Nuernberg) họp Phật Giáo mẹ cho Huy đi nữa nha mẹ - Đủ rồi! Mãn nguyện cho tôi lắm rồi!

Nãy giờ kể chuyện dông dài vô duyên của mẹ con tôi suốt chút nửa quên, không nói đến các bác, các anh chị trong chi hội, các em trong gia đình Phật tử Chánh Dũng, và các cô, chú đến từ Đông Đức - Riêng phái đoàn theo Thầy đến từ Hannover thì tôi xin giỡn cả hai tay chào thua và xin nghiêng mình bái phục trước những tấm lòng quảng đại, xả thân hành Phật sự của quý vị.

Nhìn ngắm lại mình lần nữa, con gái lớn của tôi vừa tròn 12 tuổi, còn lóc chóc, loi choi, không như mấy em trong gia đình Phật tử, con của các chị bạn mà tôi được hân hạnh quen biết, như con gái chị Đạt, con gái chị Thanh, và con gái của anh Chi hội trưởng các em ấy dịu dàng, lễ phép, ngoan ngoãn làm sao ấy! Giờ cầu an thì trang nghiêm, tín thành, giờ hành Phật sự thì phụ giúp phụ huynh nhanh nhẹn, khéo léo, những đĩa cơm chay đủ món, được đơm đầy gọn gàng, đủ màu sắc trông đẹp mắt mà cũng rất là ngon miệng, các chị trong chi hội nấu cơm chay thật là tài tình và nhiều công phu thấy rõ, nhất là món bún tàu xào kim châm và món ra-gu của chị Thanh phụ trách thật là độc đáo.

Sau phần ẩm thực, anh Thị Chơn đã trình bày và giải đáp tất cả thắc mắc cho các em đến từ Đông Đức, riêng một trong số năm em hiện cư ngụ tại thành phố nơi tôi ở có tháp tùng theo, được nghe kinh, nghe Thầy thuyết giảng, ăn cơm chay và nhất là được anh Thị Chơn chỉ dẫn tường tận, phá tan bao nỗi lo âu trong lòng từ bấy lâu nay, em rất vui mừng, cảm động trước tấm chân tình mà quý Thầy, quý vị Phật tử của chi hội Nuernberg ưu ái dành cho. Các em đã nghiêm chỉnh lắng nghe - Tuy không nói ra nhưng tôi biết trong lòng của các em cảm xúc dâng tràn dào dạt! Đang ở vào lứa tuổi thanh niên tràn đầy sức sống,

bọn quỷ đỏ ác độc bịt mắt, bịt tai, bịt mũi, nay nhờ có duyên may, nhân lành, quả thiện. Các em đã chạy thoát khỏi hỏa lò! Các em được mở to mắt để nhìn, tai lắng nghe để thu thập hiểu biết những điều mà trước đây sống trong chế độ ngu dân, mị dân các em không hề hay biết!!! - Mũi phồng to để hít thở khí trời tự do. Càng nhìn ngắm, càng lắng nghe, càng hít thở no đầy không khí tự do. Xin chúc các em luôn luôn dũng mãnh tiến bước, ngày nay chúng ta vì đại nạn phải rời bỏ nơi chốn nhau cất rún, quê cha đất tổ, tha hương, sống ở quê người mà hoài vọng cố hương đồng bào trong và ngoài nước luôn luôn đặt niềm tin hy vọng nơi tầng lớp thanh niên của các em - Hãy sống nếp sống noi gương từ ái, trí tuệ, Dũng cảm, nối vòng tay lớn, kết đoàn gây sức mạnh để ngày trở về quang phục đất nước không phải là giấc mơ, không phải là chuyện xa vời!

Xin nguyện cầu đức từ bi soi sáng, phép nhiệm màu chư Phật truyền ban, để các em được sớm chấp nhận tị nạn, sớm được hội nhập vào cộng đồng người Việt tị nạn tại nước Đức, cùng được bảo vệ, bao che trong tình thương của các hội đoàn - Một lần nữa, cầu chúc các em luôn luôn đủ đầy nghị lực, để phấn đấu trong thời gian hiện tại, đủ đầy nghị lực để dẫn bước trong tương lai - Hồn thiêng sông núi, dân tộc Lạc Hồng chờ đợi, chờ đợi... bàn tay dựng xây, tiếp nối đóng góp của các em. Bayreuth ngày 1.6.90

### THÔNG BÁO

Cúng dường định kỳ xây Chùa VIÊN GIÁC, Kính xin Quý vị đến nhà Bank của Quý vị làm đơn chuyển tịnh tài theo lối:

**DAUERAUFTRAG**  
vào trường mục của Chùa như sau:

Congregation der Vereinigten  
Vietn. Buddh. Kirche e.V.  
Deutsche Bank Hannover  
Bankleitzahl: 250 700 70  
Konto-Nr.: 8657470 01

Xin cảm tạ Quý vị.

Chùa VIÊN GIÁC -Hannover.

# DIỄN TIẾN XÂY CHÙA VIÊN GIÁC

(tiếp theo)

Cho đến hôm nay (12.6.90) khi chúng tôi viết bài này thì thợ mộc đã đóng xong các ruồi cuối cùng để cho thợ lợp ngói chuẩn bị lợp phần chánh điện và Phật điện. Trong khi đó, thợ hồ đã xây đến tầng 3 của Tây Đường và đang chuẩn bị lên tầng nóc của nhà này.

Song song với việc xây Tây Đường, thợ đổ bê tông và đổ móng nền nhà Đông đang thực hiện. Công việc vẫn tiến hành đều đặn.

Nhân ngày lễ Thượng Lương hôm 18.5.90 vừa qua chúng tôi đã đề nghị với ông chủ thầu Mehmel là xây tất cả đồ án còn lại gồm Đông Đường, Tây Đường và bảo tháp. Ông ta đã đồng ý. Vì thế các thợ vẫn tiếp tục công việc của họ.

Về tài chánh thì giải quyết như sau: Cho đến nay chùa đã trả 1.100.000,00 DM cho hãng thầu Mehmel. Nghĩa là chúng ta còn phải trả cho họ 900.000,00 DM nữa cho mọi vấn đề xây cất. Chúng tôi đề nghị trong năm nay chùa trả thêm 300.000,00 DM nữa. Số tiền còn lại 600.000,00 DM sẽ trả góp trong vòng 4 năm. Mỗi năm 150.000,00 DM vào tháng 5 và tháng 8 của năm 91 đến năm 94. Ông ta đã đồng ý. Đây là một niềm vui rất lớn mà tất cả bà con Phật tử hôm lễ Thượng Lương đã hân hoan đón mừng hơn là ngày hội Tết. Như thế số nợ xây cất có thể giải quyết từ từ - chùa chỉ lo chạy 300.000,00 DM cho việc xây cất của hãng ông Mehmel trong năm nay thôi.

Ngoài ra hơn 300.000,00 DM tiền gỗ nóc chùa, nhà Đông, nhà Tây và Bảo Tháp của hãng ông Steinmann, chùa cũng phải trả tuần tự cho đến khi xây xong các phần này. Tiền ngói cho cả chùa, Đông Đường, Tây Đường và Bảo Tháp, dự trù trên 100.000,00 DM. Riêng chánh điện đã chiếm đi hơn 80.000,00 DM vì ngói tốt và có trang men. Chỉ tiếc một điều là

muốn có màu ngói vàng; nhưng ở Đức không thực hiện được, nên phải lợp màu đồng nâu. Như vậy tổng cộng số tiền chùa phải lo trong năm nay là 700.000,00 DM nữa. Các lễ lộc và sự đóng góp tiền gạch ngói của quý Phật tử xa gần cho đến nay đã lên hơn 150.000,00 DM. Như vậy từ nay đến cuối năm phải lo 550.000,00 DM cho những việc trên.

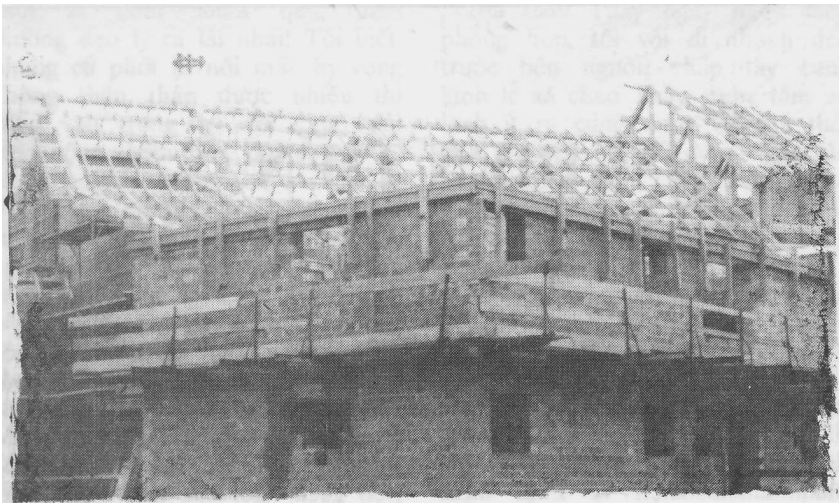
Trong thời gian qua chùa có kêu gọi quý Đạo hữu Phật tử đóng góp mỗi viên ngói 3 DM và mỗi viên gạch 2 DM, có rất nhiều kết quả (xin xem phần cúng dường xây chùa trong kỳ này). Kính mong quý vị tiếp tục chương trình này, để chúng ta sớm có kết quả tốt. Ngoài ra chương trình hội thiện vẫn có nhiều vị hảo tâm tán trợ. Xin chân thành đa tạ các Đạo hữu và các Phật tử đã vì văn hóa của Dân Tộc và văn hóa của Phật Giáo mà đã, đương cũng như sẽ hỗ trợ cho công việc kiến thiết ngôi chùa Viên Giác tại xứ Đức này.

Nếu thời tiết không thay đổi, mọi công việc xây cất sẽ xong vào cuối năm 90 này. Từ đầu 91 đến tháng 6 năm 91 là thời gian trang trí bên trong. Đại lễ khánh thành chùa Viên Giác dự định sẽ tổ chức trong 7 ngày, từ 24 đến 30 tháng 7 năm 1991. (Xin xem thêm phần Thông báo trong số này).

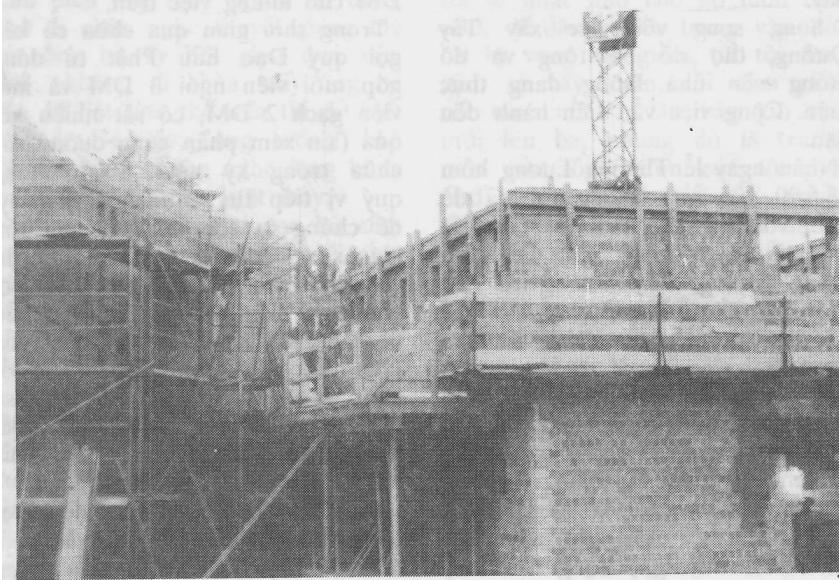
Đĩ nhiên việc trang trí bên trong cũng cần nhiều sự hỗ trợ của các Phật tử xa gần nữa. Nhưng đến gần cuối năm 90, chúng tôi sẽ có những vấn đề chi tiết gửi đến quý Đạo hữu sau.

Nguyện cầu Phật lực oai linh gia hộ cho ngôi tân Viên Giác tự hoàn thành như dự định. Cầu nguyện bù duyên của quý vị luôn luôn vạn sự hanh thông và cố gắng tu tạo phước đức, đóng góp vào công việc chung để được lợi lạc mọi người và mọi loài.  
Nam Mô A Di Đà Phật.  
(còn tiếp)

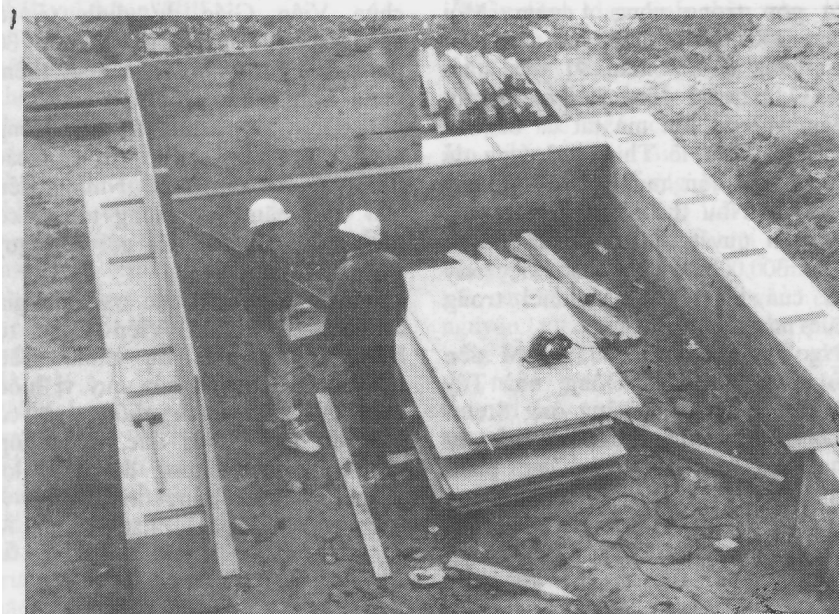
## THÍCH NHƯ ĐIỂN



Chánh điện Chùa Viên Giác đã lên đến nóc



Tây đường đã lên hết tầng hai (hình chụp ngày 15.6.90)



Khởi công xây Đông đường

## LỄ THƯỢNG LƯƠNG CHÙA VIÊN GIÁC

Sáng nay 18.5.1990 (24.4.âl năm Canh Ngọ). Ngày lịch sử của ngôi Viên Giác tự, được vận động xây cất từ mấy năm qua tại thành phố Hannover, thủ đô tiểu bang Niedersachsen CHLB Đức đã thành hình.

Tuy vào đầu hạ thời tiết Tây Âu không mấy tốt và thường có mưa, nhưng hôm nay bầu trời quang đãng, không mưa, chỉ vài cơn gió thổi mang hơi lạnh tạt vào.

Quý đạo hữu và phật tử ở các nơi cũng đã về tề tựu đứng nghiêm chính trước Phật đài được thiết trí tạm thời nơi chánh điện còn lộ thiên.

Thầy trụ trì Thượng Tọa Thích Như Điển trong bộ pháp phục màu vàng chủ lễ cầu an, cầu nguyện cho ngôi chùa được sớm viên thành.

Sau phần lễ Phật và cầu an xong, mọi người đến đứng trước bàn thờ đặt phía ngoài chánh điện hướng mặt ra đường để cung nghinh Th.Tọa đến làm lễ Già lam theo nghi thức Phật giáo.

Phần nghi lễ đặc biệt dành riêng cho đạo hữu và phật tử bắt đầu từ 9 giờ đến 10 giờ. Mọi người xuống phòng đa dụng ở phía dưới tầng chánh điện nghỉ giải lao, đồng thời chờ phần chương trình thứ 2 bắt đầu hồi 10giờ30, trong đó có quan khách người Đức và các công nhân thợ của họ đang làm việc tại ngôi Viên Giác tự này tham dự.

Theo truyền thống trong ngành xây cất của người Đức, mỗi khi cất một ngôi nhà hoặc công, dinh thự họ cũng có một cái lễ thượng lương (gát đòn dông) như người Đông phương chúng ta, tuy có khác nhau về hình thức nhưng ý nghĩa như nhau.

Họ treo một vòng hoa lớn có gắn dây nơ đỏ như những lá phướn

Đang thông lên đỉnh trần nhà, đối diện vòng hoa có hai người thợ trong ngành xây cất, bận y phục màu đen trông giống như cao bồi Texas ấy vậy, bên hông đeo lưng lủng lẳng búa kềm, túi thi giắt cây thuốc xếp đo đạc, thấy họ có bộ dáng lăm lăm, ngộ nghĩnh nên ai cũng chú ý và muốn nhìn.

Họ đứng nghiêm trang, trong thế nghỉ trên cao, nơi đối diện với vòng hoa và quan khách tham dự lễ ở phía dưới sàn chánh điện.

Phần nhì chương trình với những tiết mục sau:

1. Đạo hữu kiến trúc sư Trần Phong Lưu trình bày việc diễn tiến xây chùa (Chú Thiện Tín dịch lại Đức ngữ).

2. Tiểu sử Th.Tọa Thích Như Điển vị khai sơn ngôi Viên Giác tự tại Hannover (anh Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp đọc và dịch Đức ngữ).

3. Cảm tưởng và ý kiến của ông Mehmel chủ thầu xây cất ngôi Viên Giác tự, trong đó có một số lời mà tôi xin mạo muội được đại khái ghi lại ở đây:

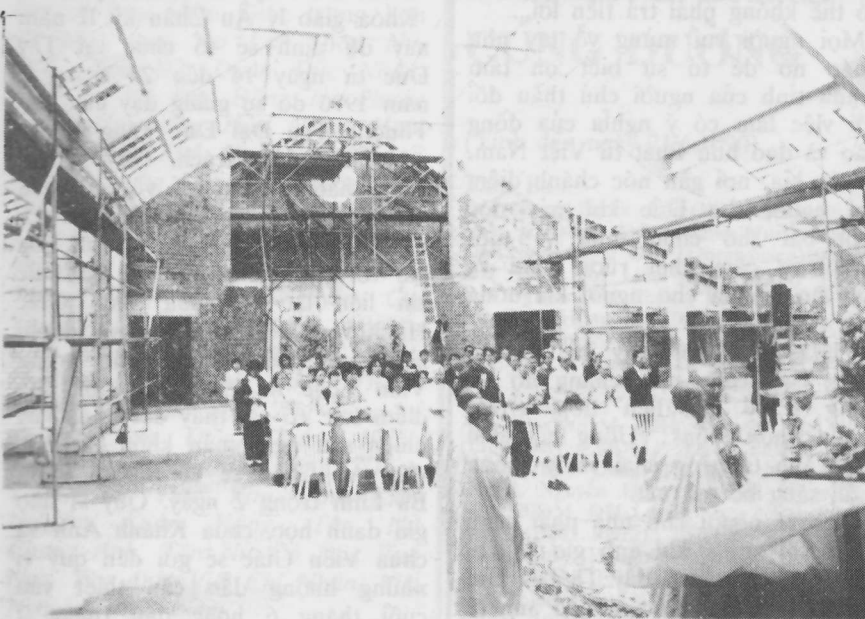
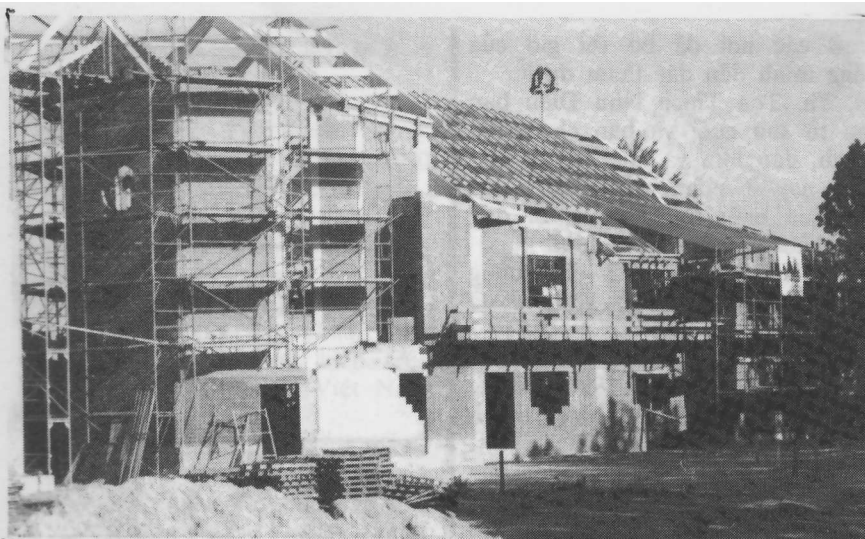
- Ông rất kính phục Th.Tọa Thích Như Điển và ông cũng đã xin phép Th.Tọa cho ông được làm cái lễ thượng lương chung với công nhân thợ của ông, không ngờ Th.Tọa đã hoan hỉ chấp nhận đồng thời hỗ trợ long trọng cho cuộc lễ này.

- Cuộc đời ông 40 năm qua trong ngành xây cất, ông chưa hề gặp một kiến trúc nào có tính cách đặc biệt như lối kiến trúc này và có lẽ đến hết cuộc đời còn lại của ông, chắc chắn rằng ông sẽ không thể làm lại được một lần thứ 2.

- Kiến trúc sư Trần Phong Lưu người đã cộng tác với ông rất nhiều và giúp cho công nhân thợ của ông một số kiến thức về xây cất theo lối Đông phương...

4. Ông Dr. Meihorst (là cố vấn sáng lập chùa Viên Giác) đã trình bày cảm tưởng của ông đối với việc hình thành một ngôi chùa Phật giáo ở Tây Đức. Ông nói rằng đây là sự hòa hợp giữa hai tôn giáo. Phật giáo và Thiên Chúa giáo, nơi đây sẽ mang tâm từ bi của Đức Phật và lòng bác ái của Đức Chúa, đem an vui đến cho mọi người và đóng góp cho nền hòa bình thế giới.

5. Bác đạo hữu Minh Tôn Nguyễn Văn Phong, CHT/CH/PT Hannover đại diện cho bác Hội trưởng vì bận công việc không đến kịp, ngỏ lời cảm ơn các quan khách cùng quý đạo hữu và phật



Lễ Thượng Lương Chùa Viên Giác ngày 18.5.1990  
(ảnh của ĐH Như Thân và ĐH Phạm Thương)

tử ở các nơi đã bỏ thì giờ của riêng mình đến đây tham dự lễ.

6. Th. Tọa Thích Như Điển ban đạo từ sau cuối và báo cho quan khách, đạo hữu và phật tử có mặt hôm nay 3 niềm vui, nhân lúc Th. Tọa ngồi trò chuyện với ông chủ thầu ngay trong cuộc lễ:

1. Ngôi chùa hôm nay đã thượng lương (gát đòn dông) kể như đã thành.

2. Công việc xây cất có thể kéo dài đến sang năm (1991) nhưng ông chủ thầu hứa sẽ hoàn thành nội trong năm này (1990).

3. số nợ 600.000,00DM với ông chủ thầu sẽ được trả trong vòng 4 năm theo số tiền quyên góp được có thể không phải trả tiền lời...

Mọi người vui mừng vỗ tay như pháo nổ để tỏ sự biết ơn tấm thanh tình của người chủ thầu đối với việc làm có ý nghĩa của đồng bào và đạo hữu Phật tử Việt Nam.

Trên kia, nơi gần nóc chánh điện, hai người thợ Đức khi nãy đọc một bài thơ chúc tụng và một người tự cầm chai rượu khui ra rót vào ly đưa cho người kia uống liên tiếp.

Chưa bao giờ thấy người nào uống rượu như anh chàng nọ - uống 4 ly cối liên tiếp, trông muốn nhợn luôn!... Uống hết chai rượu anh ta liệng chai và ly xuống dưới sân bể tan nát.

Theo lẽ người chủ nhà phải cùng uống với anh, khi anh gờ ly lên, để trả lễ, nhưng ở đây Th.Tọa làm sao uống rượu được, do đó anh ta cũng cảm thông nên anh tự uống một mình.

Dưới này, tôi, anh Thị Lộc, anh Thị Chơn cùng một số anh em khác cũng khui "bôm bốp" champagne rót vào ly đi mời từng quan khách hiện diện, làm cho bầu không khí vừa vui, vừa hòa đồng... quý vị cũng hiểu là chùa không có rượu, nhưng những người thợ mộc, thợ nề đã mang đến để tổ chức lễ này.

Phần lễ thượng lương (gát đòn dông) chấm dứt, quan khách cùng đạo hữu, phật tử được mời xuống phòng đa dụng của chùa mới để dùng một bữa ăn trưa linh đình do quý bác đạo hữu ở đây khoản đãi.

Chấm dứt lễ hồi 11giờ 50 và tiệc tàn khoảng 13 giờ nhưng quan khách và thợ thuyền Đức cùng quý đạo hữu phật tử Việt Nam còn đàm đạo lai rai chưa ai chịu dứt khoát ra về...

## THIỆN CĂN

## THÔNG BÁO

### Khóa Giáo Lý Âu Châu Kỳ II

Khóa giáo lý Âu Châu kỳ II năm nay dự định sẽ tổ chức tại Tây Đức từ ngày 14 đến 24 tháng 7 năm 1990 do sự giảng dạy của chư Thượng Tọa Đại Đức Tăng Ni tại Âu Châu đảm trách. Quý vị ghi danh tham dự xin gửi về các chùa tại Âu Châu nơi nước mình cư ngụ. Tại Pháp quý vị có thể liên lạc với chùa Khánh Anh, tại Đức xin liên lạc về chùa Viên Giác Hannover. Điều kiện học và lệ phí xin xem phần thông báo trong Viên Giác số 56 trang 90. Địa điểm học có vài thay đổi nhỏ. Tuy nhiên sau ngày mãn khóa các học viên Âu Châu sẽ có dịp đi thăm Bá Linh trong 2 ngày. Quý vị nào ghi danh học, chùa Khánh Anh và chùa Viên Giác sẽ gửi đến quý vị những hướng dẫn cần thiết vào cuối tháng 6 hoặc đầu tháng 7 năm 1990.

Karlsruhe. Tại Karlsruhe cho đến nay vẫn chưa có Chi Hội Phật Tử. Tuy nhiên các Phật tử tại đây rất hâm mộ giáo lý của Đạo Phật, nên một số Đạo hữu quanh vùng muốn có một khóa giáo lý sơ cấp ngắn hạn trong 3 ngày. Vì vậy lần này được tổ chức từ ngày 6 đến ngày 8 tháng 7 năm 90 tại địa phương trên. Mọi chi tiết, xin quý vị liên lạc về Đạo hữu Thiện Nghĩa Đào Trọng Hiếu : Interburgstr. 21c, 7500 Karlsruhe. Tel. 0721/681966.

### Chi Hội PTVNTN tại Reutlingen

Tại đây quý Phật tử cũng mong muốn học hỏi giáo lý của Đạo Phật; nhưng ở quá xa chùa, do đó Chi Hội Phật Tử VNTN tại Reutlingen và vùng phụ cận năm nay dự định tổ chức một khóa giáo lý sơ cấp từ ngày 3 đến 5 tháng 8 năm 1990 dưới sự hướng dẫn của

T.T. Thích Như Điển và Đại Đức Thích Nguyên Hội. Mọi chi tiết xin liên lạc về Đạo hữu Trần Văn Huyền Tel. 07121/61713 hoặc Đạo hữu Đặng Ngọc Trân Tel. 07121/59476.

### Ấn Tống Kinh Thủy Sám

Năm nay chùa Bảo Quang tại Rennbahnstr. 167, 2000 Hamburg 70, dưới sự chủ trì của Ni Sư Thích Nữ Diệu Tâm dự định in bộ kinh Thủy Sám của dịch giả Thích Huyền Dung. Kinh dày 200 trang. Nội dung kinh nói về việc sám hối tội lỗi từ trong vô lượng kiếp. Kinh sẽ được đóng bìa cứng, mạ vàng. Giá thành mỗi cuốn là 10 DM. Quý vị nào muốn phát tâm ấn tống, xin liên lạc về địa chỉ chùa Bảo Quang tại Hamburg.

**Vu Lan 90.** Năm nay chùa Viên Giác sẽ cử hành lễ Vu Lan vào các ngày 31.8. + 1 và 2 tháng 9 năm 1990. Xin quý vị sắp xếp thì giờ để về chùa dự lễ được đông đủ.

**Những Ngày Lễ của Năm 1991.** Năm 1991 tại Tây Đức sẽ có 4 lễ lớn sau đây. Xin đăng tải lên đây trước, để quý vị đi làm có thể lấy ngày nghỉ về chùa tham gia các Phật sự quan trọng này.

- Từ 12 đến 18 tháng 4 năm 1991 sẽ có Đại Hội Ban Chấp Hành lần I của kỳ 5 Hội Đồng Tăng Già Thế Giới tại chùa Viên Giác.

- Đại lễ Phật Đản 2535 năm sẽ được tổ chức tại Hannover từ ngày 7 đến ngày 9 tháng 6 năm 1991 tại Hannover.

- Đại lễ khánh thành chùa Viên Giác dự định tổ chức từ 24 đến 30 tháng 7 năm 1991 tại Hannover gồm có những tiết mục như sau : giới đàn truyền giới ngũ giới, thập thiện, Bồ Tát giới cho các Phật tử tại gia. Giới đàn Sa Di và Sa Di Ni (nếu có). Đại lễ khánh thành cho các Phật tử Việt và Đức. Văn nghệ giúp vui vào tối 27.7.91 và lễ vớt vong tại biển Hamburg cũng như Đại lễ chấn tế cô hồn, cầu siêu bạt độ cho các hương linh quá vãng. Chương trình chi tiết chùa sẽ gửi đến quý vị vào cuối năm 90 hoặc đầu năm 91.

- Đại lễ Vu Lan sẽ được dự định tổ chức từ ngày 30 tháng 8 đến ngày 1 tháng 9 năm 1991.

Trên đây là 4 lễ chính của năm 1991. Xin quý Phật tử hoan hỷ lấy ngày nghỉ vào những thời điểm đã ghi trên để về chùa tham gia được đông đủ.

## GIỚI THIỆU

**Thư từ Đức Việt thông dụng.**  
Cuốn sách giúp quý vị giải quyết những vấn đề giao dịch thư từ hằng ngày bằng tiếng Đức như: Xin việc làm, hỏi thuê nhà, xin tiền quần áo, trường hợp dụng xe, chúc mừng, phân ưu,...

Sách dày hơn 150 trang. Giá bán mỗi cuốn DM 20,--. Mua sách xin liên lạc về: Đinh Văn Hiệp, Stubenlohstr. 1, 8520 Erlangen

**Ban Chấp Hành Chi Hội Muenster.** Ngày 20 tháng 5 năm 1990, vào lúc 14 giờ 30, các Phật tử thuộc Chi Hội Phật Tử VNTN Muenster đã họp tại Trung tâm SHNVTN để bầu tân Ban chấp hành của Chi Hội nhiệm kỳ 1990-1992, kết quả như sau: Chi Hội Trưởng: Ô. Võ Hữu Xán pháp danh Nguyên Thông. Chi Hội Phó nội vụ: Ô. Võ Thông pháp danh Tâm Thái. Chi Hội Phó ngoại vụ: Chị Hồ Thy Kiều pháp danh Thị Vân. Thư ký: Anh Lê Văn Trúc. Thủ quỹ: Ô. Lê Văn Tư.

Phiên họp kết thúc lúc 12 giờ với sự hiện diện của 24 Phật tử.

## SÁCH MỚI

### Thông Điệp Hồng

Văn sĩ Thiện Tịnh Hồ Trường An vừa cho ra mắt tác phẩm mới nhất với tựa đề là "Thông Điệp Hồng" do Trung tâm văn hóa xã hội PGVN tại Tây Đức ấn hành. Sách dày 550 trang, bìa của họa sĩ Thái Hòa, in 3 màu rất trang nhã. Giá thành mỗi cuốn là 30 DM hoặc 17 Mỹ kim kể cả cước phí. Quý vị nào muốn có sách, xin liên lạc về chùa Viên Giác hoặc địa chỉ của tác giả tại 5 rue Auguste Renoir 10000 Troyes France.

Thông Điệp Hồng là một tác phẩm nói về những nhà văn nữ trong hiện đại, tại Việt Nam cũng như hiện ở ngoại quốc. Đây là một tác phẩm đầy đủ tư liệu nhất xưa nay trong các quyển sách viết về các nhà văn nữ Việt Nam.

Xin nhắn tin đến quý vị đã mua sách này hôm lễ Phật Đản tại chùa Viên Giác; những chưa có sách, xin liên lạc về chùa để chúng tôi sẽ gửi đến quý vị và không quên gọi theo trang đầu của quyển sách có chữ ký của tác giả, mà quý vị đã mua ủng hộ khi ra mắt.

Xin chân thành cảm ơn quý vị trước.

### Tuyển Tập Thơ Viên Giác

Sẽ phát hành trong tháng 8-1990 vào dịp Đại lễ Vu Lan 2534

\* Hướng về Quê Hương Dân Tộc Đạo Pháp

\* Đánh dấu 15 năm Quốc hận (1975-1990)

\* Góp công đức xây chùa Viên Giác - một công trình kiến trúc Phật Giáo và Văn Hóa Việt Nam tại CHLB Đức.

\* Khoảng 200 trang, khổ 20x14 cm

\* Chọn lọc hơn 100 bài thơ có giá trị của rất nhiều Thi hữu sau đây đã đóng góp cho sự trưởng thành của tờ báo Viên Giác trong hơn 10 năm qua: *An Lai Thôn Nữ, D.T., Đan Hà, Đoàn Đức Nhân, Đồ Cao, Hà Đậu Đồng, Hà Phước Thảo, Hạ Long, Hàn Châu, Hoài Nhân, Hoài Khê, Hoài Việt (Paris), Hoàng Giang Sơn, Hồ Trường An, Huyền Thanh Lũ, Lê Húc Nhật, Lê Đình Chân Tâm, Lê Thị Bạch Nga, Mai Vi Phúc, Mạc Khải, Nhất Tâm, Như Huỳnh, Nguyễn Chí Trung, Nguyễn Hồng Kỳ, Nguyễn Văn Sâm, Phạm Hoàng Thái, Phương Hà, Thanh Bình, Thanh Nguyễn, Thanh Sơn, Thị Nguyên, Thích Chơn Điền, Thích Hạnh Tuấn, Thích Nữ Trí Tánh, Thích Thanh Từ, Thụy Kim, Tịnh Liên, Nghiêm Xuân Hồng, Tôn Nữ Chung Anh, Tôn Nữ Cỏ Dại, Tuệ Nga, Tùy Anh, Việt Chí Nhân, Việt Nguyễn, Vĩnh Liêm.*

\* Thực hiện: Tùy Anh - Hoài Khê

\* Trình bày: Thị Chơn Ngô Ngọc Diệp

\* Tranh bìa: Họa sĩ Phạm Thăng

\* Phụ bản: Họa sĩ Võ Đình và Nguyễn thị Hợp

\* Xuất bản: Trung tâm văn hóa và xã hội Phật Giáo VNTN tại Tây Đức - Chùa Viên Giác Hannover.

Kính mời quý Thi hữu nêu trên hoan hỷ đến tham dự Đại lễ Vu Lan và họp mặt thân hữu trong dịp ra mắt "Tuyển Tập Thơ Viên Giác".

**Lúa Tiêu Ruộng Biền, Lớ Sóng Phế Hưng, Còn Tuôn Mạch Đồi, Nửa Chợ Nửa Quê, Thông Điệp Hồng.** Quý đạo hữu xa gần muốn có các quyển sách trên của tác giả Hồ Trường An, xin liên lạc qua địa chỉ sau để mua sách có triện son và chữ ký của tác giả: Hồ Trường An, 5, rue Auguste Renoir, 10.000 Troyes - France, Tel.: 025 754462



## PHƯƠNG DANH CÚNG DƯỜNG

(Tính đến ngày 21.6.1990)

### Tam Bảo

ĐH Giang Phước Lợi (Muenchen) 50DM.  
ĐH Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20DM.  
ĐH Nguyễn Vũ Hào (Oberhausen) 100DM.  
ĐH Trần Thị Liên (Đan Mạch) 100Kr.  
ĐH Nguyễn Thị Phàn (\*) 200Kr. ĐH Tôn Nữ Diệu Hồng (\*) 100DM. Các học viên khóa giáo lý (\*) 320Kr. ĐH Anh (\*) 300Kr.  
ĐH Trần Thị Minh Lý (Canada) 100can.  
ĐH Tô Cẩm Trinh (Braunschweig) 10DM.  
ĐH Lâm Cẩm (\*) 10DM. ĐH Tô Cẩm Anh (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Vũ Hiếu (Lippstadt) 50DM. ĐH Phan Nhơn 20DM. ĐH Cung Thị Kim Nga 50DM. HHHH Nguyễn Đức Căn. ĐH Phạm Thị Ngọc 20DM. ĐH Lương Ngọc Diệp, Lương Kiến (Bad Iburg) 100DM. ĐH Trịnh Quang Sinh (Hannover) 30DM. ĐH Bùi + Đạo 30DM. ĐH Bùi Xuân Thao 10DM. ĐH Thiện Đức Hà Thị Minh Tâm (Hannover) 10DM. ĐH Diệu Minh (Giessen) 100DM. ĐH Hồ Thị Dung (Hòa Lan) 50 Guld. ĐH Quách Hùng (Hannover) 50DM. ĐH Đàm 10DM. ĐH China Rest. Sue Yuen (Laatzen) 20DM. Familie Gon (Hannover) 200DM. ĐH Ngô Mỹ Châu (Bad Iburg) 100DM. ĐH Fung + Sun + Chow, Yee Suen + Po Yun (Berlin) 15DM. ĐH Quảng Phước Phạm Thị Hiền (Minden) 30DM. ĐH Trương Tuyền Hoa và Đặng Kỳ Kinh (Berlin) 20DM. ĐH Hồ 10DM. ĐH Lương Khang (Bad Iburg) 50DM. GĐĐH Lê Đức Khiêm & ĐH Diệu Hằng Nguyễn Thị Tân (Laatzen) 100DM. HHHH quá vãng. ĐH Lâm 100DM. GĐĐH Thị Tâm Ngô Văn Phát (Laatzen) 200DM. HHHH ĐH Lê Thị Cang pđ Diệu Linh. ĐH Nguyễn Thị Trâm (Pháp) 500FF. ĐH Huỳnh Văn Hiếu 50DM. ĐH Nguyễn Văn Tư (Th.Sĩ) 50DM. ĐH Quách Thúy (\*) 50DM. Phật Tử Berlin 500DM. ĐH Võ Linh Lực (\*) 50DM. ĐH Huệ Lạc (\*) 100DM. ĐH Chu Thanh Lâm (\*) 80DM. ĐH Trần Văn Mẫn (\*) 50DM. ĐH Vũ Văn Thiết (Đan Mạch) 23DM. ĐH Huệ Ngọc (Laatzen) 20DM. ĐH Trần Vĩnh Thái (Sweden) 100DM. ĐH Trần Minh (\*) 100DM. Chi hội Phật tử (Saarland) 50DM. ĐH Trịnh Tê Muội 50DM. ĐH Trần Kim Hương 100DM. ĐH Wiliga 10DM. ĐH Xú Xích Lương (Stadthagen) 10DM. ĐH Lương A Sau (\*) 20DM. ĐH Nguyễn (\*) 20DM. ĐH Trần Phạm 10DM. ĐH Quách Thị Huệ (Nordenham) 30DM. ĐH La Nam Tường (Hamburg) 20DM. ĐH Trần Quan (Celle) 50DM. ĐH Huỳnh Thế Đồng



(Lueneburg) 20DM. ĐH Trịnh Đại Minh (St. Augustin) 20DM. ĐH Nguyễn Quang La (Lueneburg) 10DM. ĐH Dương Minh 20DM. ĐH Hồ Đức Tân (Lueneburg) 20DM. ĐH Vương Cúc Minh (Emden) 200DM. ĐH Minh Lê 10DM. ĐH Trịnh Vĩnh Phát (H.Lan) 15Guld. Rest. Singapur (Hannover) 100DM. ĐH Lâm Thương (Osnabrueck) 200DM. ĐH Nguyễn Văn Huân (Muenchen) 200DM. ĐHHLĐH Trần Thị Hoan. ĐH Giang Minh Hùng (\*) 150DM. NPĐ Tâm Giác (\*) 300DM. ĐH Trần Văn Nam (Pforzheim) 50DM cúng tuần giáp năm cho thân mẫu. ĐH Hà Thị Hải (GM.Huette) 40DM. ĐH Trần Kim Cúc (Schwetzigen) 10DM. ĐH Bùi Thị Đồi (Mỹ) 50US. ĐH Dương Đoàn (Schwetzigen) 100DM. ĐH Đoàn Thị Đoàn Trang (Đ.Mạch) 200Kr. ĐH Huệ Thị Phạm (\*) 40DM. ĐH Ngô Thị Mười (Muenchen) 100DM. ĐHHLĐH Ngô Thị Mười. ĐH Hồ Khanh Kim (Muehlacker) 50DM. ĐH Trần Xiêu Cúc (Duisburg) 20DM. ĐH Thái Ngọc Hương (Mỹ) 300FF. ĐH Nguyễn Thị Bày (Đ.Mạch) 100Kr. ĐH Lê Văn Bang (Moers) 50DM. ĐH Mai Văn Cẩm (Stollberg) 50DM. ĐH Nguyễn Văn Hồng (Troyes) 100FF. ĐH Nguyễn Hiền (Aachen) 50DM. ĐH Phương 100DM. ĐH Phan ánh Anh (Aachen) 100DM. ĐH B.T Vogtlaender (Koblenz) 50DM. ĐH Trần Thị Kim Yến (Emmendingen) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Ngà (Koeln) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Ngà 50DM. ĐHHLĐH Nguyễn Xuân Thiệu. ĐH Quách Vinh (Herford) 20DM. ĐH Sư cô Trí Hào (Pháp) 100Frs. ĐH Tác Hân (Suisse) 50Frs. ĐH Huỳnh Tuyền Hồng (Augsburg) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Nuôi (Lehrte) 20DM. ĐH Lương Thương (Hannover) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tâm (Unna) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Ngọc (Wedel) 20DM. ĐH Đặng Văn Nghiễm 20DM. Jasmin Rest. (Hannover) 550DM. Chùa Thiện Minh (Pháp) 2.000FF. ĐH Tôn Nữ Tâm Giảng (Canada) 100FF. ĐH Nguyễn Ngọc Châu (Pháp) 200FF. ĐH Hồ Ngọc Tuấn (Canada) 100US. ĐH Lê Quang Tuấn (USA) 100US. ĐH Nguyễn Văn Kiều (Pháp) 200FF. ĐHHLĐH Nguyễn Văn Kiều pd Tâm Phước. Niệm Phật Đường Linh Phong (Th.Sĩ) 500FF. NPĐ Trí Thủ (\*) 400FF. ĐH Sauperamianie (Pháp) 133,38DM. ĐH Kim Hên (Bad Kreuznach) 20DM. ĐH Bùi Thị Mỹ Hồng (Oberhausen) 20DM. ĐH Hồ Thị Y (Saarlouis) 20DM. ĐH Trần Quang Tuệ (Neuss) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Thiệt (Saarbruecken) 50DM. ĐH Lý Lan Anh (Papenburg) 100DM. ĐHHLĐH Ôn Chiêu. IGS Rodebruchsule (Hannover) 50DM. ĐH Lê Thị Đều (Pháp) 200FF. Chùa Khánh Hòa (Pforzheim) 300DM. ĐH Phạm Văn Quý (Recklinghausen) 30DM. ĐH Huỳnh Thoại Dương (Bremen) 100DM. ĐH Vong Vonrank (Pháp) 100FF. ĐH Vong Ty (\*) 100FF. ĐH Lê Văn Trường (Karlsruhe) 50DM. ĐH Trần Văn Mười (Pháp) 200FF. ĐH Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 50DM. ĐH Huệ Ngọc (Laatzen) 20DM. ĐH Thiện Hạnh Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 20DM. ĐH Thiện Trí Trần Đình Thắng (Heidelberg) 100DM. ĐH Cao Mạnh Cường (Wallhalben) 20DM. ĐH Phan Phú (Holland) 100Guld. ĐH Lê Thị Tường Linh (\*) 100DM. ĐH Đào Thị Sương (\*) 100Guld. ĐH Đào Thị Bé (Pháp) 200FF. ĐH Hà Thị Lan Anh (Schorndorf) 50DM. ĐH Trương Vĩnh Lâm (Sarrebouurg) 200FF. ĐH Lý Duy Bản (Landstuhl) 50DM. ĐH Trần Hoa Lê 10DM. ĐH Trần Thị Hoa (Schwetsigen) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Khai (Braunschweig) 10DM. ĐH Phạm Văn Đạm (Đ.Mạch) 10DM. ĐH Trương Thị Sự (Aschaffenburg) 50DM. ĐH Trần Ngô (Schorndorf) 50DM. ĐH Võ Thị Sáu (Nettetal) 20DM. ĐH Trần Thị Thúy (Muenchen) 25DM. ĐH Phạm Thanh Nghiêp

(\*) 50DM. ĐH Dương Thị Ân (Lebach) 150DM. Cầu siêu HLĐH Phan Long-Nguyễn Thị Phạm. ĐH Nguyễn Thị Nghi (Frankfurt) 20DM. ĐH Quách Hạnh (Berlin) 50DM. ĐH Đặng Thị Xứng (Lebach) 50DM. ĐH Huỳnh Thị Phương (Berlin) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Bảy (Krefeld) 20DM. ĐH Tăng Trác (Berlin) 60DM. ĐH Nguyễn Thị Âu (Th.Sĩ) 50FS. ĐH Nguyễn Thị Nghĩa (\*) 50FS. ĐH Trần Thanh Hương (\*) 50FS. ĐH Lương Chi (\*) 50FS. ĐH Lâm Vinh (\*) 100DM. Cầu siêu HL Võ Văn Thành. ĐH Tạ Thị Giác (Saarbruecken) 30DM. ĐH Đào Hữu Kim (Ludwigshafen) 50DM. ĐH Trương Văn Mẫn (Lahr) 50DM. Cầu siêu HL Trương Văn Minh - Trần Thị Nhân. ĐH Trương Giang (Muenster) 100DM. Cầu siêu HL Trương Nghi. ĐH Huỳnh Quan Đáng (Berlin) 50DM. ĐH Lê Trung Hiếu (Berlin) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Yến (Nuernberg) 20DM. ĐH Hồ Văn Trung (Meerbusch) 50DM. ĐH Trương Chánh (Frisoythe) 50DM. ĐH Trịnh Văn Thế (Emden) 20DM. ĐH Huỳnh Tiến Sinh (Hamburg) 10DM. ĐH Tăng Huỳnh (\*) 20DM. ĐH Diệu Viên (Holland) 15Guld. ĐH Mã Yến Huệ (Wuppertal) 40DM. ĐH Quảng Hiền (Hamburg) 30DM. ĐH Diệu Đạo (Bi) 1.000FB. ĐH Tăng Phước (Berlin) 150DM. ĐH Hà Văn Thành 200DM. ĐH Trần Hiệp 20DM. ĐH Trịnh Văn Thu 100DM. ĐH Nguyễn Huệ 50DM. ĐH Văn Nại Tường & Hương (Helmstedt) 300DM. ĐH Trần Thị Ba (Wilhelmshaven) 50DM. ĐH Nguyễn Ngọc Huân (Wiesbaden) 200DM. ĐH Mueller Lê Anh (Saarland) 50DM. ĐH Trương Văn Lạc (Seevetal) 100DM. ĐH Nguyễn Đoàn Trang (Schwering) 20DM. ĐH Nguyễn Thâm Huỳnh (Weiterstadt) 200DM. Cầu siêu HL Nguyễn Xuân Thiệu. ĐH Trương Văn Tảo (Erlangen) 20DM. ĐH Hà Thanh (USA) 30DM. ĐH Đặng Văn Lý 10DM. ĐH Nguyễn Thị Chính (Wuerzburg) 100DM. ĐH Trần Thị Chi 20DM. ĐH Giang Bảo Liên 70DM. ĐH Ông Thị Hía (Oldenburg) 100DM. ĐH Diệp Túc Hoa 10DM. ĐH Thâm Say Và (Bochum) 50DM. ĐH Trương Thị Mạnh (Pháp) 50DM. ĐH Lê Văn Phong (Paderborn) 20DM. ĐH Dương Sang (Helmstedt) 50DM. ĐH Thái Chí Hầu (Hannover) 200DM. ĐH Thiện Trang, Bửu Đạt (Merzig) 100DM. ĐH Nguyễn Ngọc Lân (Muenchen) 10DM. ĐH Lê Xuân Cơ (Oberhausen) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Phong & Nguyễn Thanh Tùng (Recklinghausen) 30DM. ĐH Minh Đức Từ Sánh (Aachen) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Gái (Bielefeld) 20DM. Chùa Thiện Hòa (M'Gladbach) 300DM. ĐH Huỳnh Thị Chấn (Braunschweig) 100DM. ĐHHLĐH Phạm Thị Bò. ĐH Trần Thị Chi (Hannover) 200DM. ĐH Cao Mạnh Cường (Wallhalben) 20DM. ĐH Lưu Văn Nam (Mannheim) 20DM. ĐH Tạ Ngọc Hoa (Wedel) 20DM. ĐH Diệu Thủy 20DM. ĐH Trần Thị Chi (Hannover) 40DM. ĐH Nguyễn Văn Thông (Schorndorf) 30DM. ĐH Quang & Mai (Laatzen) 50DM. ĐH Trần Thị Ba (Sindelfingen) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Bạch Yến (\*) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Gái (Bielefeld) 30DM. ĐH Từ Thu Mười (Laatzen) 200DM. ĐHHLĐH Tăng Ngũ Sơn. ĐH Lý Vĩnh Cường (Berlin) 50DM. ĐH Tô Lê Hoa (G'marin-huette) 200DM. ĐHHL Tô Trần Trọng & Tô Cẩm Yến. ĐH Lâm Minh Hiệp (Holland) 100Guld. ĐH Lê Ngọc Diệp (Pháp) 100FF.

#### Bảo Viên Giác

ĐH Ngô Thị Nga (Pháp) 100FF. ĐH Đặng Hữu Pho (Pforzheim) 30DM. ĐH Nguyễn Thị Nga (Koeln) 20DM. ĐH Diệu Đạo Nguyễn Thị Giới (Bi) 500FB. ĐH Nguyễn Thành Nam (Stuttgart) 20DM. ĐH Nguyễn Xuân Quang (Đ.Mạch) 500Kr. ĐH Nông

Ngọc Vinh (Babenhausen) 50DM. ĐH Leuchtweiss Thanh (Filderstadt) 50DM. ĐH Trần Thị Thanh (Bi) 48,12DM. ĐH Đinh Ngọc Giao (Garbsen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Hồng (Eltershofen) 25DM. ĐH Võ Thị Mộng Hoa (Bad Soden) 30DM. ĐH Phan Thị Như (Canada) 20Can. ĐH Trần Văn Nhan (St. Ingbert) 20DM. ĐH Đoàn Phạm (Giessen) 20DM. ĐH Chúc Lý Nguyễn Hào Nghĩa (Uc) 50UK. ĐH Tri Chánh (Mỹ) 20US. ĐH Nguyễn Nhân (Ulze) 10DM. ĐH Trần Minh (Sweden) 50DM. ĐH Lương Thị Liên (Frankfurt) 20DM. ĐH Nguyễn Tuấn Hinh (Goslar) 20DDM. ĐH Trác Nguyễn Hưng Đệ (Giác Minh) (St.Gallen) 50FS. ĐH Nguyễn Ngọc Sứ (Saarbruecken) 20DM. ĐH Thái Grieves (Mỹ) 30US. ĐH Thái Điền (\*) 20US. ĐH Nguyễn Thị Minh Dương (Hueckelhoven) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Ngà (Koeln) 10DM. ĐH Châu Mỹ Oanh (Frankfurt) 10DM. ĐH Phạm Văn Hùng (Bi) 500FB. ĐH Roan Thị Luân (Berlin) 10DM. ĐH Đặng Anh Dũng (Aachen) 20DM. ĐH Diệp Thị Phước (Konstanz) 20DM. ĐH Phan Duy Phương (Aachen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Thế Phương (Hof) 10DM. ĐH Võ Thị Huệ (Bi) 500FB. ĐH Huỳnh Bá Thuận (Ratingen) 10DM. ĐH Phương Ngõn (Schwemheim) 10DM. ĐH Huỳnh Thành Tân (Gelsenkirchen) 20DM. ĐH Phạm Ngọc Bích Luise (Pháp) 100FF. ĐH Phạm Văn Minh (Krefeld) 30DM. ĐH Trần Tú Nguyệt (Lindenberg) 20DM. ĐH Trịnh Đỗ Vinh (Speyer) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Ngà (Koeln) 10DM. ĐH Cấn (T.Sĩ) 200FF. ĐH Nguyễn Văn Kiêu (Pháp) 100FF. ĐH Trương Kim Học (Landstuhl) 10DM. ĐH Tôn Thất Đình (Berlin) 20DM. ĐH Trần Thị Mầu Đơn (Đ.Mạch) 100Kr. ĐH Ninh Khắc Nha (Herne) 10DM. ĐH Võ Văn Trúc (Berlin) 50DM. ĐH Trần Thị Vân (Pháp) 100FF. ĐH Chế Hương (Pháp) 200FF. ĐH Lê Tấn Cường (Marzell) 30DM. ĐH Thiện Trí Trần Đình Thắng (Heidelberg) 20DM. ĐH Phạm Văn Phụng (Oberstau) 50DM. ĐH Khưu Văn Văn (Kuenzelsau) 20DM. ĐH Nguyễn Chí Phương (T.Sĩ) 50FS. ĐH Diệu Thơ (Koeln) 50DM. ĐH Phạm (Hannover) 10DM. ĐH Đặng Ngọc Anh (Regelsburg) 20DM. ĐH Vương + Lữ H. Cường (Oberhausen) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Anh (Holland) 100Guld. ĐH Nguyễn Anh Hoàng (Berlin) 10DM. ĐH Võ Than H. Hùng (Grosszimmern) 50DM. ĐH Võ Thành Dung (Ibbenbueren) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tịnh (Diepholz) 20DM. ĐH Trương Thị Ven (Binzen) 20DM. ĐH Lương Thị Bạch Yến (Hamburg) 50DM. ĐH Phạm Văn Đức (Heidelheim) 30DM. ĐH Nguyễn Văn Lô (Neu-Ulm) 50DM. ĐH Hà Ngọc Anh (Hamburg) 50DM. ĐH Thiện Thủy (Nuernberg) 20DM. ĐH Tuyết Hambush (Lebach) 50DM. ĐH Q. Võ (Hamburg) 50DM. ĐH Nguyễn Thế Dũng (Muenster) 20DM. ĐH Nguyễn Thế Châu (M'Gladbach) 50DM. ĐH Võ Văn Tùng (Han Muenzen) 30DM. ĐH Lưu Giới (Nordhorn) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Hoài Thu (Koeln) 20DM. ĐH Huỳnh Thị Phương (Berlin) 50DM. ĐH Diệu Tịnh (\*) 50DM. ĐH Đào Kim Huệ (\*) 20DM. ĐH Phạm Quốc Phương (\*) 100DM. ĐH Dương Chánh Quân (Cloppenburg) 20DM. ĐH Vũ Văn Nam (Kamen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Ngọc Diệp (Neuss) 20DM. ĐH Trần Tiến Siêu (Hamburg) 20DM. ĐH Lê Thị Lan (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Minh (Koeln) 20DM. ĐH Nguyễn Đam (\*) 20DM. ĐH Dương Văn Hòa (Bielefeld) 30DM. ĐH Trương Quang Phục (Moschheim) 20DM. ĐH Lê Thị Tường (Neuss) 10DM. ĐH Dương Văn Nhưỡng (\*) 10DM. ĐH Tào Thị Huệ (\*) 20DM. ĐH Lê Thị Bày (\*) 10DM. ĐH Nguyễn Đức Cường (\*) 20DM. ĐH Trần Tú Anh

... 10DM. ĐH Cao Văn Rết (\*) 20DM.  
ĐH Lê Song Ngân (\*) 20DM. ĐH Huỳnh  
Viên (\*) 20DM. ĐH Chánh Ngọc  
(Koblenz) 30DM. ĐH Nguyễn Văn Phúc  
(Goettingen) 50DM. ĐH Trần Hữu Nhơn  
(Koeln) 20DM. ĐH Nguyễn Mạnh Thường  
(Norderstedt) 50DM. ĐH Mai Hồng  
Nhung (Erlangen) 20DM. ĐH Hà Ngọc  
Hoa + Hồng (M'Gladbach) 20DM. ĐH  
Huỳnh Thị Kim Hương (Nuernberg)  
50DM. ĐH N. N. Trương (H.Lan) 25Guld.  
ĐH Trương Văn Tính (Koblenz) 20DM.  
ĐH Nguyễn (Bi) 1.000FB. ĐH Nguyễn Thị  
Giới (Pháp) 100FF. ĐH Nguyễn Thị H.  
Hạnh (Braunschweig) 20DM. ĐH Nguyễn  
Văn Thiệt (Saarbruecken) 70DM. ĐH  
Huỳnh Văn Thơ (Wuerzburg) 10DM. ĐH  
Nguyễn Thị Phùng & Nguyễn Thanh Tùng  
(Recklinghausen) 20DM. ĐH Lê Thị Ngọc  
(Bremen) 20DM. ĐH Phạm Tấn Lực  
(T.S) 30FS. ĐH Trương Lê Hồng (Salz-  
hausen) 20DM. ĐH ẩn danh (Heinsborg)  
30DM. ĐH Nguyễn Hoàng (Schwaeb-  
Gmuend) 30DM. ĐH Lâm Xuân Thời  
(Nauy) 25,85DM. ĐH Phan Ngọc Anh  
(Berlin) 50DM. ĐH Lê Ngọc Diệp (Pháp)  
400FF.

### Ấn Tống

ĐH Trần Vĩnh Thái (Sweden) 100DM. ĐH  
Nguyễn Thị Ngà (Koeln) 80DM. ĐH  
Nguyễn V. Hồng (Troyes) 100FF. Thầy  
Phật Đạo (Pháp) 500FF. ĐH Giang Ich  
Tuyền (Geilenkirchen) 30DM. ĐH Trương  
Văn Tính (Koblenz) 50DM. ĐH Dục Thị  
Hiền (Neukirchen) 50DM. ĐH Vương Kim  
Huê (T.S) 50DM. ĐH Minh Lục (Anh)  
30Anhkim).

### Phật Đán

ĐH Trần Thị Liên (Đ.Mạch) 100Kr. ĐH  
Thiện Tấn Vũ Quang Tú (Seelze) 100DM.  
ĐH Nông Ngọc Vinh (Babenhausen)  
50DM. ĐH Phạm Nguyễn Huy (USA)  
20US. ĐH Nguyễn Sáu (Pháp) 100FF. ĐH  
Chơn Ngọc (Oberhausen) 10DM. ĐH Diệp  
Thị Sơn (Aalen) 30DM. ĐH Quách Thị  
Huệ (Nordenham) 20DM. ĐH Trần Nhị  
Song (Norddeich) 50DM. ĐH Cao Thị  
Sâm (Spaichingen) 50DM. ĐH Nguyễn Thị  
Ba (\*) 20DM. ĐH Liên Hương (\*) 20DM.  
ĐH Trương Cẩm Minh (Darmstadt)  
20DM. ĐH Trương (Weil am Rhein)  
20DM. ĐH Đỗ Hữu Ai (Oberhausen)  
20DM. ĐH Lâm Văn Nam (Mannheim)  
20DM. ĐH Châu Mỹ Oanh (Frankfurt)  
20DM. ĐH Giang Phước Lợi (Muenchen)  
50DM. ĐH Nguyễn Văn Sĩ (Mỹ) 20US.  
ĐH Nguyễn Thị Thiệt (Fulda) 50DM. ĐH  
Châu Nam (Spaichingen) 20DM. ĐH Gri-  
maldi Kim Huê (Pháp) 40DM. ĐH Phùng  
Kim Liễu (Nauy) 100Kr. cầu an cho cha  
mẹ anh em. ĐH Quốc Vinh Bành  
(Sweden) 50Kr. ĐH Châu Kính Minh (Mu-  
chlacker) 100DM. ĐH Ming-Fat (Hồ Diêm  
Minh) (\*) 50DM. ĐH Trần Kỳ Sanh  
(Koblenz) 30DM. ĐH Nguyễn Lễ (Kon-  
stanz) 20DM. ĐH ẩn danh (Pháp) 100FF.  
ĐH Vũ Thị Đầu (Aachen) 30DM. ĐH  
Trần Văn Biều (Muenster) 20DM. ĐH  
Nguyễn Thành Các (Uc) 50Uk. ĐH Võ  
Văn Phú (Schwetzingen) 10DM. ĐH Dục  
Thị Hòa (Neunkirchen) 100DM. ĐH  
Huỳnh Công Đức (Wallhalben) 20DM.  
Fam. Kim Na (H.Lan) 25Guld. ĐH Đặng  
Anh Dũng (Aachen) 20DM. ĐH Diệp Thị  
Phước (Konstanz) 30DM. ĐH Lê Huê  
(Ravensburg) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Phú Hà  
(Duesseldorf) 25DM. ĐH Nguyễn Thị  
Phượng (\*) 25DM. ĐH Hương Nguyễn  
(Ushofen) 10DM. ĐH Đỗ Thị Lan (Wien)  
200Sch. ĐH Ngô Văn Lý (Geneve) 30FS.  
ĐH Đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 50DM.  
ĐH Võ Thị Huệ (Bi) 500FB. ĐH Minh  
An (Pháp) 200FF. ĐH Huỳnh Bá Thuận  
(Ratingen) 10DM. ĐH Huỳnh Thị Tám  
(Bi) 500FB. ĐH Phạm Thị Sáu (Rem-  
scheid) 20DM. ĐH Hélène Antony Đỗ

(D'dorf) 50DM. ĐH Bùi Liên (Bi) 500FB.  
ĐH Đỗ Thị Giới (\*) 500FB. ĐH Phạm  
Ngọc Bích Luise (Pháp) 200FF. ĐH  
PhạmThị Bưởi (D'dorf) 30DM. ĐH Phan  
Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM. ĐH Trần  
Đức Phát (G.M.Huette) 30DM. ĐH Dương  
Thị Gấm (Stuttgart) 20DM. ĐH Trịnh Đức  
Sung (Euskirchen) 20DM. ĐH Biện Thị  
Mai (Hamburg) 20DM. ĐH Nguyễn Khắc  
Mai (Koeln) 20DM. ĐH Đỗ Văn Lợi  
(D'dorf) 50DM. ĐH Hồ Văn Nguyên  
(Pháp) 200FF. ĐH Như Xuân Đoàn  
(Th.S) 60FS. ĐH Phạm Thị Khai (\*)  
50DM. Cô Diệu Thái (Laatzen) 50DM.  
ĐH Minh Đạt (Hamburg) 50DM. ĐH  
Tâm Hiện & Tâm Khương (Canada)  
50Can. ĐH Nguyễn Quang Di (\*) 50Can.  
ĐH Diệu Bích (\*) 500FF. ĐH Đặng Văn  
Bút (Th.S) 50FS. ĐH Nguyễn Ngọc Châu  
(Pháp) 100FF. ĐH Hồ Thị Y (Saarlouis)  
10DM. ĐH Trương Kim Học (Landstuhl)  
10DM. ĐH Đỗ Tấn Phát (Uelzen) 10DM.  
ĐH Tô Khải Đức (Schweinfurt) 20DM.  
ĐH Tôn Thất Đình (Berlin) 30DM. ĐH  
Lê Văn Kết (Koeln) 20DM. ĐH Lý Át  
(Sevetal) 20DM. ĐH Lâm Th. Vu (Pforz-  
heim) 20DM. ĐH Trần Thị Thập (Nord-  
horn) 50DM. ĐH Lê Thị Nữ (Harten)  
10DM. ĐH Phạm Thị Ngọc Lan (\*) 10DM.  
ĐH Hồ Thị Loan Phương (\*) 10DM. ĐH  
Nguyễn Thu Tâm (Hamburg) 20DM. ĐH  
Asia Mạch (Y) 50DM. ĐH Nguyễn Danh  
Thắng (Mannheim) 30DM. ĐH Má anh  
Thắng (\*) 50DM. ĐH Trần Thị Vân  
(Pháp) 200FF. ĐH Diệu Phương (\*) 200FF.  
Cô Tâm Ngọc (\*) 200FF. ĐH Diệu  
Nghiêm (\*) 200FF. ĐH Diệu Hòa (\*)  
100DM. ĐH Thiện Hạnh Võ Thị Mỹ (Nu-  
ernberg) 30DM. ĐH Diệu Căn (Hannover)  
50DM. ĐH Lê Chàng (D'dorf) 20DM. ĐH  
Nguyễn Thị Hồng Nhung (Essen) 20DM.  
ĐH Trần Hải Hòa (Spaichingen) 30DM.  
ĐH Lê Sanh (Pforzheim) 20DM. ĐH  
Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 10DM. ĐH  
Đinh Thị Xuân Thảo (\*) 20DM. ĐH  
Nguyễn Hữu Nhân (Muenchen) 150DM.  
ĐH Diệu Thơ (Koeln) 50DM. ĐH Thiện  
Duyên Trần Vĩnh Cam, Thiện Hồng Trần  
Xuân Lan, Trần Thanh Huệ, Trần Yên  
Huê, Trần Thế Huệ, Trần Thắng Huệ  
(Muenster) 110DM. ĐH Cu Sây Hùng (\*)  
10DM. ĐH Cu Sây Khin (\*) 10DM. ĐH  
Thiên Lạc Quách Tâm (\*) 10DM. ĐH  
Mạch Bình (Pforzheim) 30DM. ĐH Kiên  
Koummarasy (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Hiệp  
(Mannheim) 20DM. ĐH Nguyễn Ban  
(Freiburg) 50DM. ĐH Diệu Châu  
(Sweden) 100Kr. ĐH Thái Anh (\*) 100Kr.  
ĐH Phuong Se Kim (\*) 100Kr. ĐH Lý  
ThanhHoa (\*) 100Kr. ĐH Tôn Quốc Vinh  
(Saarbruecken) 50DM. ĐH Tsang (Biele-  
feld) 100DM. ĐH Đoàn Thanh Hùng  
(Hamm) 100DM. ĐH Trần Ngọc Thu  
(Erkrath) 50DM. ĐH Đỗ Xuất Lễ (Sindelf-  
ingen) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Tư (\*)  
30DM. ĐH Đỗ Hoàng An (\*) 20DM. ĐH  
Trần Thúc Hiền (\*) 20DM. ĐH Hứa Xuân  
Vinh (\*) 20DM. ĐH La Thanh Khiêm  
(Frankfurt) 20DM. ĐH Trịnh Thị Ba  
(Hamburg) 200DM. ĐH Tăng Quý Hào (\*)  
50DM. ĐH Peters Thị Kim Hạnh (\*)  
50DM. ĐH Giang Thế Phụng 50DM. ĐH  
Diệu Phát (Nuernberg) 10DM. ĐH Chung  
Liệt (\*) 10DM. ĐH Lăng Hĩa (\*) 10DM.  
Phổ Đà Ni Tự (Pháp) 1.000FF. ĐH  
Nguyễn Xuân Lang (\*) 100FF. ĐH Giang  
Ich Tuyền (Geilenkirchen) 20DM. Cô Diệu  
Niên (Hannover) 100DM. ĐH Quách Hùng  
(\*) 50DM. ĐH Trumont Patrich (Pháp)  
200FF. ĐH Nguyễn Văn Minh (Steinfurth)  
50DM. ĐH Ngô Thị Thắng (Frankfurt)  
50DM. ĐH Nguyễn Thế Dũng (Muenster)  
30DM. ĐH Nguyễn Thế Châu (M'Glad-  
bach) 50DM. ĐH Đào Kim Huệ (Berlin)  
20DM. ĐH Dương Chánh Quân (Cloppe-  
nburg) 30DM. ĐH Vũ Văn Nam (Kamen)  
100DM. ĐH Trần Tiến Siêu (Hamburg)  
20DM. ĐH Lê Thị Lan (\*) 20DM. ĐH

Nguyễn Văn Minh (Koeln) 30DM. ĐH Võ  
Thị Nga (Ravensburg) 20DM. ĐH Trần  
Thị Phú (Stuttgart) 20DM. ĐH Lưu Ngọc  
Diệp (\*) 20DM. ĐH Huỳnh Tôn Long  
(Frankfurt) 30DM. ĐH Trần Hòa Lũy  
(Norddeich) 20DM. ĐH ẩn danh (Flens-  
burg) 100DM. ĐH Lý Phách Mai (Immen-  
stadt) 200DM. ĐH Lý Kiến Chung  
(Saarbruecken) 20DM. ĐH Huỳnh Văn  
Thới (\*) 20DM. ĐH Lý Kiến Cường (\*)  
50DM. ĐH Lý Mộc Hân (\*) 50DM. ĐH  
Chung Văn Tấn (\*) 50DM. ĐH Giang  
Lăng Cui (\*) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Loan  
(Berlin) 20DM. ĐH Trần Hùng Minh (\*)  
50DM. ĐH Phạm Văn Hòa (Braunschweig)  
10DM. ĐH Nguyễn Thị Tú (Burgdorf)  
10DM. ĐH Trần Nguyên Anh (Bomblitz)  
50DM. ĐH Đoàn Lâm (Berlin) 50DM. ĐH  
Kim Hên (Bad Kreuznach) 20DM. ĐH  
Nguyễn Thị Bảo Chương (Wedel) 50DM.  
ĐH Lê Thị Ngọc (Saarlouis) 20DM. ĐH  
Ông Tâm Thu (Nordenheim) 50DM. ĐH  
Huỳnh Văn Viễn (Meerbusch) 30DM. ĐH  
Hàng Như Minh (Frankfurt) 30DM. ĐH  
Lê Song Ngân (Neuss) 50DM. ĐH Trần  
Hữu Nhơn (Koeln) 20DM. ĐH Chương  
Loeng Seng & Vương Tuyền Văn, Chong  
Wai Kim (Goettingen) 100DM. ĐH Thị  
Liên Thang + V. Tiểu Bình (\*) 50DM.  
ĐH V. Thiên Hợp & V. Khải Hùng (\*)  
20DM. ĐH Nguyễn Ngọc Thông & V.  
Tuyết Băng (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Ngọc  
Thước & Ngô Thị Hiền (\*) 50DM. ĐH  
Nguyễn Hữu Diệu (Stuttgart) 100DM. ĐH  
Thái Văn Tường (Wilhelmshaven) 50DM.  
ĐH Quan Thanh (\*) 10DM. ĐH Liễu Thị  
Đông (Berlin) 20DM. ĐH Giang Trung  
Bình (Flenzburg) 20DM. ĐH Bùi Thị Dậu  
(Guetersloh) 20DM. ĐH Tân Cam (\*)  
20DM. ĐH ĐinhThị Quanh (Uelzen)  
20DM. ĐH Mandarin (Obertsdorf) 100DM.  
New China (Stuttgart) 20DM. ĐH Trịnh  
Thị Mai Hòa (Lippstadt) 20DM. ĐH Từ  
Thu Múi (Laatzen) 50DM. ĐH Nguyễn  
Ngọc Hào (Nordhorn) 20DM. ĐH Thạch  
Lai Kim (Kassel) 30DM. ĐH Trần Sao Chi  
(D'dorf) 100DM. ĐH Huỳnh Tử (Bad  
Iburg) 30DM. ĐH ẩn danh 30DM. ĐH  
Lưu Vũ Hùng (H.Lan) 50DM. ĐH Lê Thị  
Kiếm (Dortmund) 10DM. ĐH Nguyễn Vũ  
Hiển (Lippstadt) 50DM. ĐH Ô Thị Hai  
(Haren) 100DM. ĐH Huỳnh Huỳnh Huân.  
ĐH Lôi Thị Sáu (\*) 20DM. ĐH Huỳnh  
Thị Hoa (\*) 50DM. ĐH Đặng Thị Quế  
(Berlin) 50DM. ĐH Lai Ngọc Hải  
(Westlar) 100DM. ĐH Dương Văn Ngoan  
(\*) 100DM. ĐH Phan Thị Đạm (H.Lan)  
25Guld. ĐH ẩn danh 20DM. ĐH Nguyễn  
Văn Long (H.Lan) 20DM. ĐH Nguyễn  
Văn Bung (Karlsruhe) 100DM. ĐH Nguyễn  
Văn Bé (Kassel) 40DM. ĐH Huỳnh Kim  
Nhu (Essen) 20DM. ĐH Nguyễn Mạnh  
Cường (\*) 20DM. ĐH ẩn danh (Hannover)  
50DM. ĐH Châu Bảo Chương (Bayreuth)  
20DM. ĐH Bùi Thị Phượng (Guetersloh)  
50DM. ĐH Huỳnh Thị Hương (Muenchen)  
20DM. ĐH Lâm Thị Hoa (\*) 20DM. ĐH  
Trần Bảy (Trier) 20DM. ĐH Lâm Thị Lén  
(Haren) 20DM. ĐH Huệ Ngọc (Laatzen)  
20DM. ĐH Lê Thị Huệ (Berlin) 20DM.  
ĐH Lê Vĩnh Hiệp (D'dorf) 10DM. ĐH  
Trương ĐìnhHoa (Wittmund) 40DM. ĐH  
Nguyễn Văn Lê (Lebach) 20DM. ĐH Lưu  
Nguyễn Anh (Đ.Mạch) 200Kr. ĐH Nguyễn  
Thị Thế (Muenster) 20DM. ĐH Hồ Châu  
(Neustadt) 50DM. ĐH Võ Thị Hà  
(Bremen) 20DM. ĐH Lê Thị Bạch Tuyết  
(Bad Kreuznach) 50DM. ĐH Cao Kim  
Phượng (Haren) 50DM. ĐH Tăng Bích  
Phân (Lingen/Ems) 50DM. ĐH Hồ Thị  
Thanh Đạm (Ulm) 30DM. ĐH ẩn danh  
20DM. ĐH Võ Kiệt Lan (Giessen) 50DM.  
ĐH Nguyễn Văn Đê (Muenchen) 30DM.  
ĐH Nguyễn Thị Hạnh Nga (\*) 30DM. ĐH  
Lý Thanh Phước 50DM. ĐH Lê Thị Lan  
100DM. ĐH Lê Thị Tư 20DM. ĐH Lê  
Thị Hà 20DM. ĐH Phạm Thị Huệ 20DM.  
ĐH Tăng Quý Hao 20DM. ĐH Nguyễn

Vân Khai 20DM. ĐH Đào Thị Thanh Dung 20DM. ĐH Trương Quang Phúc (Moschheim) 30DM. ĐH Liêu Quang ĐH Lê & Lý 10DM. ĐH Vương Thúy Hai 50DM. ĐH Lê Văn Yến (Wedel) 10DM. ĐH Lu Thị Múi 10DM. ĐH Lưu Thọ 30DM. ĐH Trần Xuân Hương 20DM. ĐH Tôn Hoàng Anh 50DM. ĐH Dương Vinh Đống 10DM. ĐH Trần Thị Hồng 20DM. ĐH Lý Diệu Anh 20DM. ĐH Đoàn Văn Tư & Lan (VN) 50DM. ĐH Tôn Thị Quý 50DM. ĐH Châu Hoàng Hải 50DM. ĐH Giang Mười 50DM. ĐH Mai Ngọc Sáng (Hamelin) 20DM. ĐH Phương Thảo 10DM. ĐH N. Hứa Thu Ngọc (Berlin) 50DM. ĐH Tăng Hữu Cơ (Laatzen) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Tâm 20DM. ĐH Hồ Văn Là 50DM. ĐH Hứa Thang 5DM. ĐH Huỳnh Văn Sang 50DM. ĐH Đ.T.T. Văn & H. Lạc (Stuttgart) 40DM. ĐH Huỳnh Thị Nguyệt 10DM. ĐH Tăng Kai Ming 30DM. ĐH Đức Fuc Liên 20DM. ĐH Trần Văn Cường 20DM. ĐH Diệu Bình, Diệu Minh 100DM. ĐH Đặng Thúy Loan 10DM. ĐH GĐ Văn 10DM. ĐH Lý Tu Diệu 50DM. ĐH Trần Anh Tống (Stuttgart) 50DM. ĐH Thiên Nữ 20DM. ĐH Hoàng Minh 20DM. ĐH Nguyễn Văn Minh 100DM. ĐH Trinh & Lưu 10DM. ĐH Vương Thị Dung 50DM. ĐH Châu 20DM. ĐH Trần Thị Chi 50DM. ĐH N.Lê Thị A. Hoa (Berlin) 50DM. ĐH Huỳnh 10DM. ĐH Thiện Ý (Hannover) 50DM. ĐH Phạm Thị Hà 20DM. ĐH Huỳnh Hai 50DM. ĐH Trịnh Minh Tân (Bad Pyrmont) 10DM. ĐH Trần Thị Chi 20DM. ĐH Đào Mực (H.Lan) 100Guld. ĐH Bùi Thụy Hoàng (") 100Guld. ĐH Nguyễn Văn Hải 20DM. ĐH Phạm Thị B Văn (Lilienthal) 20DM. ĐH Thị Mui, Lu 10DM. ĐH Nguyễn Phước Hí (Hamburg) 20DM. ĐH Phan Nang Quyên 20DM. ĐH Sandi 30DM. ĐH Trần Văn Hùng 50DM. ĐH Trương Quang Phúc (Moschheim) 50DM. ĐH Nguyễn Ngọc Mỹ (Karlsruhe) 20DM. ĐH Lâm Trinh, Yên Tâm 100DM. ĐH Lu Kim Phụng 20DM. ĐH Ngô Thị Trao 10DM. ĐH Trần Thị Ten 20DM. ĐH Viên Kim Huy 50DM. ĐH Lưu Tố Nữ 50DM. ĐH Trần Thu Dinh 10DM. ĐH Tuyết Khanh Ly 30DM. ĐH Xu Mai 5DM. ĐH Hữu 20DM. ĐH Tất Ngọc 20DM. ĐH Mỹ Phước & Ai Khánh 20DM. ĐH Lương Thanh Lan (Traburg) 20DM. ĐH Linh Nga & Linh Phương 7DM. ĐH Tạ Thị Y 20DM. ĐH Huê Thái 10DM. ĐH Diệu Tường (Đ.Mach) 60DM. GĐĐH P.Đặng Anh Tuấn (Kassel) 100DM. ĐH Lưu Hồng 20DM. ĐH Đào An 20DM. ĐH Lê Hưng Tai, Lương Mỹ Phụng, Iwon Ky Yen 200DM. ĐH Cheng Tan & Sú Anh 20DM. ĐH Châu Sú Khiêm 20DM. GĐĐH Lam (Regelsdorf) 20DM. ĐH Lê Thị Tâm (Aschaffenburg) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Thanh (Arolsen) 10DM. ĐH Pa Hok (Berlin) 50DM. ĐH Phạm Quốc Phương (") 20DM. ĐH Hồ Thị Phụng (") 50DM. ĐH Đinh Đình Tuấn 50DM. ĐH Thị Thuý (Berlin) 10DM. ĐH Trần Thụy Nam (") 10DM. ĐH Hon Hok Lan (") 50DM. ĐH Nguyễn (") 10DM. ĐH Trần Văn Các (Bremen) 50DM. ĐH Lương Bá Truyền (") 50DM. ĐH Trần Văn Thuý (") 20DM. ĐH Ngô Thị Đế (") 50DM. ĐH Diệu Thông (") 20DM. ĐH Đặng Hùng (Bergkamen) 20DM. ĐH Huỳnh Văn Khương (Buchholz) 20DM. ĐH Đoàn Phong Phú (Bad Kreuznach) 50DM. ĐH Huỳnh Mọc Lan (Bad Pyrmont) 100DM. ĐH Hoàng Minh Tuấn (Bad Beuthem) 20DM. ĐH Nông Ngọc Vinh (Babenhausen) 50DM. ĐH Trần Thị Giới (Bad Oldesloe) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Nam (Braunschweig) 40DM. ĐH Nguyễn Thị Lược (") 10DM. ĐH Đặng Thị Thanh (") 50DM. ĐH Hàn Thị (") 50DM. ĐH Trần Tú Phụng (") 20DM. ĐH Trần Mao (") 20DM. ĐH Lý Thị Phon (") 20DM. ĐH Trần Ngọc Bé (") 50DM. ĐH Dư Anh Kiệt (Buchholz) 50DM. ĐH Ngô Mỹ Châu (Bad Iburg) 100DM. ĐH Lương Khai & X.Hoa (") 100DM. ĐH Quách Minh Xuân (") 20DM. ĐH Lý Phương (") 100DM. ĐH Lương Thị Liên (") 50DM. ĐH Phạm Muội & Lan Anh) 50DM. ĐH Trần Vĩnh Thắng (") 50DM. ĐH Phạm Bính (") 50DM. ĐH Nguyễn Văn Sơn (") 20DM. ĐH Trần Anh Dũng (") 50DM. ĐH Lương Huê Hưng (") 50DM. ĐH La Kiều (") 50DM. ĐH Nguyễn Tiến Hoàng (") 120DM. ĐH Lương Ngọc (Bielefeld) 30DM. ĐH Nguyễn Thị Phụng (") 30DM. ĐH Bùi Văn Quang (Guetersloh) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tâm (Gelsenkirchen) 50DM. ĐH Nguyễn Tấn Phát (") 10DM. ĐH Tô Lệ Hoa (GM'Huette) 50DM. ĐH Trần Rài (") 20DM. ĐH Trần Tú Ngọc (Gifhorn) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Lý (Goettingen) 10DM. ĐH Phan Thọ Lý (") 20DM. ĐH Hoàng Thị Thuận (") 30DM. ĐH Nguyễn Thị Thịnh (Crailsheim) 50DM. ĐH Huỳnh Bá Minh (") 50DM. ĐH Đinh Hồng Tươi (") 20DM. ĐH Châu Văn Bình (") 50DM. ĐH Châu De (W'haven) 50DM. ĐH Lôi Trường An (Celle) 20DM. ĐH Quách Hồng Minh (Ditzingen) 10DM. ĐH Mạch Tổ Trinh (Dingolfing) 30DM. ĐH Xa Ba (") 50DM. ĐH Thái Phương (") 50DM. ĐH Đặng Ph Thanh (") 20DM. ĐH Nguyễn Văn Tới (D'dorf) 20DM. ĐH La Bông (") 20DM. ĐH Trương Thu Huê (") 50DM. ĐH Đinh Hoa (") 50DM. ĐH Antony Đ.T.Tám (") 50DM. ĐH Huỳnh Thế Mỹ (Hamburg) 50DM. ĐH Đào Hữu Chí (") 50DM. ĐH Nguyễn Thị Nhân (") 50DM. ĐH Nguyễn Văn Dung (") 10DM. ĐH Nguyễn Mạnh Hùng (") 10DM. ĐH Đỗ Thị Xuân (") 10DM. ĐH Châu Văn Trạch (") 20DM. Cô Diệu Hiếu & Diệu Nhứt (Hannover & Hamburg) 200DM. ĐH Trần Thị Hoa (Hamburg) 50DM. ĐH Quang Nhung (") 10DM. ĐH Trần Thái Sơn (Hannover) 50DM. ĐH S.Low Soo Y (") 10DM. ĐH Quảng Niệm (Hannover) 50DM. ĐH Phùng Thị Hiền (") 20DM. ĐH Tăng M. Y (") 30DM. ĐH Nguyễn Thị Chay (Koeln) 20DM. ĐH Trần Thị Tươi (") 20DM. ĐH Trần Kinh Hưng (Heimstedt) 50DM. ĐH Huỳnh Thanh (") 50DM. ĐH Khưu Mỹ Anh (") 100DM. ĐH Huỳnh So Khanh (") 40DM. ĐH Liêu Mánh (") 30DM. ĐH Quách Tuấn (") 50DM. ĐH Lưu Khải Tinh + Thuận + Minh (") 70DM. ĐH Huỳnh Tú Dung (") 50DM. ĐH Lưu Trinh + Tú Nhiên (Hagen) 50DM. ĐH Lưu Thừa Kiên (") 10DM. ĐH Trần Siêu Niên (") 20DM. ĐH Trần Trinh (") 20DM. ĐH Nguyễn Quốc Định (Herten) 30DM. ĐH Lưu Minh Hà (Hagen) 20DM. ĐH Phạm Văn Đức (Heidenheim) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tâm (Hochdahl) 50DM. ĐH Đỗ Chiến Cang (Herford) 20DM. ĐH Lâm Ut (Huerth) 100DM. ĐH Tùng (Hamelin) 10DM. ĐH Thái Thị Thu 50DM. ĐH Đặng Văn Bích (Koblenz) 20DM. ĐH Châu Chương (Karlsruhe) 50DM. ĐH Huỳnh Quốc Cường (") 50DM. ĐH Phương Thị Đại (Kleinostheim) 50DM. ĐH Hà Ngọc Dư (Krefeld) 20DM. ĐH Lê Văn Cầu (") 50DM. ĐH Trần Thị Meo (Koeln) 50DM. ĐH S.Teng (") 50DM. ĐH Đặng Túy Phần (Muenchen) 20DM. ĐH Võ Thị Liên Châu + Hằng (") 20DM. ĐH Nguyễn Thị Dung (") 10DM. ĐH Trần Văn Huê (Muenchen) 60DM. ĐH Nhân Thanh (Muenster) 40DM. ĐH Từ Dung (Muenchen) 20DM. ĐH Phouhvong Mouk (Minden) 50DM. ĐH Chu Thị Hồng (") 30DM. ĐH Trương Quang Bình (Moschheim) 20DM. ĐH Craven Thị Thọ (Mainschaff) 30DM. ĐH Lê Xuân Tài (Merzog) 50DM. ĐH Tăng Cảnh Thái (Meppen) 30DM. ĐH Văn Cảnh (") 20DM. ĐH Hứa Thị Túc (") 50DM. ĐH Trương Chất Hong (Mauen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Ngao (Mainschaff) 100DM. ĐH Trần Quan Vinh (M'Gladbach) 40DM. ĐH Fam. Luu (Lueneburg) 30DM. ĐH Trục Khánh Quan (") 10DM. ĐH Huỳnh Kiệt Ngọc (") 50DM. ĐH Kim Tăng & Oanh (") 50DM. ĐH Trần Kiệt (") 50DM. ĐH Mai Vâm Tâm (Luendenscheid) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Bích Huyền (Ludwigshaven) 50DM. ĐH Huỳnh Thế Dong (Lueneburg) 20DM. ĐH Quách Hồng Hoàng (Ludwigsburg) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Hai (Ludwigshaven) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Đo (Luendenscheid) 20DM. ĐH Trần Quốc Quảng (Langen) 20DM. ĐH Trần Thị Bông (Nordenham) 100DM. ĐH Lương Hương Hưng (") 50DM. ĐH Lam Ngân + Q.Ke (") 70DM. ĐH Lâm Tú Lang + Phương + Ngọc (") 60DM. ĐH Trần Huê (Nordhorn) 20DM. ĐH Huỳnh Hoa Cường (Norden) 10DM. ĐH Châu Hoàng Hải (Neuss) 20DM. ĐH Trần Ngọc Nga (Neumuennster) 20DM. ĐH Quách Thị Ly (Nuernberg) 50DM. ĐH Lê Văn Thiện (Neuss) 20DM. ĐH Nguyễn Lạc (Nuernberg) 20DM. ĐH Mã Kim Quy (Nettetal) 60DM. ĐH Lý Cỗ Nướng + Tường + Hòa + Tâm (Erding) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Lan (Essen) 50DM. ĐH Quách Thị Chót (") 40DM. ĐH Phạm Thị H.Hoa (") 30DM. ĐH Nguyễn Thị Hoa (") 30DM. ĐH Tiêu Ngọc Hưng (Wedel) 20DM. ĐH Tạ Ngọc Hoa (") 100DM. ĐH Trần Thế Ngưu (Whv) 20DM. ĐH Phạm Thị X.Lan) Wilhelmshaven) 20DM. ĐH Huỳnh Hiền (") 50DM. ĐH Hứa A Tri (") 40DM. ĐH Nguyễn Văn Hoa (Weißenthurm) 20DM. ĐH Châu Tú An (Witten) 40DM. ĐH Bùi Anh Tuấn (Wiesbaden) 10DM. ĐH Huỳnh Thanh Long (") 10DM. ĐH Trần Đình Lâm (") 10DM. ĐH Huỳnh Thị X.Hương (") 20DM. ĐH Lý Nghiêu Cường (") 50DM. ĐH Trần Tích Hi (Wuppertal) 40DM. ĐH Hua Giot Muoi (Wittmund) 20DM. ĐH Dương Thị Thu (") 20DM. ĐH Trần Đức Xuân (Wunstorf) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Ty (Stade) 50DM. ĐH Bùi Thị Chiêm (") 26DM. ĐH N.V.P (Stuttgart) 30DM. ĐH Nguyễn V. P.(") 20DM. ĐH Huỳnh Gia Quyên (") 20DM. ĐH Huỳnh Tri Hoang (") 20DM. ĐH Lê Diên Anh (Sindelfingen) 10DM. ĐH Trần Thị Năng (") 20DM. ĐH Lê Văn Kiên (") 20DM. ĐH Nguyễn (Stadthagen) 20DM. ĐH Lương A San (") 20DM. ĐH Lưu Văn Nghĩa (Saarlouis) 50DM. ĐH Lý Huỳnh Bá (Ge.Schalke) 100DM. ĐH Đặng Ngọc Hải (Speyer) 50DM. ĐH Võ Văn Cúc (Saarlouis) 50DM. ĐH Trịnh Văn Minh (Salzbergen) 50DM. ĐH Nguyễn Văn Chín (Spaichingen) 50DM. ĐH Dương Doan (Schwetzingen) 30DM. ĐH Lê Lam (Frankfurt) 10DM. ĐH Đặng Đức Hùng (") 20DM. ĐH Hồ Đình Tuấn (Feucht) 10DM. ĐH Phạm Văn Nhật (Fuertth) 10DM. ĐH Đặng Thị Mi (Fulda) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Nhan (Friedland) 10DM. ĐH Trần Văn Chánh (Flensburg) 20DM. ĐH Châu Văn Nở' (Paderborn) 50DM. ĐH Đặng Thị Liên (Rotenburg) 30DM. ĐH Ngô Ai Hoa (Flensburg) 20DM. ĐH Diệp Sang Phát (Ratingen) 100DM. ĐH Trương Mỹ Anh (Hogenberg) 20DM. ĐH Quách Quê Hương (Trosbevg) 20DM. ĐH Hà Ngọc Hoa + Hồng (M'Gladbach) 10DM. ĐH Hà Lâm K.Liên (") 10DM. ĐH Hà Thị Mai (") 10DM. ĐH Giang Văn Phương (Nuernberg) 50DM. Fam. Trinh 20DM. Fam. Lương Nguyễn Nghi 50DM. ĐH Tô Thục Văn 100DM. ĐH Hà Thế Tiên 20DM. ĐH La Gia (Bremen) 20DM. ĐH Trương Văn Tinh (Koblenz) 30DM. ĐH Hồ Diêm Minh (Muehlacker) 50DM. ĐH Châu Gia Minh (") 50DM. ĐH Thái Hoạch (Bi) 1.000FS. ĐH Thu Hương (Lueneburg) 20DM. ĐH Ngọc Liên (") 20DM. ĐH Trần Kim Ngọc (Bad Homburg) 50DM. ĐH Phùng Văn Thanh (Meßstetten) 50DM. ĐH Phùng Ngẫu (") 50DM. ĐH Nguyễn Bình Dương (Lueneburg) 50DM.

## Xây Chừa

ĐH Nguyễn Hiến (Aachen) 40DM. ĐH Dương Hoàng Oanh (Grenzach) 20DM. ĐH Trần Quế Lang (Pforzheim) 30DM. ĐH Tô Vinh Hòa (Marienhäfe) 1.000DM. ĐH Phạm Văn Tuấn (Wolfsburg) 10DM. Fam. Rattanavong + Kham Phiou + Soun Kiel) 300DM. ĐH Kim Lương (Oldenburg) 200DM. Chủ Thiện Tín (Hannover) 680DM. ĐH ẩn danh (Nordhorn) 5.000DM. ĐH Trần Thị Bông (Nordenham) 200DM. ĐH Phan Ai Hào 30DM. ĐH Nguyễn Kim Loan (Pforzheim) 10DM. ĐH Diệu Giác + Sĩ Ngọc (Berlin) 300DM. ĐH Nguyễn Đình Nguyễn Đình Tâm (\*) 100DM. ĐH Phan Thị Như (Canada) 10Can. ĐH Lê Văn Mậu (Pháp) 1.000FF. ĐH Lê Văn Hiền (D'dorf) 50DM. ĐH Lương Thị Liên (Frankfurt) 100DM. ĐH Giang Đạm (Celle) 500DM. HHHLĐH Tô Công Nam Kỳ tự Hải Bình. ĐH Nang Kim Liêu (Sweden) 100Kr. ĐH Vương Mỹ Linh (Levekusen) 50DM. ĐH ẩn danh (Hameln) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Minh Dương (Hueckelhoven) 20DM. ĐH Phan Văn Hùng (Bi) 500FB. ĐH Bùi Khánh Linh (Goettingen) 25DM. ĐH Phan Thị Thìn (Weil am Rhein) 50DM. ĐH Ngô Thanh Sơn (Herne) 10DM. ĐH Phạm Thị Kim Xuân (Frankfurt) 10DM. ĐH Vũ Văn Phú (Schweizingen) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Thu Sơn (Đ.Mạch) 300Kr. ĐH Đỗ Thị Bích Nga (Amberg) 10DM. ĐH Nguyễn Văn Hùng (Neustadt) 50DM. ĐH Bùi Thị Dung (Muenster) 120DM. ĐH Lê Nam Kha (Erlangen) 100DM. ĐH Nguyễn Quốc Thông (Goettingen) 140DM. ĐH Phạm Mai Sơn (London) 10Akim. ĐH Tống Thị Lệ (Schweden) 100kr. ĐH Trần Thị Bé Năm (\*) 50Kr. ĐH Bùi Liên (Bi) 500FB. ĐH Nguyễn Tấn Hà (Muenchen) 200DM. ĐH Tâm Anh (Canada) 20Can. ĐH Đỗ Thị Minh Tâm (\*) 20Can. ĐH Chơn Nghi (\*) 10Can. ĐH Chơn Như (\*) 10Can. ĐH Hồ Thị Trung (Bielefeld) 124,40DM. ĐH Võ Đình Tú Ai (Doebin) 10DM. ĐH Châu Bích Nguyệt (Spaichingen) 50DM. ĐH Lâm Thuận (Frankfurt) 200DM. ĐH Trần Phước Ngô (Berlin) 50DM. ĐH Ngô Thị Chuột (Aó) 200DM. ĐH Phạm Thị Kiều Nga (Langen) 500DM. ĐH Khúc Thế Hiếu (Erlach) 50DM. ĐH ẩn danh (Sindelfingen) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Bích Phương (Neustadt) 300DM. ĐH Lê Phùng (Zirndorf) 30DM. ĐH Huỳnh Cao Trí (\*) 300FF. ĐH Nguyễn Thị Huệ (T.Sĩ) 200FF. ĐH Lê Trung Hiếu (Pháp) 300FF. ĐH Quảng Nhân (\*) 200FF. ĐH Trần Văn Cón (T.Sĩ) 200FF. ĐH Diệu Hương (Pháp) 200FF. ĐH Lê Thị Sâm (\*) 50FF. ĐH Diệu Hoa (\*) 300US. ĐH Đặng Văn Bút (T.Sĩ) 400FS. ĐH Paul Ross (Pháp) 200FF. ĐH Cấn (T.Sĩ) 100FF. ĐH Diệu Thuận (Pháp) 100FF. ĐH Diệu Tâm (Canada) 100FF. ĐH Diệu Thanh (\*) 100DM. ĐH Diệu Hương (\*) 100FF. ĐH Diệu Tú (Pháp) 100FF. ĐH Diệu Tiên (\*) 100FF. ĐH Diệu Trang (\*) 200FF. ĐH Đỗ Thị Vui (\*) 500FF. ĐH Diệu Chơn (\*) 100FF. ĐH Trường (\*) 500FF. ĐH Trần Văn Đoàn (\*) 100FF. ĐH Văn Văn Thống (Bi) 200FF. Chùa Phật Quang (Pháp) 500FF. ĐH Huỳnh Vĩnh Tài + Chiêm Ngọc Chiêu (Hamburg) 500DM. ĐH Chiêm Tiên Thanh (\*) 500DM. ĐH Đỗ Thị Mai (T.Sĩ) 300FS. ĐH Trương Thị Phùng (\*) 50FS. ĐH Lưu Gia Trinh (\*) 20FS. ĐH La Xương (\*) 20FS. ĐH Đặng Văn Cấn (\*) 1.000US. ĐH Hồ Thị Lý (\*) 100FS. ĐH Liên Hoa (\*) 20FS. ĐH Trịnh Bích Nhung (\*) 100FS. ĐH Lý Phong (\*) 500FS. ĐH Nguyễn Thị Út (\*) 100FS. Sư cô Liên Thành (\*) 100FS. ĐH Thiện Bình Phan Thanh Nam (\*) 100FS. ĐH Tăng Báo (\*) 50FS. ĐH Cao Tuyết Nga (\*) 7FS. ĐH Cao Tuyết (\*) 200FS. ĐH Lâm Tân (\*) 30FS. ĐH Nguyễn Ngọc Tùng (\*) 10FS. ĐH Thái Văn Tỷ + Huệ (\*) 20FS. ĐH Thiện Niệm Châu Thị Yến Châu (\*) 200FF. ĐH Tăng Đức Sâm (\*) 10FS. ĐH Tăng Man Sing (\*) 10FS. ĐH Lê Anh Quan (Essen) 50DM. ĐH Đỗ Văn Biên (Gifhorn) 35DM. ĐH Ngan Ly Say (Duisburg) 20DM. ĐH Lê Thị Định (Bi) 1.000FB. ĐH Lý Chân Lợi (Hannover) 5.000DM. ĐH Nguyễn Văn Trúc (Hildesheim) 1.000DM. ĐH Trần Văn Nam (Pforzheim) 38,70DM. ĐH Schenker & CoGMBH (Koeln) 200DM. ĐH Lữ Thục Trinh (Hamburg) 50DM. ĐH Đoàn Văn Thời (Pforzheim) 100DM. ĐH Phù Thị Báo (Đ.Mạch) 200Kr. ĐH Nguyễn Văn Minh (Muenchen) 50DM. ĐH Đỗ Thị Trưng (Holland) 100Guld. ĐH Lê Thị Ngọc Thủy (Konstanz) 24,40DM. ĐH Nguyễn Thanh Cảnh (Pháp) 200US. ĐH Thiện Như Phan Phú (Holland) 1.000DM/chuyển từ cổ phần hội thiện sang. ĐH Thục Giác (Bremen) 1.000DM. ĐH Nhật Hồng (Bad Hoeningen) 20DM. ĐH Huỳnh Min, Từ Kim, Huỳnh Công, Huỳnh Cửu, Lạc Quối, Lâm Tú, Lạc Chân Cang, Lạc Văn Sáu (Muenchen) 1.000DM. ĐH Lý Cô Nương (Erding) 500DM. ĐH Quan Cẩm Cường (Đ.Mạch) 263DM. Dr. Meihorst (Hannover) 1.000DM. ĐH Thiện Nhựt (Bremen) 300DM. ĐH Chu Văn An (Hameln) 10DM. ĐH Trần Phong Lưu (Hannover) 16DM. ĐH Thái Lưu Thục Trần (\*) 200DM. ĐH Võ Than H. Hùng (Brosszimmern) 50DM. ĐH Trần Diệu An (Ravensburg) 50DM. ĐH. Võ Công Thiện (USA) 30DM. ĐH Hoàng Sơn (Aschaffenburg) 100DM. ĐH Trần Văn Báo (\*) 50DM. ĐH Tôn Thất (Berlin) 100DM. ĐH Lâm Tuấn Anh (\*) 100DM. ĐH Huỳnh Thị Kim (Muenchen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tư (\*) 20DM. ĐH Trương Bình (Trier) 50DM. ĐH Trần Thị Thủy (Muenchen) 25DM. ĐH Huỳnh Thị Kiều Liên (\*) 50DM. ĐH Phạm Đình Thích (Rolengen) 40DM. ĐH Nguyễn (Braunschweig) 20DM. ĐH Đặng Văn Thanh (Aschaffenburg) 50DM. ĐH Nguyễn Duy Uy (Bruehl) 20DM. ĐH Trương Thị Mỹ Ngọc (Gau Algesheim) 20DM. ĐH Trương Thanh Quân (Idar Obersheim) 20DM. ĐH Hồ Thị Gái (Algesheim) 20DM. ĐH Võ Thành Dung (Ibbenbueren) 50DM. ĐH Phạm Thị Kim Giang (Muenster) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Sinh (Langen/FFM) 100DM. ĐH Tân Huệt (Giessen) 40DM. ĐH Viên Tuyết (Laatzten) 20DM. ĐH Nguyễn Minh Chánh (Muenchen) 200DM. ĐH Nguyễn Văn Minh (Steinfurth) 50DM. ĐH Dương Đức (Cloppenburg) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tâm (Kassel) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Hiền + Lê Đức Trọng (Erkrath) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Gòong (Neustadt) 50DM. ĐH Đoàn Văn Chung (Meppenheim) 50DM. ĐH Tôn Nữ Thị Phương (\*) 50DM. ĐH Nguyễn Huệ (St. Augustin) 50DM. ĐH Diệu Mẫn (\*) 50DM. ĐH Huỳnh Anh Dũng (Haren) 50DM. ĐH Cao Hữu Danh (Meppen) 100DM. ĐH Quách Trang Tâm (Hamburg) 100DM. ĐH Lê Việt Nam (Bielefeld) 20DM. ĐH La Ba (Dingolfing) 100DM. ĐH La Say (Muenchen) 50DM. ĐH Trần Duyệt Thái (Homburg) 500DM. ĐH Phan Quốc Khánh (Berlin) 120DM. ĐH Trịnh Văn Thu (D'dorf) 100DM. ĐH Nguyễn Hữu Thăng (Norden) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Chi (\*) 10DM. ĐH Lâm Thị Huệ (\*) 20DM. ĐH Phan Thị Xuân Lộc (Đ.Mạch) 300Kr. ĐH Nguyễn Thị Châu (Stuttgart) 50DM. ĐH Nguyễn Ngọc Hà (Pháp) 50DM. ĐH Trịnh Hồng Xuân (Đ.Mạch) 30DM. ĐH Lê Thanh Long (T.Sĩ) 50DM. ĐH Nguyễn Phước Hòa (Frankfurt) 50DM. ĐH Trương Chương Phú (Hildesheim) 20DM. ĐH Trần Thị Châu Sa (Neuss) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Tào (Lichtenstein) 20DM. ĐH Kiều Thái (\*) 100DM. ĐH Đỗ Thị Đệ (Reutlingen) 30DM. ĐH Lê Thị Hồng (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Lê (Freudenstadt) 20DM. ĐH Trần Văn Sanh (Reutlingen) 20DM. ĐH Cam Văn Lũng (\*) 70DM. ĐH Đặng Ngọc Trân (Reutlingen) 50DM. ĐH Hàn Cường (\*) 50DM. ĐH Trần Văn Minh (\*) 40DM. ĐH Đồng Sĩ (Sigmaringen) 50DM. ĐH Ngô Chiêu (Reutlingen) 100DM. ĐH Lê Thọ Hang (Metzingen) 100DM. ĐH Bùi Văn Mai (Reutlingen) 50DM. ĐH Trịnh Thị Mùi (VN) 100DM. ĐH Lưu Minh (Reutlingen) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Mùi (\*) 100DM. ĐH Hồ Hữu Phương (Lands-tuhl) 100DM. ĐH Nguyễn Ngọc Châu (Wiesbaden) 20DM. ĐH Văn Công Trâm (Muenster) 300DM. ĐH Châu Ngọc (Essen) 50DM. ĐH Phạm Thị Bích (Heidenheim) 40DM. ĐH Nguyễn Thị Kim Huệ (Berlin) 50DM. ĐH Huỳnh Huân (Haren) 50DM. ĐH Nguyễn Hùng Cường (Koeln) 10DM. ĐH ẩn danh (Hannover) 100DM. ĐH Ngụy Sơn Hùng (\*) 50DM. ĐH Kỳ Nhật Thủ (Laatzten) 50DM. ĐH Hà Thị Kim Xuyên (Norddeich) 20DM. ĐH Trần Thị Giàu (B.Gladbach) 50DM. ĐH Vương Mỹ Linh (Levekusen) 50DM. ĐH Diệp (Fuerth) 30DM. ĐH Ngũ Nghàn (Seevetal) 100DM. Chi hội PTVNTN (Norddeich) 320DM. Hội PG (Đ.Mạch) 1.000Kr. ĐH Lý Hy + Lý Nghĩa (Th.Sĩ) 100FS. ĐH Tô Lý Đức (\*) 100FS. ĐH Tiêu A Châu (Basel -Th.Si) 200DM. ĐH Huỳnh Ngọc Anh Tuấn (Norddeich) 100DM. ĐH Lê Tâm (Berlin) 50DM. ĐH Nguyễn Thị Em (\*) 100DM. ĐH Châu Hồng + Tăng Anh Đào (Sweden) 270DM. ĐH Thái Mỹ Văn (Creiheim) 25DM. ĐH Dương Mỹ Dung (Dillingen) 50DM. ĐH Đặng Tú Hồng (Sweden) 50DM. ĐH Tăng Mười (\*) 20DM. ĐH Hồ Hành + Huỳnh Lê (\*) 50DM. ĐH Trịnh K. Phương + Kim Ngân + O.Quách (Berlin) 500DM. ĐH Đặng Thị Nga (Uberlingen) 50DM. ĐH Dương Thị An (Lebach) 50DM. ĐH Diễm Kim Chi (Heidelberg) 100DM. ĐH Ngô Thị Mai (Ludwigshafen) 30DM. ĐH Nguyễn Văn Nhân (Braunschweig) 30DM. ĐH Tiêu Bửu Lương (Kam Fook Liew) (Elmshorn) 1.000DM. ĐH Tăng Quý Hào (Hamburg) 100DM. ĐH Giang Tam Nữ (Bremen) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Tinh (Diepholz) 30DM. ĐH Đình Thị Văn - Vũ Ly (Begrkamen) 200DM. ĐH Phùng Nhi Thăng (Koeln) 50DM. Fam. Lotting Pong (Oldenburg) 500DM. ĐH Nguyễn Thị Hiền (Emmeningen) 300DM. ĐH Phạm Thị Ut (Langen/F) 50DM. ĐH Trần Thị Sang (Guetersloh) 100DM. ĐH ẩn danh 200DM. ĐH Nhật Hồng (Bad Homingen) 4,40DM. ĐH Nguyễn Thu Nguyệt (Luenen) 30DM. ĐH Nguyễn Tử Hùng (\*) 100DM. Quý Phật tử VNTN (Lippstadt) 100DM. ĐH Tô Thành Quang (Bayreuth) 50DM. ĐH Trịnh Mậu (Hamburg) 400DM. ĐH Trần Quang Trung (Oberhausen) 100DM. ĐH Khuu Nhan (Nienburg) 100DM. ĐH Trâm Thuận Đạt (Nuernberg) 20DM. China Rest. International (Nuernberg) 200DM. ĐH Trần Đình Cường + Châu (Neumuenster) 100DM. ĐH Lý Văn Y (Nordhorn) 100DM. Fam. Phạm (Weingarten) 100DM. Quý Phật tử NPĐ Tâm Giác (Muenchen) 100DM. ĐH Huỳnh Thị Hoa (Kiel) 100DM. Fam. Goh (Hannover) 1.000DM. ĐH Lương Thương (\*) 100DM. ĐH Chơn Bình + Chơn Trọng (Krefeld) 100DM. Chi hội PTVNTN (Reutlingen) 200DM. ĐH Lâm Hiếu 60DM. ĐH Huỳnh Thanh Hà (Nuernberg) 20DM. ĐH Ngô Văn Đồng (Emsted) 40DM. ĐH Đặng Thế Nam (Mainhardt) 55,20DM. ĐH Nguyễn Văn Vong (Bohnte) 13,70DM. ĐH Nguyễn Thị Giới (Pháp) 200FF. ĐH Vương Cúc Minh (Emden) 145,20DM. ĐH Lý (Bremen) 5,20DM. ĐH Trương Thị Lành (Wiesbaden) 25,40DM. ĐH Huỳnh Văn Chính (Ulm) 10DM. ĐH Chu Văn An (Hameln) 20DM. ĐH Tôn Thất Diễm (Goettingen) 100DM. ĐH Thị Sác Nguyễn

Thị Vẽ (D'dorf) 300DM. ĐH Phạm Văn Thành (Laatzen) 200DM. ĐH Nguyễn Anh Tuấn (D'dorf) 10DM. ĐH Nguyễn Xuân Mai (Th.Sĩ) 100FS. ĐH Phạm Thăng (Canada) & ĐH Thiện Tịnh Hồ Trường An (Pháp) 1.890DM Tịnh tài phát hành sách nhân lễ ra mắt tác phẩm "Tiền tệ VN" - Thông Điệp Hồng & Lúa Tiêu Ruộng Biển. ĐH Hoàng Công Lộc (Osnabrueck) 100DM. ĐH Lâm Tiểu Minh (Pforzheim) 100DM. ĐH Nguyễn Đoàn Trang (Schwemingen) 76,40DM. ĐH Nguyễn Đăng Danh (Hannover) 35DM. ĐH Thanh Bình (Th.Sĩ) 20FS. ĐH Trần Kim Long (Konstanz) 100DM. ĐH Quan Bảo Cầu (Anh) 20A.kim. ĐH Nguyễn Ngọc Khuê (Maxhuette) 10DM. ĐH Lê Đức Hiếu (Laatzen) 300DM. ĐH ẩn danh 100DM. ĐH Bùi Thị Dung (Hannover) 30DM. ĐH Võ Thị Huyền 35DM. ĐH Lý Thị Hoa (Pforzheim) 3.70DM. ĐH Kim Điệp Mạch (Luenen) 36.70DM. ĐH Trần Thuận Đạt (Nuernberg) 145,20DM. ĐH Phùng Trọng Tuệ (Boeblingen) 22,40DM. ĐH Nguyễn Ngọc Khuê (Maxhuette) 2,80DM. ĐH Nguyễn Phương Ngân (Erlangen) 10DM. ĐH Huỳnh Thị Chung (Battenberg) 100DM. ĐH Nguyễn Thị Huỳnh Mai (\*) 24,40DM. ĐH Ẩn danh (Hannover) 446DM.

### Báo Viên Giác /Xây Chùa

ĐH Nguyễn Thị Nga (Pháp) 200FF. ĐH Nguyễn Đình Nguyễn Đình Tâm (Berlin) 200DM. ĐH Diệu Ngọc Huỳnh Thị Chi (\*) 200DM. ĐH Đỗ Kim Anh (Pháp) 500FF. ĐH Kandane (\*) 300FF. ĐH Dương Trí Quân (\*) 300FF.

### Vu Lan

ĐH Trần Nhị Song (Norddeich) 50DM.

### Hội Thiện (xây chùa)

ĐH Huỳnh Tường Hoan (Berlin) 600DM. ĐH Ẩn danh (Úc) 10.000Úkim. ĐH Ẩn danh (Celle) 5.000DM/5 (không rút thăm). ĐH Thiện Đạo Trần Thành (Bremen) 1.000DM (tháng 12 hoàn lại). ĐH Đặng Đức Hùng (Frankfurt) 1.000DM. ĐH Thiện Nhơn Thái Phi Long & Diệu Liên Trần Thị Liên (Đ.Mạch) 6.000Kr/ tđ 2.045,74DM. ĐH Nguyễn Văn Đông (Freiburg) 500DM/đợt II. ĐH Nguyễn Thị Minh Tân (Wiesbaden) 2.000DM/2 trả mỗi tháng 100DM. Bắt đầu 8/90 - 4/92... Ẩn danh (Pháp) 70.000FF tđ 20.000DM.

### Một thuốc đất

ĐH Phạm Văn Nhân (Offenbach) 140DM/1m2. ĐH Huỳnh Thị Từ (Muenchen) 135DM/1m2. ĐH Phạm Thị Nghĩa Hồng (\*) 135DM/1m2. ĐH Trần Trình Hiếu (Salzburg) 135DM/1m2. ĐH Phạm Thành Nghiệp (Muenchen) 135DM/1m2. ĐH Lê Thị Ngọc Thúy (Guetersloh) 135DM/1m2.

### Một viên gạch - ngói

ĐH Lâm Hiếu (Bad Iburg) 200DM/70n. ĐH Thái Grieves (USA) 20US/15g. ĐH Trương (Weil am Rhein) 20DM/10g. ĐH Ca Quân Thút (Lausanne) 200DM/gn. ĐH Nguyễn Văn Minh (Koeln) 10DM/2g+2n. ĐH Nguyễn Thị Viên (\*) 20DM/4g+4n. ĐH Điệp Năng Lại (Rheine) 10DM/gn. ĐH Trần Thế Đức (Duisburg) 20DM/gn. ĐH Nguyễn Thị Lan (Osnabrueck) 100DM/20g+20n. ĐH Phan Phú (Holland) 50DM/25g. ĐH Dục Thị Hòa (NNeuenkirchen) 100DM/gn. ĐH Trần Thị Ngọc (\*) 50DM/gn. ĐH Nguyễn Hương (Ushofen) 25DM/gn. ĐH Nguyễn Thế Phương (Hof) 10DM/gn. ĐH Đào Trọng Hiếu (Karlsruhe) 50DM/gn. ĐH Đặng Thị Thu Thủy

(Bi) 1.000FB/gn. ĐH Nguyễn Công Tú (Dingolfing) 50DM/gn. ĐH Trần Hỷ Phúc (Koblentz) 100DM/20g+20n. ĐH Trần Bắc Dân (Sweden) 200Kr/gn. ĐH Đặng Thị Lý (Limoges) 200FF/Gn. ĐH Từ Thị Cừ (Pháp) 200FF/gn. ĐH Nguyễn Tấn Bình (Finland) 100 Finland/gn. ĐH Nguyễn Văn Hồng (Troyes) 100FF/gn. ĐH Trần Thị Hoa (Bochum) 30DM/gn. ĐH Heleve Antony Đỗ (D'dorf) 100DM/20g+20n. ĐH Thái Quang Trung (Memmingen) 30DM/gn. ĐH Đỗ Thị Giới (Bi) 1.000FB/gn. ĐH Phạm Thị Bưởi (D'dorf) 50DM/gn. ĐH Phan Thị Lan (Weil am Rhein) 50DM/gn. ĐH Lê Thị Thanh (Berlin) 50DM/10g+10n. ĐH Nguyễn Thị Kim Loan (\*) 50DM/10g+10n. ĐH Quách Uy Trung (\*) 60DM/20n. ĐH Nguyễn Hiến (Aachen) 50DM/gn. ĐH Đỗ Văn Lợi (D'dorf) 100DM/gn. ĐH Nguyễn Thị Bích Phương (Neustadt) 70DM/gn. ĐH Nguyễn Trương Mạnh Mãi (Th.Sĩ) 100FS/gn. ĐH Tôn Nữ Tâm Giảng (Canada) 100FF/gn. ĐH Đỗ Tấn Phát (Uelzen) 10DM/gn. ĐH Tạ Văn Ba (Pforzheim) 50DM/gn. ĐH Thiên Pháp Vũ Thị Lan Anh (Miedelsbach) 1.000DM/gn chuyển từ cổ phần hội thiện. ĐH Trương Nguyễn Amédée (Pháp) 100US/gn. ĐH Lê Văn Kết (Koeln) 20DM/gn. ĐH Lý Lan Anh (Papenburg) 100DM/gn. ĐH Tạ Việt Tiến (Scelze) 20DM/gn. ĐH Như Thân + Quảng Thái (Hannover) 50DM/gn. ĐH Phạm Nam Sơn (USA) 100US/gn. ĐH Phùng Chu Thị (Paderborn) 60DM/gn. ĐH Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 200DM/100g. ĐH Phương Thị Đại (Kleinstheim) 100DM/50g. ĐH Lê Thị Liễu, Nguyễn Đức Hải, Thọ, Phong Phú (Aschaffenburg) 100DM/50g. ĐH Lay Anh Khương (Babenhausen) 20DM/10g. ĐH Thiên Hạnh Võ Thị Mỹ (Nuernberg) 100DM/20g+20n. ĐH Diệu Đạo Nguyễn Thị Giới (Bi) 1.000FB/gn. ĐH Bùi Văn Dân (Pháp) 200FF/gn. ĐH Lê Chàng (D'dorf) 50DM/10g+10n. ĐH Lê Thông (\*) 50DM/10g+10n. ĐH Diệu Giác (Koeln) 70DM/gn. ĐH Vương + Lữ Hùng Cường (Oberhausen) 90DM/30g+10n. ĐH Điệp Văn Sơn (Wuppertal) 50DM/gn. ĐH Tôn Quốc Vinh (Saarbruecken) 50DM/gn. ĐH Nguyễn Ngọc Điệp (Darmstadt) 100DM/gn. ĐH Nguyễn Anh Hoàng (Berlin) 50DM/gn. ĐH Bành Chúc Quân (Ludwigshafen) 100DM/gn. ĐH Trần Minh Phán (\*) 50DM/gn. ĐH Lý Cẩm Dung (Bremen) 100DM/gn. ĐH Trần Bá (Norddeich) 120DM/gn. ĐH Lý Thị Chu 100DM/gn. ĐH Phạm Thanh Nghiệp (Muenchen) 50DM/gn. ĐH Dương Thị An (Lebach) 100DM/gn. ĐH Đạm Chuyên (Stade) 50DM/gn. ĐH Vũ Thị Thành (Neustadt) 150DM/-. ĐH Nguyễn Thị Minh (Frankfurt) 50DM/-. ĐH Nguyễn Văn Tân (Hamburg) 200DM/-. ĐH Trần Như Kỳ (Dortmund) 50DM/-. ĐH Ẩn danh 30DM/-. ĐH Ngô Thành Cát (Wiesbaden) 200DM/-. ĐH Khuê Cẩm Vân (\*) 40DM/-. ĐH Diệu Linh (Hamburg) 20DM/-. ĐH Cao Thị Chi (Berlin) 30DM/-. ĐH Nguyễn Đình Văn (Dortmund) 50DM/-. ĐH Trương Thị Ven (Binzen) 80DM. ĐH Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Bad Oeynhausen) 50DM/-. ĐH Lưu Thắng Đức (M'Gladbach) 100DM/-. ĐH Hồ Thị Kim Loan (Fuerth) 20DM/-. ĐH Trần Thị Phú (Stuttgart) 30DM/-. ĐH Ẩn danh 50DM/-. ĐH Lý Văn Văn (Reutlingen) 40DM. ĐH Lý Nguyễn Thanh (Bremen) 50DM/-. ĐH Mueller Lê Anh (Lebach) 200DM/-. ĐH Lê Thị Mọc (Essen) 50DM. ĐH Nguyễn Khắc Cần (Muenchen) 50DM. ĐH Đoàn Văn Thới (Pforzheim) 100DM/-. ĐH Trần Khắc Nhu (Ravensburg) 100DM/-. Các ĐH ở Berlin do ĐH Từ Lương mang đến cúng 550DM/-. ĐH Nguyễn Thị Yến (Alach) 50DM/-. ĐH Từ Đông Hải (Muenchen) 50DM/-. ĐH Lương Thị Bạch Yến (Hamburg) 50DM/-. ĐH Quách Hạnh

(Berlin) 100DM/-. ĐH Hoàng Xuân Diệu (Aschaffenburg) 50DM/-. ĐH Trương Thị Hiền (Stuttgart) 100DM/-. ĐH Phạm Văn Đức (Heidenheim) 50DM/-. ĐH Nguyễn Quang Châu (Saarbruecken) 50DM. ĐH Đặng Thị Xứng (Lebach) 150DM/-. ĐH Quan Thị Dần (Hamburg) 50DM/-. ĐH Nguyễn Thị Bé (\*) 50DM/-. ĐH Hồ Thị Thu Hà (Muenster) 100DM/-. ĐH Hà Tống Giang (\*) 50DM/-. ĐH Võ Hữu Xán (\*) 100DM/-. ĐH Nguyễn Thị Thanh Vân (Canada) 140DM/-. ĐH Nguyễn Văn Lô (Neu Ulm) 250DM/-. ĐH Ngô Thị Thắng (Frankfurt) 50DM/-. ĐH Nguyễn Thị Dừa (Kunzelsau) 100DM/-. ĐH Nguyễn Thị Tuyết Hồng (Frankfurt) 100DM/-. ĐH Đồng Sĩ Dzuyễn (Sigmaringen) 50DM/-. ĐH Lâm Đạo Tử (Speyer) 100DM/-. ĐH Lê Văn Giang (M'Gladbach) 100DM/-. ĐH Mai Xuân Quốc (Hannover) 50DM/-. Cô Tâm Quảng (Hannover) 250DM/-. ĐH Tạ Nguyệt Trinh (Heilbronn) 100DM/50g. ĐH Thiện Nghi (Goettingen) 100DM/gn. ĐH Trịnh Quốc Phong (Cloppeburg) 50DM/-. ĐH Nguyễn Thị Giang (Augsburg) 300DM/100n. ĐH Điệp Liên Hào (Cloppeburg) 550DM/gn. ĐH Nguyễn Thị Xuân (Braunschweig) 15DM/-. ĐH Đỗ Văn Kiên (\*) 100DM/-. ĐH Hà Ngọc Hoa + Hồng (M'Gladbach) 50DM/-. ĐH Hà Lâm K. Liên (\*) 50DM/-. ĐH Hà Thị Mai (\*) 20DM/-. Quý Phát tử NPĐ Tâm Giác (Muenchen) 200DM/-. ĐH Thâm Say (Bochum) 50DM/-. ĐH Nguyễn Thị Nhiếp (Essen) 50DM/-. ĐH Hứa Thị Thủy (Pháp) 500FF/-. ĐH Thiện Trang + Bửu Đạt (Merzig) 200DM/-. ĐH Nguyễn Thị Minh Phụng (Koeln) 200DM/-. ĐH Nguyễn Thị Kim Liên (Bi) 1.000FB/-. ĐH Nguyễn Thị Phụng + Nguyễn Thanh Tùng (Recklinghausen) 150DM/-. ĐH Nguyễn Thị Hạnh (Braunschweig) 400DM/-. ĐH Nguyễn Ngọc Khuê (Maxhuette) 50DM/10g+10n. ĐH Trần Vĩnh Thái (Sweden) 100DM/50g. ĐH Trần Vĩnh Minh (\*) 100DM/-. ĐH Vương Kim Huệ (Th.Sĩ) 50DM/10g+10n. ĐH Cao Thị Sâm (Spaichingen) 50DM/25g. ĐH Phạm Hoàng (Pháp) 500FF/gn. ĐH Đặng Anh Dũng (Aachen) 30DM/-. ĐH Chơn Hào (Pháp) 240DM/80n. ĐH S. Maniane (Pháp) 150DM/50n. ĐH Võ Thị Mộng Hoa (Bad Soden) 100DM/20n+20g. ĐH Nhứt Minh (Th.Sĩ) 150DM/50n. ĐH Phạm Thị Thu (\*) 100DM/50g. ĐH Võ Văn Thắng (\*) 100DM/50g. ĐH Trần Đại Nghĩa (Troisdorf) 30DM/gn. ĐH Lê Thị Khang (Úc) 100DM/gn. ĐH Lê Ngọc Điệp (Pháp) 500FF/gn. ĐH Trần Nhị Song (Norddeich) 50DM/gn. ĐH Võ Bá Tòng (Zweibruecken) 50DM/gn. ĐH Nguyễn Thị Ngà (Koeln) 70DM/- & 50DM cầu siêu HLĐH Nguyễn Xuân Thiều.

### Hậu cho người quá vãng (xây Chùa)

ĐH Nguyễn Thâm Huỳnh (Weerterstadt) 1.010DM HLĐH Nguyễn Xuân Thiều. ĐH Phạm Tuyết Vân (Bad Iburg) 300DM/đợt II HLĐH Lâm Hùng.

### Ký tự hương linh (xây Chùa)

ĐH Trần Hoàng Việt & Nguyễn Thị Tuyết Mai (Hannover) 300DM HLĐH Nguyễn Văn Nhu & Trương Thị Đông. ĐH Phạm Ngọc Sơn (M'Gladbach) 300DM HLĐH Lữ Phụng Linh. ĐH Nguyễn Anh Tuấn (Fallingbostel) 300DM HLĐH Lâm Văn Ut. ĐH Thị Chánh Trương Tấn Lộc (Laatzen) 300DM HLĐH Trương Phát pđ Thiện Thọ.

### Ấn Tống Kinh Pháp Hoa

ĐH. Lê thị Minh Trước (Bi) 500FB/1 bộ. ĐH. Ngô thị Nga (Pháp) 100FF/1 bộ. ĐH. Diệu Đạo Nguyễn thị Giới (Bi) 1000FB/2 bộ. ĐH. Đào Hữu Chí và Diệu Thiện (Hamburg) 100DM/5 bộ. ĐH. Quan thị Dần Diệu Đạo (\*) 100DM/5 bộ. ĐH.

Đoàn thị Miên Tân A (\*) 40DM/2 bộ. GĐĐH. Rattanavong Kham Phiou + Soan (Kiel) 200DM/10 bộ. ĐH. Hứa Mỹ Hiền 20DM/1 bộ. ĐH. Trương Minh (Saarbruecken) 100DM/5 bộ. ĐH. Phạm Đăng Anh Tuấn (Kassel) 20DM/1 bộ. ĐH. Quốc Việt + Ngân Tuyên (Oberhausen) 20DM/1 bộ. ĐH. Huỳnh Cẩm (Thụy Sĩ) 20FS/1 bộ. ĐH. Trương Xuân (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Phát (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Đức Bửu (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Đức Nguyên (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Tiểu Yến (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Tam Yến (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Đức Hưng (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Gia Yến (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Dương Tuấn Nam (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Nguyễn Ngọc Tú (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Nguyễn Ngọc Hào (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. Huỳnh Học Yến (\*) 20FS/1 bộ. ĐH. TNQ (Frankfurt) 20DM/1 bộ. ĐH. Thái Điền (USA) 30US/3 bộ. ĐH. Nguyễn Thị Trâm (Pháp) 200FF/3 bộ. ĐH. Nguyễn văn Kiều (\*) 100FF/1 bộ. Phật Tử Việt Nam tại Thụy Sĩ 310FS/17 bộ. ĐH. Phùng Chu Thị (Paderborn) 40DM/2 bộ. ĐH. Phương thị Đại (Kleinostheim) 100DM/5 bộ. ĐH. Nguyễn văn Hùng (\*) 100DM/5 bộ. ĐH. Hồng Ngọc Phương (\*) 30DM/1 bộ. ĐH. Nguyễn Bá Mỹ (\*) 40DM/2 bộ. ĐH. Lê thị Liễu (Aschaffenburg) 60DM/3 bộ. ĐH. Nguyễn Đức Quốc Hải, Thọ, Phong, Phú (\*) 60DM/3 bộ. ĐH. Lê thị Tâm (\*) 20DM/1 bộ. ĐH. Lê thị Phương (\*) 20DM/1 bộ. ĐH. Hoàng Xuân Diệu (\*) 50DM/2 bộ. ĐH. Phạm Kiến (\*) 50DM/2 bộ. ĐH. Lay Diu Kim và Lý Ngọc Phương (\*) 600DM/30 bộ. ĐH. Lay Henh (\*) 20DM/1 bộ. ĐH. Dương Cẩm Toàn (\*) 50DM/2 bộ. ĐH. Trần thị Thơ (Mainaschaff) 20DM/1 bộ. ĐH. Lay Anh Khương (Babenhausen) 40DM/2 bộ. ĐH. Thiên Hạnh Võ thị Mỹ (Nuernberg) 100DM/5 bộ cầu an Võ văn Sinh. ĐH. Ấn danh (Bad Iburg) 2000DM/100 bộ. ĐH. Diệu Thơ (Koeln) 50DM/2 bộ. ĐH. Trần Diệu An (Ravensburg) 50DM/2 bộ. ĐH. Nguyễn Huệ (St. Augustin) 20DM/1 bộ. ĐH. Diệu Mẫn (\*) 20DM/1 bộ. ĐH. Ngũ Ngành (Seevetal) 40DM/2 bộ. ĐH. Nguyễn thị Dừa (Kunselzau) 50DM/2 bộ. ĐH. Đồng Sĩ Dzuyễn (Sigmaringen) 100DM/5 bộ. ĐH. Nguyễn Thúy Vi (Hannover) 50DM/2 bộ. ĐH. Trần văn Quang (\*) 50DM/2 bộ. ĐH. Giang Lăng Mai (Saarbruecken) 30DM/1 bộ. ĐH. Nguyễn thị Út (Wetzlar) 50DM/2 bộ. ĐH. Lê thị Sỹ (Lichtenau) 50DM/2 bộ. ĐH. Phạm văn Tùng (M'gladbach) 100DM/5 bộ. ĐH. Nguyễn thị Báy (Krefeld) 40DM/2 bộ. ĐH. Tác Hán Huỳnh Thị Hạnh (Th.Sĩ) 80DM/4bộ. ĐH. Tác Ngộ Huỳnh Thị F (\*) 125DM/6bộ. ĐH. Trần Thị Bấy tự Trần Kim Hoàng (\*) 250DM/12bộ. ĐH. Ngô Thục Châu & Ngô Minh Châu (\*) 80DM/4bộ HH HLDH Ngô Chiêu Lê. ĐH. Ngô Thiên Tường (\*) 250DM/12bộ. ĐH. Ngô Tuyết Nga (\*) 80DM/4bộ. ĐH. Ngô Quốc Long (\*) 25DM/1bộ. ĐH. Ngô Thiện Sĩ (\*) 25DM/1bộ. ĐH. Ngô Lương Toàn (\*) 25DM/1bộ. ĐH. Tác Nguyễn La Ngọc San (\*) 80DM/4bộ. ĐH. Tác Lộc Ngô Vinh Tôn (\*) 80DM/4bộ. ĐH. Tác Huy Ngô Vinh Phát (\*) 80DM/4bộ. ĐH. Ngô Nguyệt Châu (\*) 80DM/4bộ. ĐH. Ngô Tử Nghĩa (\*) 80DM/4bộ. ĐH. Tác Lực Ngô Thiện Hùng (\*) 80DM/4bộ. Cửu Huyền thất tổ Nội Tổ 60DM/3bộ. Cửu Huyền thất tổ Ngoại Tổ 60DM/3bộ. Thập phương pháp giới Chúng Sanh 60DM/3bộ. ĐH. Đồ Chánh Dân (Sindelfingen) 2.400DM/120bộ chuyển qua từ việc in Bạch Y Thần Chú ĐH Kỷ Hàn (Laatzen) 100DM/5bộ.

### Cung dưỡng trai tăng

ĐH Huệ Lạc Cao Thị Yên (Berlin) 50DM. ĐH Nguyễn Huệ (St. Augustin) 20DM. ĐH

Diệu Mẫn (\*) 20DM. ĐH Thái Mỹ Vân (Creisheim) 25DM. ĐH Nguyễn Thị Nghi (Frankfurt) 50DM. Cô Diệu Niên (Hannover) 100DM. ĐH Đỗ Thuận Phát (\*) 100DM. Cô Tâm Quảng (\*) 50DM. Cô Diệu Nhứt (Berlin) 100DM. Cô Diệu Hiếu (Laatzen) 50DM. Cô Diệu Thái (\*) 50DM. ĐH Diệu Kim (Rottenburg) 50DM. ĐH Diệu Thơ (Koeln) 50DM. ĐH Phan Thị Thu Hà (Grosszimmern) 20DM. ĐH Diệu Giác (Berlin) 10DM. ĐH Quảng Ngô (Laatzen) 30DM. ĐH Thị Tâm (\*) 20DM. ĐH Võ Phước Lầu (\*) 10DM. ĐH Diệu Cam (Berlin) 100DM. ĐH Quách Hạnh (\*) 50DM. ĐH Thị Thiện (Bremen) 50DM. Bé Thúy Vi (Hannover) 30DM. ĐH Trần Phạm (\*) 20DM. ĐH Thị Lộc (Norddeich) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Liễu (Aschaffenburg) 20DM. ĐH Phương Thị Đại (Kleinostheim) 20DM. ĐH Ấn danh (Frankfurt) 10DM. ĐH Trần Hoàng Việt (Hannover) 20DM. ĐH Đoàn Văn Thời (Pforzheim) 30DM. ĐH Trần Thị Phú (Stuttgart) 20DM. ĐH Võ Thị Nga (Ravensburg) 20DM. ĐH Diệu Tịnh (Berlin) 20DM. ĐH Diệu Ninh (Hamburg) 20DM. ĐH Diệu Kim (Hamburg) 20DM. ĐH Diệu Cao (Hamburg) 20DM. ĐH Diệu Đạo (\*) 20DM. ĐH Diệu Anh (\*) 20DM. ĐH Trúc Ngộ (Berlin) 50DM. ĐH Diệu Nữ (Stadtechen) 20DM. ĐH Đặng Thị Xứng (Saarbruecken) 40DM. ĐH Lưu Kim Ngọc (Muenchen) 20DM. ĐH Mueller Lê Anh (Lebach) 20DM. ĐH Lê Thị Ngọc (Saarlouis) 20DM. ĐH Lâm Thị Muối (Berlin) 20DM. ĐH Lâm Liêng Nguyệt (\*) 20DM. ĐH Huỳnh Thị Kim Hương (\*) 10DM. ĐH Diệu Pháp (\*) 10DM. ĐH Trịnh Thị Thanh (Nuernberg) 10DM. ĐH Lê Huy Văn (\*) 10DM. ĐH Mai Hồng Nhung (Erlangen) 10DM. ĐH Diệu Hương (\*) 20DM. ĐH Trần Hồng Yến (Muenchen) 20DM. ĐH Nguyễn Ngọc Hiền (\*) 20DM. ĐH Hoàng Mộng Ngọc (Aschaffenburg) 20DM. ĐH Thiện An (Muenchen) 20DM. ĐH Trần Thị Quyên (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Lành 20DM. ĐH Bắc Quý (\*) 10DM. ĐH Bùi Thanh Trâm (\*) 20DM. ĐH Phan Bùi Thiện (Osnabruck) 10DM. ĐH Tôn Hoàng Anh (Westestede) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Dung (Muenchen) 20DM. ĐH Võ Thị Liên Châu (\*) 20DM. ĐH Lâm Tuyết Minh (Sweden) 20DM. ĐH Tăng Thanh Thảo (\*) 20DM. ĐH Liễu Mỹ Dung (\*) 20DM. ĐH Diệu Châu (Berlin) 20DM. ĐH Đặng Trí Phát (Sweden) 10DM. ĐH Đặng Quý Thanh (\*) 20DM. ĐH Trương Linh (\*) 20DM. ĐH Phương (Berlin) 30DM. ĐH Dũng (\*) 10DM. ĐH Huỳnh Tường (Muenchen) 50DM. ĐH Ô Tô Nữ (Erding) 20DM. ĐH Lý Tố Nương (\*) 10DM. ĐH Huỳnh Thị Hồng Xuân (Nuernberg) 10DM. ĐH Diệu Thiên (\*) 20DM. ĐH Diệu Tịnh (\*) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Nguyệt (Muenchen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Từ (Ao) 300DM. ĐH Trần Văn Huệ (Muenchen) 50DM. ĐH Nguyễn Khắc Căn (\*) 10DM. ĐH Lê Thị Vi (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Yến (\*) 10DM. ĐH Đỗ Đình Biện (\*) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Xuân Loan (Wittloch) 10DM. ĐH Nguyễn Chánh Đông (Muenchen) 10DM. ĐH Vương Thanh Cúc (\*) 10DM. ĐH Tiến 20 DM. ĐH Huỳnh Thị Khiêm (\*) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Từ (\*) 10DM. ĐH Diệu Hiền (Laatzen) 10DM. ĐH Phạm Thị Dối (Berlin) 20DM. ĐH Huỳnh Thị Kiều Liên (Muenchen) 20DM. ĐH Viên Tuyết (Laatzen) 50DM. ĐH Nguyễn Văn Chúc (Muenchen) 20DM. ĐH Kỳ Chí Trung (Berlin) 20DM. ĐH Trịnh Long 50DM. ĐH Thanasak Quý (Riegelberg) 10DM. ĐH Trương Thị Hai 10DM. ĐH Phan Đình Thích 10DM. ĐH Hồ Xuân Nam (Muenchen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Hai 10DM. ĐH Phạm Hồng Sáu (Lingen) 20DM. ĐH Trần Bà (Norddeich) 20DM. ĐH Tăng Bích Phan (Lingen) 10DM. ĐH

Kỷ Chí Trực (Berlin) 20DM. ĐH Diệu Hằng (Laatzen) 10DM. ĐH Tâm Bích (Berlin) 20DM. ĐH Diệu Thiện (Erlangen) 30DM. ĐH Nguyễn Đình (Berlin) 40DM. ĐH Diệu Giác (\*) 100DM. ĐH Huệ Ngọc (\*) 20DM. ĐH Thái Thị Thu (Hameln) 20DM. ĐH Cổ Đạt Vinh (Braunschweig) 50DM. ĐH Diệu Trân (Hamburg) 20DM. ĐH Trương (Moschheim) 20DM. ĐH Lôi Thị Sáu (Haren) 20DM. ĐH O Thị Hai (\*) 50DM. ĐH Trương Tấn Lộc (Laatzen) 20DM. ĐH Tăng Mỹ Phương (\*) 20DM. ĐH Trương Minh Anh 10DM. ĐH Đỗ Thị Thanh Vân (Stuttgart) 10DM. ĐH Lê Văn Ngọc (M'Gladbach) 10DM. ĐH Đàm Tú Hà (Nuernberg) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Lợi (Frankfurt) 20DM. ĐH Hà Thị Lan Anh (Schorndorf) 10DM. ĐH Đặng Đức Hùng (Frankfurt) 20DM. ĐH Mai Thị Điệp 5DM. ĐH Đặng Thị Loan (Krefeld) 20DM. ĐH Võ Hữu Xán (Muenster) 10DM. ĐH Trương Thị Khôi 30DM. ĐH Huỳnh Thị Hoa 10DM. ĐH Trần Thanh Cường 100DM. ĐH Bùi Thị Trâm 10DM. ĐH Nguyễn Thị Gái (Bielefeld) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Tuyết Nga (\*) 20DM. ĐH Phan Bình (Speyer) 20DM. ĐH Lâm Minh Bót (\*) 50DM. ĐH Ấn danh 10DM. ĐH Nguyễn Thị Thanh Huyền (Minden) 20DM. ĐH Quảng Phước (\*) 10DM. ĐH Đặng Thị Định (Frankfurt) 20DM. ĐH Nguyễn Ngọc Châu (Wiesbaden) 20DM. ĐH Trần Thụy Nam (Berlin) 10DM. ĐH Minh Hiếu (Giessen) 20DM. ĐH Lâm Tế Muối (Huerth) 50DM. ĐH Lai Thị Sâm (Muenchen) 20DM. ĐH Hứa Lê Trân (\*) 20DM. ĐH Ngô Thị Khi (\*) 10DM. ĐH Đỗ Thị Liễu (\*) 10DM. ĐH Tăng Tố Hòa (\*) 10DM. ĐH Huỳnh Tường Hoan (Berlin) 50DM. ĐH Lý Thị Kim Ngọc (Hamburg) 10DM. ĐH Nguyễn Thế Châu (Muenchen) 10DM. ĐH Hoàng Quyên 10DM. ĐH Diệu Hiền (Hamburg) 50DM. ĐH Nguyễn Văn Minh (Steinfurt) 20DM. ĐH Võ Thành Nhung (Ibbenbueren) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Hoa (Essen) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Xông (Wiesbaden) 20DM. ĐH Đinh Đắc Miêu (Hamburg) 20DM. ĐH Phạm Thị Thanh (\*) 10DM. ĐH Nguyễn Tích Thủy (Hamburg) 20DM. ĐH Tăng Quốc Lương (Hannover) 50DM. ĐH Phạm Thị Thuận (Goettingen) 10DM. ĐH Trần Thị Ba (Wilhelmshaven) 100DM. ĐH Trương Chánh (Triesoythe) 10DM. ĐH Lai Thị Hào (D'mund) 10DM. ĐH Diệu Tường (Đ.Mach) 10DM. ĐH Phan Thị X. Lộc (\*) 10DM. ĐH Lưu Minh Ngọc (Hagen) 10DDM. ĐH Đỗ Quang Cừ (Wesel) 10DM. ĐH Ngô Ngọc Diệp (Garbsen) 30DM. ĐH Đỗ Thị Thuận (Berlin) 30DM. ĐH Vũ Thị Thanh (Neustadt) 20DM. ĐH Lý Hồng Sơn (Norddeich) 20DM. ĐH Hoàng Thị Nga (\*) 20DM. ĐH Bùi Thị Kham (\*) 20DM. ĐH Ấn danh 10DM. ĐH Văn Công Tuấn 20DM. ĐH Phạm Thị Bích Vân 10DM. ĐH Phạm Thị Bích Hoàng 10DM. ĐH Nguyễn Thị Mùi 20DM. ĐH Vương Thị Nhiều 20DM. ĐH Phan Thị Trơn 30DM. ĐH Đồng Sĩ (Sigmaringen) 50DM. ĐH Trâm & Kiều (Muenster) 50DM. ĐH Thiện Ý 50DM. ĐH Vương Thị Kiều 10DM. ĐH Vũ Đình Khang (Berlin) 20DM. ĐH Lê Thanh Bình (Bremen) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Kim (Frankfurt) 100DM. ĐH Tô Vĩnh Hòa (Marienhafen) 500DM. ĐH Nguyễn Kỳ Thường (Luene) 20DM. ĐH Nguyễn Anh Kiệt (Bremen) 20DM. ĐH Diệu Quảng 20DM. ĐH Quảng Thái (Hannover) 10DM. ĐH Diệu Thủy 10DM. ĐH Diệu Báo 20DM. ĐH Ấn danh 10DM. ĐH Hoa Ngọc 10DM. ĐH Phạm Thị T. Mai (M'Gladbach) 20DM. ĐH Phạm Thị A. Đào (\*) 20DM. ĐH Nguyễn Thị Dành (Reutlingen) 30DM. ĐH Ấn danh 10DM. ĐH Diệu Hoàng (Norden) 10DM. ĐH Tâm Tố (Juelich) 10DM. ĐH Nguyễn Thị Thiên (Berlin) 10DM. ĐH

Diệu Nhân (Berlin) 5DM. ĐH Diệu Khanh (Muenchen) 20DM. ĐH Thị Thuyết (Berlin) 20DM. ĐH Ngọc Thanh (Nord-deich) 20DM. ĐH Diệu Thuận (Langen) 20DM. ĐH Diệu Được (\*) 10DM. ĐH Phạm Thăng (Canada) 20DM. ĐH Thiện Nguyễn (Stuttgart) 50DM.

### Chùa Việt Nam

ĐH Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 30DM. ĐH Nguyễn Văn Anh (Holland) 50Guld. ĐH Phan Phú (\*) 100Guld. ĐH Đào Thị Sương (\*) 50Guld. Cô Tâm Quảng (Hannover) 100DM - Chùa Quảng Trị 100DM.

### Trại Ty nạn

ĐH Leuchtweiss Thanh (Filderstadt) 50DM. ĐH Vương + Lữ H. Cường (Oberhausen) 20DM trại Hongkong. ĐH Dr. A. Schroecher (Wunstorf) 50DM. ĐH Lý Cẩm Dung (Bremen) 50DM. ĐH Lâm Đạo Tú (Speyer) 100DM. Người Việt ty nạn tại Saarland 501,05DM trại ty nạn Hongkong.

### Trại mù, trại cùi, cô nhi viện

ĐH Nguyễn Thị Tư (Freiburg) 20DM. ĐH Nguyễn Văn Anh (Holland) 100Guld. ĐH Lý Cẩm Dung (Bremen) 50DM. Cô Tâm Quảng (Hannover) 50DM. Nguyễn Thị Yến (Nuernberg) 20DM.

### Tượng Quan Âm

ĐH Nguyễn Thị Ngà (Kocln) 40DM. ĐH Thiện Thủy (Nuernberg) 30DM. ĐH Đặng Ngọc Trân (Reutlingen) 50DM. ĐH Lê Thọ Hang (Metzingen) 50DM. ĐH Kiều Thái (Lichtensberg) 100DM. ĐH Tăng Bích Phân (Lingen/EM) 50DM. ĐH Trương Văn Tĩnh (Koblenz) 50DM.

### Hồ sen tượng Quan Âm

ĐH Minh Fát Hồ Diệm Minh (Muehlbacher) 300DM + 200DM + những lần trước 2000DM = 2.500DM.

### Lễ thượng lương

ĐH Dục Thị Hòa (Neuenkirchen) 50DM. ĐH Võ Thông (Muenster) 30DM. ĐH Thiện Ý (Hannover) 30DM.

### Cửa sổ

ĐH. Thiện Ý (Hannover) 50DM đợt II

### An cư kiết hạ

ĐH Đỗ Kiếm Minh (Th.Si) 20FS.

### Định kỳ hàng tháng xây Chùa

Số tịnh tài ủng hộ định kỳ xây chùa Viên Giác của Quý vị qua ngân hàng bằng lối chuyển Dauerauftrag hoặc Lastschrift cũng như tiền mặt, chúng tôi sẽ lần lượt đăng tải danh sách của Quý vị để Quý vị dễ theo dõi. Đồng thời để đơn giản hóa vấn đề giấy tờ chúng tôi xin được phép đăng tải tên của Quý vị chỉ một lần trong suốt thời gian hộ trợ xây chùa. Vậy kính mong Quý vị thông cảm cho. Tiếp theo Viên Giác từ số 41 đến số 56

1074 Giang Viên Toàn 20DM 3/90  
1075 Thuận Hóa 10Can 1/90  
1076 Ngô Kim Long 10Can 1/90  
1077 Vương Tiến Mẫn 10Can 1/90  
1078 Ming Nguyễn 10DM 3/90  
1079 Trác Nguyễn Kỹ Đệ 50FS 5/90  
1080 Lâm, Hồng Nguyễn 20DM 5/90  
1081 Hoàng Thị Phương Tú 20DM 5/90  
1082 Phan, Ai Hào 30DM 3/90  
1083 Nguyễn Thị Hồng Nhung 10DM 1/1/90  
1084 Tô Lệ Hoa 100DM 5/90  
1085 Tô Kim Phượng 100DM 5/90  
1086 Viên Giang Toàn 20DM 5/90  
1087 Trịnh Văn Thín 20DM 5/90  
1088 Vương Kim Huệ 20FS 6/90  
1089 Ngô Thị Anh Tuấn 10DM 6/90  
1090 Phùng Văn Thanh 20DM 6/90

Chúng tôi thành tâm kêu gọi Quý Đạo Hữu và Phật tử xa gần hỗ trợ chùa bằng cách đóng định kỳ hàng tháng qua ngân hàng lối Dauerauftrag để việc thực hiện xây chùa có thể khả quan hơn.

Khi chuyển tịnh tài cúng chùa, xin Quý vị vui lòng ghi vào nơi (Verwendungsweck = mục đích chuyển cho mục gì) để văn phòng dễ làm việc. Quý vị ở xa ngoài nước Đức cũng có thể gửi tiền mặt hoặc Check trong thư, có thể gửi thường hoặc bảo đảm về chùa.

Xin thành thật cảm ơn Quý vị.  
Tất cả mọi sự cúng dường định kỳ hoặc những lễ lạc khác cho chùa. Quý vị đều có thể lấy giấy khai thuế lại (bằng tiếng Đức) để cuối năm Quý vị có thể khai khấu trừ thuế với chính phủ. Quý vị nào cần, xin liên lạc về chùa bằng thư hoặc bằng điện thoại chúng tôi sẽ gửi giấy đến Quý vị.

Quý vị chuyển tịnh tài việc xây chùa xin chuyển vào Konto như sau:  
*Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche e.V*  
Konto Nr. 865 74 70 01  
BLZ 250 700 70  
*Deutsche Bank Hannover*

Quý vị chuyển về chùa trong những mục khác, xin chuyển về một trong hai số Konto sau đây:  
*Congr. d. Verein. Vietn. Buddh. Kirche e.V*  
Konto Nr. 865 74 70  
BLZ 250 700 70  
*Deutsche Bank Hannover*

hoặc

*Pagode Viên Giác*  
Konto Nr. 865 02 28  
BLZ 250 700 70  
*Deutsche Bank Hannover*

Ngôi chùa thành tựu và phát triển được hay không vẫn nhờ vào sự hỗ trợ từ vật lực cũng như tinh thần của Quý Đạo Hữu và Phật tử xa gần. Vì thế chúng tôi xin kêu gọi Quý vị hoan hỷ đóng góp phần mình vào việc chung trên, để ước nguyện chúng ta sớm thành tựu.

Nam Mô Công Đức Lâm Bồ Tát Ma Ha Tát

## CÁO PHÓ

Chúng tôi đau đớn báo tin buồn cùng thân bằng quyến thuộc:

Bà góa phụ  
**Nguyễn Văn Hạp**

nhũ danh Bùi Thị Hai đã tạ thế ngày 2.4.1990 (nhằm mùng 7.3 Canh Ngọ) và an táng tại sinh quán xã Nhị Long quận Cánh Long tỉnh Cửu Long - Việt Nam

\* Ông Nguyễn Ngọc Diệp Trường nam. Vợ Nguyễn Thị Phin và các con (Tây Đức)

\* Bà Nguyễn Ngọc Diệp Trường nữ. Chồng Trần Quang Tuệ và các con (Tây Đức)

\* Bà Nguyễn Ngọc Huệ Thứ nữ. Chồng Lương Quốc Hòa và các con (Úc châu)

Tang gia đồng khắp báo

## CẢM TẠ

Gia đình chúng con xin chân thành cảm tạ Thượng Tọa Thích Như Điển, Chi Bộ Trưởng Chi Bộ Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất và Quý Thầy tại CHLB Đức.

\* Chi Hội PTVN/TN tại Frankfurt & VPC

\* Chi Hội PTVN/TN tại Reutlingen & VPC

\* Cộng đồng Công Giáo Việt Nam ty nạn tại Schorndorf.

\* GD. Ông Bà Nguyễn Duy Ủy (Mannheim)

\* GD. Ông Bà Phạm Văn Long (Schorndorf)

\* GD. Ông Bà Trần Ngô (Schorndorf)

\* GD. Anh Chị Trần Hữu Lộc (Stuttgart)

\* Quý thân bằng quyến thuộc xa gần đã làm lễ, điện thoại chia buồn và đến tư gia chúng tôi tung kinh cầu siêu cho Bà Cố, Bà Nội, Bà Ngoại, Mẹ chúng tôi là:

**Cụ Bà Trần Thị Hóa** hưởng thọ 84 tuổi, đã tạ thế lúc 10 giờ 30, ngày 2.4. năm Canh Ngọ tức ngày 24.4.1990 tại Tam Hiệp Biên Hòa - Việt Nam.

Kính xin quý vị niệm tình hỷ thú cho những điều sơ sót. Thay mặt tang gia xin thành thật cảm tạ.

- Hà Thị Lan Anh

- Hà Văn Thành

## PHÂN ƯU

Được tin buồn

Cụ Bà **Bùi Thị Ngọ** là thân mẫu của đạo hữu Nguyễn Ngọc Sửu vừa thất lạc vào ngày 20.4.1990 tại Portland - Oregon - USA. Hưởng thọ 89 tuổi.

Xin nguyện cầu hương linh Cụ Bà sớm siêu sanh miền cực lạc và thành kính chia buồn cùng tang quyến.

Chi hội PTVNTN - Saarland-Trier & VPC.

## CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Chúng tôi xin báo tin cùng thân bằng quyến thuộc xa gần. Thân phụ của chúng tôi là:

### Ông Trương Phát

Pháp danh Thiện Thọ  
sinh năm Ất Mão (1915), quá vãng ngày 20.4. năm Canh Ngọ (1990), Việt Nam. Hưởng thọ 75 tuổi.

Lễ phát tang cử hành tại chùa Viên Giác Hannover ngày 17.6.90.

Chúng con xin thành kính tri ân Thượng Tọa Trụ Trì, Đại Đức Thích Nguyên Hội, quý Chú, quý Cô tại chùa, và chúng tôi cũng xin cảm ơn quý Bác trong Chi Hội PTVNTN tại Hannover cùng Gia Đình Phật Tử Tâm Minh đã cầu nguyện, chia buồn, phúng điệu nhân tuần lễ phát tang vừa qua.

Trong lúc tang gia bối rối, có điều chi sơ sót kính xin quý vị niệm tình hy thứ cho. Thị Chánh Trưởng Tấn Lộc Thiện Tâm Trưởng Mỹ Phương  
đồng cáo phó và cảm tạ.

## CÁO PHÓ VÀ CẢM TẠ

Chúng tôi vô cùng đau đớn báo tin với thân bằng quyến thuộc và bạn hữu xa gần, thân mẫu của chúng tôi là:

### Nữ sĩ Chim Hoàng

Cao Phan Hoàng Nguyệt Quế  
sinh năm 1931, mất ngày 19.6.1989 tại Việt Nam. Hưởng dương 59 tuổi

Lễ phát tang đã cử hành tại chùa Viên Giác vào ngày 31 tháng 5 năm 1990. Chúng con xin thay mặt gia đình, thành kính tri ân Thượng Tọa Trụ Trì, Đại Đức Thích Nguyên Hội cùng quý Chú, quý Cô tại chùa. Chúng tôi cũng không quên cảm ơn các bạn hữu xa gần đã có lời phân ưu đến chúng tôi trong thời gian vừa qua.

Đây là đại tang của gia đình chúng tôi, do đó trong mọi lễ nghi, hay sự liên lạc, có gì thiếu sót. Kính mong quý vị niệm tình hy thứ cho.  
Nguyễn Phước Bảo Tấn  
Nguyễn Phước Thuận Hóa

## PHÂN ƯU

Được tin trẻ:

### Cụ Phero Vô Lịch

Thân phụ Anh Võ Văn Vĩnh.  
Liên đoàn trưởng Hướng Đạo Hùng Vương Frankfurt. Đã qua đời ngày 14.2.1990 tại Việt Nam. Thọ 70 tuổi

Chúng tôi thành kính phân ưu cùng anh Vĩnh và gia quyến. Nguyên cầu hương hồn cụ sớm về nước Chúa.

Toàn thể phụ huynh gia đình Hướng Đạo Liên đoàn Hùng Vương.

## PHÂN ƯU

Được tin buồn Cụ Bà:

### Phạm Thị Bé

là hiền mẫu của chị Lưu Tiến đã từ trần ngày 22.5.1990 tại Việt Nam. Hưởng thọ 73 tuổi

Thành kính chia buồn cùng anh chị Tiến và cầu nguyện hương linh Cụ sớm siêu sanh Phật cảnh.

\* Chùa Bảo Quang

\* Chi hội PTVNTN tại Hamburg

## PHÂN ƯU

Được tin buồn,

### Cụ Bà Trần Thị Hóa

Thân mẫu ĐH. Thiện Minh Hà Văn Thành, CHP / CHPTVNTN Frankfurt và ĐH. Thiện Pháp Hà Thị Lan Anh, CHPTVNTN Reutlingen, đã thất lạc tại Tam Hiệp, Biên Hòa, Việt Nam ngày 26.4.1990 (nhằm ngày 02.4. Canh Ngọ), hưởng thọ 84 tuổi.

Chúng tôi xin chân thành chia buồn cùng quý Đạo Hữu và tang quyến. Nguyên cầu hương linh Cụ Bà sớm vãng sanh về nước cực lạc

CHPTVNTN Frankfurt & VPC cùng một số thân hữu.

## PHÂN ƯU

Được tin buồn hiền thê anh Phạm Văn Trung là Chị:

### Hoàng Bảo Trinh

đã từ trần ngày 30.5.1990 tại Saarlouis. Hưởng dương 46 tuổi

Chúng tôi thành thật chia buồn cùng Anh Phạm Văn Trung và gia quyến. Cầu nguyện hương linh người quá vãng sớm được tiêu điều miền cực lạc.

GD. Nguyễn Thanh Tâm (Merzig)

GD. Lưu Văn Nghĩa (Saarlouis)

GD. Trương Minh Hiệp (Saarlouis)

GD. Trần Huy Quý (Dillingen)

GD. Nguyễn Ngọc Sứ (Saarbruecken)

GD. Nguyễn Văn Ty (Saarbruecken)

GD. Nguyễn Văn Thiệt (Saarbruecken)

## PHÂN ƯU

Chúng tôi vô cùng xúc động được tin:

### Bà Phạm Thị Bé

nhạc mẫu anh Lưu Tiến đã thất lạc ngày 22.5.1990 tại Saigon, hưởng dương 73 tuổi.

Xin thành kính phân ưu cùng Anh, Chị Tiến và nguyện cầu hương hồn Cụ Bà sớm siêu thăng lạc quốc.

Các bạn cũ kỹ thuật Cao Thắng Gia đình Lý Hoàn Dũng (Hamburg) và Gia đình Ngô Ngọc Diệp (Hannover)

## PHÂN ƯU

Chúng tôi được tin buồn thân mẫu của ĐH. Hà Thị Lan Anh:

### Cụ Bà Trần Thị Hóa

đã tạ thế ngày 26.4.1990 (nhằm ngày 2.4 năm Canh Ngọ) tại Việt Nam. Hưởng thọ 84 tuổi.

Ban chấp hành chúng tôi chân thành phân ưu cùng gia quyến ĐH. Lan Anh và thành kính nguyện cầu hương hồn Cụ Bà sớm tiêu điều miền Vĩnh Phúc

Ban chấp hành Chi hội PTVNTN tại Reutlingen & VPC.



## PHÂN ƯU

Được tin buồn thân phụ của  
Huynh Trưởng Thị Chánh  
Trương Tấn Lộc vừa mãn  
phần tại Việt Nam là:

Cụ Ông Trương Phát  
Pháp danh Thiện Thọ, sanh  
năm 1915, mất ngày 20.4.  
Canh Ngọ (1990). Hưởng thọ  
75 tuổi.

Chúng tôi xin thành thật chia  
buồn cùng Huynh Trưởng Thị  
Chánh và gia đình. Xin cầu  
nguyện cho hương linh của Cụ  
Ông sớm cao đăng Phật Quả.  
Chi Hội PTVNTN tại Hannover và  
Vùng Phụ Cận  
Gia Đình Phật Tử Tâm Minh

## PHÂN ƯU

Được tin thân mẫu của Phật  
tử Nguyễn Phước Bảo Tân và  
Phật tử Nguyễn Phước Thuận  
Hóa đã quá vãng tại Việt  
Nam.

Cụ Bà Nữ sĩ  
Chim Hoàng

Cao Phan Hoàng Nguyệt Quế  
sinh năm 1931, mất ngày  
19.6.1989. Hưởng dương 59 tuổi

Thành kính cầu nguyện  
hương linh Người quá cố sớm  
cao đăng Phật Quốc và thành  
thật phân ưu cùng hai bạn  
cũng như gia đình.

Một số bạn hữu Việt Nam tại Han-  
nover.

## PHÂN ƯU

Được tin trê thân mẫu của  
Ông, Bà Nguyễn Ngọc Diệp.  
Nhạc Mẫu của Ông, Bà Trần  
Quang Tuệ:

Cụ Bà quả phụ  
Nguyễn Văn Hạp,

nhũ danh Bùi Thị Hai đã thất  
lộc ngày 2.4.1990 (nhằm ngày  
mồng 7.3 năm Canh Ngọ) tại  
Trà Vinh - Việt Nam. Hưởng  
thọ 77 tuổi

Chúng tôi những gia đình  
Việt Nam tại Neuss (Tây  
Đức) chân thành phân ưu  
cùng gia đình Ông Bà Nguyễn  
Ngọc Diệp và Ông Bà Trần  
Quang Tuệ. Xin thành kính  
cầu nguyện hương linh Cụ Bà  
sớm tiêu diêu miền cực lạc

GĐ. Lê Thị Tường

GĐ. Huỳnh Văn Viễn

GĐ. Tào Thị Huệ - Lê Thị Bảy

GĐ. Lê Song Ngân - Trần Tú Anh

GĐ. Dương Văn Nhưông - Huỳnh  
Văn Hiếu

GĐ. Nguyễn Đức Cường

GĐ. Cao Văn Rết

## BÁO TIN VUI

Vợ chồng Đặng Văn Nhân và Trần Mộng Chi trân trọng báo  
tin đến ngày 23.6.90 sẽ làm lễ thành hôn cho trưởng nam:

**Đặng Đình Kỳ-Thụy**  
kết duyên cùng

Cô **Jeanette Faerch Michaelsen,**

thứ nữ của ông bà Borge & Inge Michaelsen, tại Đan quốc.

Hôn lễ sẽ cử hành vào hồi 13 giờ tại thánh đường Cơ Đốc  
Ronnevang Kirke, Kogevej 150, Tastrup.

## CHÚC MỪNG

Được hồng thiệp của Ông Bà Trần Huy Sáu (Việt Nam) sẽ  
làm lễ thành hôn cho con:

**Trần Huy Lâm** (thứ nam)  
đẹp duyên cùng

**Phạm Thu Hương** (thứ nữ)

của bà quả phụ Hoàng Thị Hạnh (Việt Nam). Hôn lễ cử hành  
ngày 19.05.1990 tại Saarbruecken - Tây Đức.

Chúng tôi xin thành thật chúc hai họ Trần - Phạm và cô dâu  
chú rể trăm năm hạnh phúc.

- GĐ. Nguyễn Ngọc Sửu

- GĐ. Nguyễn Văn Thiệt

## CHÚC MỪNG

Được hồng thiệp của Ông Bà Nguyễn Văn Bút sẽ làm lễ Vu  
Quy cho con gái:

**Nguyễn Thị Ngọc Tuyên**, thứ nữ  
đẹp duyên với

**Nguyễn Văn Hùng**, trưởng nam

của Ông Bà Nguyễn Văn Thọ.

Hôn lễ cử hành ngày 25.6.1990 tại Canada

Chúng tôi chúc mừng hai họ Nguyễn và cô dâu chú rể trăm  
năm hạnh phúc.

- GĐ. Vũ Ngọc Tuấn

- GĐ. Vũ Ngọc Tâm

- GĐ. Nguyễn Chúc

- GĐ. Vũ Ngọc Kim

- GĐ. Hoàng Tấn Thành

## RAO VẶT

**Sang gấp Bistro-Restaurant:** Vì lý  
do sức khỏe và thiếu người trông  
coi cần sang gấp Bistro-Restaurant.  
Khung cảnh thanh lịch, sang trọng,  
lý tưởng !!! Địa điểm tốt Koeln-  
Passage-Zentrum của thành phố  
Koeln, rất đông người đi dạo mỗi  
ngày. Giá phải chăng!!! Xin gọi  
Tel: 0201 - 307709.

**Sang Nhà Hàng:** Cần sang bớt 1  
nhà hàng tại Krefeld, địa điểm tốt,  
vì không đủ người trông coi. Xin  
liên lạc: Lê Hồng - Saigon Restau-  
rant - Tel.: 02152/2947.

## NHẮN TIN

\* Cháu Phạm Quang Trung. Hiện  
ở: Almhorster Str.1, 3016 Seelze  
1, West Germany. *Tim bác: Phạm  
Huy Tài, hiện ở USA.* Trước năm  
1975 ở Vũng Tàu. Sinh quán :  
Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội.

\* Bà **Phạm Thị Hồng**. Quê quán  
tại thôn Đa Phước, Xã Hòa  
Khánh, Huyện Hòa Vang, Tỉnh  
Quảng Nam Đà Nẵng. Có đi tu

tại Nha Trang. Nghe nói đang ở Hoa Kỳ; nhưng không biết địa chỉ. Xin bà liên lạc về Ngô Thị Thu Ba, Dorfstr.4, D.3305 Sickte Apelmstedt, West Germany - để biết tin gia đình.

\* *Tìm anh Vũ Nam Việt và cháu Vũ Giang, Vũ Kim Phượng qua Canada năm 1982.* Hiện nay ở đâu cho em Trần Văn Quang hiện ở Spinnereistr.1, 3000 Hannover 91, West Germany.

\* *Hà Ai Vân từ DDR sang, có chị là Hoàng Hồng ở USA cần biết tin gấp.* Xin liên lạc về Trần Bá Đức, Edward-Moerike 20, 2970 Emden.

\* Các Sư, Ni ở trại Thái Lan muốn tìm *Đại Đức Thiện Từ, Đại Đức Thiện Đạt em của Thầy Thích Minh Lý ở Đồng Tháp (Cao Lãnh VN).* Đã ở hải ngoại, hiện nay không biết ở đâu. Xin liên lạc về Thầy Thích Chơn Lạc, PST 03438, House 2C7, P.C.Po.Box 18 Phanatnikhom chonbury, 20140 Thailand.

\* *Cháu Đỗ Trường muốn tìm bà Ngọc. Trước ở thôn Văn Giáo, quận Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định cũ.* Năm 1954 di cư vào Nam. Hiện nay ở Pháp, chồng là giáo sư toán học. Nếu nhận tin mong bà liên lạc về: Đỗ Trường, Konrads Muehle 1, Wallhallben 6791, BRD (West Germany). Nếu ai biết bà Ngọc ở đâu xin nhắn giúp theo địa chỉ trên. Xin đa tạ.

\* *Tìm thân nhân:*

1/ Ô.B Trần Ngọc Triêm sang Đức khoảng 1985. Con trai Trần Ngọc Trương. Du học ở Đức 1971. Địa chỉ cũ Freiburger Platz 7 Apt 13. 8000 Muenchen Lain.

2/ Chồng Nguyễn Hữu Xương. Vợ Trần Bích Nga, con cụ Giáng. Sang Đức năm 1980.

3/ Cô Đặng Thị Xuân. Con gái Vi Văn ty nạn tại Đức năm 1980.

4/ Đặng Văn Ninh. Vợ Nguyễn Thị Giám. Con là Đặng Anh Tuấn, Đặng Hữu Phước, Đặng Thị Minh Chi. Qua Đức năm 1982.

5/ Ông Bà Nguyễn Bá Trước (Đại tá). Con Nguyễn Thị Phượng sinh năm 1949. Sang Đức năm 1982. Con Nguyễn Bá Hiền, Nguyễn Bá Hải, Nguyễn Bá Hà. Đi Đức năm 1978. Xin liên lạc về: Chồng Nguyễn Quang Lạc - vợ Vũ Thị Kim Phiến, 6814 Reddingsprings LN, Houston TX 77086. Tel (713) 591-6336.

\* *Em Trần Hồng Điệp định cư ở Hoa Kỳ đã 4 năm, cần biết tin anh chị Phan Thị Minh Tâm và Trần Văn Tu quê ở Mỹ Tho, định cư ở Tây Đức đã 9 năm.* Cha là Phan Minh Khánh, mẹ là Võ Thị

Hơn, em gái là Phan Thị Minh Thủy và Phan Thị Minh Phượng. Được tin này liên lạc gấp với em theo địa chỉ: 4241 Hendrix Dr, Apt J10, Forest Park GA 30050, USA. Tel 001-404-366-0438.

\* *Tìm cậu ruột: Lê Thành Quang.* Con ông Lê Hách & bà Trần Thị Phường, ở 49 Hùng Vương Đà Nẵng, Việt Nam. Trước 75 là Đại úy Biên tập viên cảnh sát khóa I Sài Gòn. Qua Mỹ năm 1988, ở 2420 - Arctic - Ave, FLR 1 Atlantic, City - Newyork, USA. Bà con ai biết tin ở đâu, mong liên lạc về cháu Tô để biết tin gia đình. Địa chỉ: Cháu Nguyễn Đăng Phú, Langenstr.76, 3054 Rodenberg, West Germany.

\* *Tìm Trần Thanh Hải,* sinh tháng 12 năm 1951 tại Sài Gòn, con ông Trần Văn Thường (chết) & bà Nguyễn Ngọc Trinh (sống), rời Việt Nam 1972. Tin tức cuối cùng ngày 24.5.80 là ở 5810 Witten, West Germany. Ai biết tin xin nhắn về: Nguyễn Văn Thành. 12412 - 55SI. Edmonton - Alberta. T5W - 5E7 - Canada.

\* *Tìm chị Trần Thị Bạch Dung & Lê Văn Nhi trước ở Suedringweissenfeld - DDR.* Đã vượt biên sang Tây Đức, nay ở đâu. Xin liên lạc về em Phạm Thị Kim Hồng. Địa chỉ Barsbueteler Str.28, 2000 Hamburg 70, WestĐH Germany. Tel: 040/6545054 hoặc 040/6536261. Rất mong tin.

\* *Cháu Phạm Thị Hiền, quê Thái Bình. Từ DDR vượt sang Tây Đức, hãy liên lạc gấp với chú ruột Phạm Thanh Liêm - 2617 S. Glemmarbor, Santa Anna, CA 92704 - USA và Trịnh Ngọc Hiền, Im Heisenrath 16/3 - 6000 Frankfurt/M 71 - West Germany.* Ai biết tin xin nhắn về địa chỉ trên.

## HỘP THƯ VIÊN GIÁC

**T**rong thời gian vừa qua Viên Giác đã nhận được những thư tin, tin tức, tài liệu và bài vở của Quý vị & Tổ chức Hội đoàn dưới đây. Viên Giác xin chân thành cảm tạ. Riêng những sáng tác của Văn, Thi hữu gửi về, chúng tôi đã chuyển đến ban đọc và chọn đăng. Xin cảm ơn và đón nhận thêm những sáng tác mới.

*Trà Giang Nguyễn Đức Phổ (Muenchen), Đào Trọng Hiếu (Karlsruhe), Vũ Ngọc Long (Lichtenstein), Đỗ Trường (Wallhalben), Hội Cựu QCC (Ravensburg), Đặng Văn Nhâm (Danmark), Phong Trào Đấu Tranh Cho Tự Do Dân Chủ Tại Việt Nam (Pháp), Cộng Đồng Người Việt TN Âu Châu (Strasbourg), Nguyễn Ang Ca (Bi), Sư Huỳnh Hà Đậu Đông (Muenster), Hoàng Phi Lưu Hoàng Nguyễn (Úc), Trần Thị Hương (Ulm), Tô Thành Quang (Bayreuth), Việt*

*Võ Đạo (Tây Đức), T.P. Đường (Tuebingen), Võ Ngọc Tuấn (Reutlingen), Lý Hoàng Dũng (Hamburg), Nguyễn Thị Nhiên (Lingen/Ems), Tôn Thành Đạt (Hotpstedt), Lê Thị Thanh Trang (Nordhorn), Việt Nam Quốc Dân Đảng (Dorsten), Trần Huy Giang (Schramberg), Lê Thị Bạch Nga (Canada), Quang Thụy (Schweiz), Lê Thị Bích Ninh (Muenchen), Trần Nguyễn Huyền Đan (Berlin) Tuy Anh (Hamburg), Võ Xuân Khôi (Hamburg), Thanh Bình (Thụy Sĩ), Châu Bảo Chương (Bayreuth), Đặng Quý Hương (Duisburg).*

**N**goài ra trong thời gian qua, chùa Viên Giác đã nhận được những kinh sách, báo chí của các chùa, các Tổ chức Hội đoàn khắp nơi gửi về biểu. Viên Giác xin thành thật cảm tạ và xin trân trọng giới thiệu đến quý độc giả xa gần.

*Tây Đức:* Giao Điểm số 16 & 17/89, Development and Cooperation Nr. 2/90, Sinh hoạt cộng đồng số 4/90, Điểm Báo Nr.1/90, Der mittlere Weg Nr.2/90, Développement et Cooperation N.Nr.2/90, Bản Tin Cap Anamur số 4/90, Das Beste Nr.5, Bản Tin Diên Hồng Nr.5/90, Nguồn Thật số 13, Woche im Bundestag số 8, Hướng Việt số 12, Độc Lập số 3 & 4, Việt Nam Đối Mối Amnesty International, Entwicklung und Zusammenarbeit 5/90, Woche im Bundestag Nr.9, Bản Tin Cap Anamur 5/90, Das Beste Nr.6, Sinh Hoạt Cộng Đồng số 5/90, Woche im Bundestag Nr.10, Rundbrief Heft 1, Bulletin 5/90, Développement et Cooperation Nr. 3/89, Tây Đức Kiêu Báo số 199, Dân Chúa Âu Châu số 94, Kháng Chiến số 100, Woche im Bundestag Nr.11, Das Beste Nr.7, Politik Nr.1, Tibetische Zentrumsnachrichten Nr.14, Fluechtlinge Nr.2, Độc Lập số 5, Măng Non số 42, Dân Văn số 1, Entwicklung und Zusammenarbeit 6/90, Development and Cooperation Nr.3. *Đài Loan:* Hiện Đại Phật Giáo số 107, Trung Ngoại số 406, Cosmorana số 407, Hiện Đại Phật Giáo số 109, Trung Ngoại số 408. *Pháp:* Nhân Bản số 157, Khánh Anh/ bản tin bổ túc 4/90, Quê Mẹ số 108, Ai Hữu số 91, Dân Chúa số 93, Nhân Bản số 158, Ai Hữu số 92, Hoàng Pháp Nr.58, Ai Hữu số 93, Nhân Bản số 159. *Hoa Kỳ:* Đạc San Phò Hiền, Ch#an số xuân 90, Đại Nam Thông Tấn số 158, Bản Tin Chùa Diệu Pháp, Được Từ Bi số 37, Người Việt số 1775, Thế Kỷ 21 số 12 & 13, Kháng Chiến số 99, Nguồn Đạo số 23, Đại Hội Kỳ IV/ Bản Tin số 1, Ch'an News Letters Nr. 78, Butsumon, Chân Trời Mới số 44. *Thụy Sĩ:* Tiếng Việt số 28, Go un Zendo 5, Mục Vụ số 89, Mục Vụ số 88. *Ý:* Tự Điển Việt Ý. Bì Tuệ Giác số 17. *Hồng Kông:* Asylum. *Úc:* Pháp Báo Nr.26, Liên Hữu Văn Tập số 2, Phật Giáo Việt Nam số 39. *Canada:* Hóa Đạo Đạc San PD, Liên Hoa số 65, Pháp Âm số 30, Từ Ân Phật Đán 90, Liên Hội số 33, Chánh Giác số 16. *An Độ:* IBC Newsletter 5. *Nhật:* Sen Trắng số 11.

**Kinh Sách:** Phật Giáo Trong Đời Sống Văn Minh (Pháp), Trường Bộ Kinh do chùa Kỳ Viên kính biếu, Bộ Mật Thất Của Hồ Chí Minh (Úc), Góp Nhặt Lá Vàng (Hoa Kỳ), Xuôi Dòng Cửu Long của Phạm Thăng (Canada), Cồn Tuôn Mạch Đời của Hồ Trường An (Pháp), Đem Tâm Tinh Viết Lịch Sử, Phong Tục Miền Nam Qua Mấy Văn Ca Dao, Hồn Bướm Mơ Tiên, Lữ Bức Sang Ngang, Chinh Phụ Ngâm Khúc, Việt Nam Văn Hóa Sử Cương, Việt Nam Văn Minh Sử Cương, Hồ Xuân Hương Toàn Tập nhóm Khởi Hành Muenchen (Đức), Nghiệp Dẫn Chúng Sanh Vào Luân Hồi (Canada).



# VÂN VIỆT NGŨ

Cho hai đứa con tôi : Thúy-Nguyễn và Thế-Vũ -  
Kính tặng cụ Bùi Văn Bảo, tác-giả tập VÂN VIỆT NGŨ.

H.L.N.

Thơ: Tản-Đà và Đông-Hồ

Nhạc: Hàn Lệ Nhân

Vui Nhộn ( Rê thứ - Dm )

(Nhạc dạo ..... ) Vân việt ngũ chữ nước

ta, con cái nhà đều phải học. Miệng thì đọc, tai thì

nghe, đừng ngủ nhè, chớ lười tẩu. Em lên sáu học vỡ

lòng, đọc cho thông thầy mẹ quý. ( Nhạc dạo..... )

.... ) Riu rít tiếng chim kêu, mẹ truyền con hát theo. Nửa

là tiếng nước Việt, lẽ nào em không yêu ?! Nhạc dạo.....



Trích từ tuyển tập 99 bài ca sinh hoạt Gia Đình Phật Tử của Hàn Lệ Nhân  
sáng tác và sưu tập \* Chùa Khánh Anh xuất bản năm 2526 - 1982 \*